

MỤC LỤC

	Trang
LỜI GIỚI THIỆU	1
<i>Tiểu sử Chủ tịch Hồ Chí Minh</i>	2
<i>Toàn văn bài phát biểu của Tổng bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Lễ kỷ niệm 130 năm ngày sinh Bác Hồ (19/5/1890-19/5/2020)</i>	7
<i>Bài trả lời phỏng vấn của đồng chí Đào Hồng Lan, Ủy viên Dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy về những kết quả đã đạt được của tỉnh Bắc Ninh trong 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”</i>	16
Phần 1: Hoạt động kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020)	21
Phần 2: Sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh và hồi ức về Người	62
Phần 3: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	125
Phần 4: Thư mục sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh	189

CẬP NHẬT THÔNG TIN TẠI WEBSITE:
thuvientinh.bacninh.gov.vn.

Chịu trách nhiệm nội dung:

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Luyện

BIÊN SOẠN VÀ PHÁT HÀNH TẠI:
Thư viện tỉnh Bắc Ninh
Số 1, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, TP.
Bắc Ninh.

Email: thuvienbacninh@gmail.com
ĐT: 0222.3822588 - 3875966

LỜI GIỚI THIỆU

Chủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất. Người đã để lại cho Đảng ta, dân tộc ta một di sản tư tưởng, đạo đức, phong cách vô cùng quý giá; là ngọn đuốc soi đường, chỉ lối cho cách mạng Việt Nam vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách trong quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, tiến hành công cuộc đổi mới đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, làm cho vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Hướng tới kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), với mục đích tuyên truyền thân thế, cuộc đời, sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tôn vinh những cống hiến vĩ đại của Người đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Thư viện tỉnh Bắc Ninh biên soạn thư mục chuyên đề ***“Hồ Chí Minh - Sáng mãi tên Người”***.

Thư mục chuyên đề gồm 4 phần:

Phần 1: Hoạt động kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020)

Phần 2: Sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh và hoài ức về Người

Phần 3: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Phần 4: Thư mục sách về Chủ tịch Hồ Chí Minh

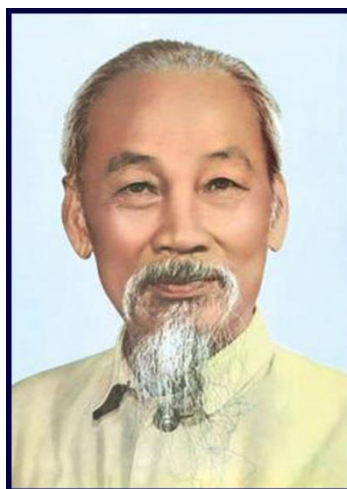
Nguồn thông tin trong Thư mục được lấy từ sách, báo và tạp chí hiện có trong Thư viện tỉnh.

Trong quá trình biên soạn Thư mục không tránh khỏi thiếu sót. Kính mong Quý bạn đọc lượng thứ.

THƯ VIỆN TỈNH BẮC NINH



TIỂU SỬ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



Chủ tịch Hồ Chí Minh
(19/5/1890 - 02/9/1969)

Chủ tịch Hồ Chí Minh (tên lúc nhỏ là Nguyễn Sinh Cung, tên khi đi học là Nguyễn Tất Thành, trong nhiều năm hoạt động cách mạng trước đây lấy tên là Nguyễn Ái Quốc), sinh ngày 19/5/1890 ở làng Kim Liên, xã Nam Liên (nay là xã Kim Liên), huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; mất ngày 02/9/1969 tại Hà Nội.

Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên ở một địa phương có truyền thống anh dũng chống giặc ngoại xâm. Sống trong hoàn cảnh đất nước chìm dưới ách đô hộ của thực dân Pháp, thời niên thiếu và thanh niên của mình, Hồ Chí Minh đã chứng kiến nỗi khổ cực của đồng bào và những phong trào đấu tranh chống thực dân, Hồ Chí Minh sớm có chí đuổi thực dân, giành độc lập cho đất nước, đem lại tự do, hạnh phúc cho đồng bào.

Với ý chí và quyết tâm đó, tháng 6/1911, Hồ Chí Minh đã rời Tổ quốc đi sang phương Tây để tìm con đường giải phóng dân tộc.

Ngày 03/6/1911, Nguyễn Tất Thành nhận thẻ nhân viên lên con tàu Amiran Latouche Tréville với cái tên là Văn Ba. Hai ngày sau, 05/6/1911 con tàu rời cảng Nhà Rồng đến Pháp.

Từ năm 1912 - 1917, dưới cái tên Nguyễn Tất Thành, Hồ Chí Minh đến nhiều nước ở châu Á, châu Âu, châu Mỹ, châu Phi, sống hoà mình với nhân dân lao động. Qua thực tiễn, Hồ Chí Minh cảm thông sâu sắc cuộc sống khổ cực của nhân dân lao động và các dân tộc thuộc địa cũng như nguyện vọng thiêng liêng của họ. Hồ Chí Minh sớm nhận thức được cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam

là một bộ phận trong cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới và tích cực hoạt động nhằm đoàn kết nhân dân các dân tộc trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do.

Cuối năm 1917, Hồ Chí Minh từ Anh trở lại Pháp, hoạt động trong phong trào Việt kiều và phong trào công nhân Pháp.

Năm 1919, lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Hồ Chí Minh đã gửi tới Hội nghị Vécxây (Versailles) bản yêu sách đòi quyền tự do cho nhân dân Việt Nam và cũng là quyền tự do cho nhân dân các nước thuộc địa.

Dưới ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 và Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp và bỏ phiếu tán thành Đảng gia nhập Quốc tế III (Quốc tế Cộng sản), trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Từ một người yêu nước trở thành một người cộng sản, Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”.

Năm 1921, cùng với một số người yêu nước của các thuộc địa Pháp, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa. Tháng 4/1922, Hội xuất bản báo “Người cùng khổ” (Le Paria) nhằm đoàn kết, tổ chức và hướng dẫn phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa. Nhiều bài báo của Nguyễn Ái Quốc đã được đưa vào tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp”, xuất bản tại Paris năm 1925. Đây là một công trình nghiên cứu về bản chất của chủ nghĩa thực dân, góp phần thức tỉnh và cổ vũ nhân dân các nước thuộc địa đứng lên tự giải phóng.

Tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc từ Pháp sang Liên Xô, làm việc tại Quốc tế Cộng sản. Tháng 10/1923, tại Hội nghị Quốc tế Nông dân lần thứ nhất, Nguyễn Ái Quốc được bầu vào Hội đồng Quốc tế Nông dân và là đại biểu duy nhất của nông dân thuộc địa được cử vào Đoàn Chủ tịch của Hội đồng. Tiếp đó tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V, Đại hội Quốc tế Thanh niên lần thứ IV, Đại hội Quốc tế Công hội đỏ. Tại các đại hội, Nguyễn Ái Quốc kiên trì bảo vệ và phát triển sáng tạo tư tưởng của V.I. Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, hướng sự quan tâm của Quốc tế Cộng sản tới phong trào giải phóng dân tộc.

Tháng 11/1924, với tư cách là Ủy viên Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản và Ủy viên Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc). Tại Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc làm việc trong đoàn cổ vấn Bôrôđin của Chính phủ Liên Xô bên cạnh Chính phủ Tôn Dật Tiên.

Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, trực tiếp mở lớp huấn luyện đào tạo cán bộ cách mạng, ra tuần báo “Thanh niên”, tờ báo cách mạng đầu tiên của Việt Nam nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các lớp huấn luyện được tập hợp in thành sách “Đường Kách mệnh” - một văn kiện lý luận quan trọng đặt cơ sở tư tưởng cho đường lối cách mạng Việt Nam.

Tháng 5/1927, Nguyễn Ái Quốc rời Quảng Châu đi Mátxcova (Liên Xô), sau đó đi Béclin (Đức), đi Brúcxen (Bi), tham dự phiên họp mở rộng của Đại hội đồng Liên đoàn chống chiến tranh đế quốc, sau đó đi Ý và từ đây về châu Á.

Từ tháng 7/1928 đến tháng 11/1929, Nguyễn Ái Quốc hoạt động trong phong trào Việt kiều yêu nước ở Xiêm (Thái Lan), tiếp tục chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 2/1930, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị thành lập Đảng họp tại Cửu Long, thuộc Hồng Kông (Trung Quốc). Hội nghị đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặt tiên phong của giai cấp công nhân và toàn thể dân tộc Việt Nam.

Tháng 6/1931, Nguyễn Ái Quốc bị chính quyền Anh bắt giam tại Hồng Kông. Đầu năm 1933, Nguyễn Ái Quốc được trả tự do.

Từ năm 1934 đến năm 1938, Nguyễn Ái Quốc nghiên cứu tại Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc thuộc địa tại Mátxcova (Liên Xô). Kiên trì con đường đã xác định cho cách mạng Việt Nam, Người tiếp tục theo dõi, chỉ đạo phong trào cách mạng trong nước.

Tháng 10/1938, Người rời Liên Xô sang Trung Quốc, bắt liên lạc với tổ chức Đảng chuẩn bị về nước.

Ngày 28/1/1941, Nguyễn Ái Quốc về nước sau hơn 30 năm xa Tổ quốc.

Tháng 5/1941, Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương Đảng, quyết định đường lối cứu nước trong thời kỳ mới, thành lập Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang giải phóng, xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Tháng 8/1942, lấy tên là Hồ Chí Minh, Người đại diện cho Mặt trận Việt Minh và Phân hội Việt Nam thuộc Hiệp hội Quốc tế chống xâm lược sang Trung Quốc tìm sự liên minh quốc tế, cùng phối hợp hành động chống phát xít trên chiến trường Thái Bình Dương. Người bị chính quyền địa phương của Tưởng Giới Thạch bắt giam trong các nhà lao của tỉnh Quảng Tây. Trong thời gian một năm 14 ngày bị tù, Người đã viết tập thơ “Nhật ký trong tù” với 133 bài thơ chữ Hán. Tháng 9/1943, Hồ Chí Minh được trả tự do.

Tháng 9/1944, Hồ Chí Minh trở về căn cứ Cao Bằng. Tháng 12/1944, Hồ Chí Minh chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Tháng 5/1945, Hồ Chí Minh rời Cao Bằng về Tân Trào (Tuyên Quang). Tại đây theo đề nghị của Hồ Chí Minh, Hội nghị toàn quốc của Đảng và Đại hội Quốc dân đã họp quyết định Tổng khởi nghĩa. Đại hội Quốc dân đã bầu ra Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam (tức Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Tháng 8/1945, Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi. Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn độc lập”, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và ra mắt Chính phủ lâm thời do Người làm Chủ tịch kiêm Bộ trưởng

Bộ Ngoại giao; tổ chức Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam.

Ngày 01/01/1946, Chính phủ liên hiệp lâm thời được thành lập do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

Tháng 01/1946, Quốc hội khóa I đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 02/3/1946, Chính phủ liên hiệp kháng chiến được thành lập do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Ngày 3/11/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh được Quốc hội giao nhiệm vụ thành lập Chính phủ mới do Người làm Chủ tịch nước kiêm Thủ tướng Chính phủ (từ 11/1946 đến 9/1955) và kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (từ 11/1946 đến 1947).

Cùng với Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Việt Nam phá tan âm mưu của đế quốc, giữ vững và củng cố chính quyền cách mạng.

Ngày 19/12/1946, người kêu gọi cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc, bảo vệ và phát triển những thành quả của Cách mạng Tháng Tám.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược đã giành được thắng lợi to lớn, kết thúc bằng chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ (7/5/1954).

Sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng (1955) Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời đấu tranh giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Tháng 10/1956, tại Hội nghị Trung ương mở rộng lần thứ X (khóa II), Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Đảng, kiêm làm Tổng Bí thư của Đảng.

Tại Đại hội lần thứ III của Đảng (1960) đã nhất trí bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.

Quốc hội khóa II, khóa III đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Năm 1964, đế quốc Mỹ mở cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân đánh phá miền Bắc Việt Nam. Người động viên toàn thể nhân dân Việt Nam vượt mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Người khẳng định: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do! Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh mất ngày 02/9/1969, tại Hà Nội.

Trước khi qua đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho nhân dân Việt Nam bản Di chúc lịch sử, căn dặn những việc Đảng và nhân dân Việt Nam phải làm để xây dựng đất nước sau chiến tranh. Người viết: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.

Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân Việt Nam đã đoàn kết một lòng đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại bằng máy bay B52 của đế quốc Mỹ, buộc Chính phủ Mỹ phải ký Hiệp định Paris ngày 27/1/1973, chấm dứt chiến tranh xâm lược, rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam.

Mùa xuân năm 1975, với Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, nhân dân Việt Nam đã hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, thực hiện mong ước thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, đề ra đường lối đúng đắn đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người sáng lập ra Đảng Mácxít - Lêninnít ở Việt Nam, sáng lập ra Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, sáng lập ra các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam và sáng lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, góp phần tăng cường đoàn kết quốc tế. Người là tấm gương sáng của tinh thần tập thể, ý thức tổ chức và đạo đức cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, lãnh tụ kính yêu của giai cấp công nhân và của cả dân tộc Việt Nam, một chiến sĩ xuất sắc, một nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc

Từ ngày 20/10 đến ngày 20/11/1987, trong khóa họp lần thứ 24 của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) đã thông qua Nghị quyết số 24C/18.6.5, lấy năm 1990 nhân dịp Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, để tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh là "Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam", góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới.

Ngày nay, trong sự nghiệp đổi mới đất nước, hội nhập với thế giới, tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam và dân tộc Việt Nam, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước của nhân dân Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

NĂM THỨ 70 SỐ: 23587 THỨ BA 19 THÁNG 5-2020 27, Tháng Tư, Canh Tý		Nhân Dân CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG CỦA ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN VIỆT NAM	TRỤ SỞ BỘ BIÊN TẬP: 71 HÀNG TRỐNG - HÀ NỘI ĐIỆN THOẠI: (024) 38254231, 38254232 FAX: (024) 38255593 ĐỊA CHỈ BẢO ĐIỂN TỬ: www.nhandan.org.vn CHỈ SỐ: 12283 ISSN 0866-7977
--	---	---	---

**TOÀN VĂN BÀI PHÁT BIỂU
CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC NGUYỄN PHÚ TRỌNG
TẠI LỄ KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH BÁC HỒ**



*Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng
đọc diễn văn tại Lễ kỷ niệm. (Ảnh: PV/Vietnam+)*

Sáng 18/5, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia ở thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thành phố Hà Nội trọng thể tổ chức Lễ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020).

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đọc diễn văn quan trọng tại buổi lễ. Trân trọng giới thiệu toàn văn như sau:

"Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý, Thưa đồng bào, đồng chí,

Hôm nay, tại Hà Nội - Thủ đô ngàn năm văn hiến và anh hùng, hào hoa và thanh lịch; Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người; Thành phố vì hòa bình, với tất cả niềm kính yêu và lòng biết ơn vô hạn, chúng ta long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020) - Vị cha già của Dân tộc, Lãnh tụ thiên tài, Người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, Người chiến sĩ cộng sản quốc tế mẫu mực, Người bạn thân thiết của các dân tộc yêu chuộng hòa bình và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới.

Thưa đồng bào, đồng chí,

"Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta"[1]. Cuộc đời 79 mùa Xuân của Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam.

Người là kết tinh rạng ngời của đạo đức, trí tuệ, khí phách, lương tri của dân tộc và thời đại.

Sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, tại làng Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, một miền quê giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm hấp thu tinh thần yêu nước nồng nàn, lòng thương dân sâu sắc và ý chí đấu tranh kiên cường, bất khuất của ông cha. Chứng kiến cảnh nước mất, nhà tan, các cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta theo các khuynh hướng cứu nước khác nhau đều lần lượt thất bại, máu đào của biết bao các bậc tiên liệt và nhân dân ta đã đổ xuống nhưng không giành được độc lập, tự do, Người nung nấu quyết tâm đi tìm con đường mới để cứu nước, cứu dân.

Với lòng yêu nước thiết tha và ý chí, khát vọng cháy bỏng giải phóng dân tộc, ngày 05/6/1911, Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh rời Cảng Sài Gòn, bắt đầu hành trình tìm đường cứu nước. Bằng nhãn quan chính trị đặc biệt, Người quyết định sang Phương Tây, nơi khởi nguồn của chủ nghĩa thực dân, quê hương của các cuộc cách mạng tư sản, để tìm xem những gì ẩn giấu đằng sau những từ "Tự do," "Bình đẳng," "Bác ái," xem nước Pháp và các nước khác làm như thế nào rồi sẽ trở về giúp đồng bào.

Bôn ba khắp năm châu, bốn biển để nghiên cứu, tìm hiểu về các cuộc cách mạng điển hình, kiểm nghiệm nhiều học thuyết, nhiều con đường đấu tranh của giai cấp công nhân, nhân dân các nước thuộc địa, cuối cùng Người đã đến với chủ nghĩa Marx-Lenin, tìm thấy ở đó ánh sáng chân lý của thời đại, con đường giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Người đã rút ra kết luận: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản"[2]. Tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Marx-Lenin, Người đã dần dần xây dựng được một hệ thống lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc phù hợp với thực tiễn Việt Nam, xác định đúng mục tiêu, con đường, lực lượng tham gia, lực lượng lãnh đạo, cũng như phương pháp cách mạng và tích cực chuẩn bị mọi mặt cho sự ra đời của một chính đảng cách mạng ở Việt Nam.

Mùa Xuân năm 1930, Người chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Đây là bước ngoặt lịch sử trọng đại, chấm dứt cuộc khủng hoảng kéo dài về đường lối chính trị và về tổ chức của các phong trào yêu nước Việt Nam. Sự ra đời của Đảng khẳng định tầm nhìn, vai trò, bản lĩnh, trí tuệ và uy tín của Chủ tịch Hồ Chí Minh; là công hiến to lớn và đầy sáng tạo của Người trong việc vận dụng chủ nghĩa Marx-Lenin vào việc thành lập một đảng cách mạng chân chính để lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Sau gần 30 năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài, ngày 28/01/1941, Chủ tịch Hồ Chí Minh trở về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Người chủ trì Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941), quyết định chuyển hướng chiến lược cách mạng phù hợp với sự thay đổi mau lẹ của tình hình quốc tế và trong nước, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tổ chức vận động, tập hợp lực lượng toàn dân tộc; thành lập Mặt trận Việt Minh; tiến hành xây dựng lực lượng vũ trang và căn cứ địa, tạo nên các cao trào cách mạng sôi nổi, mạnh mẽ trên phạm vi cả nước.

Tháng 8/1945, với tư duy chính trị cực kỳ nhạy cảm và sắc bén, dự báo chính xác, phân tích kịp thời và thấu đáo tình hình trong nước và quốc tế, nhận rõ thời cơ cách mạng đã chín muồi, Người nêu quyết tâm "Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho kỳ được độc lập dân tộc," "đem sức ta mà tự giải phóng cho ta." Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh, dân tộc ta đã vùng lên phá tan gông xiềng nô lệ hơn 80 năm của chế độ thực dân, xóa bỏ chế độ phong kiến kéo dài hàng nghìn năm, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, mở ra một thời đại mới rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc - Thời đại Hồ Chí Minh.

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám ở nước ta, bọn thù trong, giặc ngoài cấu kết với nhau mưu toan lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ, hòng áp đặt ách cai trị nước ta một lần nữa. Trước tình thế hiểm nghèo, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lãnh đạo toàn dân cùng một lúc chống cả 3 thứ giặc: "giặc đói," "giặc dốt" và "giặc ngoại xâm." Với sách lược khôn khéo, linh hoạt, Người đã chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua mọi thác ghềnh, hiểm nguy, trong tình thế "ngàn cân treo sợi tóc," vừa tranh thủ thời gian xây dựng lực lượng về mọi mặt, vừa ra sức bảo vệ, củng cố chính quyền cách mạng mới được xác lập, còn rất non trẻ.

Trước dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, hiệu triệu toàn dân tộc đồng lòng, chung sức tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ, với ý chí sắt đá: "Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ." Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, theo ngọn cờ "kháng chiến, kiến quốc" Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các kế hoạch quân sự của kẻ thù mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu." Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, nhân dân ta bước vào thời kỳ cách mạng mới, cùng một lúc thực hiện cả hai nhiệm vụ chiến lược là: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiếp tục đấu tranh hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Marx-Lenin, cùng Đảng ta hoạch định đường lối và lãnh đạo nhân dân ra sức đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội, tăng cường xây dựng Đảng, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa,... làm cho miền Bắc ngày càng vững mạnh về mọi mặt, trở thành hậu phương vững chắc cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là tâm nguyện cháy bỏng, là nỗi trăn trở khôn nguôi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người từng nói: "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Sông có thể cạn, núi có thể mòn song chân lý đó không bao giờ thay đổi!"[3]; "Miền Nam luôn ở trong trái tim tôi." Trước lúc đi xa, Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta bản Di chúc lịch sử trong đó khẳng định một ý chí mãnh liệt, một quyết tâm sắt đá và một niềm tin tất thắng: "Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi

nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà."[4]

Thực hiện di huấn của Người, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, làm nên thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thu non sông về một mối, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử nước ta - kỷ nguyên độc lập, thống nhất, hòa bình, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thưa đồng bào, đồng chí,

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hiến dâng trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng ta, Dân tộc ta, nhân dân ta và bạn bè quốc tế. Tên tuổi và sự nghiệp của Người còn mãi với non sông đất nước ta, sống mãi trong lòng dân tộc ta và trong trái tim nhân loại. Người để lại cho Đảng ta, nhân dân ta, các thế hệ hôm nay và mai sau một Di sản tư tưởng vô cùng quý báu, một Tấm gương đạo đức và phong cách, lối sống hết sức sáng ngời!

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam; là kết quả của cả một quá trình vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Marx-Lenin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý báu của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác; góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới, vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Marx-Lenin vào thực tiễn Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch ra con đường cách mạng sáng tạo, phù hợp với đặc thù của thực tiễn cách mạng Việt Nam: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Người chỉ rõ, sau khi giành được độc lập, cách mạng phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn, vì có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì nhân dân mình mỗi ngày một no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm.

Xuất phát từ điều kiện lịch sử của Việt Nam, Hồ Chí Minh chỉ rõ, nước ta cần phải trải qua thời kỳ quá độ, từ một nước nông nghiệp lạc hậu lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Đây là một sự nghiệp mới mẻ, chưa từng có tiền lệ trong lịch sử, sẽ có vô vàn khó khăn, phức tạp phải vượt qua. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta phải làm dần dần, từng bước, không chủ quan, nóng vội; phải biết tham khảo, học hỏi kinh nghiệm của các nước trên thế giới; tìm tòi, nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, tìm ra cách thức, bước đi của thời kỳ quá độ và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; phải luôn xuất phát từ điều kiện thực tiễn của đất nước, tôn trọng quy luật khách quan, tránh giáo điều, dập khuôn, máy móc.

Để giành thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, xây dựng xã hội mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, Đảng ta phải dựa vào lực lượng toàn dân, tổ chức, động viên, phát huy được sức mạnh vĩ đại của toàn dân. Ý Đảng, lòng dân là cội

nguồn của sức mạnh đoàn kết, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là một tư tưởng lớn, mang tầm chiến lược trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh.

Với đường lối chính trị sáng suốt, đúng đắn, nhất quán, Người luôn coi trọng xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, lấy liên minh công-nông-trí thức do Đảng lãnh đạo làm nền tảng, thành một thực thể chính trị to lớn, rộng rãi, vững chắc, tập hợp mọi lực lượng, dân tộc, tôn giáo, mọi người dân Việt Nam yêu nước, hợp thành sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm cho Mặt trận hoàn thành sứ mệnh vẻ vang của mình trong tiến trình lịch sử của cách mạng Việt Nam.

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác xây dựng Đảng, để Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, thật sự là một Đảng cách mạng chân chính, là đạo đức, là văn minh. Trong Di chúc, Người căn dặn, phải ra sức giữ gìn, củng cố sự đoàn kết nhất trí của Đảng: "Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình."



(Ảnh: PV/Vietnam+)

Trên tinh thần phát huy dân chủ; nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình; giữ vững kỷ luật, kỷ cương; tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân; thường xuyên chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải gắn với xây dựng Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Người chỉ rõ: Nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều ở nơi dân; dân chủ là của quý báu nhất trên đời của dân; thực hành dân chủ rộng rãi là chiếc chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi nhiệm vụ, vượt qua mọi khó khăn, phải lắng nghe tiếng nói của nhân dân, lấy dân làm gốc, "đem tài dân, sức dân làm lợi cho dân."

Với trí tuệ sáng suốt, tư duy chính trị nhạy bén, Người đã sớm nhận thức được đặc điểm và xu thế phát triển của thời đại để từ đó gắn kết cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nhân tố quan trọng tạo nên sức mạnh tổng hợp của cách mạng nước ta. Tư tưởng Hồ Chí Minh và sự nghiệp cách mạng vô cùng phong phú, vĩ đại của Người không những là tài sản vô giá của dân tộc Việt Nam, nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam của cách mạng Việt Nam mà còn là đóng góp quý báu của Người vào sự nghiệp cách mạng của các dân tộc bị áp bức trên thế giới, vào sự phát triển những tinh hoa tư tưởng và văn hóa nhân loại.

Thưa đồng bào, đồng chí,

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời, mẫu mực về đạo đức cách mạng. Người là biểu tượng về ý chí, nghị lực và sự phấn đấu nỗ lực không mệt mỏi để vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Người luôn nêu gương sáng về tính kiên định, bản lĩnh, lòng trung thành tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng cách mạng; tấm gương gần dân, tin dân, yêu thương, quý trọng nhân dân, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư.

Người là hiện thân của tinh thần khoan dung, nhân ái Việt Nam; biểu tượng của đạo đức cách mạng cao đẹp, tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung, là sứ giả của hòa bình, hữu nghị giữa các dân tộc. Những phẩm chất đạo đức cách mạng cao quý của Hồ Chí Minh không phải tự nhiên mà có. Đó là kết quả của cả một quá trình không ngừng tự tu dưỡng, tự rèn luyện và hoàn thiện bản thân mình. Vì thế, Người luôn căn dặn cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức để trở thành những người chiến sĩ cách mạng mẫu mực.

Người là hiện thân của nếp sống giản dị, trong sáng, yêu lao động, coi khinh sự xa hoa, không một chút ham muốn công danh phú quý cho bản thân. Cả cuộc đời Người gắn liền với một mục đích "phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân." [5]

Đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là sự thống nhất giữa tư tưởng và hành động, giữa lời nói và việc làm, đã trở thành lẽ sống tự nhiên. Mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đều tìm thấy trong những lời dạy của Người và từ tấm gương đạo đức cao đẹp của Người, từ phong cách Hồ Chí Minh những chuẩn mực cần học tập, tu dưỡng, rèn luyện để mỗi ngày càng trở nên hoàn thiện hơn, vươn tới những giá trị văn hóa chân-thiện-mỹ trong cuộc sống.

Thưa đồng bào, đồng chí,

Mỗi thắng lợi và mỗi bước đi lên của cách mạng Việt Nam đều gắn liền với công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sự soi đường, dẫn dắt của tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong sự nghiệp đổi mới, trước bao diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, với những khó khăn ở trong nước, Đảng ta đã kiên định chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng và phát triển sáng tạo vào thực tiễn đất nước và đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Từ một nước nghèo và lạc hậu, Việt Nam đã vươn lên trở thành một nước đang phát triển, có thu nhập trung bình. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay; có thêm nhiều điều kiện, tiền đề thuận lợi để

vững bước trên con đường mà Đảng ta, nhân dân ta và Bác Hồ kính yêu đã lựa chọn. Thành tựu của 35 năm đổi mới đã khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta dựa trên nền tảng chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh là đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại.

Càng phấn khởi, tự hào, chúng ta càng tuyệt đối không chủ quan, thỏa mãn với những kết quả, thành tích đã đạt được. Đất nước ta vẫn đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Trong lãnh đạo, quản lý, trong tổ chức thực hiện, chúng ta vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém; vẫn còn những vấn đề chưa được giải quyết triệt để, nhiều điểm nghẽn chưa được tháo gỡ; trong khi những yêu cầu, nhiệm vụ mới, thách thức và mâu thuẫn mới, những vấn đề lớn, phức tạp tiếp tục phát sinh.

Các thế lực thù địch vẫn luôn tìm mọi cách phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta; xuyên tạc, kích động, chia rẽ hòng làm tan rã Đảng ta, chế độ ta. Sự bảo thủ, trì trệ; tư duy cục bộ, lợi ích nhóm; sự tha hoá quyền lực, "tự diễn biến," "tự chuyển hóa," tình trạng tham nhũng, lãng phí, xuống cấp về mặt đạo đức và trách nhiệm xã hội v.v... cũng là những thứ giặc nội xâm vô cùng nguy hiểm, đe dọa vai trò lãnh đạo và sứ mệnh của Đảng, sự tồn vong của chế độ, vận mệnh của đất nước, dân tộc. Những khó khăn, hạn chế, khuyết điểm đó đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, cả hệ thống chính trị phải nghiêm túc nhìn nhận, có quyết tâm chính trị cao hơn nữa, nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa để khắc phục cho bằng được.



(Ảnh: PV/Vietnam+)

Thấm nhuần sâu sắc những di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta cần phải tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thật sự "của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân."

Phải tiếp tục phát huy truyền thống gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; ra sức phát huy dân chủ và quyền làm chủ của

nhân dân, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng "như giữ gìn con người của mắt mình" để Đảng ta mãi mãi "là đạo đức, là văn minh" - như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh; xứng đáng với vai trò, sứ mệnh lãnh đạo cách mạng và sự tin cậy, kỳ vọng của nhân dân.

Làm theo chỉ dẫn của Bác về "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân," chúng ta cần kiên quyết, kiên trì và tích cực làm trong sạch đội ngũ của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi tệ tham nhũng, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, tình trạng "tự diễn biến," "tự chuyển hóa" trong nội bộ; tiếp tục đưa việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành sinh hoạt chính trị thường xuyên, trở thành một nhu cầu văn hóa trong Đảng, trong dân.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần nghiêm túc thực hiện trách nhiệm nêu gương; người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong Đảng và trong bộ máy chính quyền lại càng phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác để quần chúng, nhân dân noi theo, như lời Bác dạy: "một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền."

Chúng ta cần tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm "Dân là gốc". Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; thực hiện đúng nguyên tắc: Mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Trước hết, cần chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống, lợi ích thiết thực của nhân dân; thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Lời Bác dạy "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới, không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" là bài học sâu sắc, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng khi đất nước đang ở bước ngoặt có tính lịch sử, cần huy động những nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn để tiếp tục bứt phá vươn lên.

Thời gian qua, trong vô vàn khó khăn của dịch bệnh, thiên tai, chúng ta càng nhận thức sâu sắc hơn bản chất tốt đẹp của chế độ ta, của hệ thống chính trị ở nước ta, sức mạnh của truyền thống yêu nước, của ý chí đoàn kết, thống nhất hành động của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, được thế giới ghi nhận và đánh giá rất cao. Thực tiễn đó khẳng định giá trị to lớn của lòng yêu nước, đạo lý nhân văn, tinh thần và ý chí Việt Nam; cơ sở rất quan trọng để tiếp tục củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và tiền đồ tươi sáng của Dân tộc.

Thưa đồng bào, đồng chí,

Chúng ta kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh đúng vào thời điểm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Tình hình quốc tế và trong nước có nhiều thời cơ, thuận lợi nhưng cũng có không ít khó khăn, thách thức đan xen, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta cần đoàn kết, phấn đấu với quyết tâm cao và nỗ lực lớn, năng động, sáng tạo hơn nữa để hoàn thành thật tốt những mục tiêu, nhiệm vụ đã đặt ra, trước hết là khắc phục những thách thức và tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19,

bảo đảm thật tốt an sinh và phúc lợi xã hội cho nhân dân; đồng thời chủ động, nhạy bén nắm bắt thời cơ, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của năm 2020; từ đó góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của nhiệm kỳ khóa XII và giai đoạn 2011-2020; chuẩn bị và tổ chức thật tốt đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, tăng cường sự gắn bó máu thịt giữa Đảng và nhân dân.

Thưa đồng bào, đồng chí,

Tiếp tục đi theo con đường cách mạng vẻ vang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân ta đã vạch ra, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta nguyện kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp vĩ đại của Người; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; xây dựng đất nước Việt Nam "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh," vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội; để đất nước ta "ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn" như Bác Hồ kính yêu hằng mong muốn.

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

[1] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 15, trang 627.

[2] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 12, trang 30.

[3] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 14, trang 532.

[4] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 15, trang 623.

[5] Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 4, trang 272.

Theo TTXVN



Bắc Ninh

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH BẮC NINH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN, NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

NĂM THỨ 58
BỘ MỚI

Số: **4853** (8566)
Thư Ba
Ngày 19-5-2020
27, tháng Tư, Canh Tý

TÒA SOẠN: ĐƯỜNG NGUYỄN PHÍ Ỗ LAN,
PHƯỜNG SUỐI HOA, THÀNH PHỐ BẮC NINH
ĐIỆN THOẠI: 3822333, 3822709, 3822357
FAX: 84-(0222) 3810896
E-mail: baobacninh@bacninh.gov.vn
Website: http://www.baobacninh.com.vn

KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC LÀ NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG,
THƯỜNG XUYÊN; ĐỘNG LỰC TINH THẦN NUÔI DƯỠNG
KHÁT VỌNG XÂY DỰNG BẮC NINH GIÀU ĐẸP, VĂN MINH**

Lưu Hằng (thực hiện)

4 năm qua, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Bắc Ninh đạt nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực, tạo sự lan tỏa trong đời sống xã hội, trở thành phong trào thi đua sôi nổi, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị. Nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 - 19-5-2020), đồng chí Đào Hồng Lan, Ủy viên Dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy dành cho phóng viên Báo Bắc Ninh (PV) cuộc phỏng vấn xung quanh nội dung này.



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh trò chuyện cùng tác giả và nhóm tác giả đạt giải cao Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đợt 2, giai đoạn 2015-2020.

PV: *Thưa đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, xin đồng chí cho biết việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW trên địa bàn tỉnh được thực hiện như thế nào?*

Đồng chí Đào Hồng Lan: Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xác định đây là nhiệm vụ chính trị, tư tưởng đặc biệt quan trọng, góp phần xây dựng Đảng bộ và cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh ngày càng trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Vì vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã khẩn trương, nghiêm túc tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch, thành lập Bộ phận giúp việc, Bộ phận chuyên trách, yêu cầu người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu trong học và làm theo Bác, tạo sự chuyển động tích cực từ trong tổ chức cơ sở Đảng, lan tỏa ra cộng đồng, xã hội, đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư là “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”. Theo đó, các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, sát hợp với chức năng, nhiệm vụ, địa bàn nhằm đưa việc học và làm theo Bác trở thành nhiệm vụ thường xuyên, có chiều sâu, khắc phục tính hình thức. Các cấp ủy Đảng đã đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường xuyên ở các tổ chức Đảng; tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động đăng ký nội dung học tập và làm theo, trong đó chú trọng nội dung “làm theo” bằng những việc làm thiết thực, sát với yêu cầu nhiệm vụ... Nhờ đó, hoạt động của hệ thống chính trị, của bộ máy công vụ có bước tiến mạnh mẽ theo hướng thể hiện rõ bản chất “công bộc của Dân”; trong đó thể hiện rõ nét là đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ngăn chặn và đẩy lùi tiêu cực, xây dựng các chuẩn mực đạo đức công vụ, thực hiện văn hóa công sở, tập trung huy động các nguồn lực phát triển KT-XH, giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc, nổi cộm ở từng địa phương, đơn vị; quan tâm chăm lo cho các đối tượng chính sách, bảo đảm an sinh xã hội...

PV: *Sau 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, Bắc Ninh đã có những chuyển biến và đạt được kết quả nổi bật gì, thưa đồng chí?*

Đồng chí Đào Hồng Lan: Điều ghi nhận trước hết là sự chuyển biến về nhận thức, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân đều thấy được Bác Hồ là biểu tượng cho những phẩm chất đạo đức cách mạng cao đẹp nhất, một đời dâng hiến cho Đảng, cho Dân, cho Nước. Học và làm theo Bác chính là nghĩa vụ và cũng là lòng biết ơn với Bác, nhất là Bắc Ninh đã vinh dự được Bác Hồ nhiều lần về thăm và Người đã chỉ dạy Đảng bộ, chính quyền, nhân dân trong tỉnh nhiều điều tỏa sáng tương lai. Học và làm theo Bác không có nghĩa là phải làm được những điều cao siêu, vĩ đại như Bác, mà phải nói đi đôi với làm, hành động thực chất, thiết thực, có ý thức tự giác, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đa số cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự giác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác trên các mặt công tác, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao ý thức phục vụ nhân dân, tích cực rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, tác phong, tự giác

trong tự phê bình và phê bình, ý thức trách nhiệm trong thực hiện công vụ, trong đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Trong tổ chức thực hiện, các cấp ủy Đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở đã có nhiều nội dung, giải pháp, cách làm phù hợp, sáng tạo, gắn việc thực hiện Chỉ thị với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về công tác xây dựng Đảng, với nhiệm vụ chính trị được giao và các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các tiêu chí phù hợp với đặc điểm tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị,... Nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị đã đúc kết chuẩn mực đạo đức thành những tiêu chí ngắn gọn, súc tích, dễ nhớ, dễ thực hiện. Nội dung “làm theo” tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác do cá nhân đăng ký hầu hết đã được xác định rõ bằng những việc làm cụ thể, thiết thực trong công việc, trong đời sống thường ngày, đưa vào nội dung thường xuyên trong sinh hoạt Đảng. Qua đó đã tạo chuyển biến đáng kể về tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và sự lan tỏa rộng rãi trong nhân dân.

Kết quả việc thực hiện Chỉ thị những năm qua góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của hệ thống chính trị. Trong các phát biểu của cử tri, các cuộc thăm dò dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh, nhất là đánh giá tổng hợp của Ban Tuyên giáo Trung ương hằng năm thì Bắc Ninh luôn nhận được đánh giá và ghi nhận là việc học tập và làm theo Bác đã dần đi vào chiều sâu, mang lại hiệu quả trước mắt và lâu dài.

PV: *Công tác tuyên truyền góp phần như thế nào vào việc tạo sự lan tỏa những phong trào, điển hình tiên tiến, thưa đồng chí?*

Đồng chí Đào Hồng Lan: Năm 1959, khi về thăm và động viên phong trào làm thủy lợi của Bắc Ninh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Cán bộ phải đi đúng đường lối quần chúng, dựa vào nhân dân; trước hết phải tin tưởng vào lực lượng và trí tuệ của nhân dân là vô cùng, vô tận. Tuyên truyền, giáo dục, đoàn kết, tổ chức được trí tuệ và lực lượng đó thì việc gì khó mấy cũng làm được”.

Đó là tư tưởng nêu gương và kết nối lòng người vì mục tiêu cách mạng. Làm theo lời Bác, Bắc Ninh đã kết hợp đồng thời nhiều loại hình thông tin, tuyên truyền về học tập và làm theo Bác. Báo, Đài là chủ lực, có những chuyên trang, chuyên mục phản ánh về thực tế, mô hình hay, cách làm tốt, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác; đồng thời có những nội dung phê phán nhận thức, hành vi không đúng lời Bác dạy. Các cấp, các ngành, các đoàn thể, nhất là các trường học tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp, thường xuyên, kịp thời đưa nội dung, chuyên đề học tập và làm theo Bác vào trong từng cơ quan, đơn vị. Duy trì tốt việc tổ chức họp mặt biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến hằng năm vào dịp kỷ niệm ngày sinh của Bác. Đặc biệt, Bắc Ninh đã rất thành công trong phát động và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, từ đó xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo gương Bác, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, xã hội, là nguồn cổ vũ, động viên mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng

lớp nhân dân tích cực rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

Ngoài ra, Cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được phát động và thu hút đông đảo văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tích cực tham gia, góp phần tuyên truyền, quảng bá, đưa việc học tập và làm theo gương Bác tiếp tục lan tỏa, đi vào chiều sâu, trở thành lẽ sống và hành động của từng tập thể và mỗi cá nhân; tạo nên sức mạnh và sự đồng thuận của toàn xã hội.

PV: *Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW trên địa bàn tỉnh còn những tồn tại, hạn chế nào cần khắc phục, thưa đồng chí?*

Đồng chí Đào Hồng Lan: Qua 4 năm triển khai thực hiện Chỉ thị, Bắc Ninh đạt những kết quả đáng trân trọng, thể hiện sâu sắc lòng tri ân với Bác Hồ kính yêu, góp thêm vào cùng các địa phương trong cả nước làm nên rừng hoa đẹp của thời đại Hồ Chí Minh. Song, bên cạnh những kết quả đã đạt, vẫn còn một vài hạn chế cần được khắc phục ngay, đó là:

Một vài địa phương, đơn vị thiếu chủ động trong tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị; chưa có mô hình để từ đó nhân rộng; các vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa phương tuy được tập trung chỉ đạo nhưng vẫn còn vụ, việc chưa giải quyết dứt điểm. Một số biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, xã hội chưa thật sự được ngăn chặn và đẩy lùi.

Việc xây dựng kế hoạch của tập thể, bản cam kết của cá nhân còn chung chung, chưa bám sát nhiệm vụ cụ thể của cá nhân và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Công tác kiểm tra, giám sát của một vài cấp ủy về thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chưa thật sự được chú trọng, còn có biểu hiện giao khoán cho cơ quan chuyên môn.

PV: *Theo đồng chí, thời gian tới, tỉnh cần tiếp tục làm gì để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt hiệu quả cao hơn?*

Đồng chí Đào Hồng Lan: Năm 2020, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, cũng là năm có nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh. Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chuyên đề “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội; nhân dịp tổ chức kỷ niệm những ngày lễ quan trọng của đất nước, trước hết là kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Bác cần chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về lòng biết ơn, niềm tin vững chắc vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn; tự hào và phát huy truyền thống văn hiến, anh hùng, cách mạng của quê hương Bắc Ninh, cùng quyết tâm thi đua ái quốc, xây dựng Bắc Ninh phát triển bền vững. Khuyến khích hội viên, văn nghệ sĩ, nhà báo tích cực tham gia sáng tác, quảng bá tác

phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Thứ hai, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, cấp ủy viên và đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp trong việc thực hiện Chỉ thị. Cụ thể hóa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường xuyên ở chi bộ, cơ quan, đoàn thể, chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, lòng yêu quê hương, đất nước cho thế hệ trẻ.

Thứ ba, trong mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, đưa thực hiện Chỉ thị 05 thành nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, coi đây là giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ và yêu cầu mới. Thứ tư, tập trung chỉ đạo, giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm từ cơ sở; định kỳ tổ chức đối thoại với nhân dân, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

Thứ năm, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện Chỉ thị; thực hiện tốt việc sơ kết hằng năm và tổng kết theo quy định; kịp thời phát hiện, biểu dương, nêu gương “người tốt, việc tốt”, tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến để nhân rộng, làm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực sự trở thành phong trào thi đua sôi nổi, tạo thành động lực cách mạng để thực hiện và hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và của tỉnh.

PV: *Xin cảm ơn Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy!* Tin rằng với những nhiệm vụ, giải pháp trên, việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW sẽ mang lại những kết quả tốt đẹp và sinh động tại địa phương!

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890-19/5/2020)



TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG TÔN VINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH Ở NƯỚC NGOÀI

Sáng 25-2, tại Trụ sở Bộ Ngoại giao, diễn ra Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện các hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, Nhà văn hóa kiệt xuất, ở nước ngoài (2010-2020). Đồng chí Phạm Bình Minh, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao chủ trì hội nghị.

Tới dự, có các đồng chí: Nguyễn Sinh Hùng, nguyên Chủ tịch Quốc hội; Nguyễn Dy Niên, nguyên Bộ trưởng Ngoại giao; Lê Hoài Trung, Ủy viên T.Ư Đảng, Thứ trưởng Ngoại giao; đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo T.Ư, Ban Đối ngoại T.Ư cùng đại diện các bộ, ban, ngành, địa phương liên quan, các học giả, nhà nghiên cứu.

Phát biểu ý kiến khai mạc hội nghị, Phó Thủ tướng Phạm Bình Minh khẳng định, việc triển khai các hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh ở nước ngoài 10 năm qua đã đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo ra những chuyển biến tích cực trong nhận thức của các bộ, ngành, địa phương, người dân trong nước và nhất là bạn bè quốc tế, góp phần nâng cao hiệu quả quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam trên thế giới. Các hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giúp phát huy điểm chung giữa Việt Nam với bạn bè, đối tác từ các giá trị, lý tưởng cao cả mà Chủ tịch Hồ Chí Minh theo đuổi, giúp Việt Nam và đối tác tăng cường hiểu biết lẫn nhau, phấn đấu vì mục tiêu và lợi ích

chung, củng cố lòng tin và tình hữu nghị, từ đó góp phần đưa quan hệ giữa Việt Nam với các nước ngày càng rộng mở và đi vào chiều sâu.

Đối với hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh thời gian tới, Phó Thủ tướng nhấn mạnh các yêu cầu về việc đánh giá toàn diện và thực chất tình hình triển khai các hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh trên thế giới; làm rõ những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân khách quan và chủ quan, đúc kết các bài học kinh nghiệm cho thời gian tới; phân tích sự thay đổi về môi trường quốc tế, sự phát triển mạnh mẽ của truyền thông, mạng xã hội; thay đổi trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, với việc thế hệ trẻ kiều bào ở nước ngoài ngày càng nhiều hơn, nhưng sự hiểu biết về Chủ tịch Hồ Chí Minh, về đất nước Việt Nam có thể giảm đi so với thế hệ trước. Phó Thủ tướng yêu cầu đề xuất, kiến nghị các biện pháp để triển khai tốt hơn hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Phó Thủ tướng cũng nhấn mạnh yêu cầu phân vai rõ ràng, xác

định nhiệm vụ cụ thể giữa các cơ quan, ban ngành địa phương; lợi thế, thế mạnh của các kênh để xác định nhiệm vụ và nguồn lực, thực hiện các hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh một cách có hiệu quả nhất.

★ Nhân dịp này, Bộ Ngoại giao bàn giao cho Bảo tàng Hồ Chí Minh bức tượng Bác, do giám ngục P.Mi-ni-cô-ni (Cộng hòa Pháp), người đã làm việc tại Nhà tù Côn Đảo từ năm 1920 đến 1952, thu giữ từ những chiến sĩ cộng sản đã bị giam giữ tại đây. Khâm phục tinh thần quả cảm, tình cảm, lòng trung thành của những chiến sĩ cộng sản đối với lãnh tụ kính yêu của mình, ông P.Mi-ni-cô-ni đã mang bức tượng về Pháp, trân trọng giữ gìn và trao lại cho con trai sau khi qua đời. Việc trao lại bức tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh cho Chính phủ và nhân dân Việt Nam được thực hiện theo di nguyện của ông P.Mi-ni-cô-ni.

★ Bên lề Hội nghị, Bộ Ngoại giao đã phối hợp Cục Văn thư và Lưu trữ quốc gia tổ chức Triển lãm với chủ đề “Hồ Chí Minh: Cuộc đời và sự nghiệp”



HỘI THẢO KHOA HỌC "HỒ CHÍ MINH - CẦU NỐI TÌNH HỮU NGHỊ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI"

P.V (Theo: hcma.vn)

Trong khuôn khổ triển khai Đề án Sưu tầm xuất bản cuốn sách tư liệu ảnh: Hồ Chí Minh - cầu nối tình hữu nghị Việt Nam và thế giới, sáng ngày 29/2/2020, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh Nghệ An tổ chức Hội thảo khoa học "Hồ Chí Minh - cầu nối tình hữu nghị Việt Nam và thế giới".

Báo cáo đề dẫn Hội thảo cho biết, thời gian qua, việc nghiên cứu hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở nước ngoài, hoạt động ngoại giao của Người được quan tâm ở nhiều cấp độ và phạm vi khác nhau, và đã thu được nhiều kết quả. Tuy

nhiên, thực tế cũng cho thấy, kết quả nghiên cứu và thông tin về hoạt động ngoại giao, hoạt động quốc tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều khoảng trống, còn ở mức độ khiêm tốn.... Hiện còn nhiều tư liệu ảnh quý về hoạt động quốc tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh, được lưu trữ tại các bảo tàng, trung tâm lưu trữ, đơn vị nghiên cứu, lưu trữ của cá nhân ở trong và ngoài nước, vì nhiều lý do chủ quan và khách quan chưa được tổ chức nghiên cứu sưu tầm, hệ thống hóa, chọn lọc và công bố.

Trong bối cảnh đó, việc triển khai Đề án có ý nghĩa, quan trọng và cần thiết.

Qua đó góp phần khẳng định những cống hiến to lớn của Hồ Chí Minh vào sự nghiệp củng cố và phát triển tình hữu nghị giữa Việt Nam với các nước trên thế giới, trở thành biểu tượng của hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc; Góp phần tuyên truyền di sản Hồ Chí Minh ở trong nước và quốc tế, qua đó quảng bá hình ảnh về đất nước và con người Việt Nam

yêu chuộng hòa bình và hữu nghị với bạn bè quốc tế.

Đề án là hoạt động thiết thực Kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890 - 2020); góp phần vào việc tuyên truyền, học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy di sản Hồ Chí Minh trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế.



“VIỆT NAM THỜI ĐẠI HỒ CHÍ MINH - BIÊN NIÊN SỬ TRUYỀN HÌNH”: Thước phim quý giáo dục truyền thống yêu nước

Mai Hương

Phim tài liệu “Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh - Biên niên sử truyền hình” do Báo Nhân Dân chủ trì thực hiện đã chính thức được lên sóng nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3.2.2020. Phim khẳng định vai trò lãnh đạo, đường lối của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, giáo dục truyền thống lịch sử, cách mạng cho thế hệ trẻ.



Hình ảnh trong phim

“Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh - Biên niên sử truyền hình”. Ảnh: T.L

Những thước phim lịch sử quý giá

Dự án phim tài liệu nhiều tập “Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh - Biên niên sử truyền hình” là hoạt động quan trọng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 130 năm Ngày sinh Chủ

tịch Hồ Chí Minh; phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng...

Bộ phim tập trung làm rõ ý nghĩa lịch sử của sự kiện thành lập Đảng (3.2.1930), là bức tranh sinh động thể

hiện những thành tựu vĩ đại, truyền thống quý báu của Đảng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc 90 năm qua, nhất là hơn 30 năm lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước...

Phim cũng khẳng định vai trò, công lao to lớn, tấm gương đạo đức sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam, các anh hùng liệt sĩ, đồng chí, đồng bào đã chiến đấu, anh dũng hy sinh cho sự nghiệp của dân tộc...

Phim được thực hiện theo định dạng sự kiện trong tiến trình thời gian. 5 tập đầu của phim đã phát sóng mang tên “Khát vọng Độc lập - Tự do” phản ánh những sự kiện lịch sử từ trước năm 1930 đến năm 1944. Từ giai đoạn 1945 - 2020, phim được xây dựng nội dung trong mỗi năm thành một tập phim, tên của từng tập phim sẽ ứng với năm đó, ví dụ như “Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh - Biên niên sử truyền hình - năm 1945”.

Dự án do Báo Nhân Dân tổ chức thực hiện với sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, hãng phim và nhà sản xuất có nhiều kinh nghiệm, phối hợp cùng các chuyên gia, nhà nghiên cứu, nhân chứng lịch sử...

Các tập phim phát sóng đều đặn trên VTV1 vào 20 giờ 10 phút, trên kênh Truyền hình Nhân Dân vào 19h30 phút thứ ba và thứ sáu hằng tuần. Bộ phim cũng được phát trên sóng các đài, kênh truyền hình Trung ương và địa phương để lan tỏa những thước phim quý báu về một thời đại lịch sử anh hùng và vẻ vang của Việt Nam - thời đại Hồ Chí Minh.

Giáo dục truyền thống yêu nước

NSND Lê Thi - Tổng đạo diễn của dự án phim cho biết, đội ngũ biên kịch đã có đề cương xuyên suốt, nắm chắc về lịch

sử, hiểu rõ những vấn đề đặt ra. Cùng với đó, Báo Nhân Dân đã kiên quyết thực hiện, cũng như được sự ủng hộ của các cơ quan ban ngành. Mặc dù có nhiều êkíp làm phim nhưng tất cả đều thống nhất sự hấp dẫn của phim nằm ở tính chính xác, tính lịch sử, tính sự kiện, tính vấn đề và vai trò của Đảng.

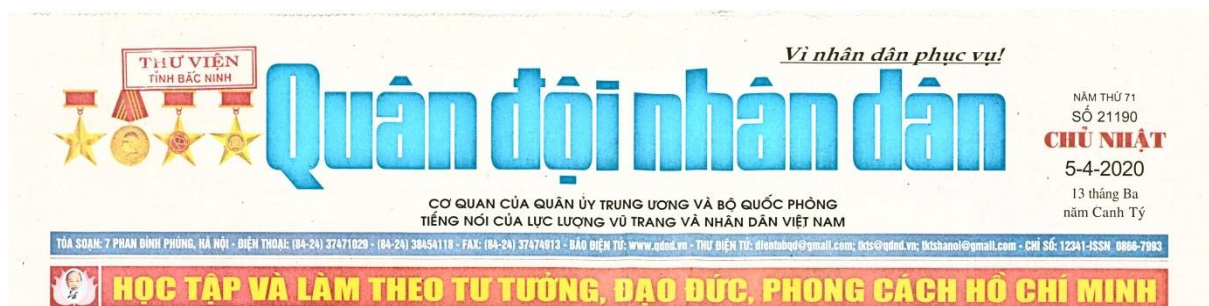
Đặc biệt, bộ phim “Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh - Biên niên sử truyền hình” nhận được sự ủng hộ nhiệt tình từ những nguồn tư liệu nước ngoài. NSND Lê Thi cho biết, tư liệu nước ngoài tốt hơn bởi họ quay màu chất lượng, công tác bảo quản tốt. Những người chỉ đạo sản xuất đã lấy được những tư liệu đắt giá đó mà chi phí ở mức tối thiểu. Bên cạnh đó, công tác tư liệu giảm kinh phí cũng là một thành công lớn của nhà sản xuất. Chính vì thế, khi có tư liệu không lồ, việc cân nhắc sử dụng là công đoạn tốn nhiều thời gian và công sức của đoàn làm phim.

“Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh - Biên niên sử truyền hình” là hành trình kéo lịch sử lại gần với giới trẻ để thêm trân trọng những trang sử vẻ vang của dân tộc, những thành tựu vĩ đại, truyền thống quý báu của Đảng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc 90 năm qua, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, thúc đẩy lòng tự hào dân tộc tới giới trẻ.

Theo NSND Lê Thi, đối với khán giả là những người đã trải qua chiến tranh, êkíp làm phim mong muốn họ được nhìn lại những công sức, đóng góp của mình. Đồng thời giúp khán giả hiểu và đề cao về vai trò lãnh đạo của Đảng; tố cáo âm mưu của các thế lực thù địch. Cũng thông qua bộ phim, thế hệ trẻ hiểu được rằng để có được độc lập, tự do, lớp cha anh đã phải chịu đựng mất mát, gian

khổ, hy sinh. Cái giá của độc lập là một sự tổn thất to lớn.

"Tôi mong muốn tác phẩm ra đời góp phần truyền đạt, giúp khán giả hiểu được từng khúc ngoặt lịch sử; vai trò của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ. Xuyên suốt bộ phim là khát vọng độc lập, trình bày nguyện vọng của tổ tiên, gian khổ, vất vả của toàn Đảng, toàn dân trong kháng chiến cứu nước".
(NSND Lê Thi)



ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN VỀ THÂN THỂ, SỰ NGHIỆP, TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tấn Tuân

QĐND - Theo Hướng dẫn 424-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương về tuyên truyền kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890/19-5-2020), Trung ương yêu cầu các cấp ủy, hệ thống chính trị các cấp tăng cường tuyên truyền thân thể, sự nghiệp cách mạng và tư tưởng, đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nội dung tuyên truyền tập trung tôn vinh những cống hiến vĩ đại của Người đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; góp phần khẳng định sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh; phân tích, làm rõ sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới, CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế. Cùng với đó, nội dung tuyên truyền hướng vào đấu tranh, phản bác những thông tin, luận điệu, quan điểm sai trái, xuyên tạc về thân thể, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phủ định giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cùng với đó, các cấp ủy, hệ thống chính trị tập trung tuyên truyền nhân rộng

mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; biểu dương tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, đề xuất nội dung và giải pháp mới góp phần vận dụng đúng đắn, sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế; tuyên truyền việc triển khai thực hiện chuyên đề năm 2020 "Tăng cường khôi đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị TSVM". Đồng thời, công tác tuyên truyền phản ánh sinh động không khí phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường cách mạng Việt Nam, phong trào thi đua yêu nước của nhân dân và các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm sự kiện diễn ra ở các cấp, ngành, đoàn thể từ Trung ương

về cơ sở; chú trọng tới các hoạt động lớn, trọng tâm, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo của Tổ quốc và những nơi có khu di tích, nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Công tác tuyên truyền hướng mạnh vào việc bồi đắp niềm tin của nhân

dân với Đảng; cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng.



THIỆU NHI THI VIẾT, VẼ VỀ BÁC HỒ

Hồng Hoa

Từ 15/4 đến 30/6/2020, Trung ương Đoàn- Hội đồng Đội Trung ương tổ chức cuộc thi “Bác Hồ với thiếu nhi- Thiếu nhi với Bác Hồ” nhằm hướng về ngày kỷ niệm 130 năm sinh nhật Bác. Cuộc thi được thực hiện dưới ba hình thức: Vẽ, viết và trắc nghiệm về những câu chuyện, địa danh gắn với Bác. Mỗi nội dung thi chia thành hai bảng: Bảng Tiểu học (6 đến dưới 11 tuổi) và bảng Trung học cơ sở (11 đến dưới 15 tuổi). Ở nội dung thi viết, các em sáng tác thơ, văn hoặc tùy bút thể hiện suy nghĩ tình cảm

của thiếu nhi với Bác Hồ, những việc làm tốt theo 5 điều Bác dạy. Nội dung thi trực tuyến được tổ chức theo hai vòng trên website <http://BacHovoithieunhi.vn> theo hình thức trắc nghiệm. Kết thúc vòng loại, 130 thí sinh xuất sắc nhất mỗi bảng sẽ dự vòng chung kết dự kiến 30/6/2020. Thí sinh gửi bài và ảnh chụp tranh về địa chỉ: BacHovoithieunhi@gmail.com hoặc fanpage: [Facebook.com/hoidongdoitw](https://www.facebook.com/hoidongdoitw).

Ngoài ra có thể gửi trực tiếp theo địa chỉ: Hội đồng Đội Trung ương 62 Bà Triệu, Hà Nội.

(Nội dung còn được phản ánh trên báo: Thể thao Việt Nam, số 75; Văn hóa, số 45; Đại đoàn kết, số 105; Quân đội nhân dân, số 21199; Công an nhân dân, số 5374; Pháp luật Việt Nam, số 101; Tuổi trẻ, số 92).



HÀ NỘI TRANG TRÍ, TUYÊN TRUYỀN PHONG PHÚ, SINH ĐỘNG

Đình Toán

Là một trong những địa phương có nhiều hoạt động kỷ niệm, Sở VHTT Hà Nội đã có ý kiến chỉ đạo về việc tổ chức trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890 - 19.5.2020).



Các địa phương trên địa bàn TP Hà Nội thực hiện treo quốc kỳ trang trọng, an toàn trong dịp đại lễ kỷ niệm lần này

Cụ thể, Hà Nội sẽ thực hiện trang trí theo maket của Bộ VH-TT-DL; tổ chức thêm sáng tác, thiết kế maket trang trí tuyên truyền tại thành phố và cơ sở; trang trí 12 cụm pano cố định trong khu vực nội thành và vùng ven cửa ngõ tại các tuyến phố: Trần Nhân Tông, ngã tư phố Giảng Võ - Cát Linh, Phú Xuyên, Chương Mỹ, Xuân Mai, Ngọc Hồi, Quốc lộ 1A Ninh Hiệp - Gia Lâm, Ngã tư khách sạn Daewoo... 10 cụm pano hai mặt cũng được bố trí tại dải phân cách các tuyến đường trong khu vực trung tâm của thành phố. Các trụ sở Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố và các trụ sở có liên quan sẽ thực hiện treo pano trang trí với cùng chủ đề. Ngoài pano, thành

phố Hà Nội có thêm hệ thống bảng quảng cáo, màn hình LED thực hiện tuyên truyền phục vụ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng nguồn kinh phí xã hội hóa, không kết hợp gắn logo của nhà tài trợ. Ngoài ra, thành phố còn cho tổ chức treo 3.000 băng rôn, Quốc kỳ, Đảng kỳ và hồng kỳ dọc theo các trục đường, tuyến phố chính đông người qua lại, khu vực tượng đài Lý Thái Tổ, trụ sở UBND thành phố và Ngân hàng Nhà nước. Khu vực trung tâm thành phố được lắp đặt thêm các giá treo họa tiết hoa sen.

Các quận, huyện, thị xã phải chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tổ chức triển khai các hoạt động trang trí, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú như lắp dựng các cụm pano, băng rôn dọc, biểu ngữ... trong các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện. Các địa phương vận động nhân dân treo cờ Tổ quốc đảm bảo trang trọng, an toàn; thường xuyên hướng dẫn và kiểm tra công tác trang trí tuyên truyền tại các khu vực, doanh nghiệp, cơ quan có trụ sở

đóng trên địa bàn; tổ chức phòng truyền thống, phòng trưng bày và triển lãm tranh, ảnh tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm để phục vụ nhân dân. Cùng với các hoạt động trang trí, Hà Nội dự kiến tổ chức triển lãm ảnh nhân dịp này tại Nhà Triển lãm thành phố 45 Tràng Tiền hoặc 93 Đinh Tiên Hoàng. Bên cạnh đó, yêu cầu tăng cường vệ sinh đường phố, đường làng, ngõ xóm xanh, sạch, đẹp, hướng đến lễ kỷ niệm trọng đại đã được đưa ra.

Sở VHTT Hà Nội cũng đề nghị các đài truyền thanh cơ sở tăng cường số

lượng tin, bài, thời lượng phát sóng trước, trong và sau ngày kỷ niệm. Nội dung tuân thủ theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội về tuyên truyền kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, thể hiện sự tôn kính và niềm vinh dự, tự hào là nơi Bác Hồ sống và làm việc lâu nhất, đồng thời được Người quan tâm chỉ đạo, dành cho những tình cảm đặc biệt. Qua đó, nêu cao việc Hà Nội luôn khắc sâu và thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.



TỦ SÁCH ĐẶC BIỆT KỶ NIỆM NHỮNG NGÀY LỄ LỚN

Phương Mai

Hướng tới kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và 45 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Thư viện Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam giới thiệu tủ sách gần 200 ấn phẩm về những sự kiện ý nghĩa này. Tủ sách trưng bày 70 cuốn sách giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp, những tư tưởng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những tấm gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiêu biểu là các ấn phẩm như *Sự nghiệp và tư tưởng về quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, *Hồ Chí Minh vĩ đại một con người*, *Đường Bác Hồ đi cứu nước*, *Hồ Chí Minh - Biểu tượng của hòa bình và hữu nghị*

giữa nhân dân toàn thế giới, Những tấm gương bình dị và cao quý trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh...

Cũng trong tháng 4 này, Thư viện Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam trưng bày thêm chuyên đề hướng tới kỷ niệm 45 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, với nhiều ấn phẩm tiêu biểu như: *Đảng và Bác Hồ từ Điện Biên đến Đại thắng mùa Xuân 1975*, *Mùa xuân giải phóng*, *Tiến vào Dinh Độc Lập*, *Những trận đánh làm nên lịch sử...* Tủ sách được trưng bày đến ngày 1.5.2020 tại Thư viện Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam.



TRAO GIẢI THƯỞNG CUỘC THI SÁNG TÁC TRANH CỔ ĐỘNG VỀ BÁC HỒ

Khoa Minh

Thực hiện Quyết định số 3429/QĐ-BVHTTDL ngày 08/10/2019 về việc tổ chức Cuộc thi sáng tác tranh cổ động tuyên truyền kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020), Cục Văn hóa cơ sở tổ chức chấm tranh, tuyển chọn các tác phẩm xuất sắc trong cuộc thi sáng tác tranh cổ động tuyên truyền kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890- 19/5/2020).

Ban tổ chức đã nhận được 375 tranh của 212 tác giả thuộc 45 tỉnh, thành phố tham gia dự thi đúng theo thể lệ cuộc thi. Sau 5 vòng chấm của Ban Giám khảo công tâm, minh bạch theo nhiều tiêu chí nghệ thuật. Kết quả được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận tại Quyết định số 1086/QĐ-BVHTTDL ngày 17/4/2020.

Theo Quyết định số 1086/QĐ-BVHTTDL ngày 17/4/2020, các giải

thường được trao bao gồm: 1 Giải nhất được trao cho tác giả Nguyễn Thị Mỹ Dung - Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hà Nam với tác phẩm "Người đi tìm hình của nước". 2 giải Nhì thuộc về các tác giả: Nguyễn Thị Mỹ Dung (Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hà Nam) với tác phẩm "19/5/1890 - 19/5/2020"; tác giả Đỗ Như Điem (Thái Bình) với tác phẩm "Bác luôn quan tâm thiếu niên, nhi đồng vùng cao biên giới". 3 giải Ba được trao cho các tác giả: Nguyễn Ngân (Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hà Nam) với tác phẩm "Hồ Chí Minh mãi ngàn đời ngát hương thơm trong tâm hồn Việt Nam"; tác giả Lưu Yên Thế (Thành phố Hà Nội) với 2 tác phẩm "Tất cả vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"; "Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ" cùng 10 giải Khuyến khích và 1 giải phong trào.

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: TC.Tin tức, số 17; Cựu chiến binh Việt Nam, số 1329; Tuần Tin tức, số 17; Thể thao Việt Nam, số 32; Lao động, số 89; Quân đội nhân dân, số 21204; Đại đoàn kết, số 111; Công an nhân dân, số 5379; Văn hóa, số 48; Nhân dân, số 23560; Lao động xã hội, số 48).



NHIỀU HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Quỳnh Hoa

Ban Tuyên giáo Trung ương vừa họp với các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy về việc triển khai các hoạt động ở cấp Trung ương kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 -19/5/2020). Đồng chí Lê Mạnh Hùng, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì cuộc họp. Tại cuộc họp, đại diện lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương và địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo về tiến độ triển khai chuẩn bị các hoạt động; các kiến nghị, đề xuất để việc chuẩn bị đạt kết quả tốt nhất.

Theo đó, kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh gồm các hoạt động lớn như: Lễ kỷ niệm cấp quốc

gia; Hội thảo khoa học cấp quốc gia do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, tỉnh Nghệ An thực hiện; Chương trình cầu truyền hình trực tiếp tại 5 điểm cầu Hà Nội, Tuyên Quang, Nghệ An, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp; Chương trình giao lưu điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Lễ trao giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Sản xuất phim tài liệu, phóng sự, triển lãm, chương trình nghệ thuật, cuộc thi tìm hiểu về Bác...

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: *Thể thao Việt Nam*, số 34; *Pháp luật Việt Nam*, số 120-125)



NHÂN RỘNG CÁCH LÀM HAY TRONG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC HỒ

L.Nguyên

Nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh, các cấp Công đoàn (CĐ) Hà Nội sẽ tổ chức tuyên truyền về

thân thể, cuộc đời, sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tôn vinh những cống hiến vĩ đại của Người

đối với sự nghiệp Cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, với phong trào công sản và công nhân quốc tế.

Các cấp CD sẽ giới thiệu, nhân rộng mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; biểu dương tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Đề xuất nội dung và giải pháp mới góp phần vận dụng đúng đắn, sáng

tạo Tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.

Bên cạnh đó, các cấp CD sẽ tổ chức phát động đoàn viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) thi đua lập thành tích chào mừng 130 năm Ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh; triển khai sinh hoạt chính trị sâu rộng trong đoàn viên, CNVCLĐ... Qua đó, củng cố và bồi đắp niềm tin của đoàn viên, CNVCLĐ với Đảng.



RA MẮT BỘ SÁCH NGHIÊN CỨU VỀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Hà Minh

Chào mừng kỷ niệm 45 năm ngày thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020), Nhà xuất bản Tổng hợp TP. HCM ra mắt bộ sách "Nghiên cứu Hồ Chí Minh - Một số công trình tuyển chọn" gồm 3 tập của PGS.TS Bùi Đình Phong.

Bộ sách là một chỉnh thể thống nhất về tư tưởng Hồ Chí Minh với ý nghĩa là hệ thống quan điểm toàn diện và

sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam và cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.

Đáng chú ý, tập 3 là những nội dung khá rộng và mới, hầu như chưa được đề cập nhiều trong các giáo trình và cũng ít xuất hiện trong các sách chuyên khảo về Hồ Chí Minh của các tác giả trong và ngoài nước.

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Văn hóa, số 52).



LÀNG VĂN HÓA DU LỊCH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM KỊCH BẢN HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG 5

Hoàng Minh

Làng Văn hóa Du lịch (VHDL) các dân tộc Việt Nam vừa lên kịch bản các chương trình hoạt động tháng 5 căn cứ vào tình hình của dịch bệnh Covid-19.

Theo đó, các hoạt động trong tháng 5 tại Làng VHDL các dân tộc Việt Nam có chủ đề “Tháng Năm nhớ Người”.

Cụ thể, nếu trong tháng 5 dịch Covid-19 chưa chấm dứt, các hoạt động sẽ thực hiện theo quy mô cuối tuần, hàng ngày và giảm quy mô của các hoạt động điểm nhấn. Khi chấm dứt dịch Covid-19 thời điểm nào thì tổ chức đầy đủ các nội dung hoạt động điểm nhấn theo kế hoạch. Với phương án này, tại Làng sẽ diễn ra các hoạt động như: Hoạt động giao lưu Đồng bào tại Làng với Bác Hồ qua những câu chuyện kể; Hình ảnh của Bác Hồ qua những hình ảnh, hiện vật sưu tầm, hiện tặng được giới thiệu tại Làng; Lễ Phật Đản tại chùa Khmer...

Nếu trong tháng 5 có thông báo chấm dứt dịch Covid-19, sẽ thực hiện đầy

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Quân đội nhân dân, số 21217; Công an nhân dân, số 5392; Lao động, số 102; Thời nay, số 1075; An ninh biên giới, số 18; Văn hóa, số 55; Lao động xã hội, số 55; Gia đình và xã hội, số 55; Phụ nữ Việt Nam, số 55; Tiền phong, số 127; Thể thao Việt Nam, số 37; Khoa học phổ thông, số 17).

đủ các nội dung hoạt động theo kế hoạch, tăng cường các hoạt động điểm nhấn để thu hút khách du lịch trong các ngày nghỉ lễ. Các hoạt động sẽ có sự tham dự của hơn 80 người thuộc các dân tộc Tày (Thái Nguyên); Dao (Ba Vì, Hà Nội); Mông (Hà Giang); Khơ Mú (Nghệ An); Mường (Hòa Bình); Thái (Sơn La); Tà Ôi, Cơ Tu (Thừa Thiên Huế); Ba Na (Gia Lai); Xơ Đăng (Kon Tum); Ê Đê (Đắk Lắk); Khmer (Sóc Trăng). Trong đó các hoạt động điểm nhấn gồm Chương trình biểu diễn ca múa nhạc “Quà tháng Năm dâng Người” của sinh viên Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Việt Bắc; Chương trình dân ca dân vũ “Muôn vãn yêu thương”...



CHƯƠNG TRÌNH LỄ HỘI LÀNG SEN NĂM 2020 ĐƯỢC RÚT GỌN

Thảo Thu

UBND tỉnh Nghệ An vừa có công văn hỏa tốc, điều chỉnh kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020) với nhiều hoạt động tại chương trình Lễ hội Làng Sen toàn quốc

năm 2020 sẽ được rút gọn để phòng, chống dịch Covid-19.

Theo đó, chương trình Lễ hội Làng Sen toàn quốc năm 2020 chỉ có các hoạt động: Dâng hoa tại tượng đài Bác Hồ ở Quảng trường Hồ Chí Minh (TP Vinh); dâng hương, dâng hoa báo công với Bác tại

Khu di tích Kim Liên; triển lãm tranh cổ động tầm lớn tại Quảng trường Hồ Chí Minh và tượng đài Bác Hồ.

Mặc dù chương trình Lễ hội Làng Sen toàn quốc năm 2020 rút gọn nhưng việc tổ chức các hoạt động vẫn đảm bảo thiêng liêng, thành kính, trang trọng và

thiết thực; nhằm thể hiện lòng thành kính và biết ơn của nhân dân cả nước đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa kiệt xuất; tuyên truyền giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh; quảng bá hình ảnh Nghệ An với cả nước và bạn bè quốc tế.

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Lao động, số 102; Quân đội nhân dân, số 21220).



PHIM TÀI LIỆU KHÁT VỌNG HỒ CHÍ MINH - KHÁT VỌNG VIỆT NAM

Tâm Tâm

Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện bộ phim tài liệu "Khát vọng Hồ Chí Minh - Khát vọng Việt Nam". Tập đầu tiên có tựa đề "Khát vọng độc lập" sẽ được phát sóng vào 20h10 ngày 6/5.

Trong 4 tập phim "Khát vọng độc lập", "Khát vọng một Đảng - Đạo đức văn minh", "Khát vọng đại đoàn kết dân tộc" và "Khát vọng hùng cường", ê-kíp khai thác ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh từ

nhiều góc nhìn khác nhau, trong đó điểm nhấn là tinh thần đại đoàn kết dân tộc.

Một điểm đáng chú ý nữa của phim là những câu chuyện mang tính thời sự như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được áp dụng vào thời đại như thế nào, tư tưởng đại đoàn kết của Người đã được vận dụng tạo nên sức mạnh cho dân tộc Việt Nam trong cuộc chiến chống đại dịch COVID-19 ra sao cũng được đan cài khéo léo trong 4 tập phim.

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Đất Việt, số 19; Tuổi trẻ, số 117; Bưu điện Việt Nam, số 55; Lao động xã hội, số 56)



NHIỀU HOẠT ĐỘNG CHUNG SỨC VÌ CỘNG ĐỒNG TRONG “THÁNG NHÂN ĐẠO NĂM 2020”

Tâm Phạm

Ngày 5/5, tại Hà Nội, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tổ chức lễ phát động Tháng Nhân đạo 2020 với chủ đề "Chung tay vì sức khỏe cộng đồng". Đây là hoạt động nhằm kỷ niệm Ngày Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (8/5), gắn với chùm hoạt động thiết thực hỗ trợ sức khỏe cộng đồng.

Đến dự và phát biểu tại buổi lễ, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương Trương Thị Mai biểu dương, đánh giá cao những đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, hội viên, tình nguyện viên chữ thập đỏ cho công tác nhân đạo, tiếp sức cho hàng triệu người khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Các hoạt động này đã góp phần cổ vũ, động viên hàng triệu người dân tham gia vào hoạt động nhân đạo, từ thiện.

Đồng chí Trương Thị Mai khẳng định, hơn 70 năm qua với vai trò là cầu nối, điều phối trong công tác nhân đạo, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã phát triển ngày càng sâu rộng, trở thành một tổ chức nhân đạo lớn nhất, đồng hành cùng đất nước và cuộc sống của người dân. Đặc biệt, trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, đối với người nghèo, khuyết tật, cô đơn, trẻ em mồ côi... luôn có sự đồng hành, có mặt của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam. Trong những tháng cao điểm phòng,

chống dịch COVID-19, các cấp hội đã có nhiều nỗ lực, giải pháp để giảm thiểu khó khăn của một bộ phận người dân, động viên lực lượng ở tuyến đầu chống dịch bằng các hành động thiết thực.

Nhân lễ phát động, Trưởng ban Dân vận Trung ương Trương Thị Mai kêu gọi các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế, các nhà hảo tâm và các tầng lớp nhân dân tiếp tục cùng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam chung sức với Đảng và Nhà nước, trợ giúp ngày càng hiệu quả hơn cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam hãy tiếp tục là một địa chỉ tin cậy để các tầng lớp nhân dân cũng như cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài gửi gắm lòng tin, chia sẻ đóng góp trong các hoạt động nhân đạo, góp phần làm đẹp thêm bản chất nhân văn của chế độ và truyền thống nhân ái của dân tộc ta.

Theo Chủ tịch Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam Nguyễn Thị Xuân Thu, “Tháng Nhân đạo” năm 2020 và kỷ niệm Ngày Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế năm nay diễn ra đúng vào dịp toàn Đảng, toàn dân ta kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam - người sáng lập và làm Chủ tịch danh dự đầu tiên của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

Với chủ đề “Chung tay vì sức khỏe cộng đồng”, Tháng Nhân đạo năm nay tập trung vào các hoạt động thiết thực chăm sóc sức khỏe cộng đồng, như: Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, tham gia trợ giúp cộng đồng, triển khai đồng loạt trong toàn quốc

mô hình chợ nhân đạo, hỗ trợ sinh kế cho những người có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Cùng với đó là các hoạt động hướng đến đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, hiến máu nhân đạo lồng ghép với phòng, chống dịch COVID-19



HỘI THẢO KHOA HỌC “CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP”

PV

Ngày 6-5, Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch tổ chức hội thảo khoa học: “Chủ tịch Hồ Chí Minh - Cuộc đời và sự nghiệp”.

Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một bản anh hùng ca cách mạng, một tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa yêu nước, về phẩm chất cộng sản, về trí tuệ uyên bác, đạo đức cách mạng trong sáng và là sự cổ vũ lớn lao đối với các thế hệ người Việt Nam. Hơn 40 bài tham luận được trình bày và gửi về hội thảo là những ý kiến tâm huyết, trí tuệ, trách nhiệm của các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà nghiên cứu, đề cập nhiều vấn đề sâu sắc, giàu tính gợi mở, toàn diện về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Người. Xuất thân từ gia đình trí thức phong kiến có truyền thống yêu nước, trọng nghĩa, Người sớm mang trong mình lòng yêu nước, thương dân. Ra đi tìm đường cứu nước năm 1911, cuộc hành trình gần 10 năm sau đó đã đưa

Người đến nhiều vùng đất thuộc châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ...

Những chuyến đi đã giúp Người có cơ hội được quan sát, nhận biết sâu sắc diện mạo của thế giới tư bản chủ nghĩa, trong đó hiện lên rất rõ nét những đặc trưng cơ bản của sự phân hóa, đối nghịch giữa người giàu và người nghèo, giữa những người bị áp bức, bóc lột và những kẻ thống trị nắm quyền uy, giữa các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc với một số ít dân tộc đế quốc xâm lược và thống trị. Đó cũng là quá trình Người học tập, tích lũy tri thức, nghiên cứu lý luận và đối chiếu lý luận với thực tế, tham gia hoạt động trong một số tổ chức chính trị - xã hội.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, gắn liền với tên tuổi, trí tuệ, uy tín và đạo đức cách mạng của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Người đã sáng lập và xây dựng Đảng ta theo những nguyên tắc đảng kiểu mới của giai cấp vô sản, vừa phát huy được trí tuệ, vừa tập trung thống nhất ý chí hành động của Đảng. Từ sau khi được

thành lập, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta thực hiện cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ thắng lợi, lãnh đạo thành lập nước và lãnh đạo xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta bản Di chúc - Văn kiện lịch sử vô giá. Bản Di chúc kết tinh tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thể hiện rõ một trí tuệ uyên bác, một tâm hồn rộng lượng thời đại và nhất là tình thương bao la của Người với nhân dân, với Đảng, với đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế. Cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương đạo đức và nhân cách cao đẹp của người chiến sĩ cách mạng, hết lòng tận trung với nước, tận hiếu với dân.

(Nội dung còn được phản ánh các báo: Thanh niên, số 128; Đại biểu nhân dân, số 128; Đại đoàn kết, số 128; Quân đội nhân dân, số 21221; Tiền phong, số 128; Lao động, số 104; Công an nhân dân, số 5397; Pháp luật Việt Nam, số 128; Bưu điện Việt Nam, số 55; Giáo dục và thời đại, số 111; Văn hóa, số 56)

Song song sự kiện này, Khu Di tích tổ chức khai mạc triển lãm với chủ đề “Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ vĩ đại của Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam, Đại sứ hòa bình và hữu nghị của nhân dân thế giới”. Triển lãm giới thiệu gần 250 bức ảnh tư liệu, gồm năm phần, tái hiện chân thực, sinh động những giai đoạn hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; những hình ảnh phản ánh quá trình kế thừa và phát huy giá trị di sản Hồ Chí Minh từ 1969 đến nay.

Đây là hoạt động ý nghĩa góp phần khẳng định sức sống trường tồn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta; củng cố và bồi đắp niềm tin của nhân dân với Đảng trong sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.



CHUYỆN VƯỢT NGÜC CỦA CÁC CHIẾN SĨ CÁCH MẠNG KIÊN TRUNG

N. Nguyễn

Không chịu chết mòn nơi ngục tù thực dân, đế quốc, những chiến sĩ cách mạng kiên trung quyết tâm trở về với cách mạng, với nhân dân. Các cuộc vượt ngục của những người con ưu tú yêu nước năm xưa được chuyển tải sinh động qua trưng bày chuyên đề “Khát vọng tự do” do Ban quản lý di tích Nhà tù Hỏa lò thực hiện nhân kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), 95 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

Phần đầu tiên của triển lãm có chủ đề “Xiềng xích”, giới thiệu các tư liệu, hình ảnh phản ánh cuộc sống cùng cực

của người Việt Nam dưới chế độ thực dân, đế quốc. Trong màn đêm tăm tối, dân tộc Việt Nam phải gồng mình chống

đỡ những chính sách bóc lột, nô dịch, khủng bố nặng nề. Hệ thống công cụ đàn áp liên hoàn gồm: Tòa án, Sở mật thám, Nhà tù được chính quyền thực dân, đế quốc thiết lập khắp các địa phương.

Giữa chốn “địa ngục trần gian” Hỏa Lò, Sơn La, Côn Đảo, Trại giam Tù binh Phú Quốc, kẻ thù cho thi hành chế độ sinh hoạt và lao dịch hà khắc, với mục đích dùng sự khổ ải để khuất phục ý chí những người Việt Nam yêu nước. Nhưng, các chiến sĩ cách mạng vẫn như những cánh chim khao khát tự do, quyết tâm thực hiện những cuộc vượt ngục táo bạo.

Hàng loạt hành trình vượt ngục đặc biệt của các chiến sĩ cách mạng kiên trung được tái hiện lại trong phần 2, chủ đề “Tung cánh giữa màn đêm”. Tại đây, người xem sẽ có dịp tìm hiểu về những cuộc vượt ngục “thần kỳ” của các chiến sĩ cách mạng tại Nhà tù Hỏa Lò năm 1932, 1945, 1951 bằng các hình thức: Thăng thiên (trèo tường), Độn thổ (chui cống ngầm) và Vuốt râu hùm (đi qua cửa ngục).

Với nhà tù Sơn La, Ban Quản lý Di tích Hỏa Lò đặc biệt tập trung giới thiệu hai cuộc vượt ngục vào năm 1941 và năm 1943. Hàng loạt các cuộc vượt ngục giữa khơi xa của các chiến sĩ cộng sản tại Nhà tù Côn Đảo, Trại Giam Tù binh Phú Quốc cũng được “kể” một cách sinh động, không chỉ qua các tư liệu, hình ảnh, hiện vật mà còn là những chia sẻ cụ thể của nhiều nhân chứng lịch sử.

Tại triển lãm, người xem còn có dịp tìm hiểu về rất nhiều cuộc vượt ngục khác của các chiến sĩ cách mạng tại các nhà tù địa phương như Bắc Ninh, Chợ Chu (Thái Nguyên), Nhà đày Buôn Ma Thuột, Nhà lao Thiếu nhi Đà Lạt... Trong đó, có những cuộc vượt ngục không thành

công, nhiều đồng chí đã vĩnh viễn nằm lại giữa biển khơi, nơi rừng sâu, núi thẳm, bị bắt và bị địch giết hại ngay sau đó. Nhưng, cũng có không ít người đã trở về với cách mạng, với nhân dân, tiếp tục tham gia chiến đấu, góp phần giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Dịp này, nhiều tài liệu liên quan đến các cuộc vượt ngục và những kỷ vật của các chiến sĩ cách mạng tham gia vượt ngục năm xưa được giới thiệu đến đông đảo công chúng. Trong đó có thanh kiếm mà bộ đội Quân giới tặng đồng chí Nguyễn Văn Trân (tù chính trị Nhà tù Hỏa Lò năm 1940) khi đồng chí giữ cương vị Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hà Nội; ghi chép của đồng chí Nguyễn Hà Long và đồng đội trong thời gian hoạt động tại Phú Quốc từ năm 1969 - 1972.

Tại phần cuối của triển lãm – “Khúc ca hòa bình”, người xem “gặp lại” 12 nhân vật, 12 cựu tù chính trị năm xưa đã vượt ngục thành công trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, sau đó tiếp tục đóng góp sức lực vào các phong trào cách mạng. Trong đó, đồng chí Nguyễn Lương Bằng là Tổng giám đốc đầu tiên của Ngân hàng Quốc gia Việt Nam, từng là Đại sứ đặc mệnh toàn quyền đầu tiên của nước ta tại Liên Xô cũ, Tổng Thanh tra Chính phủ và Phó Chủ tịch nước.

Đồng chí Đỗ Mười từng đảm nhận vị trí Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ), Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đồng chí Nguyễn Văn Trân được cử giữ các chức vụ Bí thư Xứ uỷ Bắc Kỳ, Bí thư Trung ương Đảng khoá III, Đại biểu Quốc hội từ khoá I đến khoá VII, Bí thư

Thành ủy Hà Nội (1946 - 1947; 1965 - 1974).

Đồng chí Lê Trọng Nghĩa từng “một mình vào Dinh Khâm sai” gặp Khâm sai Bắc bộ Phan Kế Toại để nắm bắt tư tưởng và vận động ủng hộ Mặt trận Việt Minh, từng giữ cương vị Cục trưởng Cục tình báo, Bộ Quốc phòng (1952-1968). Ngoài ra còn có Bí thư Trung ương lâm thời Đoàn Phụ nữ cứu quốc Việt Nam – đồng chí Hoàng Ngân, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, Đại tướng Văn Tiến Dũng, Thượng tướng Song Hào, Thiếu tướng Huỳnh Đắc Hương.

Dự kiến, vào ngày 14-5, tại Di tích Nhà tù Hỏa Lò, khách tham quan có dịp gặp và giao lưu với khá nhiều nhân chứng lịch sử, đã trực tiếp tham gia vào các cuộc vượt ngục và thân nhân của những chiến sĩ cách mạng từng đã tham gia vượt ngục năm xưa: Thiếu tướng Huỳnh Đắc Hương, người phá ngục Trại giam Phú Bài tháng 3-1945; ông Nguyễn Hà Long, thương binh 2/4, người khởi xướng phong trào đào hầm vượt ngục tại phân khu A2, Trại giam tù binh Phú Quốc đêm 19-1-1969; ông Đỗ Trọng Dư, “chuyên gia” làm xẻng, nắp hầm tại Trại giam tù binh Phú Quốc...

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Báo điện Việt Nam, số 55; Giáo dục và thời đại, số 109; Du lịch, số 27; An ninh biên giới, số 19)



TRIỂN LÃM “CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - LÃNH TỤ VĨ ĐẠI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ NHÂN DÂN VIỆT NAM, ĐẠI SỨ HÒA BÌNH VÀ HỮU NGHỊ CỦA NHÂN DÂN THẾ GIỚI”

M.K

Kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2020) Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch tổ chức triển lãm 250 bức ảnh là những tư liệu quý về cuộc đời và sự nghiệp của Bác. Triển lãm có 5 phần: Phần 1 - Giới thiệu những bức ảnh Từ người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đến Chiến sĩ cộng sản Nguyễn Ái Quốc trong phong trào đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa và giành độc lập cho Việt Nam (1890 - 1929). Phần 2 -

Trung bày hình ảnh về Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và lãnh đạo nhân dân ta tiến hành tổng khởi nghĩa toàn quốc thắng lợi, khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (1930-1945). Phần 3 - Tái hiện hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo công cuộc xây dựng và bảo vệ nhà nước dân chủ nhân dân non trẻ, tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954). Phần 4 - Những bức ảnh về Chủ tịch Hồ Chí Minh

lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ (1955-1969). Phần 5 - Kế thừa và tiếp
miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chỉ viện cho tục phát huy giá trị di sản Hồ Chí Minh
miền Nam, đấu tranh thống nhất Tổ quốc (từ 1969 đến nay).

(Nội dung còn được phản ánh trên báo: Văn hóa, số 56; Nhà báo và công luận, số 19; Lao động xã hội, số 57)



TRUNG BÀY CHUYÊN ĐỀ “HỒ CHÍ MINH - NHỮNG NÉT PHÁC HỌA CHÂN DUNG”

PV

Chiều 7-5, tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, Văn phòng T.Ư Đảng, Ban Tuyên giáo T.Ư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức Trưng bày chuyên đề “Hồ Chí Minh - những nét phác họa chân dung”. Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư Võ Văn Thưởng dự và cắt băng khai mạc.

Cùng dự có đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành, cơ quan T.Ư và một số cơ quan ngoại giao các nước tại Việt Nam.

Trưng bày chuyên đề giới thiệu đến công chúng hơn 200 tài liệu, tư liệu ảnh, hiện vật và tranh cổ động đặc sắc, được lựa chọn từ kho cơ sở của Bảo tàng Hồ Chí Minh và Cục Lưu trữ (Văn phòng T.Ư Đảng). Nội dung trưng bày bao gồm sáu phần, thể hiện sinh động chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài của Đảng và nhân dân ta, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất. Người đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, vì tự do, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội. Người tiêu biểu cho cốt cách, bản lĩnh, trí tuệ Việt Nam. Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là kết tinh những giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc với tinh hoa văn hóa nhân loại.

Với cách tiếp cận mới, trưng bày nhằm phác họa hình ảnh vị lãnh tụ vĩ đại, kiên trung bất khuất, tận tụy quên mình vì sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Một tấm lòng bác ái bao dung, thanh bạch và dung dị trong cuộc sống đời thường. Nhân cách cao đẹp của Người đã tạo nên những giá trị nhân văn, trường tồn để mỗi cá nhân đều có thể học tập và làm theo.

Cũng dịp này, Bảo tàng Hồ Chí Minh tổ chức triển lãm “Những tấm gương bình dị mà cao quý”, giới thiệu 55 tập thể và 75 cá nhân điển hình, được các thành ủy, tỉnh ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương lựa chọn từ hơn 400 tấm gương tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi hình ảnh, bài viết là một câu chuyện cảm động, những việc làm ý nghĩa, những con người bình dị đã vượt lên số phận, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích tập thể, cộng đồng.

Triển lãm nhằm cổ vũ, nhân rộng Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, phong trào thi đua yêu nước trên tất cả dân chủ và giàu mạnh như Bác hằng các lĩnh vực, góp phần xây dựng đất nước mong ước.

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Quân đội nhân dân, số 21222; Pháp luật Việt Nam, số 129; Tiền phong, số 129; Công an nhân dân, số 5398; Thanh niên, số 129; Gia đình và xã hội, số 56; An ninh thế giới, số 1975; Bưu điện Việt Nam, số 56; Văn hóa, số 56).



HỘI THẢO KHOA HỌC “CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC”

PV

Nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 - 19-5-2020), ngày 8-5, tại Hà Nội, Ban Tuyên giáo T.Ư phối hợp Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Tỉnh ủy Nghệ An tổ chức Hội thảo khoa học cấp quốc gia: “Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp đổi mới, phát triển và bảo vệ Tổ quốc”. Hội thảo được tổ chức theo hình thức trực tuyến với 68 điểm cầu tại các tỉnh, thành phố trong cả nước và các đảng ủy trực thuộc Trung ương.

Các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị: Trần Quốc Vượng, Thường trực Ban Bí thư; Võ Văn Thưởng, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư; đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Bí thư T.Ư Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận T.Ư, đồng chủ trì hội thảo. Tại điểm cầu Hà Nội có đồng chí Vương Đình Huệ, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội. Tại các điểm cầu khác có sự tham gia của đông đảo đại diện các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa

phương, cùng hơn 300 cán bộ lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học.

Phát biểu khai mạc hội thảo, đồng chí Trần Quốc Vượng nhấn mạnh, trong hoàn cảnh muôn vàn khó khăn, với bản lĩnh phi thường, trí tuệ thiên tài, tầm nhìn vượt thời đại và tài tổ chức lỗi lạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn cách mạng nước ta, tích cực và dày công chuẩn bị những điều kiện về tư tưởng chính trị, tổ chức, cán bộ cho sự ra đời của Đảng ta, một chính Đảng cách mạng chân chính, tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam, cách mạng nước ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đó là thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 và việc thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Nhà nước do nhân dân làm chủ đầu tiên trong lịch sử dân tộc. Đó là thắng lợi của

cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là Chiến thắng Điện Biên Phủ “lùng lẩy năm châu, chấn động địa cầu”, giải phóng hoàn toàn miền bắc, xây dựng hậu phương lớn cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Đó là thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, kết thúc bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước vào kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó là thắng lợi bước đầu với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế mà hiện nay nhân dân ta đang tiến hành (Toàn văn bài phát biểu đăng số báo hôm nay).

Khẳng định rõ tư tưởng, phong cách và đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh mãi mãi là ngọn đuốc soi đường dẫn dắt sự nghiệp cách mạng của Việt Nam trong quá trình đổi mới, phát triển và bảo vệ Tổ quốc, đồng chí Võ Văn Thưởng nhấn mạnh, ở bất cứ hoàn cảnh, điều kiện nào, Đảng và nhân dân ta luôn trung thành, kiên định lý tưởng, mục tiêu và con đường cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quyết tâm thực hiện cho được mục tiêu cao cả: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Mỗi cán bộ đảng viên cần nỗ

lực học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, luôn hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân để xứng đáng là “công bộc của nhân dân” như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn.

Phát biểu ý kiến tại hội thảo, đồng chí Nguyễn Xuân Thắng chỉ rõ, từ thực tiễn cách mạng nước ta hơn 90 năm qua, từ những thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta kể từ khi có Đảng đã cho thấy rằng: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh luôn là chỉ dẫn quý báu giúp toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một nội dung lớn, quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện của nhiệm kỳ Đại hội XII. Xây dựng Đảng về đạo đức trở thành phương châm quan trọng để ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng, lợi ích nhóm, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Điều này đang được Đảng ta thực hiện quyết liệt, được đông đảo nhân dân tin tưởng, đồng tình, ủng hộ, nhất là trong bối cảnh toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang tiến hành tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Với tinh thần dân chủ, khách quan và khoa học, các đại biểu dự hội thảo đã tập trung phân tích, làm rõ hơn cuộc đời, sự nghiệp cách mạng cao cả và những cống hiến to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam cũng như phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh trở thành di sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng ta, dân tộc ta, có giá trị to lớn và sức sống trường tồn, mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Một số nhà khoa học đã thảo luận về những bổ sung, phát triển sáng tạo của Hồ Chí Minh khi vận dụng chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Hội thảo thống nhất khẳng định sự trung thành, kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vừa là nhu cầu, vừa là yêu cầu có tính nguyên tắc trong công cuộc đổi mới, phát triển và bảo vệ Tổ quốc hiện nay; đề xuất các phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh; khẳng định trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên trì đường lối đổi mới của Đảng, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đoàn kết một lòng, với quyết tâm và khát vọng làm nên kỳ tích phát triển Việt Nam, nhất định chúng ta sẽ xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, sánh vai với các cường quốc năm châu như sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

* Ngày 7-5, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 1242/QĐ-BVHTTDL về việc tổ chức Tuần phim kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các phim được chọn chiếu trong Tuần phim bao gồm:

Phim truyện “Trăng đại ngàn” - Công ty cổ phần phim Giải Phóng sản xuất; phim tài liệu “Trường Sơn có những cô bộ đội lái xe”, “Chim sắt ngày xưa” - Công ty TNHH MTV Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương sản xuất, “Đất gọi” - Công ty cổ phần phim Giải Phóng sản xuất; phim hoạt hình “Vàng sáng âm áp” - Công ty cổ phần Hãng phim Hoạt hình Việt Nam sản xuất. Tuần phim diễn ra từ ngày 19 đến ngày 26-5.

* Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và 65 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng (13-5), ngày 8-5, TP Hải Phòng và Tập đoàn FLC động thổ dự án FLC Diamond 72 Tower tại số 4, đường Trần Phú (quận Ngô Quyền). Đây là tổ hợp khách sạn, trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê, tổng mức đầu tư gần 4.000 tỷ đồng. Tòa tháp cao 72 tầng (290 m) và sẽ là một trong ba tòa tháp cao nhất Việt Nam, với thiết kế hiện đại, độc đáo, gồm các hợp phần: khách sạn, văn phòng cao cấp tiêu chuẩn 5 sao quốc tế; trung tâm hội nghị với sức chứa 1.200 chỗ ngồi; trung tâm thương mại dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao, ẩm thực,...

* Cùng ngày, TP Hải Phòng thông xe kỹ thuật tuyến đường tỉnh 359 đoạn từ chân cầu Bính đến ngã tư thị trấn Núi Đèo (huyện Thủy Nguyên) dài hơn 4 km, tổng mức đầu tư hơn 424 tỷ đồng. Công trình thuộc dự án đầu tư, cải tạo đường tỉnh 359 từ cầu Bính đến xã Trung Hà dài hơn 8 km, tổng mức đầu tư hơn 1.300 tỷ đồng từ ngân sách thành phố. Tuyến đường được thiết kế rộng 21,5 m, quy mô sáu làn xe, vận tốc 60 km/giờ. Cùng với nhiều tuyến giao thông khác đang triển khai, khi hoàn thành sẽ hình thành mạng lưới giao thông đô thị, tạo điều kiện thuận

lợi vận chuyển hàng hóa, hành khách từ các khu công nghiệp huyện Thủy Nguyên tới quốc lộ 5, quốc lộ 10 và tỉnh Quảng Ninh,...

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Quân đội nhân dân, số 21223; Lao động, số 106; Công an nhân dân, số 5399; Pháp luật Việt Nam, số 130; Thanh niên, số 130; Tuổi trẻ, số 120; Báo điện Việt Nam, số 56; Nông thôn ngày nay, số 112; Đại đoàn kết, số 130; Gia đình và xã hội, số 57)



HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY SINH BÁC HỒ

PV

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa ban hành quyết định tổ chức Tuần phim kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 - 19-5-2020), diễn ra từ ngày 19 đến 26-5 trên cả nước. Các phim được chọn chiếu gồm: Phim truyện “Trăng đại ngàn” (Công ty cổ phần phim Giải Phóng sản xuất); hai phim tài liệu “Trường Sơn có những cô bộ đội lái xe”, “Chim sắt ngày xưa” (Công ty TNHH một thành viên Hãng phim Tài liệu và Khoa học trung ương sản xuất); phim tài liệu “Đất gọi” (Công ty cổ phần phim Giải Phóng sản xuất); phim hoạt hình “Vàng sáng âm áp” (Công ty cổ phần Hãng phim Hoạt hình Việt Nam sản xuất).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Cục Điện ảnh chủ trì, phối hợp một số đơn vị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức; các đơn vị chủ động thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn về công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định.

* Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Nghệ An vừa tổ chức lễ tuyên dương những tấm gương tuổi trẻ tiêu biểu làm theo lời

Bác và trao Giải thưởng Lý Tự Trọng cấp tỉnh năm 2020.

Báo công với Bác, Đoàn đại biểu tuổi trẻ tiêu biểu tỉnh Nghệ An đã làm lễ dâng hoa, dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu Di tích quốc gia đặc biệt Kim Liên, huyện Nam Đàn (Nghệ An). Đây là hoạt động thiết thực, ghi nhận những thành tích xuất sắc trong học tập, công tác, lao động và đóng góp cho xã hội, cộng đồng của tuổi trẻ Nghệ An; góp phần đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo động lực cho mọi tầng lớp thanh niên, thiếu niên nỗ lực phấn đấu, rèn luyện.

Theo Tỉnh đoàn Nghệ An, thời gian qua tuổi trẻ trong tỉnh đã triển khai nhiều phong trào, hành động thiết thực, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, chung tay giải quyết khó khăn của cộng đồng. Từ những phong trào ấy, đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu, đại diện cho gần một triệu thanh thiếu niên toàn tỉnh về phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, lòng nhiệt tình, tinh thần phấn đấu, vượt khó, đoàn kết, sáng tạo.

Dịp này, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trao Bằng khen tặng sáu đơn vị có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công

tác phòng, chống dịch bệnh và triển khai có hiệu quả các chương trình an sinh xã hội trong Tháng Thanh niên.

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Thanh niên, số 133; Quân đội nhân dân, số 21224; Du lịch, số 27; Giao thông, số 57; Công an nhân dân, số 5401; Đại biểu nhân dân, số 132; Bắc Ninh, số 4847).



GAO LƯU ĐIỂN HÌNH TRONG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

* Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh trao tặng Báo Quân đội nhân dân tượng Bác Hồ

Vương Hà - Minh Mạnh

Tối 12-5, tại Hà Nội, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức Chương trình giao lưu nghệ thuật "Hồ Chí Minh-Hành trình khát vọng năm 2020", nhằm biểu dương các điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ tới dự và phát biểu. Cùng dự có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị: Trần Quốc Vượng, Thường trực Ban Bí thư; Võ Văn Thưởng, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương; Trương Thị Mai, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Dân vận Trung ương. Dự chương trình còn có đồng chí Trần Thanh Mẫn, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Thượng tướng Nguyễn Trọng Nghĩa, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; đại diện lãnh đạo các bộ, ban, ngành Trung ương, TP Hà Nội và đặc biệt là 28 tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh, đại diện cho các vùng miền, dân tộc, tôn giáo, lĩnh vực.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại Chương trình "Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng 2020".

Ảnh QUANG HIẾU.

Phát biểu tại chương trình, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chúc mừng và biểu dương các tập thể, cá nhân đại diện cho những điển hình tiêu biểu trong cả nước tới dự chương trình có ý nghĩa quan trọng, được tổ chức đúng vào dịp kỷ niệm

130 năm Ngày sinh Bác Hồ. Thủ tướng nêu rõ: Học tập theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là cách làm thiết thực để tiếp nối và phát triển sự nghiệp cách mạng mà Người để lại cho chúng ta. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị chúng ta, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, hiện thực hóa khát vọng xây dựng Việt Nam hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 05 ngày 15-5-2016, xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội, địa phương, đơn vị, nhằm góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, thúc đẩy sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.



*Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và các đại biểu Đảng, Nhà nước tham dự chương trình.
Ảnh QUANG HIẾU*

Trong 4 năm qua, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt nhiều kết quả quan trọng, bước đầu ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự

chuyển hóa” trong nội bộ. Thông qua việc học tập chuyên đề, nhận thức chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao. Mỗi cán bộ, đảng viên đều thấy rõ trách nhiệm của việc tu dưỡng, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, lối sống, phấn đấu tích cực học tập, công tác, đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc. Từ phong trào này đã xuất hiện nhiều điểm sáng, tấm gương điển hình, mô hình mới, cách làm sáng tạo, tạo sức lan tỏa, nhân rộng trong xã hội, góp phần quan trọng củng cố và bảo vệ nền tảng tư tưởng, văn hóa, đạo đức của Đảng, đồng thời tiếp sức, cổ vũ toàn thể nhân dân ta kiên định, hăng hái, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.

Để thực hiện tốt hơn việc học tập và làm theo Bác, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đề nghị: Các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc quán triệt, thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) một cách cụ thể, thiết thực, sát với nhiệm vụ chính trị, điều kiện công tác và đời sống hàng ngày. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải thực sự trở thành một bộ phận hữu cơ của văn hóa dân tộc, một thứ vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng-văn hóa của Đảng và nhân dân trong cuộc đấu tranh chống hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tha hóa, xuống cấp về đạo đức xã hội, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Áp dụng và nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gần gũi, dễ học, dễ hiểu, tạo sức lan tỏa, khơi dậy được niềm tin, nhiệt huyết và lý tưởng từ trong sâu thẳm tâm hồn mỗi cán bộ, đảng viên và từng người dân. Tiếp tục phát hiện và tôn vinh kịp thời các điển

hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Có những cơ chế, chính sách động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực; đồng thời có biện pháp ngăn chặn, chấn chỉnh, uốn nắn các nhận thức, hành vi lệch lạc, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

Với nội dung sâu sắc, góc nhìn chân thật, sắc sảo, Chương trình giao lưu nghệ thuật “Hồ Chí Minh-Hành trình khát vọng năm 2020” là chuyến hành trình đến với những câu chuyện hết sức dung dị mà vô cùng sâu sắc về Bác Hồ, đặc biệt là những tư tưởng, bài học của Người về công tác cán bộ, nhất là việc đấu tranh, phòng ngừa những “căn bệnh” làm suy thoái đạo đức, tư tưởng, tác phong của cán bộ, đảng viên. Chương trình cũng tôn vinh những điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh qua những câu chuyện, phóng sự chân thật về những cách làm hay, mô hình hiệu quả mà các điển hình đã thực hiện, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và mang lại những giá trị thiết thực cho cộng đồng, xã hội...

* Nhân dịp kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 / 19-5-2020), ngày 12-5, tại Hà Nội, Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức trao tặng Báo Quân đội nhân dân (QĐND) tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tham dự buổi trao tặng, về phía Báo QĐND có các đồng chí: Đại tá Đoàn Xuân Bộ, Phó bí thư Đảng ủy, Phụ trách Tổng biên tập; Đại tá Đỗ Phú Thọ, Bí thư Đảng ủy, Phó tổng biên tập; Đại tá Ngô

Anh Thu, Phó tổng biên tập; cùng đại diện một số phòng, ban Báo QĐND.

Về phía Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Hồ Chí Minh có các đồng chí: Thiếu tướng Bùi Hải Sơn, Phó bí thư Đảng ủy Đoàn 969, Tư lệnh Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Đại tá Đinh Quốc Hùng, Bí thư Đảng ủy Đoàn 969, Chính ủy Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng đại diện các phòng, ban trực thuộc Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Phát biểu tại buổi trao tặng tượng Bác Hồ, Thiếu tướng Bùi Hải Sơn nhấn mạnh, thời gian qua, Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhận được sự đồng hành, giúp đỡ của Báo Quân đội nhân dân trong công tác tuyên truyền việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Đặc biệt trong năm 2019, hai cơ quan đã phối hợp chặt chẽ, tuyên truyền có hiệu quả dịp kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhiệm vụ giữ gìn tuyệt đối an toàn thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh, được Đảng, Nhà nước, thủ trưởng Bộ Quốc phòng ghi nhận, đánh giá cao. Thiếu tướng Bùi Hải Sơn bày tỏ mong muốn trong thời gian tới, hai cơ quan tiếp tục tăng cường công tác phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ; phát huy thế mạnh và tiếp tục giúp đỡ nhau trên các lĩnh vực công tác.

Tại buổi trao tặng tượng Bác Hồ, Đại tá Đoàn Xuân Bộ phát biểu bày tỏ sự trân trọng và cảm ơn những tình cảm, sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, chiến sĩ Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho Báo QĐND. Đây là việc làm có ý nghĩa góp phần giáo dục truyền thống và thân thể, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ, biên tập viên, phóng viên, người lao

động, chiến sĩ của Báo QĐND; qua đó tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Việc Bộ tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân dịp kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Người (19-

5-1890/19-5-2020) vào thời điểm báo chuẩn bị kỷ niệm 70 năm Ngày ra số báo đầu tiên là nguồn động viên to lớn đối với toàn thể đội ngũ cán bộ, biên tập viên, phóng viên, người lao động và chiến sĩ của Báo QĐND...

(Nội dung còn được phản ánh trên báo: Nhân dân, số 23581; Công an nhân dân, số 5403)



“HỒ CHÍ MINH - SÁNG NGÔI Ý CHÍ VIỆT NAM”

Hoàng Minh

Chào mừng kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, vào 20h ngày 18/5, Đài Truyền hình Việt Nam phối với UBND TP Hà Nội, UBND tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh Nghệ An, UBND TP Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Đồng Tháp sẽ tổ chức chương trình cầu truyền hình với chủ đề “Hồ Chí Minh - Sáng ngôi ý chí Việt Nam”.

Chương trình sẽ được thực hiện tại 5 điểm cầu gồm Hà Nội (Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch), Tuyên Quang (Khu di tích quốc gia đặc biệt Tân Trào), Nghệ An (Khu di tích Kim Liên), TP HCM (Bến Nhà Rồng), Đồng Tháp (Công viên Văn Miếu TP Cao Lãnh). Chương trình gồm 5 chương lớn: Người trai chí lớn; Đi tìm mùa xuân độc lập; Một nhà thống nhất; Âm thanh ngày mới; Rạng rỡ Việt Nam. Trước đó ê kíp thực hiện chương trình dành nhiều tháng để gặp gỡ các nhân vật, học giả, nhân chứng trong nước và quốc tế.

Theo nhà báo Đặng Diễm Quỳnh, Trưởng ban VTV6 cho biết, những người thực hiện chọn từ khóa “ý chí” làm nội dung xuyên suốt. Đây là ý chí của một anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới. Người cống hiến cả

cuộc đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân loại vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Với ý chí sắt đá, Người trải qua biết bao khó khăn từ những năm tháng ra đi tìm đường cứu nước và trong cả sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Ý chí Hồ Chí Minh, ý chí người cộng sản Việt Nam là ngọn lửa bất diệt trở thành biểu tượng cao đẹp của con người và dân tộc Việt Nam.

Chương trình cầu truyền hình “Hồ Chí Minh - Sáng ngôi ý chí Việt Nam” cũng là dịp giáo dục truyền thống, ôn lại những câu chuyện về hành trình cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chủ tịch, từ đó rút ra những bài học sâu sắc trong thời đại hôm nay, cho lớp trẻ trong tương lai. Chương trình có phim tư liệu, phóng sự, tiết mục

nghệ thuật, giao lưu với các học giả, nhân chứng trong và ngoài nước, đặc biệt có sự tham gia của đông đảo cán bộ, nhân viên, những người gắn bó với Bác và những kỷ vật của Người...

Theo kế hoạch chương trình sẽ được truyền hình trực tiếp trên kênh VTV1, Đài truyền hình Việt Nam.

(Nội dung còn được phản ánh trên các báo: Pháp luật Việt Nam, số 134; Thanh niên, số 134; Đại đoàn kết, số 134).



TÔN VINH HOẠT ĐỘNG VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT, BÁO CHÍ VỀ CHỦ ĐỀ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC

PV

Tối 13-5, tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Ban Tuyên giáo T.Ư tổ chức Lễ trao giải thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2018 - 2020.



Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và đại biểu tại lễ trao giải.

Ảnh: TRẦN HẢI

Dự buổi lễ, có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị: Trần Quốc Vượng, Thường trực Ban Bí thư; Võ Văn Thưởng, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư; Tô Lâm, Bộ trưởng Công an; các đồng chí: Trần Thanh Mẫn,

Bí thư T.Ư Đảng, Chủ tịch Ủy ban T.Ư MTTQ Việt Nam; Vũ Đức Đam, Ủy viên T.Ư Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ; các đồng chí Ủy viên T.Ư Đảng; Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Cu-ba tại Việt Nam Li-a-nít Tô-rét Ri-vê-ra và phu

quân; đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương; các cá nhân, tập thể có thành tích trong hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề học tập và làm theo Bác giai đoạn 2018 - 2020.

Phát biểu khai mạc buổi lễ, đồng chí Võ Văn Thương nhấn mạnh, tiếp nối mạch nguồn cảm xúc về Bác, kể từ năm 2007 đến nay, cứ hai năm một lần, chúng ta cùng họp mặt để tôn vinh, biểu dương các nhà văn, nghệ sĩ, nhà báo, các tầng lớp nhân dân trong nước và nước ngoài với niềm kính yêu và lòng biết ơn vô hạn công lao trời biển của Bác và cảm xúc chân thành từ trái tim, tâm hồn nghệ sĩ, đã có những tác phẩm sáng tác và các hoạt động quảng bá về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vô cùng ý nghĩa. Năm nay, giải thưởng đã bước sang năm thứ 13 và ngày càng có sức lôi cuốn, hấp dẫn đặc biệt. Ban Tổ chức giải thưởng vui mừng khi nhận được hàng trăm nghìn bài báo, hàng trăm nghìn chương trình, chuyên mục phát thanh, truyền hình, chương trình nghệ thuật; tác phẩm văn học; hàng chục nghìn cuốn sách, hàng trăm bộ phim truyện và phim tài liệu... được sáng tác, quảng bá rộng rãi bằng tất cả tài năng, nhiệt huyết, được công chúng đón nhận và hoan nghênh.

Đồng chí khẳng định, cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là đề tài phong phú, hấp dẫn, có sức truyền cảm hứng sáng tạo mãnh liệt cho người sáng tác đến vậy bởi Người là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa kiệt xuất, người bạn lớn của nhân dân thế giới, đã đấu tranh không mệt mỏi cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Từ thực

tiễn học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua sự phát hiện và giới thiệu của các cơ quan tuyên truyền, báo chí, văn hóa, văn nghệ, đã xuất hiện và lan tỏa nhiều tấm gương người tốt, việc làm “bình dị mà cao quý”, “việc nhỏ nghĩa lớn”, thể hiện cụ thể và sinh động việc học tập và làm theo gương sáng của Người, góp phần quan trọng thúc đẩy công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Có gần 6.000 tác phẩm, hồ sơ thành tích quảng bá của tác giả, nhóm tác giả, tập thể, cá nhân ở trong nước và nước ngoài, tác giả là người nước ngoài, gửi tham gia giải thưởng. Các địa phương, đơn vị có nhiều tác phẩm nhất là thành phố Hà Nội có gần 700 tác phẩm, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam có gần 600 tác phẩm, tỉnh Đồng Nai có 469 tác phẩm, tỉnh Bắc Ninh hơn 400 tác phẩm; tỉnh Cà Mau có 384 tác phẩm... Trong đợt trao giải thưởng lần này, Ban Chỉ đạo giải thưởng trao tặng 228 giải thưởng sáng tác, trong đó có: 2 giải Đặc biệt, 11 giải A, 42 giải B, 74 giải C, 99 giải Khuyến khích; khen thưởng 42 tập thể, 6 cá nhân có thành tích xuất sắc về hoạt động quảng bá. Báo Nhân Dân được khen thưởng vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động quảng bá các tác phẩm báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tại buổi lễ, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Ban tổ chức đã trao giải cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động quảng bá và sáng tác giai đoạn 2018 - 2020, thuộc các chuyên ngành: Nhiếp ảnh, Sân khấu, Điện

ảnh, Âm nhạc, Kiến trúc, Mỹ thuật, Văn học, Văn nghệ dân gian, Múa, Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số, Báo chí, Xuất bản. Các tác phẩm được giới thiệu tại buổi lễ cùng những chia sẻ của những tác giả đoạt giải thưởng mang đến nhiều xúc cảm lắng đọng và tự hào; đồng thời khơi dậy niềm cảm hứng sáng tạo hứa hẹn sự ra đời những tác phẩm sâu sắc, góp phần lan tỏa tinh thần tích cực lao động, học tập và làm theo tấm gương Bác Hồ muôn vàn kính yêu.

Nhân dịp này, thay mặt Ban Bí thư, đồng chí Võ Văn Thưởng đã phát động Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2020 - 2025.

* Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 - 19-5-2020), sáng 13-5, Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội Đào Đức Toàn dẫn đầu đoàn công tác của TP Hà Nội tới dâng hương tại Nhà lưu niệm Bác Hồ ở xóm Lài Cài, thôn Phú Đa, xã Cần Kiệm, huyện Thạch Thất (Hà Nội). Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ở và làm việc trong ngôi nhà lá của cụ Nguyễn Đình Khuê, ở xóm Lài Cài. Hiện, ngôi nhà được bảo tồn để phục vụ người dân và các đoàn khách đến viếng thăm. Các đồng chí lãnh đạo của thành phố đã dâng hương, bày tỏ lòng thành kính và biết ơn vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh; nguyện phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực xây dựng

Thủ đô ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như mong muốn của Người.

Dịp này, đoàn công tác đã tới thăm hai gia đình chính sách trên địa bàn xã Cần Kiệm, gồm gia đình bà Đỗ Thị Cẩm (sinh năm 1925) là nơi nuôi giấu cán bộ trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945; gia đình ông Nguyễn Đình Phung (sinh năm 1947), là con liệt sĩ, gia đình cơ sở cách mạng tại địa phương.

* Nhân dịp kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Kim Đồng ra mắt độc giả ấn phẩm mới Suốt đời học Bác. Cuốn sách giới thiệu 16 câu chuyện về Bác qua ghi chép từ lời kể “người thật việc thật” của nhà báo Kiều Mai Sơn, với những phát hiện và góc nhìn mới. Cuốn sách ghi lại những hồi ức, kỷ niệm, tình cảm thiêng liêng của các tầng lớp nhân dân dành cho Người. Những câu chuyện cảm động đã khắc họa rõ nét hình ảnh Bác Hồ - vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam, người chiến sĩ cộng sản suốt đời tận tụy vì nước, vì dân với những phẩm chất giản dị mà cao đẹp luôn là tấm gương sáng cho các thế hệ tìm hiểu, học tập, noi theo.

Trong dịp này, Nhà xuất bản Kim Đồng cũng tái bản loạt ấn phẩm từ Tủ sách Bác Hồ, như: *Nhật ký trong tù* - bản dịch trọn vẹn của Viện Văn học, tiểu thuyết *Búp Sen Xanh* của nhà văn Sơn Tùng, truyện tranh *Từ Làng Sen* - lời của nhà văn Sơn Tùng, tranh minh họa của họa sĩ Lê Lam và tập chuyện kể *Bác Hồ kính yêu*.



TỈNH ỦY:

- * Sơ kết thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị
- * Trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Nhóm PV

Ngày 15-5, Tỉnh ủy tổ chức sơ kết 4 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị; trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đợt 2, giai đoạn 2015-2020.

Các đồng chí: Nguyễn Nhân Chiến, Ủy viên T.Ư Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; Đào Hồng Lan, Ủy viên Dự khuyết T.Ư Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Nguyễn Hương Giang, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Nguyễn Quốc Chung, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc dự.



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Nhân Chiến trao giải Nhất cho các tác giả và nhóm tác giả.

Sau 4 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và các chuyên đề hàng năm trên địa bàn tỉnh đã đi vào nền nếp, đạt được những kết quả quan trọng, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; chuyển trọng tâm từ học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sang làm theo, gắn với việc thực hiện quy định nêu gương, trách nhiệm của người đứng đầu, bước đầu góp phần ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu. Người đứng đầu cấp ủy, cán bộ chủ chốt các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã phát huy tốt vai trò nêu gương, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề nổi cộm, phức tạp, tồn tại, hạn chế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Nội dung học tập và làm

theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được đưa vào sinh hoạt thường kỳ với nội dung và hình thức ngày càng phong phú, nâng cao. Tỷ lệ chi bộ đưa nội dung chuyên đề hằng năm vào sinh hoạt thường xuyên tăng từ 90,2% (năm 2016) lên 96,7% (năm 2019)....



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Nhân Chiến chúc mừng các tác giả và nhóm tác giả đạt giải cấp T.Ư.

Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đợt 2, giai đoạn 2015- 2020 thu hút đông đảo đội ngũ văn nghệ sĩ, các nhà báo tham gia. Ban Chỉ đạo sáng tác, quảng bá các tác phẩm tinh chỉnh, xét 54/800 tác phẩm từ Ban Sơ khảo các ngành. Có 44 tác phẩm đạt giải (gồm: 5 giải Nhất, 6 giải Nhì, 10 giải Ba, 23 giải Khuyến khích), trong đó, có 6 tác phẩm đạt giải do Ban Chỉ đạo Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí Trung ương phát động.



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh và các đại biểu tại hội nghị.

Biểu dương, ghi nhận những kết quả, thành tích đạt được sau 4 năm thực hiện Chỉ thị 05 và chúc mừng 44 tác giả, tác phẩm đạt giải, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Đào Hồng Lan nhấn mạnh: Năm 2020 các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tiếp tục phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội; lãnh, chỉ đạo, tổ chức triển khai nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề năm 2020 gắn với tuyên truyền và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020- 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đặc biệt, nhân dịp kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Bác, cần chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về lòng biết ơn, niềm tin vững chắc vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn... Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tự giác, gương mẫu của cấp ủy, bí thư cấp ủy, người đứng đầu, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội... trong việc thực hiện Chỉ thị 05, xác định đây vừa là yêu cầu, trách nhiệm, vừa là ý thức tự giác của người đứng đầu, nhằm củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đặc biệt, trong mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, đưa thực hiện Chỉ thị 05 thành nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, coi đây là giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Định kỳ hằng năm đưa việc kiểm tra, giám sát thực hiện Chỉ thị 05 và chuyên đề hằng năm vào kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấp, gắn với Nghị quyết Trung

ương 4 (khóa XII) và các Quy định số 101, 55 và 08 của Trung ương. Tập trung chỉ đạo, giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm từ cơ sở; định kỳ tổ chức đối thoại với nhân dân, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển do ảnh hưởng đại dịch COVID-19, nhất là trong thời điểm chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Hội VHNT, Sở Thông tin & truyền thông, Báo Bắc Ninh, Đài PT-TH tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác tuyên truyền và động viên, khuyến khích hội viên, văn nghệ sỹ, nhà báo tích

cực tham gia sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Nhân dịp này, UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 4 tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị; Ban Chỉ đạo sáng tác, quảng bá các tác phẩm tinh khen thưởng 44 tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đợt 2, giai đoạn 2015-2020.



**THỦ TƯỚNG NGUYỄN XUÂN PHÚC, CHỦ TỊCH QUỐC HỘI
NGUYỄN THỊ KIM NGÂN DỰ CHƯƠNG TRÌNH NGHỆ THUẬT
“DÂNG NGƯỜI TIẾNG HÁT MÙA XUÂN”**

TTXVN

Liên khúc hát, múa kết hợp Dân nhạc Dân tộc cùng đại hợp xướng thể hiện các tác phẩm quen thuộc hay nhất về Bác trong 8 phút, dưới sự chỉ huy của Nghệ sỹ Nhân dân Phạm Ngọc Khôi đã mở màn Chương trình nghệ thuật “Dâng Người tiếng hát mùa Xuân” diễn ra tối 17.5, tại Nhà hát Lớn Hà Nội.

Chương trình do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890 - 19.5.2020), được tường thuật trực tiếp trên kênh VTV1, Đài Truyền hình Việt Nam.

Đến dự và thưởng thức chương trình nghệ thuật đặc biệt này có các Ủy viên Bộ Chính trị: Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc; Chủ tịch Quốc hội

Nguyễn Thị Kim Ngân; Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng; Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thưởng; Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm; Bí thư Thành ủy Hà Nội Vương Đình Huệ.

Cùng dự còn có các Bí thư Trung ương Đảng: Trưởng ban Nội chính Trung ương Phan Đình Trạc, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao Nguyễn Hòa Bình; các Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm các ủy ban của Quốc hội; lãnh đạo

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện các ban, bộ, ngành, Trung ương, thành phố Hà Nội.

“Dâng Người tiếng hát mùa Xuân” là chương trình nằm trong chuỗi các hoạt động văn hóa nghệ thuật nhằm tuyên truyền sâu rộng, giáo dục các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc về cống hiến vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Qua đó, các nghệ sỹ thể hiện sự tôn kính, lòng biết ơn vô hạn đối với Người; góp phần khắc sâu và thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các tầng lớp nhân dân.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc; Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân; Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng và lãnh đạo Đảng, Nhà nước dự chương trình

Chương trình nghệ thuật “Dâng Người tiếng hát mùa Xuân” được chia thành ba phần: “Người là Hồ Chí Minh”, “Những bông hoa trong vườn Bác” và “Dâng Người tiếng hát mùa Xuân”.

Trong phần đầu “Người là Hồ Chí Minh”, các nghệ sỹ gửi tới công chúng những tác phẩm ngợi ca thân thế, cuộc đời, sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tôn vinh cống hiến của Người với sự nghiệp cách mạng của Đảng, giải phóng dân tộc Việt Nam và với phong trào cộng sản, công nhân quốc tế.

Các tác phẩm được trình diễn trong phần này đều là những ca khúc nổi tiếng, được nhiều thế hệ công chúng Việt Nam biết đến như: “Đêm nghe hát đò đưa nhớ Bác” (sáng tác An Thuyên); “Dấu chân phía trước” (sáng tác Phạm Minh Tuấn), “Tiếng hát giữa rừng Pắc Bó” (sáng tác Nguyễn Tài Tuệ), “Ca ngợi Hồ Chủ tịch” (sáng tác Văn Cao), “Đôi dép Bác Hồ” (nhạc Văn An, thơ Tạ Hữu Yên), “Đêm Trường Sơn nhớ Bác” (sáng tác Trần Chung), “Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân” (sáng tác Huy Thục), “Người là Hồ Chí Minh” (sáng tác Ewan MacColl).

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm và dành cho đồng bào các dân tộc thiểu số tình cảm đặc biệt, “đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta “sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau”... Phần 2 của chương trình có tên gọi “Những bông hoa trong vườn Bác”, gồm các tác phẩm chọn lọc, mang âm hưởng vùng miền, đại diện các dân tộc, thể hiện lòng biết ơn, ngợi ca công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó là các ca khúc: “Những bông hoa trong vườn Bác” (sáng tác Văn Dung), “Suối Lê Nin” (âm nhạc Phạm Tuyên, thơ Trần Văn Loa), “Miền Trung nhớ Bác” (sáng tác Thuận Yến); “Miền Nam nhớ mãi ơn Người” (âm nhạc Lưu Cầu, thơ Trần Nhật Lam), “Bác Hồ sống mãi với Tây Nguyên” (sáng tác Lê Lôi), “Bác Hồ một tình yêu bao la” (sáng tác Thuận Yến)...

“Dâng Người tiếng hát mùa Xuân” là phần cuối của chương trình, với các tác phẩm “Trông cây lại nhớ tới Người”

(sáng tác Đỗ Nhuận - Đỗ Trung Phong), “Em mơ gặp Bác Hồ” (sáng tác Xuân Giao), “Dâng Người tiếng hát mùa Xuân” (sáng tác Nguyễn Văn Thương), “Hát về Người” (sáng tác Đoàn Bổng)...

Chương trình nghệ thuật đặc biệt “Dâng Người tiếng hát mùa Xuân” có sự tham gia trình diễn của các thể hệ nghệ sỹ

(Nội dung còn được phản ánh trên báo: Nhân dân, số 23586; Công an nhân dân, số 5408; Quân đội nhân dân, số 21232)

Việt Nam được công chúng yêu mến đến từ Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam, Nhà hát Nghệ thuật Đương đại Việt Nam, Nhà hát Ca múa nhạc Dân gian Việt Bắc, Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam, Học viện Múa Việt Nam, Nhạc viện TP Hồ Chí Minh, Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương...



NHIỀU HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY SINH BÁC HỒ

PV

Sáng 17-5, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 - 19-5-2020).

Dự lễ, có các đồng chí: Nguyễn Sinh Hùng, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch Quốc hội; Phan Đình Trạc, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Nội chính T.Ư; đại diện lãnh đạo Văn phòng T.Ư Đảng, Ban Tuyên giáo T.Ư, Quân khu 4; Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Nghệ An; các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động và đại diện nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo...

Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh là dịp để thêm một lần nữa Đảng bộ, quân và dân Nghệ An tôn vinh cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của Người đối với dân tộc, Tổ quốc, quê hương. Đây cũng là dịp để nâng cao trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên Nghệ An trong việc thực hiện Di chúc của Người; thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập

dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng, đoàn kết một lòng, quyết tâm và khát vọng xây dựng, phát triển tỉnh Nghệ An - quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh giàu mạnh và văn minh. Theo đó, Nghệ An tiếp tục khơi dậy khát vọng, ý chí vươn lên của cả hệ thống chính trị và nhân dân, phát huy tối đa các tiềm năng, thế mạnh; tích cực, chủ động hội nhập, hợp tác, huy động hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội... Đồng thời, tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 19, nhiệm kỳ 2020-2025 và Đại hội XIII của Đảng.

* Ngày 17-5, tại quận Thủ Đức, Thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ thành phố Hồ Chí Minh tổ chức lễ phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ; tổng vệ sinh môi trường và phát

triển mảng xanh năm 2020. Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP Hồ Chí Minh dự.

Tại lễ phát động, đại diện lãnh đạo UBND thành phố Hồ Chí Minh đề nghị, trong năm 2020, mỗi phường, xã, thị trấn, mỗi cơ quan, công sở... trên địa bàn thành phố có ít nhất một công trình phát triển mảng xanh với hình thức phù hợp; mỗi cán bộ, công chức, chiến sĩ, mỗi người dân thành phố thực hiện nghiêm không xả rác ra đường và kênh rạch, tham gia trồng và chăm sóc cây xanh; phát triển mảng xanh tại gia đình, tại địa phương sinh sống và nơi làm việc.

Ngay sau lễ phát động, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân và các đại biểu đã trồng hơn 250 cây xanh trong khuôn viên Trường đại học Kinh tế - Luật trực thuộc Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

* Ngày 17-5, tại Hà Nội, Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam tổ chức Tọa đàm “Cán bộ Công đoàn học và làm theo phong cách Hồ Chí Minh”. Dự tọa đàm, có các đồng chí: GS, TS Nguyễn Xuân Thắng, Bí thư T.Ư Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận T.Ư; Nguyễn Đình Khang, Ủy viên T.Ư Đảng, Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Phát biểu khai mạc tọa đàm, GS, TS Nguyễn Xuân Thắng đánh giá cao chủ đề buổi tọa đàm, đồng thời nhấn mạnh, tổ chức Công đoàn Việt Nam có sứ mệnh cao cả trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Tọa đàm là cơ hội để tổ chức công đoàn nhìn lại quá trình hoạt động vừa qua, tiếp tục nỗ lực phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn, xứng đáng là một tổ chức cách mạng tin cậy

được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện.

Tại buổi tọa đàm, các đại biểu tập trung trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm quý của những cán bộ công đoàn tiêu biểu, chủ chốt, có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động thực tiễn ở các cấp công đoàn về học và làm theo phong cách Hồ Chí Minh.

* Sáng 17-5, Tỉnh ủy Bến Tre tổ chức tổng kết bốn năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Với phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, “học đi đôi với làm theo” và công khai nội dung cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm của bí thư cấp ủy cũng như người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đã tạo hiệu ứng tích cực trong việc học và làm theo Bác trên địa bàn tỉnh. Bốn năm qua, đã có 1.481 tập thể, 4.690 cá nhân tiêu biểu được ghi nhận; đồng thời toàn tỉnh duy trì hoạt động 21 câu lạc bộ gương điển hình với 843 thành viên tham gia.

Dịp này, tỉnh Bến Tre đã tặng Bằng khen cho năm tập thể, chín cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2020; trao bằng chứng nhận cho 64 tác phẩm, tác giả đoạt giải trong cuộc thi sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật và báo chí về chủ đề: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đợt hai, giai đoạn 2018-2020.

* Ngày 17-5, tại Khu di tích quốc gia đặc biệt ATK Định Hóa (Thái Nguyên) 43 đại biểu “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác” cấp tỉnh năm 2020 và 200 đoàn viên, cán bộ đoàn, thanh

thiếu nhi tiêu biểu tỉnh Thái Nguyên đã dâng hương, hoa, báo công dâng Bác nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Người và 73 năm Ngày Bác Hồ về ATK Định Hóa lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (20-5-1947 - 20-5-2020).

Nhân dịp này, Tỉnh đoàn Thái Nguyên tuyên dương thanh niên tiên tiến, cán bộ đoàn tiêu biểu; tổng kết, trao giải cuộc thi viết cảm nhận, vẽ tranh, ảnh, vi-đê-ô clip hưởng ứng cuộc vận động “Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng”; thăm, tặng quà, khám, chữa bệnh, phát thuốc và cắt tóc miễn phí cho các gia đình chính sách ở chiến khu xưa.

* Ngày 17-5, tại Trường THPT chuyên Quốc học (TP Huế) và làng Dương Nỗ, huyện Phú Vang (Thừa Thiên Huế), nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng gia đình Người từng sinh sống, học tập thời niên thiếu, T.Ư Đoàn và T.Ư Hội liên hiệp thanh niên (LHTN) Việt Nam phối

hợp Tỉnh đoàn, Ủy ban Hội LHTN tỉnh Thừa Thiên Huế và các đơn vị đồng hành tổ chức chương trình Hành trình “Tôi yêu Tổ quốc tôi” và khởi động “Ngày hội Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác, tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng” năm 2020.

Chương trình diễn ra với nhiều hoạt động ý nghĩa như: dâng hương, dâng hoa lên tượng đài Nguyễn Tất Thành - Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Trường THPT chuyên Quốc học Huế và Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại làng Dương Nỗ, xã Phú Dương (huyện Phú Vang). Ban tổ chức đã trao 20 suất học bổng (mỗi suất trị giá hai triệu đồng) tặng các em học sinh nghèo dân tộc thiểu số tại hai huyện Nam Đông và A Lưới; tặng 15 nghìn “bữa cơm” từ chương trình “Triệu bữa cơm” ủng hộ 1.000 người nghèo, không nơi nương tựa, yếu thế hay khuyết tật; lao động bị mất việc làm; sinh viên khó khăn và các gia đình chính sách, có công với cách mạng...



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - BIỂU TƯỢNG ĐẸP ĐẸ NHẤT CỦA VĂN HÓA DÂN TỘC VIỆT NAM VÀ TINH HOA VĂN HÓA NHÂN LOẠI

Minh Quang

Sáng nay (18.5), Lễ kỷ niệm cấp Quốc gia 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890 - 19.5.2020) được tổ chức trọng thể tại Hà Nội với sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và đông đảo nhân dân. Đây là dịp toàn Đảng và Nhân dân Việt Nam nhớ về Bác, thấm nhuần sâu sắc và thực hiện tốt tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người.

Phát biểu khai mạc Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp đổi mới, phát triển và bảo vệ Tổ quốc” vừa diễn ra, đồng chí Trần

Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng đã nhấn mạnh: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng của sự kết hợp hài

hòa, đẹp đẽ nhất của văn hóa dân tộc ta và tinh hoa văn hóa nhân loại, giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế trong sáng, rạng ngời cốt cách của một bậc vĩ nhân. Người là biểu tượng sáng ngời của phong trào giải phóng dân tộc, của hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới. Tư tưởng, cuộc đời và sự nghiệp cách mạng cao cả của Người là cội nguồn và gắn liền với mỗi bước đường phát triển và thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam.

Với tinh thần yêu nước, thương dân sâu sắc, nồng nàn, chứng kiến sự thất bại liên tiếp của các phong trào yêu nước và các cuộc đấu tranh theo các khuynh hướng khác nhau của nhân dân ta chống thực dân Pháp xâm lược, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã nung nấu quyết tâm ra đi tìm con đường mới để cứu nước. Sau nhiều năm bôn ba khắp năm châu, bốn biển, hòa mình vào cuộc sống của nhân dân cần lao ở nhiều nước, vừa lao động, vừa tự mình tìm tòi, nghiên cứu lý luận và thực tiễn cách mạng thế giới, năm 1920, Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy ở đó con đường cứu nước, con đường giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp và giải phóng con người, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó là bước phát triển đột phá về tư duy, nhận thức và cũng là sự lựa chọn sáng suốt, đúng đắn con đường cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu bức thiết của lịch sử dân tộc ta và phù hợp với xu thế phát triển của thời đại.

Làm rõ hơn sự vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

Phát huy những giá trị trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong

thời đại mới, đồng chí Trần Quốc Vượng đặt ra ba vấn đề:

Thứ nhất, làm rõ hơn, sâu sắc hơn những cống hiến vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng ta, dân tộc ta, nhân dân ta và đối với nhân loại; làm rõ hơn, sâu sắc hơn nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là tư tưởng của Người về đổi mới, phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tiếp tục khẳng định, làm nổi bật nhân cách và phẩm chất cao quý, tấm gương đạo đức, phong cách của Người. Qua đó, làm rõ hơn, sáng tỏ hơn nữa tầm vóc, hình ảnh một Lãnh tụ thiên tài, người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới Hồ Chí Minh; khẳng định mạnh mẽ giá trị to lớn và trường tồn của di sản vô giá mà Người để lại cho Đảng ta, dân tộc ta, đó là: Thời đại Hồ Chí Minh, tư tưởng Hồ Chí Minh và tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai, làm rõ hơn sự vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong tiến trình cách mạng Việt Nam, nhất là trong công cuộc đổi mới, phát triển và bảo vệ Tổ quốc hiện nay; làm rõ hơn những thành tựu của công cuộc đổi mới, phát triển và bảo vệ đất nước ta, từ đó khẳng định mạnh mẽ sự lãnh đạo của Đảng ta trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đồng thời, từ thực tế của cơ quan, địa phương, đơn vị, chia sẻ những kinh nghiệm hay, bài học quý trong việc đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thiết thực góp phần xây

dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Thứ ba, phân tích, làm rõ bối cảnh mới, yêu cầu đổi mới, phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay, từ đó nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa, tầm quan trọng và phương hướng kế thừa, phát huy di sản Hồ Chí Minh, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên định, vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới, phát triển đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch; củng cố niềm tin trong Đảng, trong nhân dân về lý tưởng, mục tiêu cao đẹp mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn tới

Tạp Chí Tuyên giáo vừa đăng bài viết rất đáng chú ý của GS-TS Mạch Quang Thắng với tiêu đề “Đề sức sống, tư tưởng Hồ Chí Minh mãi trường tồn”.

Trong bài viết, GS-TS Mạch Quang Thắng đặt vấn đề, xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn tới còn là sự tập trung ưu tiên vào thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm: Một là, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống gắn với

việc “đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị gắn với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” Hai là, đổi mới mạnh mẽ và nâng cao có hiệu quả chất lượng công tác cán bộ. Ba là, tiếp tục đổi mới, kiện toàn và từng bước hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Yêu cầu đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống của sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta còn phải đề ra những giải pháp có tính đột phá. Đó là phải tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là công tác tổ chức, cán bộ. Đó là phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Nhân dịp kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890 - 19.5.2020), việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người thiết thực nhất là toàn Đảng, toàn dân phải biến những điều tiếc nuối, những ham muốn tốt bậc, điều mong ước cuối cùng trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh thành bản lĩnh chính trị vững vàng, bồi dưỡng cho cái tâm thêm trong sáng, nâng cái tầm trí tuệ cho thêm cao, gia cường ý chí hành động cách mạng thêm cho hiệu quả.



THƯ VIỆN
TỈNH BẮC NINH

Bắc Ninh

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH BẮC NINH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN, NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

NĂM THỨ 58
BỘ MỚI

Số: **4852** (8565)

Thư Hai

Ngày 18-5-2020
26, tháng Tư, Canh Tý

TÒA SOẠN: ĐƯỜNG NGUYỄN PHÍ Ỗ LÀN,
PHƯỜNG SƯỜI HOA, THÀNH PHỐ BẮC NINH
ĐIỆN THOẠI: 3822333, 3822709, 3822357
FAX: 84-(0222) 3810896
E-mail: baobacninh@bacninh.gov.vn
Website: http://www.baobacninh.com.vn

THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP

ĐOÀN ĐẠI BIỂU TỈNH BẮC NINH VÀO LĂNG VIẾNG CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Xuân Bình - Xuân Me

Nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-2020), ngày 17-5, Đoàn đại biểu tỉnh Bắc Ninh do đồng chí Nguyễn Nhân Chiến, Ủy viên T.Ư Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh làm Trưởng Đoàn đã đặt vòng hoa vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh và dâng hương tại nơi ở của Người.



Đoàn đại biểu tỉnh Bắc Ninh vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cùng dự có các đồng chí: Đào Hồng Lan, Ủy viên Dự khuyết T.Ư Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Nguyễn Hương Giang, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Nguyễn Quốc Chung, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ, Đoàn ĐBQH và một số sở, ngành tỉnh.



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh nghe giới thiệu về Nhà 67, tại Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch.

Trước anh linh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đại biểu tỉnh Bắc Ninh bày tỏ lòng thành kính, biết ơn đối với công lao

to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu-Người sáng lập, lãnh đạo, rèn luyện Đảng ta, đội quân tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Người đã cống hiến cả cuộc đời cho dân, cho nước, dẫn dắt Đảng ta, nhân dân ta làm nên những thắng lợi vẻ vang. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bắc Ninh nguyện đoàn kết, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, góp phần vào mục tiêu phát triển chung của cả nước, không

ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Trước mắt, tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Sau khi vào Lăng, Đoàn đại biểu của tỉnh đến dâng hương, tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Nhà 67, thuộc Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch. Đây là một trong chuỗi những hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh nhân kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

PHẦN 2: SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VẺ VANG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ HỒI ỨC VỀ NGƯỜI



HỒ CHÍ MINH SỨ GIẢ CỦA HÒA BÌNH, HỮU NGHỊ GIỮA CÁC DÂN TỘC

GS, TS MẠCH QUANG THẮNG
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Hồ Chí Minh là người tiên phong trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, cả cuộc đời của Người phấn đấu cho sự phát triển và tiến bộ của dân tộc, xã hội và con người Việt Nam và thế giới. Hồ Chí Minh chính là sứ giả của hòa bình, hữu nghị giữa các dân tộc. Trong công cuộc đổi mới đất nước Việt Nam do Đảng Cộng sản lãnh đạo, tư tưởng Hồ Chí Minh về hòa bình, hữu nghị, đoàn kết, hợp tác, phát triển quốc tế được tiếp tục và phát huy lên một bước.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; sứ giả hòa bình, hữu nghị

“Tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà”

Hồ Chí Minh là người tiên phong trong sự nghiệp “ba giải phóng” không những ở tầm quốc gia mà còn ở tầm quốc tế: Giải phóng dân tộc-Giải phóng xã hội-Giải phóng con người.

Trong tác phẩm Đường Kách mệnh xuất bản năm 1927, Hồ Chí Minh cho rằng, cách mạng Việt Nam “là một bộ phận trong cách mệnh thế giới. Ai làm cách mệnh trong thế giới đều là đồng chí của dân An Nam”. Người hoạt động trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế với tư cách là một cán bộ của Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản từ năm 1924 cho đến khi Quốc tế Cộng sản tự giải tán năm 1943 với trách nhiệm cao, giúp Quốc tế Cộng sản xây dựng, củng cố và phát triển sự đoàn kết, hiểu biết lẫn

nhau giữa các đảng cộng sản và công nhân trên thế giới.

Đối với phong trào giải phóng dân tộc toàn thế giới, Hồ Chí Minh là người cùng dân tộc Việt Nam đi tiên phong đấu tranh giải trừ chủ nghĩa thực dân, góp phần tích cực xóa đi một vết nhơ lớn nhất trong lịch sử loài người. Nói cách khác, thế kỷ XX là thế kỷ phi thực dân hóa. Dân tộc Việt Nam là một dân tộc tiên phong trong thế kỷ phi thực dân hóa đó. Một con người tiên phong của một dân tộc tiên phong - đó chính là Hồ Chí Minh. Nếu tác tượng các vĩ nhân của thế kỷ XX, thế kỷ phi thực dân hóa, thì Hồ Chí Minh xứng đáng được tạc một bức tượng đẹp nhất.

Hồ Chí Minh là người quảng giao. Cuộc đời của Người 30 năm bôn ba thế giới tìm kiếm con đường cứu nước giải

phóng dân tộc, đi nhiều nước ở châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ (và có người cho rằng, Hồ Chí Minh đã có lần đến Sydney của Australia). Người đi để học trong thực tế, để khảo cứu, tìm con đường cách mạng, để hoạt động trong nhiều tổ chức yêu nước tiến bộ quốc tế, dần thân vào cuộc đời của người lao động chân tay và lao động trí óc, trong giới cần lao của nhân loại, và cái chính là Hồ Chí Minh đứng ở tầm cao cả trong nhận thức và hành động vì sự tiến bộ xã hội.

Hồ Chí Minh thấm đượm tinh thần quốc tế. Cái gốc của sự phát triển cũng như triết lý phát triển của Hồ Chí Minh là ở tinh thần quảng giao trên một tinh thần “tứ hải giai huynh đệ”. Người cho rằng: “Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa... Từ khi có Đảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà (TG nhấn mạnh)”.



Thượng tướng Nguyễn Chí Vịnh giao nhiệm vụ cho 63 "Sứ giả hòa bình" là cán bộ, nhân viên Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 1 trước khi lên đường làm nhiệm vụ tại Nam Sudan, ngày 1-10-2018

Sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập, Hồ Chí Minh muốn có mối quan hệ tốt với Mỹ-một nước trong phe Đồng minh chống phát xít ở Thế chiến II. về sau này, chiến tranh do Mỹ gây ra ở Việt Nam đã phá vỡ các mối quan hệ đó. Hồ Chí Minh có sự hiểu biết khá sâu về nước Mỹ, trong đó phải kể đến

cả yếu tố Người đã ở Mỹ, đến tham quan tượng Nữ thần Tự Do, đến khu Háclem ở New York. Hồ Chí Minh hiểu rõ giá trị Tuyên ngôn Độc lập của Hoa Kỳ (1776), Người dẫn ý của bản Tuyên ngôn đó vào bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với một tư duy mới. Hồ Chí Minh đã dẫn cả ý của Tổng thống thứ ba của nước Mỹ-Jenfferson-về quan hệ giữa người dân với chính phủ trong tác phẩm Đường Kách mệnh (1927) và trong bài nói với đồng bào, thân sĩ của tỉnh Thanh Hóa, ngày 20-2-1947, trước khi rút lên Chiến khu Việt Bắc: “Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”. Hai tháng sau khi nước Việt Nam giành được độc lập, ngày 1-11-1945, Hồ Chí Minh vừa nhân danh Chủ tịch Chính phủ lâm thời, vừa nhân danh Hội Văn hóa Việt Nam, gửi thư tới Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ Giêm Biécơ “bày tỏ nguyện vọng của Hội, được gửi một phái đoàn khoảng năm mươi thanh niên Việt Nam sang Mỹ với ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hóa thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác để xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác. Nguyện vọng mà tôi đang chuyển tới Ngài là nguyện vọng của tất cả các kỹ sư, luật sư, giáo sư Việt Nam, cũng như những đại biểu trí thức khác của chúng tôi mà tôi đã gặp”. Đó quả thật là một tầm nhìn rất xa, rất cao. Rất tiếc, việc này không thành. Không thành là do có cả tầm nhìn và nhiều nguyên nhân nữa từ phía khác, chứ không phải từ phía Việt Nam.

Tháng 9-1947, trả lời nhà báo Mỹ S.Elise Maissie, phóng viên hãng tin Mỹ International New Service, một người quan tâm nhiều đến cuộc kháng chiến của

nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp, Hồ Chí Minh tuyên bố đại cương chính sách đối ngoại của Việt Nam là: “Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”. Và, Hồ Chí Minh tuyên bố với Liên hợp quốc trong thư gửi tới tổ chức này cuối năm 1946 rằng:

“Trong chính sách đối ngoại của mình, nhân dân Việt Nam sẽ tuân thủ những nguyên tắc dưới đây:

1. Đối với Lào và Miên, nước Việt Nam tôn trọng nền độc lập của hai nước đó và bày tỏ lòng mong muốn hợp tác trên cơ sở bình đẳng tuyệt đối giữa các nước có chủ quyền.

2. Đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực:

a) Nước Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình.

b) Nước Việt Nam sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế.

c) Nước Việt Nam chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế dưới sự lãnh đạo của Liên hợp quốc.

d) Nước Việt Nam sẵn sàng ký kết với các lực lượng hải quân, lục quân trong khuôn khổ của Liên hợp quốc những hiệp định an ninh đặc biệt và những hiệp ước liên quan đến việc sử dụng một vài căn cứ hải quân và không quân”.

Ngày nay, đọc lại những dòng trên đây, càng thấy tầm nhìn của Hồ Chí Minh thật xa, thật rộng, thật cao, nhiều ý tưởng, nội dung, quan điểm của Hồ Chí Minh được triển khai, được cụ thể hoá phù hợp

với thực tiễn Việt Nam qua một số nội dung Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam mà Việt Nam bắt đầu khởi động từ năm 1987 và phát triển về sau này. Mong muốn của Hồ Chí Minh về quan hệ tốt đẹp Việt - Mỹ đã không thành. Điều không thành này có nhiều lý do, trong đó chủ yếu do phía Mỹ.

Việt Nam đã giành được chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 từ tay phát xít Nhật. Gần 30 năm sau, hai nước Việt Nam - Nhật Bản đã thiết lập được quan hệ ngoại giao. Đối với Pháp, mấy chục năm sau chiến tranh, cũng đã trở thành bạn của Việt Nam. Còn việc bình thường hóa quan hệ Việt-Mỹ được thiết lập sau 20 năm Mỹ cấm vận (1975-1995).

Trong quan hệ quốc tế, vị sứ giả của hòa bình, hợp tác, hữu nghị Hồ Chí Minh luôn thực thi việc chống tư tưởng dân tộc hẹp hòi cũng như tư tưởng nước lớn. Về vấn đề này, từ rất sớm, trong dịp thăm nước Pháp năm 1946, khi đang cố gắng ngăn chiến tranh nổ ra, Hồ Chí Minh đã vận dụng cả văn hóa Khổng giáo phương Đông và triết lý văn hóa phương Tây để bày tỏ cho Chủ tịch Chính phủ Pháp G.Biđôn rằng: “sự thành thực và sự tin cậy lẫn nhau sẽ san phẳng được hết thảy những trở ngại. Chúng ta chẳng đã ruồng bỏ được cái chủ nghĩa đế quốc xâm lược và cái chủ nghĩa quốc gia hẹp hòi không còn thích hợp với thế giới hiện tại đây ư? Chúng ta đều được kích thích bởi một tinh thần. Triết lý đạo Khổng, và triết lý phương Tây đều tán dương một nguyên tắc đạo đức: “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân ” (Nghĩa là “Điều mà mình không muốn thì đừng làm cho người khác”-TG nhấn mạnh). Tôi tin rằng trong những điều kiện ấy, hội nghị sắp tới (tức Hội

ng nghị Fontainebleau-TG nhấn mạnh) sẽ đi tới những kết quả tốt đẹp”.

Chính là Hồ Chí Minh, chứ không phải ai khác, đã từ sớm, khởi xướng việc Việt Nam xin gia nhập tổ chức lớn nhất thế giới là Liên hợp quốc ngay từ thời gian đầu khi tổ chức này thành lập. Nhân dịp khóa họp đầu tiên của Liên hợp quốc diễn ra tại London, ngày 14-1-1946, Hồ Chí Minh đã gửi bức điện tới ông H.Spaak, Chủ tịch Hội đồng Liên hợp quốc, đề nghị Việt Nam được gia nhập Liên hợp quốc.

Đồng thời, cùng ngày 14-1-1946, Hồ Chí Minh đã gửi điện cho các ông André Grômucô-Đại diện Liên Xô, Giêm Biécơ-BỘ trưởng Ngoại giao Mỹ, Bác sĩ Cổ Duy Quân-Đại diện Trung Hoa Dân quốc tại Hội đồng Liên hợp quốc, trong đó kêu gọi Liên hợp quốc công nhận nền độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhận Việt Nam vào Liên hợp quốc. Trong bức điện, Hồ Chí Minh còn viết rằng: “Theo như lời tuyên bố của vị đại diện Trung Hoa Cổ Duy Quân thì Á châu chưa có đủ đại biểu trong Hội nghị. Chúng tôi tin rằng, sự có mặt của chúng tôi trong Hội nghị sẽ có ích nhiều cho việc giải quyết một cách nhanh chóng và hòa bình cho các vấn đề ở Đông Nam Á châu hiện nay”.

Cuộc vận động ngoại giao không thành. Chưa có quốc gia nào công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngay cả từ phía Liên Xô và từ các nước XHCN ở Đông Âu. Sự thành tâm và mong muốn của một nước Việt Nam trong sân chơi chung với cộng đồng quốc tế không được các nước đáp lại trong những năm đầu sau khi Việt Nam đã rất tích cực đứng về phía Đồng minh chống phát xít, và đã

trực tiếp chống phát xít Nhật trên đất nước mình.

Bằng đi một thời gian hàng thập niên do chiến tranh với Pháp, Mỹ, vấn đề nguyện vọng của Việt Nam trở thành một thành viên của Liên hợp quốc không được đặt ra cấp thiết. Hồ Chí Minh cùng nhân dân Việt Nam dồn sức vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Trong quan điểm về quan hệ quốc tế, Hồ Chí Minh và Đảng, Chính phủ Việt Nam luôn nhấn mạnh vấn đề không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

Tiếp tục dẫn đường phát triển trong thế giới toàn cầu hóa

Hồ Chí Minh có tư tưởng đổi mới đất nước từ sớm. Xin đừng cho đó là “hiện đại hóa” quan điểm của Hồ Chí Minh.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, nhìn chung Việt Nam đóng cửa trước sự dòm ngó của thực dân Pháp. Sau này, Việt Nam có lúc chỉ chủ yếu quan hệ với mấy nước trong hệ thống XHCN. Đại hội VI (1986) của Đảng xác định rằng, phải ra sức kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại, phấn đấu giữ vững hòa bình ở Đông Dương, góp phần tích cực giữ vững hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới, tăng cường quan hệ đặc biệt giữa ba nước Đông Dương, tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện với Liên Xô và các nước trong cộng đồng XHCN, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời tích cực góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và CNXH.

Sau Đại hội VI của Đảng, tình hình phong trào cộng sản quốc tế diễn biến ngày càng xấu đi. Đảng Cộng sản

Liên Xô và các đảng cộng sản cầm quyền ở Đông Âu bước sâu vào công cuộc cải tổ, nhưng lại mắc phải nhiều sai lầm trong đường lối cũng như trong quá trình thực hiện. Cuối năm 1991, Liên bang Xôviết tan vỡ. Một loạt chế độ chính trị XHCN ở các nước Đông Âu cũng chịu chung tình cảnh như vậy.

Trong hoàn cảnh đó, Đại hội VII của Đảng, họp tháng 6,7-1991, trước 2 tháng xảy ra chính biến ở Mátxcova, đã lưu ý cho toàn Đảng rằng, cần nhạy bén nhận thức và dự báo được những diễn biến phức tạp và thay đổi sâu sắc trong quan hệ quốc tế, sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất và xu thế quốc tế hóa của nền kinh tế thế giới để có những chủ trương đối ngoại phù hợp. Đại hội VII của Đảng bắt đầu chuyển thực sự trong quan niệm về chính sách đối ngoại: Việt Nam chủ trương hợp tác bình đẳng và cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị-xã hội khác nhau trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình.

Từ năm 1991 trở đi, Việt Nam đã từng bước điều chỉnh các mối quan hệ quốc tế. Tháng 12- 1987, Quốc hội nước Cộng hoà XHCN Việt Nam ban hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam nhưng chưa có đối tác nào mặn mà hưởng ứng. Tiếp đó, Việt Nam đi tới một giải pháp chính trị về Campuchia. Do đó, đến năm 1991, quan hệ giữa ba nước Đông Dương có những biến đổi tích cực rõ rệt. Việt Nam đã nỗ lực trong việc giải quyết vấn đề chính trị Campuchia, phù hợp với cả lợi ích của hai nước và cả khu vực cũng như trên thế giới. Hiệp định hòa bình về Campuchia, ký tháng 10-1991, là một bước đi quan trọng góp phần giải tỏa sự bao vây, cô lập đối với Việt Nam.

Đối với Trung Quốc, mối quan hệ bị “đóng băng” từ cuối những năm 70 thế kỷ XX cũng dần dần được làm “tan băng” vào đầu những năm 90. Trong cuộc đời của mình, Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm đến việc xây dựng, củng cố, phát triển mối tình hữu nghị giữa hai Đảng Cộng sản, hai Chính phủ và nhân dân hai nước Việt Nam-Trung Quốc trên nguyên tắc của quan hệ quốc tế “có lý, có tình” (cụm từ mà Hồ Chí Minh viết trong Di chúc).

Đối với châu Á-Thái Bình Dương, một khu vực kinh tế phát triển năng động vào loại bậc nhất trên thế giới, Việt Nam cũng đã chú ý nắm xu hướng vận động để tăng cường hợp tác, hội nhập. Đại hội VII của Đảng nhấn mạnh: Đối mới phương thức hợp tác, chú trọng hiệu quả theo nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền và lợi ích chính đáng của nhau.

Đầu những năm 90 của thế kỷ XX, Việt Nam đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN, phát triển kinh tế nhiều thành phần, đồng thời thu hút được đầu tư kinh tế ngày càng nhiều của nước ngoài vào Việt Nam. Đây là một quá trình chuyển đổi căn bản nền kinh tế, thoát ra được sự giáo điều theo mô hình Xôviết. Quá trình chuyển đổi sang cơ chế mới, với tư duy mới làm nảy sinh mối quan hệ mới, đa dạng hơn trước đây: Vừa song phương, vừa đa phương trong tất cả các lĩnh vực kinh tế-xã hội. Do đó, Đại hội VII của Đảng đề ra chủ trương: Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển. Đường lối đối ngoại của Đại VII của Đảng nhanh chóng được thể chế hóa trong Hiến pháp của Nhà nước, tháng 4-1992, tại Điều 14:

“Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện chính sách hòa bình, hữu nghị, mở rộng giao lưu và hợp tác với tất cả các nước trên thế giới, không phân biệt chế độ chính trị và xã hội khác nhau, trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau; không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng và các bên cùng có lợi; tăng cường tình đoàn kết hữu nghị và quan hệ hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa và các nước láng giềng, tích cực ủng hộ và góp phần vào công cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”.

Tiến thêm một bước nữa, HNTU 3 khóa VII (6- 1992) của Đảng đã cụ thể hóa định hướng chiến lược Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế thành các nhiệm vụ cụ thể, trong đó nhấn mạnh rằng, phải đa phương hóa và đa dạng hóa quan hệ đối ngoại cả về Đảng, Nhà nước và các đoàn thể nhân dân, các tổ chức phi chính phủ. Đến lúc này, sự mở rộng các quan hệ đối ngoại, kết hợp chặt chẽ các quan hệ chính thức của Đảng và Nhà nước với các hoạt động đối ngoại nhân dân là một bước phát triển, tạo ra môi trường thuận lợi hơn cho công cuộc đổi mới của Việt Nam.

Từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX trở đi, hàng loạt các tổ chức quốc tế và tổ chức khu vực ra đời dưới tác động của xu thế toàn cầu hóa. Việt Nam lại là một nước nằm trong khu vực hết sức năng động là châu Á-Thái Bình Dương, do vậy chịu ảnh hưởng trực tiếp, mạnh mẽ của xu thế đó, đồng thời Việt Nam, với sự phát triển của sự nghiệp đổi mới, cũng tác động trở lại một cách tích cực vào xu thế hòa bình và hợp tác của khu vực.

Năm 1993 là một mốc lớn đánh dấu sự hoàn thành việc đặt nền cho mối quan hệ Việt Nam với các nước trong khu vực châu Á-Thái Bình Dương trên cơ sở mới. Trước hết, hợp tác giữa Việt Nam với các nước láng giềng Tmng Quốc và Campuchia được cởi mở hơn. Quan hệ giữa Việt Nam với các nước công nghiệp phát triển đã được nâng lên cả về quy mô và nội dung hợp tác. Việt Nam đã bình thường hóa với Tổ chức Tiền tệ quốc tế mà trước đó bị bế tắc. Số vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tăng nhanh. Tất cả những điều đó, dần dần đã đi đến một kết quả nữa: Ngày 3-2-1995, Chính phủ Mỹ tuyên bố bãi bỏ lệnh cấm vận đối với Việt Nam.

Những bước đi trên đây chính là quá trình Việt Nam trở lại cơ sở vững chắc của quan điểm Hồ Chí Minh về quan hệ quốc tế. Hồ Chí Minh xứng đáng là sứ giả của hòa bình, hữu nghị giữa các dân tộc, đưa cách mạng Việt Nam hội nhập vào quốc tế. Hiện nay, Việt Nam coi hội nhập quốc tế là xu thế khách quan trong toàn cầu hóa. Cho nên, Việt Nam hội nhập càng sâu và đầy đủ hơn vào quá trình đó, một quá trình vừa hợp tác vừa đấu tranh. Điều chưa từng có kể từ trước đến nay, đó là cuối năm 2019, Việt Nam là thành viên của rất nhiều tổ chức quốc tế. Lịch sử không đi theo con đường thẳng tắp, mà nó đầy dích dắc. Hồ Chí Minh đã ý thức được điều đó và quyết tâm đưa đất nước Việt Nam vào một quỹ đạo phát triển chung của nhân loại.

Hồ Chí Minh coi trọng tình nghĩa láng giềng, đặc biệt với Trung Quốc, Lào, Campuchia. Tình cảm, trách nhiệm quốc tế với quyền lợi của mỗi dân tộc quện chặt vào nhau, không có chuyện hy sinh cái này cho cái kia. Người quan niệm

rằng, giúp bạn tức là giúp mình. Hồ Chí Minh chính là sự kết tinh của các nền văn hóa Đông-Tây. Người là hiện thân cho tình đoàn kết và thân ái quốc tế, đúng như những lời của nhà thơ Liên Xô Ôxíp Mandensotam trong bài báo nhan đề “Thăm một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản-Nguyễn Ái Quốc”, đăng trên báo Ngọn lửa nhỏ của Liên Xô, số 39, ngày 23-12-1924: “Dáng dấp của con người trước mặt tôi đây, Nguyễn Ái Quốc, cũng đang tỏa ra một cái gì thật lịch thiệp và tế nhị... Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai”, “Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mệnh mông của tình hữu ái toàn thế giới”.

Hồ Chí Minh, trong thực tế lịch sử, đã trở thành một biểu tượng của tình hữu nghị giữa các dân tộc, của lòng nhân ái trên thế giới, về sau, trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, Hồ Chí Minh ngày càng được nhiều nước, nhiều tổ chức trên thế giới tôn vinh. Thời cuộc đã trải qua nhiều cuộc “bể dâu”, “vật đổi sao dời”. Thật khó mà ngờ tới những biến thiên của tình hình quốc tế. Bây giờ nhìn lại càng cảm phục cái tầm của Hồ Chí Minh, như tầm mắt con chim phượng hoàng của dãy núi Trường Sơn hùng vĩ -Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nhận xét về tầm nhìn của Hồ Chí Minh.

Thế giới đúng là có những biến đổi khó lường. Việt Nam đã trở thành thành viên của Liên hợp quốc năm 1977, chỉ hai năm sau khi nước nhà được thống nhất. 9 giờ sáng, giờ New York, ngày 20-9-1977, lễ thượng cờ Việt Nam được chính

thức tổ chức tại cửa chính trụ sở Liên hợp quốc với sự có mặt của Chủ tịch Đại Hội đồng, Tổng Thư ký Liên hợp quốc, Đoàn đại biểu Việt Nam do Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Duy Trinh dẫn đầu, cùng đại diện Việt kiều và bạn bè Mỹ.

Và, 30 năm sau, cũng đúng vào 9 giờ sáng, giờ New York, ngày 16-10-2007, tại Khóa họp thường niên lần thứ 62 Đại Hội đồng Liên hợp quốc, với 96% số phiếu thuận (183/190 số phiếu tán thành), Việt Nam đã được bầu làm ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009 cùng với Libi, Crôatia, Côxta Rica, Buôckina Phaxô. Và, 12 năm tiếp sau, 9 giờ sáng, ngày 7-6-2019, tại trụ sở Liên hợp quốc ở thành phố New York, cuộc bỏ phiếu bầu ra các ủy viên không thường trực mới của Hội đồng Bảo an đã diễn ra. Đây là một phần trong kỳ họp thứ 73 của Đại Hội đồng Liên hợp quốc. Có tổng cộng 6 thùng phiếu được theo dõi bởi 6 nhân viên và 6 đại diện đến từ các quốc gia thành viên Liên hợp quốc. Sau 40 phút kiểm phiếu, Chủ tịch Đại Hội đồng Liên hợp quốc đã công bố: Có 192/193 quốc gia, vùng lãnh thổ-là thành viên Đại Hội đồng Liên hợp quốc-đã bỏ phiếu đồng ý cho Việt Nam trở thành ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, nhiệm kỳ 2020-2021.

Ý tưởng và những cố gắng của Hồ Chí Minh muốn đưa Việt Nam hội chung vào “sân chơi thế giới” phải mất tới khoảng 30 năm sau mới thành hiện thực (tính từ năm 1977), và được tiến thêm những bước tốt đẹp hơn từ những năm cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI Điều đó cho thấy rằng, sự phát triển không phải bao giờ cũng được diễn ra với con đường

thắng tập; mà phải vượt qua bao lực cản, bao chông gai, v.v.

Nhìn nhận khía cạnh công lao và vai trò sứ giả quốc tế của Hồ Chí Minh về hòa bình, hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc còn có sự kiện Nghị quyết của Khóa họp Đại Hội đồng UNESCO lần thứ 24 tại Pari, từ ngày 20-10 đến ngày 20-11-1987, ra Nghị quyết 24C/18.6.5 về Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam, với mặc định của phần đầu Nghị quyết là: “Nhận thấy việc tổ chức kỷ niệm ngày sinh các nhân vật trí thức lỗi lạc và các danh nhân văn hóa trên phạm vi quốc tế (TG nhấn mạnh) góp phần thực hiện các mục tiêu của UNESCO và đóng góp vào sự hiểu biết trên thế giới”.

Hồ Chí Minh sống mãi với dân tộc Việt Nam và quốc tế với biểu tượng ngời

sáng về chính nghĩa, về những điều thiện, tiến bộ mà thế giới luôn luôn có khát vọng đạt tới. Cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh chính là niềm cảm hứng vĩnh hằng cho hòa bình, hữu nghị, hợp tác quốc tế, là nhân tố gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, T. 2, tr. 329

2,9. Sđd, T. 15, tr. 668,623

3,5. Sđd, T. 5, tr. 75,256

4,6,7,8. Sđd; T. 4, tr. 91,522-523,304,180

10. Hiến pháp Việt Nam, Nxb CTQG, H, 1995, tr. 141

11, 12. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, T. 1, tr 462,463

13. Xem GS, TS Mạch Quang Thắng, PGS, TS Bùi Đình Phong, TS Chu Đức Tính (Đồng Chủ biên): UNESCO với sự kiện tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh-Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất, Nxb CTQG, H, 2013, tr. 71 - 72.

TẠP CHÍ LỊCH SỬ ĐẢNG

ISSN 0936 - 8477

VIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG - HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

(352)
3-2020

VĂN HÓA HỒ CHÍ MINH VĂN HÓA HÒA BÌNH, NHÂN ÁI VÀ HỮU NGHỊ GIỮA CÁC DÂN TỘC

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Kỳ họp Đại hội đồng Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO), từ ngày 20-10 đến ngày 20-11 -1987, ở Paris (Pháp), đã ban hành Nghị quyết số 24C/18.65 tôn vinh Hồ Chí Minh là "Anh hùng giải phóng dân tộc và nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam". Bài viết này bàn về một khía cạnh trong văn hóa Hồ Chí Minh-văn hóa hòa bình, nhân ái và hữu nghị giữa các dân tộc. Từ sự khởi đầu đi tìm con đường cứu nước, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, cùng Đảng lãnh đạo

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công và hai cuộc kháng chiến, Hồ Chí Minh là hiện thân của văn hóa hòa bình, chủ nghĩa nhân văn, nhân đạo cao cả, phấn đấu cho độc lập, tự do của dân tộc mình, góp phần vào sự nghiệp giải phóng những người cùng khổ trên thế giới vì hòa bình và tình hữu nghị của các quốc gia dân tộc. Đó là một nội dung căn bản và nổi bật của tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Hòa bình trong độc lập, tự do; văn hóa Hồ Chí Minh.

Văn hóa là thành quả hoạt động có ý thức và sáng tạo của con người suốt chiều dài lịch sử nhân loại và trong sự ứng xử với thiên nhiên, xã hội. Sự phát triển đó định hình những giá trị văn hóa chung đồng thời có giá trị văn hóa riêng của mỗi quốc gia, dân tộc và sản sinh ra những danh nhân văn hóa. Cuộc đời và sự nghiệp của Nguyễn Tất Thành-Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh không những là lãnh tụ chính trị vĩ đại mà còn là nhà văn hóa lỗi lạc của dân tộc Việt Nam.

Khi tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp và trở thành người cộng sản (12-1920), Nguyễn Ái Quốc đã bày tỏ khát vọng: Độc lập cho Tổ quốc tôi, tự do cho đồng bào tôi, đây là những gì tôi muốn, đây là những gì tôi hiểu¹. Từ sự khởi đầu cao cả đó để sau này, Người tổng kết thành chân lý: Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Khi tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp và trở thành người cộng sản (12-1920), Nguyễn Ái Quốc đã bày tỏ khát vọng: Độc lập cho Tổ quốc tôi, tự do cho đồng bào tôi, đây là những gì tôi muốn, đây là những gì tôi hiểu¹. Từ sự khởi đầu cao cả đó để sau này, Người tổng kết thành chân lý: Không có gì quý hơn độc lập, tự do.

Yêu nước, thương dân là động lực lớn lao trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng con người của Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh.

Thay mặt nhân dân An Nam, ngày 18-6-1919, Nguyễn Ái Quốc gửi bản yêu

sách 8 điểm đến Hội nghị các nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới 1914-1918 họp ở Versailles (Pháp). Đó là thông điệp và khát vọng tự do, hòa bình của cả một dân tộc đang bị áp bức trong chế độ thuộc địa tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc.

Những năm 1920-1922, tại Paris, Nguyễn Ái Quốc đã 3 lần đối thoại trực tiếp với Bộ Trưởng thuộc địa Pháp Albert Sarraut. Trong các cuộc gặp gỡ đó, Nguyễn Ái Quốc đã thẳng thắn nói rõ: Cái mà tôi cần nhất trên đời là: đồng bào tôi được tự do, Tổ quốc tôi được độc lập, chúng tôi không thù oán hay chống lại nước Pháp mà chỉ đòi độc lập; các ngài phải trả lại độc lập cho nước Việt Nam, nếu không trả thì chúng tôi sẽ tiếp tục đấu tranh để giành cho được độc lập và sẽ biết quản lý và phát triển đất nước².

Ngày 30-6-1923, Nguyễn Ái Quốc tới Liên Xô, đất nước của V.I.Lênin và Cách mạng Tháng Mười, bắt đầu sự nghiệp hoạt động trong Quốc tế Cộng sản với cả trách nhiệm giải phóng cho dân tộc mình và nhiệm vụ quốc tế cao cả giải phóng các dân tộc bị áp bức, các giai cấp cần lao bị bóc lột trên toàn thế giới.

Ngày 23-12-1923, nhà báo Liên Xô Ôxíp Mandenxtam đã công bố bài báo: “Thăm một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản-Nguyễn Ái Quốc”. Trong bài viết, tác giả đã nói về ấn tượng sâu sắc đối với Nguyễn Ái Quốc - “người An Nam duy nhất ở Mátxcova”: “Đồng chí nói tiếng Pháp... nghe trầm trầm, lắng xuống như

hội âm của tiếng mẹ đẻ quê hương đồng chí”³, “Dáng dấp của con người đang ngồi trước mặt tôi đây, Nguyễn Ái Quốc, cũng đang tỏa ra một cái gì thật lịch thiệp và tế nhị... Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai”⁴, “Dân An Nam là một dân tộc giản dị và lịch thiệp. Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mệnh mông của tình hữu ái toàn thế giới”⁵.

Ngay từ sự khởi nguồn của con đường đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc mình và những người cùng khổ trên thế giới, ở Nguyễn Ái Quốc, như cảm nhận của bạn bè quốc tế, đã tỏa ra nền văn hóa hòa bình, yêu thương con người và tình thân ái của mọi dân tộc trên thế giới. Thời gian hoạt động ở Pháp (1917-1923), Nguyễn Ái Quốc nhận rõ Pháp là quốc gia độc lập, văn minh và phát triển với lý tưởng của cuộc Đại cách mạng 1789: Liberté-Égalité-Fraternité (Tự do-Bình đẳng-Bác ái). Một câu hỏi đặt ra tại sao nước Pháp khởi nguồn những tư tưởng cao đẹp đó lại đi xâm chiếm, cai trị, áp bức các dân tộc khác, trong đó có dân tộc Việt Nam.

Có những người Pháp trọng lẽ phải đã ủng hộ sự nghiệp đấu tranh của Nguyễn Ái Quốc như: Marcel Cachin, Paul Vaillant, Couturier, Leson Blum, Jean Longuet, Gaston Monmousseau. Đó là biểu hiện sinh động của sự đồng cảm với khát vọng độc lập, tự do, hòa bình của dân tộc Việt Nam mà Nguyễn Ái Quốc kiên trì đấu tranh để giành lấy. Các đồng chí Clara Zetkin, nữ chiến sĩ cộng sản người Đức, ủy viên Ban Thường vụ Quốc tế Cộng sản và D.Manuinxki, phái viên

của Quốc tế Cộng sản, rất quan tâm tới ý tưởng và những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và cùng với Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản, các đồng chí Liên Xô giúp đỡ Người trong hoạt động tại Quốc tế Cộng sản. Khi hoạt động ở Quảng Châu (Trung Quốc) những năm 1924-1927, vừa là trách nhiệm quốc tế, vừa với trách nhiệm với cách mạng Việt Nam, chuẩn bị những điều kiện để thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc có được sự hợp tác, giúp đỡ của các đồng chí, bạn bè Trung Quốc như: Chu Ân Lai, Lý Phú Xuân, Lưu Thiếu Kỳ, Tống Khánh Linh và các đồng chí khác. Bằng hoạt động cách mạng không mệt mỏi với giá trị văn hóa, nhân văn cao cả, chân thành và lịch thiệp, sâu lắng và bình dị, Nguyễn Ái Quốc đã có sức cảm hóa, thuyết phục lớn lao đối với đối với đồng chí, bạn bè quốc tế.

Có một sự kiện đáng nhớ về văn hóa trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc. Tháng 9-1924, tại Mátxcova diễn ra cuộc triển lãm nghệ thuật tạo hình Đức. Nguyễn Ái Quốc đến thăm triển lãm và gặp gỡ họa sĩ người Thụy Điển Erich Johanson. Họa sĩ đã ký họa chân dung Nguyễn Ái Quốc và Người đã ghi bằng chữ Hán ở cuối bức họa: “Nguyễn Ái Quốc-Ngày 15 tháng 9 năm 1924”. Điều lý thú là hơn 40 năm sau, người họa sĩ Thụy Điển đó đã tới thăm Hà Nội, Thủ đô nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, và đã gặp lại Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh, Chủ tịch Nhà nước cách mạng Việt Nam. Hai người gặp lại nhau xúc động và thân tình như những người bạn cũ xa cách lâu ngày.

Những năm 20 của thế kỷ XX, dù hoạt động ở Pháp, Liên Xô, trong Quốc tế Cộng sản, Trung Quốc và các nước khác,

ở Nguyễn Ái Quốc luôn toát lên tình hữu ái giữa con người và các dân tộc. Một là, Nguyễn Ái Quốc yêu thương nhân dân, đồng bào của mình đang bị đọa đày, đau khổ, đồng thời yêu thương và có khát vọng giải phóng tất cả những người cùng khổ trên thế giới. Vì vậy, Người mong muốn Quốc tế Cộng sản, các đảng cộng sản ở các nước tư bản không chỉ chú trọng cách mạng vô sản giải phóng giai cấp vô sản mà cần quan tâm đầy đủ đến cách mạng giải phóng các dân tộc thuộc địa. Hai là, ở Việt Nam và các nước thuộc địa và phụ thuộc khác, vấn đề giải phóng dân tộc phải được đặt lên hàng đầu. Cách mạng giải phóng ở các thuộc địa có khả năng chủ động đấu tranh giành thắng lợi, không phụ thuộc cách mạng các nước tư bản (chính quốc) có nổ ra và thắng lợi hay không. Cách mạng giải phóng ở các nước châu Á, phương Đông có thể góp phần thúc đẩy cách mạng của những người anh em ở phương Tây.

Từ năm 1921, Nguyễn Ái Quốc đã nêu vấn đề: “Chế độ cộng sản có áp dụng được ở châu Á nói chung và Đông Dương nói riêng không?” và Người đã trả lời: “Bây giờ hãy xét những lý do lịch sử cho phép chủ nghĩa cộng sản thâm nhập vào châu Á dễ dàng hơn là ở châu Âu”⁶. Đó là một tư duy mới của Nguyễn Ái Quốc, không chỉ thuần túy về chính trị mà còn có chiều sâu về giá trị truyền thống lịch sử và văn hóa. Và Nguyễn Ái Quốc nêu rõ: “Ngày mà hàng trăm triệu nhân dân châu Á bị tàn sát và áp bức thức tỉnh để gạt bỏ sự bóc lột đê tiện của một bọn thực dân lòng tham không đáy, họ sẽ hình thành một lực lượng khổng lồ, và trong khi thủ tiêu một trong những điều kiện tồn tại của chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa đế quốc, họ có thể giúp đỡ những người

anh em mình ở phương Tây trong nhiệm vụ giải phóng hoàn toàn”⁷.

Ngày 6-6-1931, Nguyễn Ái Quốc bị chính quyền Anh ở Hồng Kông bắt ở số nhà 136 phố Tam Lung, Cửu Long. Các đồng chí, bạn bè Pháp, Trung quốc và Quốc tế Cộng sản đã tích cực giúp đỡ để Nguyễn Ái Quốc được trả tự do. Đặc biệt, được sự can thiệp của luật sư người Anh F.H.Loseby, Chủ tịch Hội luật gia Hồng Kông, Nguyễn Ái Quốc đã trắng án và trở lại Mátxcova vào đầu năm 1934. Sự nghiệp chính nghĩa và con người Nguyễn Ái Quốc có sự cảm hóa đặc biệt đối với vị luật sư người Anh, khiến ông đấu tranh để bảo vệ công lý. Gần 30 năm sau, năm 1960, nhận lời mời của Chủ tịch Hồ Chí Minh, gia đình luật sư F.H.Loseby đã tới thăm Việt Nam. Hồ Chí Minh luôn luôn coi F.H.Loseby là ân nhân của mình.

Ngày 28-1-1941, Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc, cùng Trung ương Đảng lãnh đạo sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập. Tháng 8-1942, lấy tên là Hồ Chí Minh, Người sang Trung Quốc để liên lạc với các nước Đồng minh hợp tác chống phát xít Nhật. Hồ Chí Minh đã bị chính quyền Trung Hoa Dân quốc ở địa phương bắt giam. Trong nhà tù, Người viết tác phẩm Nhật ký trong tù. Đó là công trình chứa đựng những tư tưởng cách mạng lớn lao, đồng thời có giá trị văn hóa, nghệ thuật sâu sắc, một tác phẩm văn học lớn, với 133 bài thơ. Sau ngày ra tù, Hồ Chí Minh viết bài thứ 134 để cảm ơn người bạn Trung Quốc đã giúp đỡ “Hầu Chủ nhiệm”⁸.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với bản Tuyên ngôn Độc lập (2-9-1945).

Bản Tuyên ngôn khẳng định chế độ chính trị của nước Việt Nam độc lập của thời đại mới và kết tinh những giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam. Tuyên ngôn đã khẳng định giá trị của quyền con người và từ quyền con người nâng lên quyền dân tộc: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”⁹.

Nhà nước cách mạng do Hồ Chí Minh lãnh đạo, sau ngày tuyên bố độc lập, đã thực hiện nhất quán chính sách đoàn kết, hòa hợp dân tộc, đoàn kết tôn giáo. Không trấn áp, xử lý những người trong chính quyền của chế độ cũ mà còn mời nhiều người, kể cả Cựu hoàng để Bảo Đại tham gia chính quyền mới; mời nhiều nhân sĩ, trí thức làm việc trong Chính phủ, Quốc hội. Một Nhà nước mà chính sách đối nội sáng ngời tinh thần nhân đạo, nhân văn, đương nhiên là một Nhà nước hòa bình, hữu nghị trong quan hệ đối ngoại. Ngày 12-11-1945, Hồ Chí Minh tuyên bố chính sách “Hoa-Việt thân thiện”. Với nước Mỹ “mục tiêu của chúng tôi là độc lập hoàn toàn và hợp tác toàn diện với Hoa Kỳ”¹⁰. “Đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực”¹¹, “Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”¹².

Đó là những tư tưởng lớn của Hồ Chí Minh thấm đượm sâu sắc tinh thần hòa bình, hữu nghị với tất cả các quốc gia, dân tộc trên thế giới. Suốt đời, Người phấn đấu cho giá trị văn hóa, đạo lý và nhân văn cao cả đó.

Sau ngày nước Việt Nam độc lập, thực dân Pháp đã quay lại xâm lược, đánh chiếm Nam Bộ (23-9-1945) hòng áp đặt

lại chế độ thuộc địa như trước ngày 9-3-1945. Đảng, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Hồ Chí Minh phải lãnh đạo kháng chiến chống xâm lược, bảo vệ nền độc lập. Hồ Chí Minh vẫn giữ thái độ thân thiện với nước Pháp và nhân dân Pháp, chỉ chống thế lực thực dân xâm lược. Người đã chủ động gặp gỡ, đàm phán với phía Pháp và ký Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 với Pháp. Với tư cách người đứng đầu Nhà nước Việt Nam, Hồ Chí Minh đi thăm nước Pháp từ ngày 31-5-1946. Người cố gắng cao nhất trong chính sách hòa bình, thân thiện với Pháp để có được một hiệp định hòa bình, hữu nghị, nhưng đã không được phía Pháp đáp lại và Việt Nam buộc phải kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp xâm lược và 8 năm sau mới giành thắng lợi.

Thế lực thực dân vẫn toan tính cai trị và chia cắt nước Việt Nam. Trong thời gian thăm nước Pháp, ông Albert Sarraut, người đã từng là Toàn quyền Đông Dương và từ năm 1919 là Bộ trưởng thuộc địa đã đối đầu với Nguyễn Ái Quốc những năm 1920-1922, đã chủ động tới chào Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họ nói chuyện với nhau như những người bạn cũ, không hận thù và ở Hồ Chí Minh toát lên sự thân thiện, lịch lãm. Ngày 2-7-1946, Chủ tịch Chính phủ Pháp Georges Bidault mở tiệc chiêu đãi Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong đáp từ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ chính Đại cách mạng Pháp (1789) đã đề ra lý tưởng và nguyên tắc bất hủ: tự do, bình đẳng, bác ái. Hồ Chí Minh khẳng định một thực tế: “Nước Pháp tuy có nhiều tỉnh khác nhau nhưng vẫn là nước thống nhất và không thể chia sẻ được”¹³. Nước Việt Nam tiến lên con đường độc lập, thống nhất, “tôi tin rằng chẳng bao lâu nước Việt Nam sẽ đóng cái

vai trò xứng đáng ở Thái Bình Dương”¹⁴. Hồ Chí Minh khẳng định: “sự thành thực và sự tin cậy lẫn nhau sẽ san phẳng được hết thảy những trở ngại. Chúng ta chẳng đã ruồng bỏ được cái chủ nghĩa đế quốc xâm lược và cái chủ nghĩa quốc gia hẹp hòi không còn thích hợp với thế giới hiện tại đây ư? Chúng ta đều được kích thích bởi một tinh thần. Triết lý đạo Khổng, và triết lý phương Tây đều tán dương một nguyên tắc đạo đức: “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân”¹⁵ (Điều mà mình không muốn thì đừng làm cho người khác).

Mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới dù nhỏ hay lớn đều không muốn và không để độc lập, chủ quyền của mình bị nước khác xâm phạm. Vì vậy, không thể và không có quyền xâm phạm chủ quyền độc lập của dân tộc khác. Đó là chân lý, là lẽ phải không bàn cãi. Nước Pháp đã từng phải trải qua các cuộc chiến đấu chống xâm lược của nước khác, mà lần gần nhất là kháng chiến chống phát xít Đức (1940-1944). Nước Mỹ cũng phải tiến hành chiến tranh giành độc lập.v.v.

Trước hành động chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, Đảng và Hồ Chí Minh phải lãnh đạo cả dân tộc kháng chiến bảo vệ nền độc lập, với ý chí thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ; và chống đế quốc Mỹ, với tinh thần Không có gì quý hơn độc lập, tự do¹⁶. Ý chí đó ở Hồ Chí Minh là không thể thay đổi. Nhưng Người luôn đề cao khát vọng hòa bình trong độc lập, tự do. Việc ký kết Hiệp định Giơnevơ (21-7-1954) thể hiện ý nghĩa đó. Người cùng Trung ương Đảng mở mặt trận ngoại giao với NQTU¹³ (27-1-1967) vì một nền hòa bình bền vững. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần gửi thư cho Tổng thống Hoa Kỳ L.Johnson và

R.Nixon nêu rõ thiện chí hòa bình. Trong thư trả lời Tổng thống Mỹ R.Nixon, ngày 25-8-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định:

“Nhân dân Việt Nam chúng tôi rất yêu chuộng hòa bình, một nền hòa bình chân chính trong độc lập và tự do thật sự. Nhân dân Việt Nam quyết chiến đấu đến cùng, không sợ hy sinh gian khổ, để bảo vệ Tổ quốc và các quyền dân tộc thiêng liêng của mình”¹⁷.

Ý chí và khát vọng đó đã đưa dân tộc Việt Nam đến ngày toàn thắng 30-4-1975. Đó là thắng lợi của chủ nghĩa anh hùng và trí tuệ Việt Nam, của chính nghĩa và cũng là thắng lợi của văn hóa Hồ Chí Minh - văn hóa hòa bình, nhân ái, nhân văn vì nền độc lập bền vững của đất nước. Hồ Chí Minh suốt đời hy sinh, phấn đấu vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập thống nhất hoàn toàn. Người từng nói: “Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”¹⁸, ở Hồ Chí Minh kết tinh giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam và tinh hoa văn hóa của nhân loại. Đại hội đồng UNESCO đã tôn vinh Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc và nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam” và kỷ niệm 100 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vào năm 1990. Sự thống nhất về bản chất giữa hai danh hiệu vẻ vang đó là điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh và cũng là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam.

1,2. Xem Hồ Chí Minh-Biên niên tiểu sử, Nxb CTQG, H, 1993,T. 1,tr.94,127

3,4,5,6,7. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, T. 1, tr.460,462,463,47,48 8.T.3,tr.454

9,10,11,13,14,\5.Sdd,T.4,Tr.

1,204,523,303,304,301

12. Sdd, T.5,tr.256

16,17,18.Sdd, T. 15, tr. 131,602,674



HỒ CHÍ MINH TRỌN ĐỜI VUN ĐẮP CHO DANH DỰ VÀ UY TÍN CỦA ĐẢNG

PGS.TS Nguyễn Trọng Phúc

Là người sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh suốt đời chăm lo công tác xây dựng Đảng, trong đó thường xuyên xây dựng, vun đắp danh dự, uy tín của Đảng - đội tiên phong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của giai cấp và dân tộc. Danh dự và uy tín cao của Đảng đối với quần chúng nhân dân là sự bảo đảm vững chắc vai trò lãnh đạo và cầm quyền của Đảng. Thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945; của các cuộc kháng chiến oanh liệt chống thực dân, đế quốc giành và bảo vệ độc lập, thống nhất Tổ quốc; của sự nghiệp đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đã chứng minh điều đó.

Uy tín, danh dự của Đảng không tự nhiên mà có. Đó là kết quả của sự phấn đấu, hy sinh, rèn luyện không ngừng của Đảng, của mỗi cán bộ, đảng viên về phẩm chất, đạo đức, về trí tuệ, trình độ lý luận, về năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực tiễn, về bản lĩnh chính trị và sự nhạy cảm đặc biệt về chính trị, năng lực dự báo, nắm bắt và vận dụng đúng đắn quy luật khách quan và ở mỗi quan hệ mật thiết với nhân dân, giữ trọn niềm tin của nhân dân. Thắng lợi của cách mạng quyết định và cũng là thước đo uy tín, danh dự của Đảng và niềm tin của nhân dân.

Hồ Chí Minh là mẫu mực của sự trung thành và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam và phát triển những giá trị cách mạng, khoa học trong tư tưởng của Người - tư tưởng Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh là tấm gương trong sáng về đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, suốt đời hy sinh, phấn đấu vì độc lập của dân tộc, tự do, hạnh phúc của nhân dân. Phong cách Hồ Chí Minh: dân chủ, khoa học, thiết thực. Người phê phán

những biểu hiện hình thức, phù phiếm, quan cách, xa dân. "Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ" (Điều văn của Ban Chấp hành Đảng Lao động Việt Nam do Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lê Duẩn đọc tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969). Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất, là niềm tự hào của Đảng, Nhà nước và dân tộc Việt Nam và đã tạo dựng, không ngừng bồi đắp danh dự, uy tín bền vững của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Danh dự và uy tín của Đảng, như Hồ Chí Minh đặt ra, phải rèn luyện tư cách của người cách mạng, tư cách của Đảng chân chính cách mạng. Trong Đường cách mệnh (năm 1927), Người nêu rõ 23 điều về tư cách của một người cách mệnh phải tu dưỡng, rèn luyện suốt đời mà đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị. Sự cần kiệm, cả quyết sửa lỗi mình, vị công vong tư, không hiếu danh, không

kiêu ngạo, nói thì phải làm, giữ chủ nghĩa cho vững, hy sinh, ít lòng tham muốn về vật chất,... đã trở thành chuẩn mực của những người cộng sản Việt Nam ở mọi thời kỳ, trở thành hình ảnh cao đẹp khắc sâu trong lòng dân tộc và nhân dân. Cùng với Hồ Chí Minh là những tấm gương trong sáng, cao cả của các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, đảng viên tiêu biểu mà tên tuổi trở thành niềm tự hào của Đảng và đất nước, được nhân dân kính trọng, bạn bè quốc tế tin cậy, đối phương phải nể trọng. Điều đó làm nên danh dự, uy tín của Đảng.

Tư cách của Đảng chân chính cách mạng với 12 điều, được Hồ Chí Minh nêu rõ trong tác phẩm Sửa đổi lối làm việc (năm 1947). Người nhấn mạnh: "Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng"(1). Cán bộ Đảng "phải hiểu biết lý luận cách mạng" và thực hành trong thực tế, tổng kết thực tiễn. Từ nơi quần chúng để "kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không". Phải "đem tinh thần yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân". Gần bó với quần chúng và học hỏi quần chúng. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa để tiến bộ. Lựa chọn những người rất trung thành, hăng hái, đoàn kết thành nhóm trung kiên lãnh đạo. "Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hóa ra ngoài". "Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới". "Kỷ luật này là tư tưởng phải nhất trí, hành động phải nhất trí". Đó là kỷ luật tự giác về nhiệm vụ của đảng viên đối với Đảng. Theo Hồ Chí Minh, làm tốt 12 điều đó, Đảng thật sự vững bền, vai trò và uy tín

của Đảng được nâng cao. Người cho rằng: "Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác"(2).

Uy tín, thanh danh của Đảng là từ lý tưởng, mục tiêu cao cả của Đảng, thật sự vì nước, vì dân, đồng thời cũng từ việc làm cụ thể, chuẩn mực đạo đức, lối sống của mỗi cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh luôn luôn giáo dục cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích chung lên trên hết, trước hết "Dĩ công vi thượng", không sa vào chủ nghĩa cá nhân, không mưu lợi ích riêng. Phải chống những thói xấu như gian xảo, tham lam, lừa dối, biếng. Cán bộ, đảng viên dù ở cương vị nào cũng phải luôn được tu dưỡng đạo đức cách mạng, coi đạo đức là gốc, "Cố gắng làm kiểu mẫu cho quần chúng trong mọi việc". Khi Đảng hoặc cán bộ, đảng viên mắc sai lầm, khuyết điểm đều ảnh hưởng đến uy tín và thanh danh của Đảng. Nhưng nếu biết chân thành nhận lỗi, nghiêm túc sửa chữa thì danh dự và uy tín của Đảng lại được củng cố và nâng cao. Việc xử lý vụ án Trần Dụ Châu năm 1950; sửa chữa sai lầm của cải cách ruộng đất năm 1956; bệnh chủ quan, duy ý chí, nóng vội, giáo điều trong lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội mà sự nghiệp đổi mới từ Đại hội VI đã khắc phục và có được thành tựu to lớn; việc ngăn chặn sự suy thoái của một bộ phận cán bộ, đảng viên, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay; đã chứng minh điều đó.

Danh dự và uy tín của Đảng không phải ở chỗ Đảng tuyệt đối không phạm sai lầm, khuyết điểm mà chính là dũng cảm thừa nhận và quyết tâm sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm đó. Với quan điểm nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật, Nghị quyết

Trung ương 4 khóa XII (tháng 10-2016) đã nêu rõ 27 biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cao cấp và thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng đó và đã đạt được những kết quả rất quan trọng, củng cố niềm tin trong Đảng và nhân dân. Từ đầu nhiệm kỳ khóa XII đến nay, đã xử lý nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm, trong đó có hơn 90 cán bộ do Trung ương quản lý, có cả Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Bí thư thành ủy, tỉnh ủy và thật sự không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Dân chủ trong Đảng thực chất hơn, xã hội đồng thuận, nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và đã trở thành động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Trong Diễn văn kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng khẳng định: "Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay".

Những ngày tháng chống đại dịch Covid-19 đầy căng thẳng, chống dịch như chống giặc là một thách thức lớn và đã tỏ rõ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, Nhà nước, sức mạnh của đoàn kết dân tộc của hệ thống chính trị và tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Sự chỉ đạo bài bản, quyết liệt của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hành động đầy bản lĩnh và trách nhiệm của các ngành y tế, quân đội, công an, ngoại giao, lãnh đạo các địa phương, làm cho người dân cả nước, đồng bào từ nước ngoài trở về Tổ quốc cảm động và vững tin, người nước ngoài ở Việt Nam và bạn bè quốc tế biết ơn, khâm phục. Các tầng

lớp nhân dân Việt Nam tự hào về các nhà lãnh đạo, về những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, các nhà khoa học, nhất là các bác sĩ, nhân viên y tế, chiến sĩ quân đội, công an đã hết lòng vì sức khỏe, tính mạng và cuộc sống của người dân, vì nhân dân phục vụ.

Đảng, Nhà nước đang phải tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội hoàn thành những mục tiêu đề ra, lại phải dồn sức chống dịch bệnh, phải thực hiện tốt vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021, phải tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Nhiệm vụ và thách thức mới vô cùng nặng nề. Từ khó khăn, gian khổ đó đã có rất nhiều cán bộ, đảng viên tỏ rõ trình độ, năng lực, bản lĩnh trong lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết công việc, thể hiện trách nhiệm cao trước nhân dân, đất nước. Khó khăn, thử thách càng sáng lên những tấm gương thể hiện phẩm chất đạo đức của người cộng sản.

Sự nghiệp giải phóng dân tộc trước đây có biết bao tấm gương của các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, đảng viên dù trong lao tù đế quốc hay trước pháp trường của kẻ thù đã kiên cường giữ vững khí tiết, lý tưởng của người cộng sản, bảo vệ danh dự và uy tín của Đảng. Ngày nay, các thế lực thù địch vẫn ra sức chống phá Đảng, Nhà nước, xuyên tạc, vu cáo hòng phá hoại sự lãnh đạo, uy tín và thanh danh của Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng dù ở cương vị hay lĩnh vực hoạt động nào cũng cần nhận rõ âm mưu và thủ đoạn của các thế lực thù địch, kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ lý tưởng, con đường xã hội chủ nghĩa và bằng việc làm thực tế bảo vệ

danh dự và uy tín của Đảng, nêu tấm gương sáng trước quần chúng nhân dân. Uy tín và danh dự của Đảng có được từ những sự nghiệp lớn lao mà Đảng đã làm vì dân, vì nước như lãnh đạo giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, lãnh đạo xây dựng, phát triển đất nước, chăm lo đời sống của nhân dân. Song danh dự, uy tín của Đảng cũng từ những tấm gương, những việc làm cụ thể của mỗi cán bộ, đảng viên. Gìn giữ thanh danh, uy tín của mỗi cán bộ, đảng viên là gìn giữ danh dự, uy tín chung của Đảng. Kiên quyết không sa vào chủ nghĩa cá nhân, không gục ngã trước những cám dỗ vật chất, không tham nhũng, tham vọng quyền lực. Luôn luôn suy ngẫm để có hành động đúng từ lời

nhắc nhở của Bác Hồ: "Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân"(3). Người còn dạy: "Hạnh phúc phương" nghĩa là đức hạnh, đạo đức là phải vuông vắn, ngay thẳng, không làm điều gì khuất tất.

¹Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, tập 5, trang 289.

²Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, tập 5, trang 290.

³Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, tập 15, trang 672.

TẠP CHÍ LỊCH SỬ ĐẢNG

ISSN 0936 - 8477

VIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG - HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

(352)
3-2020

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THÀNH LẬP TÍNH TẤT YẾU VÀ SỰ SÁNG TẠO CỦA HỒ CHÍ MINH

PGS, TS TRẦN TRỌNG THƠ
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một tất yếu khách quan, bắt nguồn từ thực tiễn cuộc đấu tranh của nhân dân chống sự nô dịch đế quốc, được soi rọi dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác-Lênin, nằm trong quy luật vận động của cách mạng thế giới, vừa phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội và văn hóa Việt Nam, đáp ứng những yêu cầu khách quan, thiết yếu và cấp bách của dân tộc là độc lập, tự do và phát triển. Đảng thành lập là kết quả kết hợp của nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố Hồ Chí Minh, người thực hiện sứ mệnh lịch sử sáng lập chính đảng vô sản ở Việt Nam với những sáng tạo lý luận xuất sắc.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; sáng tạo; Đảng Cộng sản Việt Nam.



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đọc diễn văn khai mạc Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930 - 3-2-2020)

Trong quá trình hình thành quốc gia - dân tộc Việt Nam, các thế hệ người Việt Nam thường xuyên và đồng thời thực hiện hai sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Chính trong quá trình tạo lập và phát triển giang sơn, gấm vóc, người Việt Nam đã hình thành chủ nghĩa yêu nước Việt Nam và tinh thần cố kết cộng đồng. Quá trình hòa hợp và thích ứng với thiên nhiên, chống thiên tai, địch họa đã hình thành truyền thống đoàn kết, chuộng công bằng và lẽ phải của dân tộc Việt Nam. Chính điều kiện sống và bản sắc văn hóa đó đã làm cho sự phân chia giai cấp trong xã hội không thật sự triệt để; chi phối mối quan hệ giai cấp, làm giảm thiểu và chế ngự các mâu thuẫn nảy sinh trong xã hội. Mỗi khi đất nước lâm nguy thì người Việt Nam, bất kể là thuộc tầng lớp nào, dù là quý tộc hay bình dân, đều có thể thành hạt nhân khởi xướng các phong trào yêu nước, đều dốc sức chống xâm lăng, khôi phục nền độc lập. Dân tộc Việt Nam có truyền thống hòa hiếu, giao hảo với các nước lân bang. Chủ nghĩa dân tộc Việt Nam là một động lực lớn, mang nhiều yếu tố tích cực, xa lạ với chủ nghĩa dân

tộc vị kỷ, rất gần gũi với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Những đặc điểm kinh tế, xã hội, những tinh hoa văn hóa, những khát vọng của dân tộc Việt Nam rất phù hợp và tương đồng với những giá trị cao đẹp của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Từ cuối thế kỷ XIX, do sự bất lực của triều Nguyễn, Việt Nam từ một quốc gia độc lập, thống nhất, có chủ quyền bị thực dân Pháp xâm lược và biến thành thuộc địa. Chế độ cai trị “độc tài và chuyên chế... vô cùng khắt khe và khủng khiếp”¹, sự bóc lột vô nhân đạo của thực dân Pháp đã làm xã hội Việt Nam biến đổi toàn diện, mạnh mẽ, song, lại thiếu triệt để và theo chiều hướng lệ thuộc, ngày càng tù túng, lạc hậu với sự tha hóa và bản cùng hóa của đại đa số dân cư². Với truyền thống yêu nước và tinh thần quật cường dân tộc, ngay khi đất nước đối đầu với họa ngoại xâm, khi triều Nguyễn ngày càng lún sâu vào vũng bùn đầu hàng, từ bỏ chủ quyền quốc gia cho thực dân Pháp, nhiều phong trào kháng chiến đã diễn ra, nhiều xu hướng cải cách đã xuất hiện với mục tiêu chung là bảo vệ, khôi phục nền độc lập dân tộc, toàn vẹn

lãnh thổ, thống nhất quốc gia, chấn hưng đất nước. Trong suốt hơn 70 năm ròng rã (từ năm 1858 đến năm 1930) ở Việt Nam đã thử nghiệm nhiều học thuyết về con đường giải phóng dân tộc. Các phong trào đấu tranh hoặc theo ý thức hệ phong kiến diễn ra khắp từ Bắc chí Nam, hoặc theo đường lối cải cách, canh tân đưa đất nước phát triển thành một quốc gia phú cường của các trí thức, hay theo ý thức hệ dân chủ tư sản của nhiều sĩ phu yêu nước, của giai cấp tư sản dân tộc, cùng với đó là các phương pháp, hình thức đấu tranh như kháng chiến, khởi nghĩa, bạo động, bất bạo động... đều lần lượt bị thất bại.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thất bại của các phong trào yêu nước, song, nguyên nhân chính là thiếu lực lượng lãnh đạo có hệ tư tưởng cách mạng-khoa học dẫn đường, có lý luận và đường lối cách mạng đúng đắn và sáng tạo giải quyết đúng đắn mối quan hệ độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội, chủ quyền quốc gia và lợi ích của nhân dân, có sức quy tụ lực lượng toàn dân tộc và phương pháp tiến hành đạt hiệu quả. Sự thất bại của các phong trào yêu nước thể hiện của sự khủng hoảng, bế tắc của các phương lược cứu nước truyền thống Việt Nam trước sự chuyển biến của thời cuộc, song, không vô ích, mà là động lực, thôi thúc ý chí tự lực vươn lên, sức thông minh, sáng tạo của người Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng, đồng thời, đặt ra yêu cầu rất cấp bách phải có ánh sáng mới soi đường và ngọn cờ mới dẫn dắt.

Trong lúc các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc theo các ý thức hệ phong kiến, tư sản bế tắc, thì phong trào công nhân xuất hiện. Do tác động của các cuộc khai thác thuộc địa, bộ phận công nhân Việt Nam hình thành và dần trở

thành một giai cấp trong xã hội. Công nhân Việt Nam hầu hết xuất thân từ nông dân nghèo, bị tước đoạt tài sản, có liên hệ chặt chẽ với giai cấp nông dân, vừa mang thân phận người dân mất nước vừa chịu thân phận làm thuê, bị bóc lột của chính quyền thuộc địa, của tư sản Pháp. Với đặc điểm tập trung, giàu tinh thần đấu tranh chống áp bức, ước ao tự giải phóng giai cấp và toàn dân tộc, giai cấp công nhân Việt Nam đã đứng lên đấu tranh, sớm hòa nhập và gắn quyền với các phong trào dân tộc.

Sự thống nhất của ý thức đấu tranh giai cấp với chủ nghĩa yêu nước trong phong trào công nhân, sự thống nhất của phong trào công nhân với phong trào yêu nước trong sự nghiệp đấu tranh chống thực dân Pháp là một đặc điểm, một giá trị nổi bật, là nền tảng xã hội cho phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản hình thành khi con đường cứu nước, phát triển dân tộc-Con đường cách mạng Hồ Chí Minh³, được phổ biến và dẫn đến việc ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam như một tất yếu lịch sử.

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình có truyền thống yêu nước, tiếp xúc với các văn thân, sĩ phu yêu nước và phong trào đấu tranh chống chế độ thực dân, cảm nhận những tư tưởng tiến bộ của nhân loại về “tự do, bình đẳng, bác ái” được truyền đến Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh sớm hình thành ý chí cứu nước, suy ngẫm về con đường cứu nước, cứu đồng bào. Với trí tuệ mẫn tiệp, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã nhận thấy những bất cập và bế tắc của con đường cứu nước mà thế hệ cha anh đang tiến hành, nhận thấy sự bức bách phải tìm kiếm con đường cách mạng có thể giúp dân tộc Việt Nam giành độc lập và chính

Người đã tự đảm đương trách nhiệm cao cả đó.

Qua gần 10 năm quan sát, khảo nghiệm, phân tích thực tế xã hội, chế độ chính trị của nhiều quốc gia lớn, nhỏ, giàu, nghèo ở hầu khắp các châu lục, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh cũng là người Việt Nam đầu tiên nghiên cứu và tổng kết, tìm ra bản chất của các học thuyết và các cuộc cách mạng trên thế giới, chất lọc, vận dụng và phát triển cho phù hợp với yêu cầu của dân tộc mình. Hành trình từ Việt Nam hướng ra thế giới, hòa mình trong các trung tâm văn hóa, trí tuệ, cách mạng của nhân loại, rồi từ thế giới hướng về Việt Nam cũng là quá trình Hồ Chí Minh “kế thừa và nâng tầm những giá trị truyền thống dân tộc, tiếp thu có chọn lọc, vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận cách mạng thế giới mà cốt lõi là chủ nghĩa Mác-Lênin (TG nhân mạnh) xây dựng đường lối cứu nước, đưa học thuyết cách mạng và phong trào công nhân và phong trào yêu nước, chuẩn bị chu đáo, toàn diện về chính trị, tư tưởng và tổ chức để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”⁴.

Sự phát triển sáng tạo của lãnh tụ Hồ Chí Minh hàm chứa những tư tưởng hết sức độc đáo trong việc định hướng, định hình về một chính Đảng vô sản gắn kết với dân tộc và vận mệnh dân tộc. Sự phát triển sáng tạo của lãnh tụ Hồ Chí Minh xuất phát từ quan điểm thực tiễn và biện chứng của một thế giới rộng lớn, rất đa dạng và luôn vận động, do đó “cầm nang” chủ nghĩa Mác-Lênin cung cấp những nguyên lý chung về quy luật và chiều hướng phát triển của xã hội loài người, về bản chất của thời đại, về sứ mệnh của giai cấp công nhân,... song, cần phải được làm phong phú, bổ sung và

phát triển từ thực tiễn cuộc sống và đặc điểm chính trị, lịch sử, văn hóa và xã hội khắp năm châu, chứ không đơn thuần chỉ từ thực tiễn châu Âu.

Những sáng tạo của Hồ Chí Minh được thể hiện trên các nội dung:

Nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho sự ra đời của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin và trong thực tế, còn bao hàm cả tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trên lĩnh vực tư tưởng, chính trị và xác định đường lối, lãnh tụ Hồ Chí Minh không chỉ vận dụng mà đã phát triển sáng tạo và chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, trước hết là lý luận về mô hình và con đường phát triển của cuộc cách mạng vô sản ở Việt Nam. Dày công nghiên cứu những luận điểm của C.Mác về cách mạng vô sản, về việc nổ ra cách mạng vô sản trước hết và giành thắng lợi ở một loạt các nước tư bản phát triển nhất ở châu Âu; lĩnh hội những quan điểm của V.I.Lênin về cuộc cách mạng vô sản có khả năng thắng lợi trước hết trong một số ít các nước tư bản, thậm chí chỉ trong một nước TBCN, là cuộc đấu tranh không chỉ của giai cấp công nhân mà còn bao hàm tất cả các thuộc địa, các nước phụ thuộc chống lại CNDQ quốc tế, lãnh tụ Hồ Chí Minh đi đến một luận điểm máu chó: đặt cách mạng Việt Nam trong phạm trù cách mạng vô sản, sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản phải gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc. Theo đó, lộ trình con đường phát triển của cuộc cách mạng vô sản ở một thuộc địa như Việt Nam là giành độc lập dân tộc, tiến hành cách mạng ruộng đất và thực hiện các quyền tự do cho nhân dân về chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, phát triển nền kinh tế, bỏ qua giai đoạn phát triển CNTB với tư

cách là một chế độ, đưa đất nước tiến tới CNCS. Chánh cương vắn tắt của Đảng do lãnh tụ Hồ Chí Minh soạn thảo, được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng, xác định rõ con đường giải phóng và phát triển của dân tộc Việt Nam là “làm tư sản dân quyền CM và thổ địa CM để đi tới xã hội cộng sản”⁵. Nhiệm vụ của cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng, tức cách mạng dân tộc, dân chủ, trong đó, giành độc lập dân tộc được đặt ở vị trí trên hết, trước hết. Nội hàm của cuộc cách mạng vô sản được mở rộng về nhiệm vụ, bổ sung thêm nội dung giải phóng các dân tộc bị áp bức, xóa bỏ hệ thống thuộc địa; có thể khởi phát ngay ở một thuộc địa lạc hậu. Nói một cách khác, giải phóng, giành lại độc lập dân tộc là bước đi đầu tiên của cuộc cách mạng vô sản ở thuộc địa như Việt Nam. Đây là một luận điểm cơ bản, chính yếu được khắc ghi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, một đóng góp đặc sắc, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin trên phương diện lý luận về các mô hình vận động, phát triển của cuộc cách mạng vô sản. Sau này, tại Đại hội II (1951) của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu: “Chủ nghĩa Mác là gì? Là cộng sản. Mà cộng sản thì ai lãnh đạo? Giai cấp công nhân. Chủ nghĩa Mác nói như thế, cũng ví như nói “đói thì ăn cho no”, nhưng không nói “ở Việt Nam ăn bánh mì”, cũng không nói “ở châu Âu ăn cơm”. Chủ nghĩa Mác bảo ăn sao cho no, nhưng không bảo ai cũng ăn như nhau, mà bảo trẻ con ăn sữa, người lớn ăn rau, nếu mà có thịt thì ăn bít tết nữa. Chủ nghĩa Mác nói thế giới sẽ hóa ra cộng sản. Nhưng chủ nghĩa Mác không nói chỗ nào cũng lập xô viết, cũng lập chính quyền vô sản, vì thế, lúc áp dụng phải cho khéo”⁶.

Về vấn đề động lực của cách mạng, phát triển luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin: cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, Hồ Chí Minh xác định: cách mạng là sự nghiệp của toàn dân tộc, chỉ trừ những phần tử phản bội Tổ quốc, làm tay sai cho đế quốc. Luận điểm trên là một dòng mạch xuyên suốt từ tác phẩm Đường Kách mệnh (1927) và đậm nét trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên (1930), được thực hành nhất quán trong toàn bộ tiến trình hoạt động lãnh đạo cách mạng của Đảng. C.Mác trong luận điểm của mình coi lực lượng cách mạng là giai cấp công nhân thế giới, đề xuất khẩu hiệu “giai cấp vô sản toàn thế giới liên hiệp lại”. Đến V.I.Lênin, lực lượng của cuộc cách mạng vô sản được mở rộng hơn, để chiến thắng hoàn toàn CNTB, cần phải có “sự liên minh và sự thống nhất của giai cấp vô sản, rồi sau nữa, của toàn thể quần chúng cần lao thuộc tất cả các nước và các dân tộc trên toàn thế giới”⁷. Tuy vậy, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác-Lênin chủ yếu nặng về liên minh, đoàn kết giai cấp cần lao, hầu như không đề cập đến vấn đề động lực dân tộc, đến đại đoàn kết toàn dân tộc, đến mặt trận dân tộc thống nhất, đến hòa hợp dân tộc - một vấn đề quan trọng trong sự ra đời, tồn tại và phát triển của tất cả các quốc gia - dân tộc trên thế giới. Sau V.I.Lênin, Quốc tế Cộng sản tại Đại hội lần thứ VI (1928) xác định rằng, lực lượng cách mạng ở các thuộc địa chỉ thuần túy công nông binh.

Trên cơ sở thấu hiểu sâu sắc giá trị truyền thống văn hóa Việt Nam, khi lòng yêu nước và tinh thần cố kết cộng đồng luôn đặt ở nấc thang giá trị cao nhất, từ sự phân tích tinh thần và thái độ của các giai cấp tầng lớp trong xã hội, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã giải quyết sáng tạo vấn đề lực

lượng dân tộc, vừa bảo đảm tính nền tảng vừa chú trọng tính trụ cột. Theo đó, lực lượng và động lực cách mạng là khối đại đoàn kết dân tộc bao gồm các giai cấp và tầng lớp nhân dân yêu nước kể cả trung, tiểu địa chủ, phú nông, tư sản, các tổ chức yêu nước, cách mạng, do liên minh giai cấp công nhân và giai cấp nông dân làm nền tảng đặt dưới sự lãnh đạo của chính đảng vô sản. Trong các bài giảng tại lớp huấn luyện lý luận cách mạng cho các chiến sĩ cộng sản đầu tiên tại Quảng Châu, Hồ Chí Minh đã chú trọng quán triệt đến các học viên về sức mạnh vô địch của quần chúng giác ngộ lý tưởng cách mạng, đứng lên đấu tranh giành tự do, độc lập: “Dân khí mạnh thì quân lính nào, súng ống nào cũng không chống lại”⁸ song, muốn biến niềm tin ấy thành hiện thực người lãnh đạo phải: làm cho dân giác ngộ, phải giảng giải lý luận cách mạng cho dân hiểu, phải bày sách lược cho dân, và Đảng cách mạng phải biết tập hợp sức mạnh của dân. Tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Hồ Chí Minh về mặt lý luận là một chiến lược xuyên suốt, một bộ phận cấu thành chủ yếu trong đường lối của Đảng ngay khi thành lập; về mặt thực tế đã gạt bỏ tư tưởng “tả” khuynh, xây dựng và phát triển Mặt trận dân tộc thống nhất và khơi dậy, phát huy mọi nguồn lực của cộng đồng dân tộc Việt Nam trong tiến trình thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng của dân tộc mình và đóng góp tích cực vào sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới.

Gắn liền với sự sáng tạo lý luận về mô hình vận động và con đường phát triển, về đại đoàn kết toàn lực lượng toàn dân tộc là những phát triển sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin của lãnh tụ Hồ Chí Minh về xử lý mối quan hệ dân tộc -

giai cấp, đấu tranh giai cấp và liên minh giai cấp, quốc gia - quốc tế, vừa chứa đựng những nét phổ biến của cách mạng thuộc địa, vừa in đậm những đặc điểm Việt Nam trong quá trình chuẩn bị về đường lối chính trị của Đảng. Những nhà sáng lập chủ nghĩa Mác-Lênin nhìn chung xác lập mối quan hệ giai cấp - dân tộc trong mối quan hệ trước - sau, chi phối - hệ quả, trong đó, đấu tranh giải phóng giai cấp là tiền đề, là điều kiện của đấu tranh giải phóng dân tộc. C.Mác đưa ra những luận điểm: xóa bỏ nạn người bóc lột người thì nạn dân tộc này bóc lột dân tộc khác cũng bị xóa bỏ. Trên cơ sở phân tích đặc điểm xã hội Việt Nam trong hoàn cảnh thuộc địa khi mà mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp là mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu, Hồ Chí Minh sớm xác định: Việt Nam trước hết phải làm “dân tộc cách mệnh”, tức là trước hết phải đánh đổ sự cai trị, nô dịch dân tộc của chủ nghĩa đế quốc, giành lại quyền bình đẳng, độc lập, tự do cho dân nước mình: “dân tộc cách mệnh thì chưa phân giai cấp, nghĩa là sĩ, nông, công, thương đều nhất trí chống lại cường quyền. Có thể thấy, giải phóng dân tộc phải tiến hành trước tiên, tạo tiền đề để giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội là luận điểm của Hồ Chí Minh trong việc thực hiện 3 cuộc giải phóng của cách mạng vô sản ở một thuộc địa như Việt Nam. Tinh thần này được thể hiện trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

Lĩnh hội và chất lọc những luận điểm của Lênin và của phong trào cộng sản, công nhân quốc tế về mối quan hệ giữa cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản thế giới và cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc thuộc địa, trong đó, sự giúp đỡ của cách mạng vô sản ở các nước tư bản phát

triển là điều kiện thắng lợi của cách mạng ở thuộc địa, từ sự phân tích đặc tính của chủ nghĩa thực dân “như con đĩa hai vôi”, Hồ Chí Minh xác định cách mạng thuộc địa là một bộ phận của cách mạng thế giới trong thời đại mới, vận động và phát triển theo quỹ đạo cách mạng vô sản. Con đường đó đã mở ra một hướng phát triển mới sức mạnh của cách mạng Việt Nam. Mấu chốt của nó là mối kết hợp sức mạnh dân tộc với sự ủng hộ, giúp đỡ của phong trào cách mạng thế giới. Hồ Chí Minh đã sớm đề xuất luận điểm sắc sảo về mối quan hệ đó và trở thành chủ trương nhất quán chi phối hoạt động của Đảng. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng thể hiện chủ trương kết hợp sức mạnh dân tộc với sự ủng hộ, giúp đỡ của các phong trào cách mạng thế giới theo hướng ngày càng mở rộng phạm vi và nâng cao hiệu quả của nó phù hợp với đặc điểm của tình hình quốc tế và yêu cầu của cách mạng Việt Nam. Sức mạnh dân tộc Việt Nam trong thời đại mới là sự tổng hòa và phát triển những giá trị cơ bản của tinh thần yêu nước chân chính, của toàn dân tộc kết hợp với sự ủng hộ, giúp đỡ về tinh thần, vật chất của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào hòa bình, dân chủ thế giới. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Cách mạng thuộc địa như Việt Nam có tính chủ động và chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực tự thân; đồng thời, có vai trò quan trọng trong cách mạng thế giới, có thể giành được thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc, qua đó sẽ tước bỏ nguồn sinh lực chủ yếu của CNĐQ và giúp cho giai cấp vô sản Pháp những điều kiện thuận lợi để giải phóng. Chủ động, nỗ lực tự vươn lên, không hề “ngồi ỷ lại đâu đâu” trở thành

một nguyên tắc, một phương châm, một tư tưởng lãnh đạo, chỉ đạo tạo nên mọi thắng lợi của Đảng trong suốt 90 năm qua.

Trên lĩnh vực xây dựng đảng cách mạng, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã có những luận điểm xuất sắc. Thấm nhuần luận điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về đảng cộng sản, về những nguyên tắc xây dựng chính Đảng vô sản của chủ nghĩa Lenin, lãnh tụ Hồ Chí Minh xác định vấn đề quan trọng nhất là: cách mạng trước hết phải có Đảng cách mạng; Đảng có vững, cách mạng mới thành công; Đảng phải có lý luận cách mệnh tiên phong mới làm nổi trách nhiệm cách mệnh tiên phong; Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm “trí khôn”, làm kim chỉ nam cho hoạt động của mình... Xuất phát từ bối cảnh xã hội - giai cấp đặc thù Việt Nam, lãnh tụ Hồ Chí Minh cho rằng: Đảng mang bản chất giai cấp công nhân, song, không những đại diện cho giai cấp công nhân, mà còn đại biểu cho lợi ích của nhân dân lao động và toàn thể dân tộc, Đảng phải xác lập mối quan hệ bền chặt với nhân dân lao động và dân tộc; gắn kết biện chứng các nhiệm vụ giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc trong tiến trình phát triển theo con đường cách mạng vô sản¹⁰. Do đó, khi thành lập, tên Đảng được lãnh tụ Hồ Chí Minh định danh là Đảng Cộng sản Việt Nam. Mở đầu hoạt động chuẩn bị thành lập Đảng, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã tiến hành là xây dựng Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên để tập hợp những thanh niên yêu nước đang khát khao tìm chọn con đường đấu tranh giải phóng dân tộc đúng đắn; lấy tổ chức này làm nơi truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin và những quan điểm, phương pháp cách mạng của Người, trên

cơ sở đó để phát triển đảng viên và hình thành tổ chức Đảng.

Trong chuẩn bị về tổ chức, cán bộ, lãnh tụ Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng công tác đảng viên. Thu phục, tập hợp các giai cấp, tầng lớp xã hội có tinh thần yêu nước, cách mạng là một quan điểm của Người được thể hiện rõ trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng. Việc phát triển đảng viên chủ yếu dựa trên tinh thần yêu nước, tinh thần tự nguyện xả thân vì độc lập tự do cho dân tộc, từ quá trình rèn luyện và phấn đấu của những quần chúng ưu tú, xuất thân từ nhiều giai cấp, tầng lớp trong xã hội. Điều này thể hiện trong “Chỉ thị của Trung ương gửi Xứ ủy Trung Kỳ về vấn đề thanh Đảng Trung Kỳ” ban hành tháng 5-1931: “Đảng Cộng sản Đông Dương” xuất phát từ chỗ giác ngộ phản đế, ghét Pháp từ trước tới nay... Sau năm 1923... giai cấp công nhân ở Đông Dương đã trở thành một giai cấp giác ngộ nhứt định của nó, mặc dầu mới đầu tiên và còn yếu ớt. Cộng vào một khí chất phản đế của các dân tộc ở Đông Dương do các phong trào phản đế từ trước nung nấu lại, hai lực lượng ấy hợp lại xây dựng nên Đảng Cộng sản Đông Dương”¹². Đặc điểm phát triển đảng viên chuẩn bị thành lập Đảng như trên khác với con đường xây dựng đội ngũ đảng viên cộng sản ở châu Âu, nơi mà ý thức giác ngộ giai cấp là điều kiện tiên quyết để có thể gia nhập hàng ngũ lãnh đạo cách mạng.

Trong công tác xây dựng đội ngũ đảng viên, Hồ Chí Minh rất chú trọng nâng cao trình độ lý luận, năng lực hoạt động thực tiễn, đồng thời rất coi trọng nhiệm vụ giáo dục, nâng cao đạo đức cách mạng và thực hành đạo đức cách mạng, coi đó là một mặt quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Vì đạo đức cách

mạng, không chỉ là đạo đức cá nhân cán bộ đảng viên mà còn liên quan chặt chẽ đến sức chiến đấu và năng lực, uy tín lãnh đạo của Đảng, về lĩnh vực này, Hồ Chí Minh là người có vị trí nổi bật trong số các nhà lãnh đạo cách mạng trên thế giới. Bài học mở đầu tại lớp huấn luyện đội ngũ cán bộ cộng sản đầu tiên do Người truyền thụ là tư cách một người cách mạng, gồm 23 điều cốt lõi để tu dưỡng đạo đức cách mạng, để xử sự với người khác và để làm việc. Cái cơ bản của đạo đức cách mạng mà Người giáo dục là đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng lên trên lợi ích cá nhân. Thực tiễn hoạt động của Đảng sau khi thành lập cho thấy: đại đa số cán bộ, đảng viên thế hệ đầu tiên đã thể hiện rõ phẩm chất cách mạng kiên cường, dũng cảm, hy sinh, chịu đựng gian khổ, vượt qua khó khăn, thử thách, được nhân dân tin yêu, trở thành chiến sĩ cộng sản đi tiên phong trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc và tự do cho nhân dân.

Không chỉ xác lập những luận điểm sáng tạo về lý luận, lãnh tụ Hồ Chí Minh còn xây dựng các phương pháp thành lập Đảng và chủ động thực hiện với bản lĩnh chính trị cao độ, mang lại hiệu quả tối ưu, đáp ứng những đòi hỏi cấp bách của cách mạng Việt Nam. Lý luận Mác-Lênin, tư tưởng cách mạng Hồ Chí Minh đi vào phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và quần chúng yêu nước tạo nên chất lượng mới của phong trào là đấu tranh giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản đưa tới một yêu cầu cấp bách của cách mạng Việt Nam là thành lập Đảng Cộng sản vào cuối năm 1929. Mặc dù chưa nhận được chỉ thị của Quốc tế Cộng sản về việc thành lập Đảng Cộng sản ở Đông Dương, lãnh tụ Hồ Chí

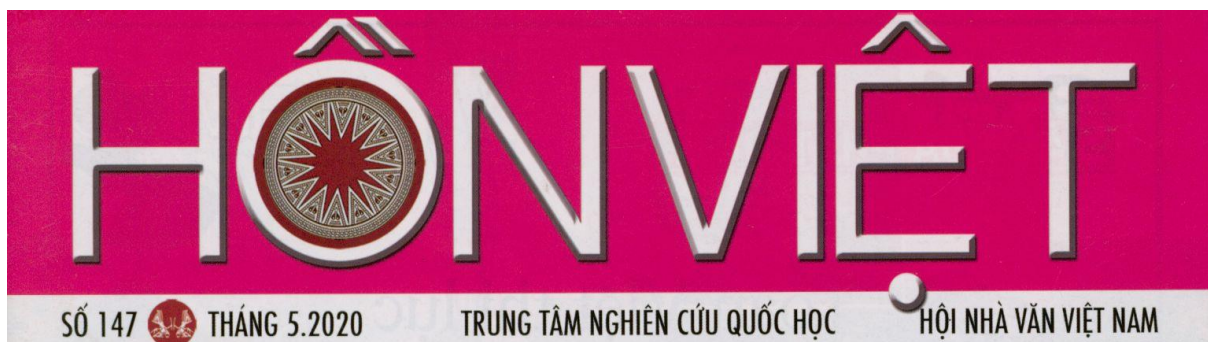
Minh đã chủ động triệu tập Hội nghị hợp nhất thực hiện sứ mệnh lịch sử của người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người cũng không thực hiện những bước “sàng lọc” mang nặng quan điểm thành phần xuất thân và tiêu chuẩn trình độ giác ngộ giai cấp vốn đang rất phổ biến trong phong trào cộng sản, công nhân quốc tế, nhất là ở châu Âu, mà xác nhận và công nhận tư cách đảng viên của những người yêu nước, đặt lợi ích và vận mệnh dân tộc lên trên lợi ích và sinh mệnh cá nhân, đã dẫn thân vào con đường hoạt động cách mạng thông qua việc tiến hành hợp nhất các tổ chức cộng sản đã ra đời từ trước. Hiện thực lịch sử cho thấy đây là phương pháp thành lập Đảng tối ưu, vừa bảo đảm những yêu cầu cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về xây dựng chính đảng vô sản, vừa phù hợp với đặc điểm Việt Nam, vừa đáp ứng yêu cầu cấp bách về lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Thực tiễn lịch sử cho thấy, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930 là một tất yếu lịch sử, có yếu tố Hồ Chí Minh thể hiện ở những nỗ lực hoạt động nhận thức, phát triển lý luận cách mạng gắn liền với hoạt động thực tiễn không mệt mỏi của Người, đặc biệt là ở những luận điểm cách mạng độc đáo và giàu tính sáng tạo, xác lập Cương lĩnh chính trị đúng đắn, hình thành tổ chức một cách khoa học và hiệu quả. Nói cách khác, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả của sự kết hợp của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

Bằng việc sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh đã bổ sung, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin thông qua xác lập con đường thành lập

chính đảng vô sản cũng như con đường cách mạng hòa quyền hai yếu tố độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong điều kiện kinh tế, chính trị, lịch sử, văn hóa, xã hội ở một nước thuộc địa Phương Đông. Dân tộc Việt Nam và thời đại mới đã sinh ra lãnh tụ Hồ Chí Minh và chính Người đã làm rạng rỡ non sông đất nước Việt Nam, khởi đầu bằng việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

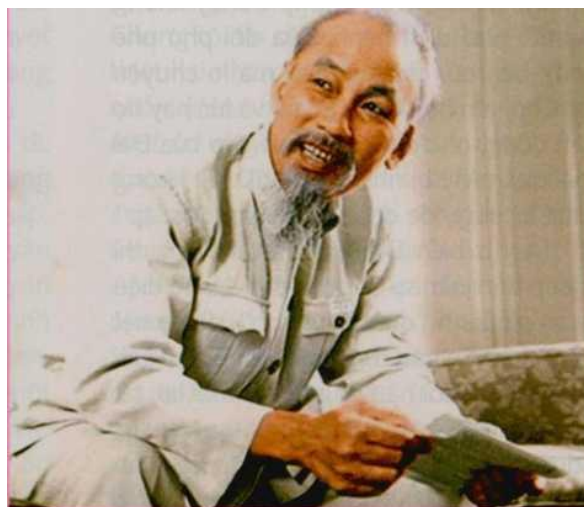
1. Phan Văn Trường, bài đăng trên báo La Cloche FêLée, số 36, ngày 21-1-1926
2. Phan Văn Trường viết Thực dân Pháp “duy trì mãi mãi dân bản xứ trong tình trạng yếu hèn cả về thể lực lẫn trí tuệ để chặn đứng mọi mong muốn được sống tự do và độc lập” (Phan Văn Trường: Une histoire des conspirateurs annamites à Paris ou la vérité sur l'Indochine, Sai Gon, 1928, p. 62)
3. Trong quá trình hoạt động cách mạng, lãnh tụ Hồ Chí Minh có nhiều danh xưng, chúng tôi dùng tên Hồ Chí Minh là tên gọi quan phương phổ biến hiện nay
4. Lời giới thiệu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về tác phẩm Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I (1930-1954), Nxb CTQG, H, 2018, tr. 16-17
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2002, T. 2, tr. 2
6. “Biên bản Đại hội II của Đảng”, tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng tr. 134
7. VILênin Toàn tập, Nxb Tiến bộ, M, T. 41, 1977, tr. 206
- 8,9. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2011, T. 2, tr. 297, 287
10. Sau này, trong Báo cáo chính trị tại Đại hội II của Đảng Người viết ‘Trong giai đoạn này quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam (Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2001, T. 12, tr. 38). Người lấy danh nghĩa cá nhân đề nghị Đại hội thông qua cái tên Đảng là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nam” (“Biên bản Đại hội II của Đảng”, Lưu tại kho Lưu trữ Trung ương Đảng)
11. Từ tháng 10-1930 đến tháng 2-1951, Đảng Cộng sản Việt Nam mang tên là Đảng Cộng sản Đông Dương
12. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb CTQG, H, 1999, T. 3, tr. 155-156.



HỒ CHÍ MINH - NHÀ TIỀN TRI KỶ TÀI

Đoàn Trọng Huy*

Trong thế kỷ 20, Anh hùng giải phóng dân tộc - Danh nhân văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh, linh hồn của mọi chiến thắng, chính là nhà tiên tri vĩ đại, luôn dự báo, tiên tri chính xác những sự kiện lịch sử diễn ra trước một thời gian, thậm chí trước hàng chục năm.



Hồ Chí Minh có nhiều lời tiên tri đã được tổng hợp. Trong số đó, theo dư luận có khoảng 10 điều đã được ứng nghiệm. Đó là những lời dự đoán trong các văn kiện, trong các thông tin, hoặc cả những sáng tác văn học như thơ ca, truyện ký... Những lời tiên tri ấy chính xác khiến nhân dân ta và cả thế giới phải hết sức kinh ngạc, cũng như vô cùng khâm phục.

Những lời tiên tri về các sự kiện lịch sử trong nước

1. Dự đoán thời cơ kết thúc chiến tranh thế giới II, và nhân dân ta khởi nghĩa giành độc lập

Trong bài "Năm mới, công việc mới" trên báo Việt Nam độc lập số 44 (1942), trả lời câu hỏi "Năm nay tình hình

trong nước và thế giới sẽ thế nào?" là sự khẳng định của lãnh tụ cách mạng:

"Ta có thể quyết đoán rằng, Nga nhất định sẽ thắng, Đức nhất định bại. Anh, Mỹ sẽ được, Nhật Bản sẽ thua. Đó là một dịp rất tốt cho dân ta đánh đuổi Pháp, Nhật, làm cho Tổ quốc ta độc lập, tự do".

Tình hình chiến sự đang diễn biến ác liệt. Vậy mà, chỉ 3 năm sau, bàn cờ thế giới đã xoay chuyển như dự báo thiên tài - thời cơ nghìn năm có một với Việt Nam đã xuất hiện.

2. Dự đoán vô cùng chính xác về năm độc lập của dân tộc ta

Trong bài "Đông Dương" đăng trên tạp chí Cộng sản (Pháp) năm 1921, Nguyễn Ái Quốc đã dự báo về sức mạnh quật khởi tiềm ẩn của người Đông

Dương: "...một cái gì đang sôi sục, đang gào thét, và sẽ bùng nổ một cách ghê gớm khi thời cơ đến".

Cái "thời cơ" ấy - thời cơ để giải phóng Đông Dương quả thực đã đến sau hơn 20 năm.

Trong tác phẩm diễn ca Lịch sử nước ta gồm có 236 câu, viết vào tháng 12-1942 có một Phụ lục ghi tường tận biên niên 30 thời điểm. Ở dòng đầu ghi: "Trước Tây lịch: 2879 - Hồng Bàng". Và dòng cuối ghi: "1945: Việt Nam độc lập". Đồng chí phụ trách đăng báo phân vân dòng cuối này, nhưng Người quyết định cứ in như vậy.

Tổng khởi nghĩa thành công, Người đọc Tuyên ngôn Độc lập vào tháng 9-1945. Năm bắt thời cơ, tạo ra thời điểm chuẩn xác như một điều kỳ diệu: ngót 3 năm sau, "Việt Nam độc lập" - lời tiên đoán đã thành hiện thực.

Tác giả đã diễn ca nhớ chính xác Những năm quan trọng có 29 thời điểm lớn, để dẫn đến 1945 ghi sự kiện lịch sử thứ 30 như thời điểm cực kỳ quan trọng, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do của dân tộc trong thời đại mới.

Các dự báo là cực kỳ sáng suốt, căn cứ vào diễn biến phức tạp, mau lẹ của thời cuộc.

Các nguyên thủ quốc gia trong phe Đồng minh tại Hội nghị Tehran (năm 1943) dự tính phải đến năm 1946 mới có thể đánh bại hai lực lượng phát xít hùng hổ nhất. Vậy mà, lịch sử lại diễn ra đúng như tiên đoán của Người. Lúc này, chính là thời cơ đã tạo thời vận, vận nước đã tới với cơ hội ngàn năm có một, để Việt Nam làm cuộc cách mạng long trời lở đất ở Đông Nam Á.

3. Dự báo kháng chiến trường kỳ, gian khổ, nhưng thắng lợi vẻ vang

Hồ Chủ tịch đã tiên đoán từ lâu về kháng chiến toàn quốc chống trả thực dân Pháp xâm lược trở lại. Nhân dân ta phải cầm súng tự vệ, mở cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ nhưng rất anh dũng trong 8 năm. Kết thúc bằng chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu" (Tố Hữu).

Vậy mà, chỉ sau 2 năm nổ súng kháng chiến, vị tướng lãnh đạo cao nhất đã viết truyện có tính chất viễn tưởng đậm màu lãng mạn. Giấc ngủ mười năm được xuất bản ở Tổng bộ Việt Minh năm 1948. Đây là giai đoạn cầm cự gay go của hai lực lượng ta và địch - thực dân đế quốc cáo già đang còn lực lượng quân sự hùng hậu.

Chuyện kể về anh cố nông Cao Bằng - Nông Văn Minh - tham gia trận Bông Lau cuối năm 1947. Do bị thương, anh nằm viện, và có giấc ngủ mười năm đến 5-5-1958 mới tỉnh dậy trong sự ngỡ ngàng về sự đổi thay kỳ lạ của gia đình và cuộc sống xã hội xung quanh mình. Qua chuyện được nghe kể, thì Hà Nội đã được giải phóng, bộ đội kéo về, nhân dân đón mừng trong những dòng sông và làn sóng cờ đỏ. Cuộc sống hòa bình, hạnh phúc ở xóm làng thôn quê và phố xá thành thị: Người dân đã thoát nạn mù chữ. Trường học, bệnh viện, nhà hát mọc lên khắp nơi. Gia đình cũng đổi thay. Vợ anh - Thị Xuân làm chủ tịch xã. Con gái là sinh viên Y khoa, đang thực tập ở bệnh viện.

Dự đoán là kết quả của trí tuệ và niềm tin thật mạnh mẽ. Ngay đầu năm 1947, Chủ tịch nước đã chúc Tết đồng bào cả nước:

Trường kỳ kháng chiến, nhất định thắng lợi!

Thống nhất độc lập, nhất định thành công!

Truyện Giác ngủ mười năm vẽ ra một viễn cảnh hiện thực gần gũi mà không hề ảo tưởng, ít ra, ở đây có hai tiên đoán chính xác: một là, kháng chiến thắng lợi; hai là, kết thúc bằng giải phóng tiếp quản thủ đô. Cả hai điều đều ứng nghiệm nhưng điều thứ hai này mới thật là kỳ diệu: kẻ thù phải đầu hàng, rút chạy hoàn toàn đúng như lịch sử diễn ra.

4. Dự đoán chính xác năm kháng chiến chống Pháp kết thúc

Sau chiến thắng chiến dịch Biên giới 1950, Bác Hồ gửi thư cho Bộ trưởng Phan Anh có câu: "Thu này, kháng chiến đã ba thu/ Hoàn toàn thắng lợi, vài thu chắc". Trong hội nghị Hội đồng Chính phủ vào đầu xuân 1953, Bác làm mấy câu thơ vui dặn dò, trao nhiệm vụ cho các Bộ khi kết thúc: "... Diệt thù giải phóng quê ta/ Ấy là nghĩa nặng, ấy là tình sâu/ Đành lòng chờ đợi ít lâu/ Chầy ra là một năm sau vội gì".

Quả nhiên đó là tiên đoán thần kỳ!

5. Dự đoán thời gian Mỹ tham chiến tại Việt Nam

Mới sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Hồ Chủ tịch đã nhắc đồng chí Tố Hữu về công tác tư tưởng, và chỉ rõ ngay từ ngày 8-5: "Chiến thắng Pháp rồi, phải nhớ trước mặt ta còn có kẻ địch hùng mạnh hơn, hung hãn hơn, đó là đế quốc Mỹ".

Quả vậy, Mỹ sau tổn thất nặng trong chiến tranh ở bán đảo Triều Tiên đã quay sang can thiệp, thế chân Pháp để tiến hành xâm lược ở miền Nam Việt Nam.

6. Dự đoán cuộc kháng chiến chống Mỹ ác liệt ở Việt Nam, và kết cục thất bại thảm hại của Mỹ

Dự đoán được cuộc đụng độ lịch sử với Mỹ đã là sự thông tuệ thời thế

quốc tế. Tuy nhiên, dự báo và quyết đoán được thắng lợi trong cuộc chiến tranh với đế quốc siêu cường hàng đầu thế giới lại còn thể hiện được một năng lực tiên tri kỳ diệu.

Điều này đã từng bước giải đáp cho câu hỏi lớn của thế giới đương đại: "Việt Nam dám đánh Mỹ, và đã thắng Mỹ như một điều kỳ diệu ngày nay".

7. Dự đoán về chiến thắng oanh liệt 12 ngày đêm của Hà Nội

Bộ Tư lệnh Phòng không - Không quân đã nhận chỉ thị như dự báo của Chủ tịch nước - vị đại thống soái của chiến cuộc về kết thúc thảm bại của Không lực Hoa Kỳ: "Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng đưa B-52 ra đánh Hà Nội rồi có thua nó mới chịu thua".

Quả nhiên, lịch sử đã diễn ra đúng như vậy. Cuối năm 1972, quân và dân ta đã làm trận chiến thắng "Điện Biên Phủ trên không" chấn động dư luận thế giới.

8. Dự đoán ngày đất nước thống nhất

Trong diễn văn vào ngày Quốc khánh 2-9-1960, có đoạn viết: "Toàn dân ta đoàn kết, nhất trí, bền bỉ đấu tranh, thì chậm lắm là 15 năm nữa, Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất, Bắc - Nam nhất định sẽ sum họp một nhà".

Quả nhiên, chiến dịch Hồ Chí Minh đã dẫn tới Đại thắng mùa xuân năm 1975 vào tháng 5 lịch sử - đúng như lời tiên đoán của Người.

9. Những tiên tri cập nhật nhất hiện nay là tiên tri chiến lược bảo vệ biển Đông

Biển Đông rộng lớn với diện tích gần 4 triệu km², là một vùng biển có ý nghĩa rất quan trọng về kinh tế - thương mại và quốc phòng. Đây là kho chứa dầu khí rất lớn - 200 tỉ thùng (dưới đáy biển), có rất nhiều thủy hải sản và khoáng sản quý hiếm. Đồng thời, đây cũng là nơi

thuận lợi cho các hoạt động quân sự, tàu ngầm, tàu lớn của hải quân hiện đại khi chiếm lĩnh thế trận nếu xảy ra chiến tranh.

Biển Đông cũng nằm trên tuyến đường hàng hải quốc tế thiết yếu, hằng năm có tới khoảng 40.000 lượt tàu thuyền qua lại để vận chuyển hàng hóa, phát triển kinh tế cho các khu vực thuộc từ Đông Bắc Á tới các nước Ấn Độ Dương, Trung Đông, cho tới cả các nước vùng Tây Thái Bình Dương.

Tháng 3-1961, khi đi công tác về vùng biên giới, hải đảo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: "Ngày trước, ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó". Và Người giao trọng trách: "Bờ biển nước ta có vị trí rất quan trọng. Vì vậy, nhiệm vụ của Hải quân, trước mắt cũng như lâu dài, rất nặng nề, nhưng cũng rất vẻ vang. Phải biết tìm ra cách đánh phù hợp với điều kiện con người, địa hình bờ biển nước ta, và vũ khí, trang bị mình có. Hải quân ta phải học tập kinh nghiệm chiến đấu hiện đại, nhưng không được quên truyền thống đánh giặc xa xưa của tổ tiên" (Hồ Chí Minh - biên niên tiểu sử, NXB Chính trị Quốc gia, 2008).

Tình hình biển đảo của Việt Nam và biển Đông hiện nay đang có diễn biến phức tạp do chủ nghĩa bá quyền phương Bắc. ASEAN đã có tiếng nói chung phản đối, và thế giới - trong đó có Mỹ đã lên tiếng chỉ trích âm mưu và hành động xâm phạm chủ quyền biển đảo và lợi ích chính đáng của Việt Nam.

Hiện nay, ta cũng đang tiến hành các cuộc đấu tranh chống trả trên các mặt trận chính trị, ngoại giao và cả việc chuẩn bị lực lượng ứng phó khi cần thiết. Đây là cuộc đấu tranh trong hòa bình, dựa trên

pháp luật quốc tế với mục tiêu cao nhất là thực hiện tầm nhìn, và khát vọng độc lập, tự do của nhà tiên tri vĩ đại Hồ Chí Minh.

Hành động để hiện thực hóa tiên tri

Dự đoán, tiên tri là quan trọng, nhưng hành động để hiện thực hóa hoạt động cách mạng để ứng phó, tạo điều kiện để chiến thắng là quan trọng nhất. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh đã thể hiện tài năng lỗi lạc để đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Sau đây là cái nhìn tổng quan hoạt động nổi bật qua mấy thời kỳ lớn.

1. Một hành động cực kỳ lớn lao là chớp thời cơ để chuẩn bị công cuộc giải phóng đất nước vào năm 1945

Từ tiên đoán tình hình Đông Dương là sự chuẩn bị ráo riết về các mặt chủ yếu nhất. Năm 1941, Người về nước, bí mật hoạt động trực tiếp cho sự kiện khởi nghĩa là thành lập Mặt trận Việt Minh, đứng trong hàng ngũ đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít. Danh hiệu đầy đủ là Việt Nam độc lập đồng minh hội. Đó là tổ chức quần chúng cách mạng đông đảo như lực lượng chủ chốt. Khu giải phóng với đội Tuyên truyền vũ trang được thiết lập và xung trận lần đầu tiên.

Tháng 10-1944, trong Thư gửi đồng bào toàn quốc, tác giả viết: "Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu diệt. Các Đồng minh quốc sắp tranh được thắng lợi cuối cùng. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ trong một năm hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp. Ta phải làm nhanh".

Vậy là, liên tục dự báo và gấp rút hành động. Thực tế lịch sử đã diễn ra còn nhanh hơn: chỉ trong vòng chưa đầy một năm, Tổng khởi nghĩa đã bùng nổ.

2. Chủ tịch nước đã dự đoán hết sức chính xác và ứng phó với cuộc kháng chiến chống Pháp sẽ nổ ra

Từ sau Hiệp định Sơ bộ 6-3 và Tạm ước Việt - Pháp 14-9, đến tháng 11-1946, thực dân Pháp liên tục trắng trợn gây hấn, bộc lộ dã tâm xâm lược.

Dưới sự chỉ đạo của Người, quân dân đã tích cực chuẩn bị chiến đấu, trước hết là ở các thành phố lớn: đào công sự, đắp chiến lũy... Đêm 19-12-1946, Hà Nội nổ súng, mở màn cuộc kháng chiến toàn quốc. Ngay đêm đó, Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam đã ra lời kêu gọi thiêng liêng của Chủ tịch nước.

3. Lãnh đạo chiến lược kháng chiến chống Mỹ sát hợp với dự đoán mọi âm mưu, thủ đoạn chiến tranh của đế quốc siêu cường

Thiên tài quân sự Hồ Chí Minh đã dự đoán vô cùng chính xác mọi diễn biến, âm mưu và ý đồ xâm lược qua các kiểu chiến tranh của quân xâm lược Mỹ và đã làm thất bại tất cả.

Mỹ gây chiến tranh phá hoại miền Bắc, cả nước là chiến trường. Tình thế đó cũng đã được dự đoán và trù liệu. Thờ xuân các năm 1968, 1969 thực chất là hiệu lệnh tiến công để thực hiện: "Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào". Lịch sử chiến thắng huy hoàng, diễn ra đúng như dự đoán đã minh chứng cho việc hoàn thành nhiệm vụ trọng đại mà Người đã nhận và giao phó.

4. Hạ gục B-52 ở thủ đô, đập tan âm mưu xâm lược của Mỹ

Ngay từ những năm đầu Mỹ gây chiến tranh phá hoại dữ dội ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn thượng tướng Phùng Thế Tài (vào năm 1967) về việc sớm muộn gì Mỹ cũng đưa B-52 ra

đánh Hà Nội để thực hiện chiến tranh hủy diệt.

Người đã chỉ đạo cho cấp chỉ huy Quân chủng Phòng không - Không quân: "B-52 đã đánh ra miền Bắc. Phải tìm cách đánh cho được. Trách nhiệm này Bác giao cho các chú Phòng không - Không quân".

Thực hiện tốt chỉ thị của Bác, quân đội đã sớm đưa tên lửa phòng không vào phía Nam Quân khu 4 để nghiên cứu cách đánh B-52. Địa bàn Quân khu 4 đã có 12 "cửa tử" mà máy bay Mỹ tập trung đánh phá, có nơi suốt 24 giờ mỗi ngày.

Trước chiến đấu, đã có ba huyền thoại theo nhận xét của Tư lệnh kiêm Chính ủy Phòng không - Không quân Đặng Tánh: "Đưa được cả trung đoàn cùng khối lượng binh khí kỹ thuật khổng lồ này vào tới chiến trường 'lửa' an toàn là một huyền thoại. Triển khai chiến đấu, đem cả được khối binh khí, khí tài xuống lòng đất mà kẻ thù không hay biết là hai huyền thoại. Giấu được quân, giấu được binh khí, khí tài, xe cộ là ba huyền thoại. Chỉ có một huyền thoại nữa là các đồng chí bắn rơi được B-52 trên đất lửa".

Năm tháng sau, tháng 9-1967, bất ngờ "rồng lửa" xuất hiện, chiếc B-52 đầu tiên bị hạ gục, và sau đó 30 phút là chiếc thứ hai. Trung đoàn tiếp tục bắn hạ 4 chiếc nữa, nâng tổng số lên 6 chiếc pháo đài bay bị hạ trên đất Vĩnh Linh. Từ đó, ta có "sách đỏ" như cầm nang chiến đấu của quân chủng. Đó là Phương án đánh máy bay B-52. Đơn vị thực hiện được ý nguyện của Bác Hồ là "Muốn bắt cọp, phải vào hang cọp".

Và, đúng 5 năm sau, như dự đoán thiên tài của Bác: "Mỹ nhất định thua, nhưng nó chỉ chịu thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội". "Rồng lửa Thăng

Long", uy danh quân chủng, cùng với quân dân miền Bắc anh hùng đã hạ gục 34 chiếc B-52, làm nên huyền thoại "Điện Biên Phủ trên không", chấn động địa cầu.

5. Ứng phó với tình hình bảo vệ chủ quyền đất nước và lãnh hải hiện nay

Đây cũng là hoạt động chuẩn bị đấu tranh tích cực về mọi mặt - chính trị, kinh tế, quân sự, ngoại sức mạnh thời đại cách mạng chính là bí quyết chiến thắng của dân tộc trong trường kỳ lịch sử.

Giải mã những tiên tri thần kỳ

Nhận định về thất bại của Không lực Hoa kỳ đã dẫn đến thất bại thảm hại trong cuộc chiến ở Việt Nam là một bình luận rất chính xác và sâu sắc của E. Tiny trong tác phẩm Gió ngang: Những điều không thể thiếu về văn hóa của chiến tranh đường không (tạp chí Quốc phòng toàn dân): "Cuộc chiến tranh của Mỹ đã thất bại từ lâu. Nó thất bại vì đối phương đã đề ra chiến lược quân sự giỏi hơn, một chiến lược nhận thức chiến tranh ở phạm vi rộng lớn hơn, coi như một hiện tượng văn hóa, kết hợp chặt chẽ các mặt xã hội, kinh tế, chính trị, ngoại giao cũng như quân sự... để loại bỏ những lợi thế và làm tê liệt sức mạnh lớn nhất của Mỹ".

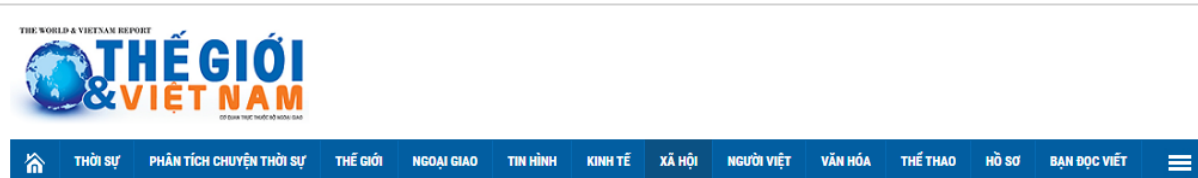
Văn hóa của chiến tranh đường không, hiểu rộng ra, là văn hóa chiến tranh, thực chất là khoa học và nghệ thuật

chiến tranh. Cụ thể là việc hoạch định chiến lược, xác định đường hướng chiến đấu, phương pháp tác chiến. Đồng thời là tài mưu trí thao lược, ứng biến linh hoạt trong lãnh đạo và vận dụng. Văn hóa này cần kết hợp toàn diện các mặt xã hội, kinh tế, chính trị, ngoại giao. Phẩm chất này như một yếu tố cơ bản của cốt cách và bản lĩnh của vị thống soái anh hùng và nhà văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh. Thiên tài trí tuệ hiếm có, tiên tri và đã đồng thời biết vận dụng sáng tạo lý luận, phương pháp luận khoa học mác xít, huy động toàn bộ tri thức lịch sử, thực tiễn rộng lớn cùng với tư duy phân tích sắc sảo.

Nhà báo Cuba Luis Baez khẳng định: "Hồ Chí Minh là một nhà tiên tri vĩ đại của cách mạng Việt Nam, đó là điều không phải bàn cãi". Bởi, những lời tiên đoán của Người đã trở thành hiện thực trước mắt nhân loại.

Và một điều kỳ diệu lớn lao được khẳng định chắc chắn - cũng theo lời nhà báo này: "Lịch sử đã chứng minh rằng Người hoàn toàn đúng". Đó là hiện thực lịch sử, hàm chứa nhiều điều linh diệu thần kỳ, khó tưởng tượng nổi.

* PGS-TS Trường đại học Sư phạm Hà Nội (HV)



BÁC HỒ VỚI “QUÊ HƯƠNG NGHĨA TRỌNG TÌNH CAO”

PGS.TS Nguyễn Thế Kỷ

Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam.

Mỗi lần nói những lời triu mến, thân thương về Bác Hồ kính yêu; mỗi dịp kỷ niệm ngày sinh của Người, chúng ta, bạn bè ta, nhất là các nhà nghiên cứu, thường nêu câu hỏi: Những gì đã tạo dựng, đã hun đúc nên thiên tài Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng

dân tộc, Danh nhân văn hoá thế giới? Gia đình, quê hương, đất nước có vai trò như thế nào trong việc hình thành nhân cách, trí tuệ, bản lĩnh, tầm vóc văn hóa của Người? Tại sao ở trong con người Hồ Chí Minh lại kết hợp hài hoà, phong phú, bền chặt nhiều phẩm chất cao quý đến như vậy: một người yêu nước, thương dân hết mực; một chiến sỹ đấu tranh không mệt mỏi để giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người; một lãnh tụ cộng sản xuất sắc, nhân hậu, được nhiều người, nhiều dân tộc ngưỡng mộ, tôn vinh; một người hiền của mọi thời đại.

Người con đất Hồng Lam

Quê Bác nằm ở hạ lưu Sông Lam của xứ Nghệ, nơi hội tụ của các trung tâm văn hoá vùng Bắc Trung Bộ; nơi phát tích nhiều nền văn hoá cổ, một vùng văn hoá - dân tộc học đặc sắc. Cụ nghè Nguyễn Xuân Ôn, một trong những lãnh tụ xuất sắc của phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX từng ca ngợi quê hương mình: “Non nước châu Hoan đẹp tuyệt vời / Sinh ra trung nghĩa biết bao người”.

Bác Hồ của chúng ta sinh ra ở một vùng quê giàu truyền thống văn hiến và cách mạng. Vùng quê ấy, trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, thường xuyên đương đầu với muôn vàn thử thách, tàn phá do giặc giã, thiên tai, trong khổ đau vẫn gan góc, trong mất mát vẫn kiên cường, trong đói nghèo vẫn “đói sạch, rách thơm”; là “đất phen đậu”, “đất Cối Kê”, “thành đồng ao nóng của nước”. Trong cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông hung bạo từng tung hoành vó ngựa xâm lăng suốt cả một vùng đất rộng dài từ Á sang Âu, khi đất nước ở vào tình thế nước sôi lửa bỏng, ngàn cân treo sợi tóc, vua Trần Nhân Tông vẫn tin tưởng: “Cối Kê cự sự quân tu ký, Hoan Diễn do tồn thập vạn binh” (tạm dịch: chuyện cũ Cối Kê người nên nhớ, Hoan Diễn kia còn chục vạn binh). Nhìn trong lịch sử dân tộc, những tên tuổi lớn như Mai Hắc Đế, Hồ Quý Ly, Nguyễn Huệ - Quang Trung, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Công Trứ, Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu, Nguyễn Trường Tộ... hoặc sinh

trưởng hoặc thành danh ở nơi này. Ở thời hiện đại, cùng với Hồ Chí Minh, nhiều nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng ta như Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Thị Minh Khai, Phan Đăng Lưu, Lê Hồng Sơn, Phạm Hồng Thái, Lý Tự Trọng, Hồ Tùng Mậu, Nguyễn Sĩ Sách,... cũng là những người con ưu tú của đất Hồng Lam.

Bác Hồ sinh ra trong một gia đình nghèo yêu nước có truyền thống nho học nguồn gốc nông dân. Ông Nguyễn Sinh Sắc - thân phụ Bác, mồ côi cha mẹ từ nhỏ, được cụ giáo Hoàng Đường đưa về nuôi dưỡng, cho ăn học, rồi gả người con gái yêu đầu lòng.



***Bác Hồ về thăm quê hương lần thứ nhất, năm 1957.
(Ảnh tư liệu)***

Khi Bác cất tiếng khóc chào đời, khói lửa của phong trào Cần Vương - bên kia sông Lam là cuộc dấy nghĩa của Phan Đình Phùng, Cao Thắng, ở ngay núi Chung trước nhà là của Vương Thúc Mậu... dần lắng xuống. Những cuộc đàm đạo văn chương, thể sự của thân phụ Bác với các vị túc nho như Phan Bội Châu, Vương Thúc Quý, Đặng Thái Thân đã

nhện lên trong tâm khảm Bác và người chị, người anh lòng yêu nước nồng nàn, chí căm thù lũ giặc sâu sắc. Ông Nguyễn Sinh Sắc, dù đậu Phó bảng, dù được bổ làm quan vẫn trước sau quan niệm: “Quan trường thị nô lệ trung chi nô lệ hựu nô lệ” (quan trường là nô lệ trong đám người nô lệ nên càng nô lệ hơn). Chị gái - bà Nguyễn Thị Thanh; anh trai - ông Nguyễn Sinh Khiêm, đều được học hành chu đáo, tham gia các hoạt động yêu nước, đều bị chính quyền thực dân, phong kiến cầm tù, quản chế. Truyền thống về vang của quê hương và gia đình đã ảnh hưởng sâu sắc đến tuổi ấu thơ của Bác, đến việc hình thành nhân cách, tư tưởng, đạo đức của Bác. Sau này, trên con đường bốn ba tìm đường cứu nước, được hoà mình trong phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Á, Âu, Phi, Mỹ, Australia; được tiếp xúc với chủ nghĩa Mác - Lê nin và ánh sáng Cách mạng Tháng Mười Nga, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát triển truyền thống văn hoá, yêu nước và cách mạng của dân tộc, của quê hương lên tầm cao mới: chủ nghĩa yêu nước mang nội dung nhân bản sâu sắc; giải phóng dân tộc đi liền với giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người; đề cao con người là nhân tố quyết định của lịch sử; cách mạng dân tộc, dân chủ phải phát triển lên cách mạng xã hội chủ nghĩa, sức mạnh dân tộc phải gắn liền với sức mạnh thời đại, đặc biệt coi trọng vai trò “là gốc”, “là người chủ” của nhân dân, sức mạnh to lớn đại đoàn kết toàn dân tộc. Đó là những đóng góp hết sức quan trọng của Người đối với giá trị văn hoá Việt Nam và cả nhân loại.

Con người của “nền văn hóa tương lai”

Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hoá thế

giới”. Từ những năm hai mươi của thế kỷ trước, nhà thơ Xô viết Ôxíp Mandenxtam đã viết về Nguyễn Ái Quốc - tên Người lúc đó, trên tạp chí Ogoniok số 39: “Từ Nguyễn Ái Quốc toả ra một nền văn hoá, không phải là văn hoá châu Âu mà có lẽ là nền văn hóa của tương lai”... “Dân tộc Việt Nam là một dân tộc giản dị và lịch sự. Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi thấy được ngày mai, thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương”.

Dẫu bốn ba bốn biển năm châu, dẫu xa quê khi còn rất trẻ, Người vẫn luôn yêu quý, luôn khắc khoải về quê hương. Người nhớ nằm lòng nhiều làn điệu hát ví, hát giặm, hát phường vải của quê nhà. Người sử dụng rộng rãi, linh hoạt, tài tình các thể loại văn học truyền thống, các hình thức sinh hoạt văn hoá dân dã như tập Kiều, lầy Kiều, vịnh Kiều, tập cổ, thơ lục bát, thơ tự vịnh, thơ cổ điển, thơ mừng tuổi... Người ưa lầy Kiều và đã vận dụng nghệ thuật dân gian này đến độ sáng tạo, tinh tế. Người làm thơ, viết văn, viết báo, chụp ảnh, ký hoạ có khi là để mưu sinh, nhưng cao hơn là để phong phú hóa, thanh bạch hóa cuộc sống thường nhật gian khổ, khó khăn của mình, là để phục vụ cách mạng. Trong thơ văn, Người hay dùng tục ngữ, ca dao, dân ca, lời nói ví von, so sánh sinh động, dễ hiểu của nhân dân lao động. Người yêu mến và say sưa nghiên cứu các tác phẩm văn chương cổ điển của Việt Nam, Trung Quốc, Pháp và các nước khác. Người nhắc nhở mình và mọi người “Nay ở trong thơ nên có thép, nhà thơ cũng phải biết xung phong”. Văn chương, thơ ca của Người giản dị, chân chất, nhân văn như tính mộc mạc, đầm thắm của

người Nghệ, lại có cái sâu sắc, thâm thúy, uyên bác của các nhà hiền triết phương Đông, phương Tây; cổ điển và hiện đại, xứ sở và dân tộc, bình dân và bác học... hoà quyện một cách nhuần nhuyễn, sinh động, tài tình.



Trên con đường hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt chân lên hầu khắp các châu lục, nhiều quốc gia, nhiều nền văn hoá, thông thuộc nhiều thứ tiếng nước ngoài. Vậy mà, một đêm ở Thái Lan xa xôi, Người thốt lên “Xa nhà chốc mấy mươi niên / Đêm qua nghe tiếng mẹ hiền ru con”. Người vẫn giữ cho mình giọng Nghệ năng nạng, trầm ấm, chân chất, vang vọng của quê nhà. Sau hàng chục năm xa quê, ngày trở lại, Người xúc động nói: “Quê hương nghĩa trọng tình cao / Năm mươi năm ấy biết bao nhiêu tình”. Người không quên lối đi nhỏ vào nhà ngày xưa nơi có hàng râm bụt, cây bưởi, luống rau, luống lạc trước nhà, cây mít, hàng cau phía sau, chiếc võng tuổi thơ, chiếc rương gỗ nhỏ - của hồi môn ít ỏi của mẹ, khung cửi của bà, của mẹ, chiếc phản gỗ và mấy pho sách của cha, những câu chuyện kể của ông bà... Người nhớ và ghi sâu công đức người thầy khai tâm, những kỷ niệm với người bạn câu cá, ông thợ rèn, bạn thả diều, chăn trâu, đánh trận giả... Người nhớ và nhắc giúp ca sỹ quê nhà hai câu cuối của một bài hát dân ca, về cách phát âm, cách luyện láy một số từ giọng Nghệ

khi hát xướng. Trong bữa ăn thường nhật, Người ưa món tương, cà, nhút, vùng của quê nhà.

Quê hương Người, như đã nói, có rất nhiều truyền thống quý báu, mang đặc trưng văn hoá xứ Nghệ khó lẫn. Tuy nhiên, con người và vùng đất ấy cũng có những hạn chế, nhược điểm khó tránh khỏi. Người nhẹ nhàng nhưng chân thành chỉ ra những điểm yếu, mặt non kém cần khắc phục. Người thường xuyên nhắc nhở cán bộ, nhân dân tỉnh nhà rằng: phải biết phát huy lòng yêu nước, tinh thần bất khuất trước địch hoạ, thiên tai, cần cù trong lao động, thuỷ chung trong nghĩa tình, giản dị, mộc mạc, ngay thẳng trong điều ăn ở. Đồng thời, cũng phải biết khắc phục tâm lý nông dân sản xuất nhỏ, manh mún, hẹp hòi; tiết kiệm quá thành hà tiện; ít giao tiếp nên dễ kém năng động; ham cái lợi nhỏ trước mắt mà không tính đến cái lợi to lớn, cơ bản, lâu dài; kiên định không đúng cách dễ trở thành bảo thủ, quan liêu, duy ý chí.

Hồ Chí Minh là tấm gương thanh cao về nếp sống giản dị, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, dĩ công vi thượng. Nếp sống đó không chỉ có ở Người khi hoạt động cách mạng bí mật, gian khổ, hiểm nguy mà vẫn vẹn nguyên khi Người đã là Chủ tịch nước yêu kính của dân tộc, được bạn bè quốc tế nể trọng. Quên mình, chí công vì một lẽ: Người luôn đặt lợi ích của dân tộc, hạnh phúc của nhân dân lên trên hết, chăm lo từng điều nhỏ cho đồng bào, đồng chí. Và đẹp đẽ, kỳ diệu thay, những đồng chí, học trò, người dân sống gần Người, đã rất tự nhiên, tiếp nhận, thấm thấu, bồi lắng, dày dặn chất văn hoá, nhân văn, nhân bản Hồ Chí Minh.

Từ Làng Sen, Nam Đàn, Nghệ An, Hồ Chí Minh đã hoạt động, rèn luyện,

cống hiến, để hôm nay và muôn đời sau đại Hồ Chí Minh. Người là đóa sen đẹp có tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức Hồ nhất của dân tộc Việt Nam. Chí Minh, phong cách Hồ Chí Minh, thời

(Nội dung còn được phản ánh trên TC.Gia đình và trẻ em, số 20)



ĐƯA LÃNH TỰ HỒ CHÍ MINH VỀ NƯỚC

Kiều Mai Sơn (lược thuật)

Năm 1944, sau khi hết hạn quản thúc tại Liễu Châu, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã liên hệ với những thanh niên Việt Nam yêu nước trở về Pác Bó (Cao Bằng). Một trong số những thành viên đưa đường năm đó là ông Mai Trung Lâm (1914-2000), nguyên Chính ủy kiêm Chỉ huy trưởng Công an nhân dân vũ trang (nay là Bộ đội Biên phòng) Khu tự trị Việt Bắc.

Trong quá trình gặp nhân chứng và tìm hiểu về cuộc đời hoạt động cách mạng của Đại tá Mai Trung Lâm, chúng tôi đã sưu tầm được nhiều tư liệu liên quan, trong đó có những tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh mà ít người biết đến. Nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Người, chúng tôi xin giới thiệu một phần tư liệu đó.

Gặp thượng cấp

Đại tá Mai Trung Lâm kể: “Sau khi tốt nghiệp một trường quân sự, chúng tôi được đoàn thể bố trí vào công tác tại trạm liên lạc biên khu của Đệ tứ chiến khu do tướng Trương Phát Khuê-một tướng của Tưởng Giới Thạch-làm tư lệnh. Cái “trạm liên lạc” này thực chất lập ra để thu hút một số thanh niên Việt Nam yêu nước, làm cách mạng, bị đế quốc Pháp khủng bố, phải tạm lánh sang Trung Quốc. Nay bọn Quốc dân đảng họ Tưởng định đào tạo những người này và thành

lập đội công tác phục vụ cho cái gọi là “Hoa quân nhập Việt”!



Đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm lại Pác Bó (Cao Bằng), ngày 20-2-1961. Trong ảnh: Ông Mai Trung Lâm ngồi trên cùng, bên trái. Ảnh tư liệu

Trạm này đặt ngay vùng phụ cận thành phố Tĩnh Tây, cách biên giới tỉnh Cao Bằng một ngày đường.

Một buổi chiều tháng 10-1944 (theo “Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử”, tập II, Nxb Chính trị quốc gia-Sự thật, 1993, thì lãnh tụ Hồ Chí Minh về nước lần này là tháng 9-1944), chúng tôi vừa ăn cơm xong, từng nhóm hai, ba người của mình đang nói chuyện với bọn sĩ quan ở trạm, thì đồng chí Đinh Đại Toàn tới. Anh gọi riêng chúng tôi ra một chỗ, rồi nói vắn tắt:

- Tôi nay, 7 giờ, đến khách sạn Tĩnh Tây, gặp thượng cấp”.

Nhận được tin này, ai nấy đều rất hồi hộp. Họ cùng nhau đoán già đoán non: “Nhất định về nước rồi”!... Mai Trung Lâm thấy máu trong người nóng bừng bừng. Tiếp đó, đồng chí Đinh Đại Toàn nói thêm:

- Hôm nay đi gặp đồng chí Già để nhận nhiệm vụ...

Mọi người càng hồi hộp, xúc động, họ lại phỏng đoán có lẽ “đồng chí Già” là lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc! Vậy là 4 người, gồm Đinh Đại Toàn, Nam Long, Vĩnh Tường và Mai Trung Lâm có mặt ở trạm hôm đó đều được huy động đi gặp “thượng cấp”.

Đúng giờ, 4 người tới khách sạn Tĩnh Tây. Đó là một tòa nhà lớn, có những nét kiến trúc kiểu Trung Quốc pha lẫn kiểu Anh. Khách sạn có điện, xung quanh cũng có xe và ngựa buộc, mã phu ngồi từng nhóm rải rác.

Đại tá Mai Trung Lâm nhớ lại: “Thấy chúng tôi, đồng chí Già đứng dậy, nhanh nhẹn bước tới. Anh Đinh Đại Toàn nén xúc động, bước lên một bước, nói:

- Kính chúc đồng chí Già mạnh khỏe!

Chúng tôi đều đồng thanh:

- Kính chúc đồng chí Già mạnh khỏe!

Đồng chí Già khoát tay, cử chỉ rất thân mật, rồi cất giọng ấm áp nói với mọi người:

- Các đồng chí trẻ khỏe mạnh cả chứ?

- Dạ, thưa đồng chí, khỏe lắm ạ!

- Các đồng chí trẻ công tác ra sao?

- Dạ, thưa đồng chí, chúng tôi phải cố gắng làm tròn nhiệm vụ được đoàn thể giao phó ạ!

Đồng chí Già mời đoàn uống trà, hút thuốc, và sau đó nói nhỏ hơn, chỉ đủ cho 4 người nghe:

- Ngày mai, tôi về nước. Cùng với tôi có hai, ba người và một số gánh hàng. Làm thế nào những gánh hàng này đi theo tôi về đất nước với nguyên tắc “không được để người ngoài mang”. Các đồng chí có làm được không?

Chúng tôi, không ai bảo ai, cùng cất lời:

- Dạ, chúng tôi làm được ạ!

Đồng chí Già nói tiếp:

- Yêu cầu: Trước 5 giờ sáng, chúng ta đã rời khỏi Tĩnh Tây”.

Đường về Tổ quốc

Tổ trưởng Đinh Đại Toàn phác sẵn kế hoạch về nước. Cả tổ nhất trí thông qua. Cả đêm hôm ấy, không ai ngủ say được. Ai cũng nghĩ làm thế nào hoàn thành tốt nhiệm vụ cho chuyến lên đường ngày hôm sau.

Đúng 3 giờ sáng, mọi người đều dậy, từng tốp đi về phía khách sạn Tĩnh Tây. Lần lượt, từng tốp 3 người vào quầy quang gánh. Khi quang gánh đã đưa ra ngoài hết thì đồng chí Già ung dung trong bộ quân phục, đội nón son, bước ra. Dù trời còn tối, Tổ trưởng Đinh Đại Toàn vẫn ra hiệu lên đường.

Ra khỏi thành Tĩnh Tây, đến một quãng đường rộng, xa làng, có cây to, tán

xòe rộng ngay cạnh đường, đồng chí Già bảo mọi người hãy tạm nghỉ chân, rồi chủ động hỏi:

- Xa nước, xa nhà, chắc là các đồng chí trẻ nhớ lắm phải không?

Câu hỏi ấy khiến các thành viên trong đoàn rạo rức. Họ đồng thanh đáp:

- Thừa đồng chí Già, nhớ nước, nhớ nhà, chúng tôi nhớ phong trào lắm ạ!

Một đồng chí nói chen thêm:

- Thừa thượng cấp! Bao giờ chúng tôi được về hoạt động ạ?

Đồng chí Già lại nhìn những thanh niên yêu nước, cặp mắt như ngưng đọng một niềm suy nghĩ:

- Xa nước, xa nhà để cứu nước, cứu nhà. Người cách mạng luôn luôn gặp nhiều thử thách... Tôi và các đồng chí trẻ đều yêu nước, yêu nhà, nên đi bốn ba, học tập. Ai mà không nhớ nước, nhớ nhà. Nhưng đoàn thể còn cần ta ở lại, thì phải ở lại chứ! Các đồng chí ở trạm liên lạc, quan trọng lắm! Phải đề phòng bọn đặc vụ, bọn khiêu khích. Cẩn rằng mà chịu đựng. Phải khôn khéo mà mưu việc lớn...

Giờ nghỉ đã hết. Đồng chí Già động viên đoàn đi tiếp, rồi sẽ tiếp tục nói chuyện ở quãng nghỉ sau. Ai nấy lại quảy quang gánh lên vai. Khi mặt trời đã xế bóng đằng tây, đoàn thấy trước mặt là sườn đá chênh vênh. Từng người vừa đi vừa bám chắc vào cây con, dây dợ ở kẽ đá, vừa phải giẫm đúng vào dấu chân có sẵn. Quãng này đi không đã khó, đi quảy gánh lại càng khó hơn. Đỉnh Đại Toàn xung phong đi trước. Cuối cùng cả đoàn cũng vượt qua đoạn đường hiểm.

Kết thúc ngày đi thì tới một đồn binh của Tưởng Giới Thạch. Đồng chí Già ra lệnh đi cho hàng hàng thẳng vào đồn. Đỉnh Đại Toàn dùng tiếng Bạch

thoại nói với lính gác và trực ban của đồn:

- Hồ tiên sinh đi qua, vào báo kiến quan đồn...

Hồ tiên sinh đưa giấy cho tên cai trực ban. Đọc xong, người này vội mời đoàn vào nhà khách và tiếp đón rồi rít.

“Tại trụ sở của hương trưởng-Đại tá Mai Trung Lâm nhớ lại-Người mở cặp da để lấy giấy viết thư cho tướng Trương Phát Khuê. Nhìn thấy trong cặp của Người có một bức ảnh của tướng Trương Phát Khuê-Tư lệnh trưởng Đệ tứ chiến khu của Tưởng Giới Thạch, bức ảnh đề chữ: “Kính tặng Hồ tiên sinh”, tên hương trưởng và các viên chức Quốc dân đảng đều vái chào Người”.

Khoảng 4-5 giờ chiều, đoàn đến nơi đã hẹn. Đó là trạm liên lạc của cách mạng do các đồng chí Quốc Vân (Hoàng Tô) và Lê Quảng Ba đã đặt ở đấy. Cả đoàn dừng lại. Lập tức có 3 đồng chí người Nùng ra đón. Họ báo cho đoàn biết Lê Quảng Ba và Hoàng Sâm sẽ tới đón. Đồng chí Già quay lại nói với những thanh niên cùng đi:

- Thế là các đồng chí đã hoàn thành nhiệm vụ. Chúng ta đã tới đích rồi! “Nói đến đây, Người dừng lại nhìn chúng tôi và nhìn về phía trước-Đại tá Mai Trung Lâm bồi hồi-Chúng tôi cũng nhìn Người, chẳng ai muốn rời đi. Người nói tiếp:

- Các đồng chí hãy trở lại với nhiệm vụ mà đoàn thể đã giao cho và làm cho tốt. Tranh thủ học tập quân sự và chính trị để sau này về nước hoạt động.

Chúng tôi chào Người. Người bắt tay từng anh em chúng tôi. Chúng tôi chia tay các đồng chí cùng đi với Người và hẹn ngày gặp nhau trên đất nước thân yêu. Ai cũng quyến luyến...”.



HAI SINH NHẬT ĐẶC BIỆT CỦA BÁC HỒ

GS, T.S. HOÀNG CHÍ BẢO

Chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

Trong cuộc đời 79 mùa xuân của Bác Hồ, có hai lần kỷ niệm sinh nhật Bác thật đặc biệt. Đó là lần kỷ niệm sinh nhật đầu tiên, ngày 19-5-1946, Bác chủ động tổ chức và lần sinh nhật cuối cùng, ngày 19-5-1969, Bác miễn cưỡng đồng ý, trước đề nghị thiết tha của Trung ương và nguyện vọng của đồng bào, chiến sĩ cả nước.

Lần kỷ niệm Sinh nhật đầu tiên

Tháng 5-1946, Bác Hồ 56 tuổi. Vào lúc đó, Bác đã là Chủ tịch chính thức của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, là vị nguyên thủ quốc gia đầu tiên của nước Việt Nam độc lập. Chính phủ liên hiệp do Bác đứng đầu với sự tham gia của nhiều nhân sĩ, trí thức ngoài Đảng, quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, một chính phủ hành động vì dân, với nhiều gương mặt sáng giá của các vị bộ trưởng thực đức, thực tài do Bác giới thiệu, được toàn dân tín nhiệm và ủng hộ.

Nền móng của chính thể cộng hòa dân chủ mới chỉ bắt đầu được xây dựng. Đất nước còn vô cùng khó khăn, thù trong giặc ngoài liên kết với nhau ra sức phá hoại công cuộc kiến thiết chế độ mới. Từ ngày 23-9-1945, đồng bào Nam Bộ chưa một ngày được hưởng cuộc sống hòa bình đã phải đứng lên kháng chiến chống thực dân xâm lược. Thực dân Pháp với dã tâm xâm lược đang lăm le cướp nước ta một lần nữa. Với tầm nhìn xa trông rộng, Bác trù tính phương châm

hành động của Quốc hội, của Chính phủ là lãnh đạo toàn dân tranh thủ tối đa thời gian hòa bình để xây dựng đất nước, chuẩn bị kháng chiến lâu dài, vừa kiến quốc vừa kháng chiến, vừa kháng chiến vừa kiến quốc.



Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc tại Bắc Bộ Phủ, năm 1946.

Tình hình hết sức khẩn trương. Cuối tháng 5-1946, Bác lên đường đi thăm nước Pháp, là thượng khách của Chính phủ Pháp. Đó là cuộc đi dài ngày, không đơn thuần là thăm viếng ngoại giao

mà là một cuộc đấu trí, đấu lực hết sức căng thẳng để cứu vãn một nền hòa bình đang rất mong manh.

Trong bối cảnh đó, trước khi rời Thủ đô Hà Nội đi Pháp, dự kiến đã định vào ngày 31-5-1946, Bác chủ động tổ chức sinh nhật, cho mời đông đảo đại biểu các giới, các ngành và đại biểu đồng bào Thủ đô tham dự. Bác cũng đã cân nhắc mọi nhẽ để đi tới một quyết định sáng suốt, trao quyền Chủ tịch nước, thay mặt Bác điều hành chính sự khi Bác đi vắng cho một nhân sĩ trí thức ngoài Đảng. Đó là cụ Huỳnh Thúc Kháng, người có học vấn uyên thâm, có đạo đức trong sáng, mang nhân cách của người ái quốc-ái dân.

Hồi đó, dù nước nhà đã độc lập nhưng cuộc sống của nhân dân vẫn còn thiếu thốn, kham khổ mọi bề. Vị chủ tịch còn ở trong gian phòng giản dị, đồ đạc cũng đơn sơ, chẳng chút nào cao sang quyền quý.

Vì Bác mời rất đông khách nên phải trải chiếu dưới sàn nhà cho có đủ chỗ ngồi. Bác cũng ngồi xuống cùng các cụ cao niên, quây quần giữa mọi người, thân mật như trong một gia đình. Không hề có khoảng cách giữa lãnh tụ với dân thường. Bác còn bảo các chiến sĩ cảnh vệ: - Chú nào nhà gần đây, tranh thủ về nhà, mời thêm mọi người đến dự với Bác cho đông vui.

Không thể nói hết nỗi vui mừng, xúc động của mọi người khi được dự sinh nhật Bác hôm ấy. Từ đó trở đi, chúng ta mới biết ngày 19-5 là ngày sinh của Bác, vì thấy Bác đứng ra tổ chức. Ai cũng định ninh như thế. Bác tươi cười cảm ơn mọi người đã đến dự ngày vui của mình. Bác chúc tất cả đại biểu mạnh khỏe, hăng hái tham gia việc nước, đoàn kết, đồng tâm

nhất trí trong mọi công việc kiến quốc, bảo vệ nền độc lập và Nhà nước cộng hòa dân chủ non trẻ vừa mới ra đời. Buổi lễ mừng sinh nhật Bác ngắn gọn, giản dị vậy thôi nhưng để lại trong lòng dân ấn tượng sâu sắc. Đó thực sự là buổi gặp mặt đoàn kết, biểu thị sức mạnh toàn dân bên cạnh lãnh tụ kính yêu của mình. Bác là linh hồn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, để kẻ thù đang có dã tâm cướp nước ta và những thế lực đen tối đang rắp tâm phá hoại thấy rõ sức mạnh Việt Nam. Đó là lý do duy nhất giải thích vì sao Bác Hồ chủ động tổ chức sinh nhật.

Trong cuộc đời, Bác chỉ duy nhất làm sinh nhật một lần. Về sau Bác không cho làm nữa. Bác dặn đồng chí Vũ Kỳ- thư ký của Bác:

- Sắp đến sinh nhật Bác rồi, chú bố trí cho Bác đi công tác, đi xa Hà Nội, càng xa càng tốt. Bác không muốn có những buổi chúc tụng theo nghi lễ, tốn kém lãng phí.

Còn chúng ta vẫn tổ chức sinh nhật Bác là do Bác nể, trước những lời đề nghị thiết tha của mọi người.

Lần kỷ niệm sinh nhật đầu tiên của Bác còn có ý nghĩa đặc biệt ở chỗ, hóa ra Bác làm sinh nhật cho Mặt trận mà nào ta có hay. Khi biết được ý nghĩa sự kiện này, nhiều người mới ngộ ra rằng, Bác đã hóa thân vào dân tộc từ ngày ấy. Cuộc sống của Bác hòa trong cuộc sống của dân, cùng dân suốt đời lo toan việc nước và cả vận nước nữa.

Nhớ lại lịch sử, ngày 19-5-1941 tại Pác Bó, Cao Bằng, Bác đã cùng Trung ương Đảng quyết định thành lập “Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh”, gọi tắt là “Việt Minh”. Tờ báo Việt Nam độc lập do Bác trực tiếp chỉ đạo, viết bài, cổ động toàn dân đọc báo. Nhờ sáng kiến

thành lập Mặt trận Việt Minh mang sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc mà dẫn tới Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cảm động hơn nữa là bức thư Bác cảm ơn đồng bào sau sinh nhật 19-5-1946. Trong thư, Bác viết đại ý: Tôi nhận được nhiều thư và điện thăm hỏi, chúc mừng sinh nhật của các giới đồng bào, của các bạn quốc tế. Tôi rất cảm động và xin có lời cảm ơn chung. Tôi biết lấy gì để đền đáp tấm lòng của đồng bào. Tôi chỉ xin hứa với toàn quốc đồng bào sẽ đem hết sức mình cùng đồng bào phấn đấu, hy sinh đến cùng cho độc lập, tự do của nước nhà và hạnh phúc của toàn dân ta. Bác nói với đồng bào những lời chân thành tự đáy lòng:

“Năm nay, tôi mới 56 tuổi, chưa đến cái tuổi để đồng bào chúc thọ đâu. Từ trước tới giờ, tôi đã là *người của đồng bào*, thì từ giờ về sau, tôi mãi mãi vẫn là *người của đồng bào*”. Quả thật là khó tìm thấy một lãnh tụ nào trong hàng ngũ các vĩ nhân của thế giới này nói với dân thành thật như thế, gần bó máu thịt với dân, sống vì dân như thế-như Bác Hồ muôn vàn kính yêu của chúng ta.

Sinh nhật Cuối cùng, ngày 19-5-1969

Ngày 19-5-1969, Bác tròn 79 tuổi. Vào ngày này, Bác sửa “*Di chúc*” *lần cuối cùng*. Sức khỏe của Bác ngày một giảm sút. Bác đã yếu nhiều nhưng trí óc vẫn rất minh mẫn, sáng suốt.

Mùa xuân năm 1969, trong Tết Kỷ Dậu, Bác vẫn có thư chúc mừng năm mới tới đồng bào, chiến sĩ cả nước và có thơ mừng năm mới như thường lệ.



Bác Hồ nhận hoa chúc thọ của đại biểu quân đội, ngày 11-5-1969. Ảnh tư liệu

Đây cũng là *lần cuối cùng* Bác làm thơ chúc Tết. Bài thơ sáu câu giản dị và cực kỳ sâu sắc, thể hiện niềm tin mãnh liệt vào chiến thắng, tình cảm đầm ấm của Bác đối với quân và dân ta. Bài thơ cũng kết tinh tư tưởng-đạo đức-phong cách của Người. Bác viết:

*Năm qua thắng lợi vẻ vang
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to
Vì độc lập, vì tự do
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào
Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào
Bắc-Nam sum họp, xuân nào vui hơn.*

Cũng dịp đầu năm ấy, Bác đón và tiếp đoàn đại biểu Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra thăm miền Bắc do bác sĩ Phùng Văn Cung làm trưởng đoàn.

Ôm hôn bác sĩ trưởng đoàn và các đại biểu, Bác rất xúc động, mắt như ngân lệ. Bác nói:

- Với miền Nam, đâu có nói trăm câu, ngàn vạn câu vẫn là không đủ. Hôm nay gặp các vị ở đây, tôi chỉ xin nói một câu:

*Bao giờ Nam-Bắc một nhà
Việt Nam đại thắng chúng ta vui mừng.*

Biết rõ tình trạng sức khỏe của mình và một lòng thương nhớ đồng bào đang ngày đêm chiến đấu gian khổ hy

sinh, *Bác nhất định không cho làm sinh nhật*. Đồng chí Lê Duẩn thay mặt Trung ương xin phép tổ chức sinh nhật cho Bác và cũng xin phép để sang năm, tức là năm 1970 sẽ chúc thọ Bác tròn tuổi 80. *Bác không đồng ý*. Người nói một câu cảm động:

- Bác cảm ơn các chú nhưng Bác đề nghị đừng tổ chức sinh nhật Bác nữa. *Bác chẳng biết còn được bao lâu nữa đâu. Đồng bào ta, nhất là đồng bào miền Nam đang chiến đấu gian lao, hy sinh như thế, Bác không có lòng dạ nào hưởng niềm vui riêng*.

Đồng chí Lê Duẩn thưa với Bác:

- Xin Bác nghĩ lại. Ngoài Bác ra còn có Trung ương, có Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận và các vị đại sứ các nước đang mong chờ được chúc thọ Bác. Bác không cho làm thì biết tính sao?

Nể lòng mọi người, nhất là nghĩ tới miền Nam và bạn bè quốc tế, *Bác đành miễn cưỡng đồng ý*. Bác nói với đồng chí Lê Duẩn mà Bác vẫn thân mật gọi là “chú Ba”:

- Thôi, nếu vậy thì các chú làm thật nhanh cho Bác. *Đừng kéo dài, đừng bày vẽ tốn kém*. Chỉ cho Bác mấy bông hoa là được rồi.

Bác cẩn thận nói thêm:

- Chỉ 5 bông hồng đỏ thôi.

...Có đọc “Di chúc” của Bác mới thấu hiểu tâm trạng, nỗi lòng của Bác. Bác đau tim rất nặng. Vào cuối đời, nhiều bệnh tình của Bác tái phát. Nhịp tim và huyết áp không ổn định. Ở đời, “sinh có hạn, tử bất kỳ”, có ai mà nói trước được điều gì. Bác dặn “làm thật nhanh cho Bác, đừng kéo dài” là vì thế.

Trong lần sinh nhật cuối cùng ấy, Bác nói với đồng chí Vũ Kỳ:

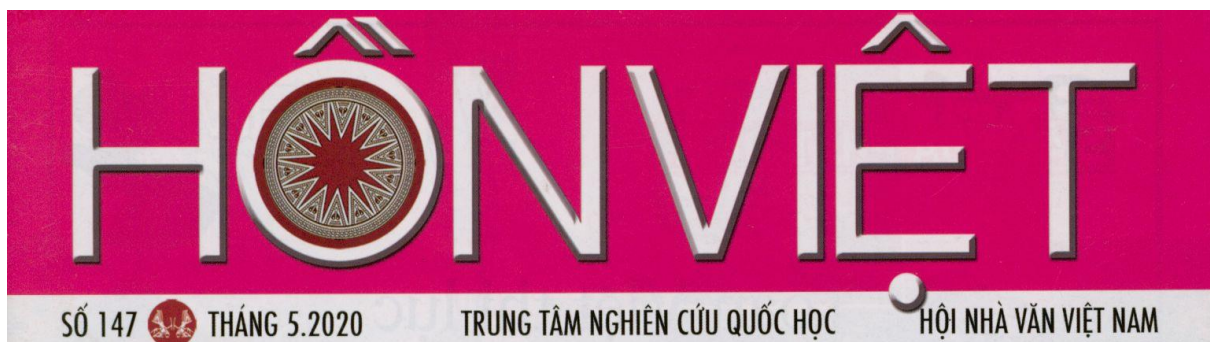
- Chú Kỳ xem có gì để Bác tiếp khách không?

Ông Vũ Kỳ lui vào phòng trong, căn nhà sàn đơn sơ chỉ có hai phòng nhỏ, chuẩn bị pha nước trà và ít bánh kẹo mang ra để Bác tiếp Trung ương.

Bác nói một câu mà ai cũng muốn khóc vì thương Bác vô cùng:

- Các chú uống nước, ăn bánh kẹo và chúc thọ Bác đi. Nhớ lấy phần về cho các thím và các cháu.

Và, Bác còn nói: “Bác mong các chú thông cảm cho Bác, mang tiếng là Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước *nhưng Bác nghèo lắm, chẳng có gì hơn để thiết đãi các chú đâu*”. Chữ “nghèo” ấy theo đúng nghĩa đen, trực tiếp. Bác không có gì cho riêng mình, chỉ có trí tuệ, tâm hồn, đạo đức cao cả, Bác dâng hiến trọn vẹn, toàn vẹn cho dân, cho nước.



**TỪ TẬP THƠ NHẬT KÝ TRONG TÙ-
HOÀNG QUẢNG UYÊN VỚI HÀNH TRÌNH THEO CHÂN BÁC**

Nguyễn Quốc Trung



Tập thơ Ngục trung nhật ký của Bác Hồ

Đã mấy chục năm qua, trên bàn viết của tôi luôn có tập thơ Nhật ký trong tù của Hồ Chí Minh. Tác phẩm này như một thứ bảo bối giúp tôi vượt qua nghịch cảnh, rằng con người ta ngay khi lâm vào nổi ngặt nghèo vẫn phải giữ được cốt cách, tìm cho mình được một chân trời tự do. Các bài thơ ngắn gọn, bề ngoài như nhật ký, viết nhanh, vậy mà mỗi lần đọc lại thấy mới, nghệ thuật sáng tác ý tại ngôn ngoại. Cảm hứng từ thơ Nhật ký trong tù là bất tận.

Cho tới hôm nay, khi được đọc hai tập sách Đi tìm Nhật ký trong tù của nhà văn quê Cao Bằng Hoàng Quảng Uyên tôi mới hay tác phẩm này đã có thời gian

dài bị thất lạc. Hóa ra, một tác phẩm văn học cũng như mỗi con người đều có số phận riêng! Chính điều đó đã khiến nhà văn Hoàng Quảng Uyên lặn lội khắp vùng chiến khu cách mạng ở Cao Bằng, sang đến tận tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) gặp các nhà văn Đường Trạch Hoàn, Phùng Nghệ (Chủ tịch Hội Nhà văn Quảng Tây), nhà báo Hoàng Tổ Giang (Tổng thư ký Hội Nhà báo tỉnh Quảng Tây), các giáo sư: Hoàng Tranh (Viện phó Viện Khoa học xã hội tỉnh Quảng Tây), Nông Lập Phu (Viện trưởng Viện Đông Nam Á), nhà nghiên cứu lịch sử Tô Đại Tân, được họ dẫn tới các địa danh có trong tác phẩm. Thú vị và cảm

động biết bao khi đến quê ông Dương Đào, người mà Bác đã viết bài thơ Dương Đào bệnh trọng, người anh em kết nghĩa của Bác. Nhiều nơi, Hoàng Quảng Uyên dừng lại tìm hiểu sự ra đời những bài thơ. Đây là một công trình lớn giúp người đọc hiểu thêm về kiệt tác Nhật ký trong tù cùng sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh.

Hoàng Quảng Uyên là nhà văn dân tộc Nùng. Năm 2003, đọc bài báo của tác giả Hồng Khanh đề cập tới việc tập thơ chữ Hán Ngục trung nhật ký - dịch là Nhật ký trong tù - được Bác Hồ viết từ năm 1942 nhưng thất lạc ở Cao Bằng, phải đến năm 1955 mới được tìm trở về với Bác. Chính thông tin ngắn ngủi, đơn sơ ấy khiến Hoàng Quảng Uyên bắt đầu đi tìm ai là người ở Cao Bằng đã lưu giữ tác phẩm ấy!? Nhưng những người hoạt động cách mạng, được hoạt động cùng Bác đã khuất núi cả. Có người khuyên ông nên từ bỏ việc mò kim đáy biển ấy đi. Nhưng với bản lĩnh, tính cách của một người đã làm việc gì là làm bằng được, Hoàng Quảng Uyên không bỏ cuộc.

Hoàng Quảng Uyên đã tới Viện Văn học, lục tìm tài liệu liên quan đến Nhật ký trong tù. Viện Văn học đã lưu giữ các văn bản dịch tác phẩm rất chu đáo. Kiệt tác này được ông Phạm Văn Bình, bí danh là Văn Trục, Trưởng ban giáo vụ của Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, một hôm đến phòng lưu trữ Trung ương Đảng đọc tài liệu đã phát hiện từ đồng sách chữ Hán cuốn sổ tay bìa xanh đã phai màu có tiêu đề Ngục trung nhật ký, bức tranh vẽ hai tay bị xiềng xích vẫn nâng lên cao với tinh thần quật khởi cùng mấy câu thơ "Thân thể tại ngục trung/ Tinh thần tại ngục ngoại/ Dục thành đại sự nghiệp/ Tinh thần cánh yếu đại". Đồng

chí Bình mang về giao cho ông Văn Phụng là người phiên dịch chữ Hán của trường, dịch nghĩa tới đâu đưa cho ông để ông dịch ra thơ tiếng Việt. Các bản dịch đề là Văn Trục - Văn Phụng. Khi dịch xong 133 bài, đồng chí Bình mang báo cáo với đồng chí Trường Chinh, hồi ấy thường có giờ giảng dạy ở trường. Đồng chí Trường Chinh khuyên nên mang tới đưa cho đồng chí Tố Hữu. Đồng chí Tố Hữu đã giao cho ông Đặng Thai Mai và Hoài Thanh. Hai vị lãnh đạo của Viện Văn học đã giao cho dịch giả Nam Trân cùng làm việc với đồng chí Phạm Văn Bình để sang năm 1960 phát hành vào dịp Bác Hồ 70 tuổi. Dịch giả Nam Trân là người dịch tập Nhật ký trong tù thực sự là thơ, cũng có mấy bài thấy chất lượng Văn Trục - Văn Phụng dịch đã chuẩn, ông Nam Trân để nguyên. Cần nói thêm, trong thời gian tiến hành dịch tác phẩm, khi Viện Văn học dịch xong đã có công văn kính gửi Bác Hồ xin Bác chỉnh lý và cho ý kiến. Bác đọc rồi chép thêm bài Mới ra tù tập leo núi bằng chữ Hán vào chỗ trống ở cuối trang 2 bức thư. Từ đó Nhật ký trong tù có thêm bài thơ ấy. Các dịch giả đã làm việc nghiêm túc, khẩn trương đề xuất bản Nhật ký trong tù vào năm 1960. Sau này nhiều nhà văn, nhà thơ, dịch giả như Xuân Thủy, Khương Hữu Dụng, Nguyễn Quảng Tuân, Đỗ Văn Hỷ, Nguyễn Sỹ Lâm, Quách Tấn... đã dịch lại một số bài thơ với mong muốn góp phần vào nâng tầm kiệt tác Nhật ký trong tù.

Nhưng từ đâu mà Nhật ký trong tù lại nằm trong kho lưu trữ của Trung ương Đảng, là câu hỏi từ lâu nhiều người đặt ra nhưng chưa có giải đáp thỏa đáng. Hoàng Quảng Uyên đã tìm gặp ông Tạ Quang Chiển, người giúp việc cho Bác Hồ từ

tháng 10-1945. Tuy tuổi đã cao nhưng trí nhớ ông Chiến vẫn minh mẫn, nghe nhắc tới Nhật ký trong tù mắt ông cụ sáng lên: "Tôi nhớ là vào khoảng 1955, khi hòa bình lập lại trên miền Bắc được hơn một năm, một hôm tôi soạn lại công văn từ các nơi gửi đến thì thấy một phong bì dày cộm hơn các phong bì khác, không đề người hay cơ quan gửi nhưng theo dấu bưu điện thì biết từ Cao Bằng gửi đến với dòng chữ: Gửi Văn phòng Phủ Chủ tịch, để trình lên Bác Hồ. Bóc phong bì thấy cuốn sổ lớn hơn bàn tay viết bằng chữ Hán. Tôi trình lên Bác, Bác cầm cuốn sổ lật qua một lượt, niềm vui hiện rõ trên gương mặt Người. Bác cầm tay tôi nói: "Bác cảm ơn chú". Lặng đi giây lát, Bác nói tiếp: "Qua 9 năm kháng chiến, Bác tưởng nó thất lạc đâu rồi. Bác chỉ nhớ mang máng khi ở Cao Bằng, công việc cách mạng khẩn trương, Bác giắt nó trên mái tranh của một nhà đồng bào". Rồi Bác bảo đề nghị văn phòng nên có thư cảm ơn và thưởng cho người chuyển tài liệu này tới đây. Đó chính là bản thảo gốc Nhật ký trong tù.

Trở về Cao Bằng, Hoàng Quảng Uyên tìm đọc hồi ký của những người hoạt động cách mạng và thấy bài Bác về Lam Sơn của Hoàng Đức Triều lúc ấy là Chủ nhiệm Việt Minh xã Lam Sơn. Hoàng Đức Triều sinh ra và lớn lên ở đây, là người được học chữ Hán, yêu thơ văn và đã sáng tác nhiều bài thơ vịnh non nước Cao Bằng. Điều đặc biệt là các chiến sĩ hoạt động cách mạng thời bấy giờ đều rất yêu văn nghệ. Hồi ký của Hoàng Đức Triều kể rằng, khi về Lam Sơn, Bác ở trong cái lán nhỏ của gia đình ông (lán Pác Tềng). Người ở cùng Bác là đồng chí Tổng, bí danh của đồng chí Phạm Văn Đồng. Những lúc rảnh rỗi,

những đêm trăng sáng, Bác thường đàm đạo thơ văn với các đồng chí của mình. Có lần, Bác cháu ra suối tắm đêm, Bác đã ra một vế câu đối cho mọi người đối lại. Một lần, Hoàng Đức Triều đọc cho Bác nghe bài thơ Vịnh Cao Bằng đề ở đền thờ Nùng Trí Cao. Bác bình, thơ tả cảnh Cao Bằng đẹp và con người có chí nhưng quá nhiều điển tích nên hơi nặng nề, khiến người đọc khó hiểu. Hoàng Đức Triều kể rằng, Bác luôn mang bên mình một cuốn sổ thơ giấy mềm, có lần Bác đọc bài Khán "Thiên gia thi" hữu cảm (Cảm tưởng đọc "Thiên gia thi") từ cuốn sổ tay ấy: "Cổ thi thiên ái thiên nhiên mỹ/ Sơn, thủy, yên, hoa, tuyết, nguyệt, phong/ Hiện đại thi trung ung hữu thiết/ Thi gia dã yêu cảnh thiên nhiên đẹp/ Mây, gió, trăng, hoa, tuyết, núi, sông/ Nay ở trong thơ nên có thép/ Nhà thơ cũng phải biết xung phong". Vậy là, khi ở Lam Sơn - Cao Bằng Bác vẫn giữ tập thơ Nhật ký trong tù. Nhà văn Hoàng Triều Ân, con trai ông Hoàng Đức Triều, lúc ấy đã hai mươi tuổi, nhớ lại: "Bác đi được mấy hôm thì bố tôi thấy cuốn sổ còn giắt trên mái tranh nên lấy cất đi. Sau đó ông Hoàng Đức Triều gửi lên cho ông Dương Công Hoạt, Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng, ông Dương Công Hoạt cất giữ sau này gửi về Phủ Chủ tịch để trả lại Bác. Có lẽ lúc ấy ông Hoạt nghĩ đây là cuốn sổ tài liệu quý chứ không biết là tập thơ".

Hoàng Quảng Uyên đã thực hiện chuyến đi dài ngày sang Tĩnh Tây (Trung Quốc), nhờ sự chỉ dẫn của các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa, cán bộ Nhà lưu niệm Hồ Chí Minh trên đất bạn mà Hoàng Quảng Uyên hiểu được nguyên nhân Bác Hồ bị giam cũng từ một sự hiểu nhầm. Chuyến đi sang Trung Quốc của

Bác là đề liên lạc với Đảng Cộng sản Trung Quốc, trực tiếp là Chu Ân Lai. Đoàn có ba người: Bác Hồ; Lê Quảng Ba, người bảo vệ; Dương Đào, người dẫn đường. Nhưng trên đường đi Lê Quảng Ba bị đá lẩn trúng chân bị thương phải nằm lại. Ngày 27-8-1942, Dương Đào đưa Bác tới thôn Túc Vinh, thuộc huyện Thiên Bảo thì bị hương cảnh Hướng Phúc Mậu bắt giữ, giải lên trình trưởng thôn Mã Hiên Vinh, ở đây hai người bị giam một đêm, hôm sau giải lên nhà lao Thiên Bảo. Từ Thiên Bảo, Bác và Dương Đào bị giải trở lại Tĩnh Tây. Lúc ấy, Lê Quảng Ba mới hay tin Bác bị bắt, dù chân còn đau ông vẫn băng đường đến nhà lao Tĩnh Tây thăm Bác. Bác đã trao cho Lê Quảng Ba lá thư và dặn cách hành xử để cứu Bác ra khỏi tù. Nội dung thư ngắn gọn: "Lập tức thông báo cho mọi người biết Hồ Chí Minh bị bắt ở Quảng Tây; hai là Đoàn đại biểu Việt Nam do Hồ Chí Minh dẫn đầu sang Trung Quốc gồm có ba người; ba là Hồ Chí Minh là đảng viên cộng sản nhưng không có liên hệ nào với Đảng Cộng sản Trung Quốc". Sau này, các nhà nghiên cứu hiểu tầm suy nghĩ xa rộng của Bác là thông báo sâu rộng để mọi người biết để tìm cách giải cứu nhưng căn bản để bọn Tưởng biết mà không dám thủ tiêu lén lút, khẳng định cho bọn Tưởng biết Đoàn đại biểu Việt Nam sang Trung Quốc để hội đàm chứ không phải là Hán gian (Trong Nhật ký trong tù có tới 17 lần Bác tự bào chữa khẳng định như thế). Viên cai ngục Vương Chi Ngũ trực tiếp điều tra nhiều lần, có lúc diễn ra rất căng thẳng nhưng phần thắng luôn thuộc về Hồ Chí Minh. Có mấy tên giữ ngục tỏ ra nóng, bức muốn khảo đả (tra tấn) nhưng Vương Chi Ngũ đã ngăn lại: "Người này già lắm,

không thể khảo đả được, chỉ bằng giải lên trên lĩnh thưởng. Êm chuyện". (Sau này, năm 1945, Vương Chi Ngũ đóng lon đại tá của đoàn Hoa quân nhập Việt đến Hà Nội và được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đãi ân cần khiến ông ta tỏ ra ân hận). Bác là người không có kẻ thù riêng, lấy lòng bao dung và rộng lượng thu phục kẻ đối nghịch để có lợi cho dân, cho nước.

Từ nhà lao Tĩnh Tây bắt đầu cuộc giải đi qua 13 huyện, thị nhưng không nơi nào lấy được khẩu cung để khép tội Hồ Chí Minh. Bác luôn kiên trì với sách lược, đấu tranh không khoan nhượng với kẻ thù để chiến thắng.

Chuyến lần theo dấu chân Bác bị lưu đày qua các nhà tù, Hoàng Quảng Uyên đến tận nhà ông Dương Đào, người Bác kết nghĩa anh em, trao quà của Hội Nhà văn Việt Nam và bản chụp nguyên tác bài thơ Dương Đào bệnh trọng tặng gia đình ông:

Vô đoan bình địa khởi ba đào,
Tổng nhĩ Dương Đào nhập tọa lao;
“Thành hỏa trì ngư” kham hạo thán,
Nhi kim nhĩ hựu khái thành lao.

Hoàng Trung Thông dịch:

Sóng dậy đất bằng hỏi có sao
Đẩy anh vào ngục, anh Dương Đào:
Cháy thành lây vạ, buôn khôn xiết,
Nay lại thương anh mắc chứng lao.

Hoàng Quảng Uyên được nhà nghiên cứu lịch sử, giáo sư Ôn Kỳ Châu đưa lên thăm Nhà lưu niệm Hồ Chí Minh ở Liễu Châu, cách trụ sở Đệ tứ chiến khu khoảng 3km nằm trên đường Ngư Phong. Tại đây có ngọn Tây Phong Lĩnh, nơi khi mới ra tù Bác luyện tập bằng việc leo lên đỉnh núi này. Rồi Hoàng Quảng Uyên đến các địa danh khác như huyện Lai Tân, địa danh Bác sáng tác bài thơ mang ý vị trào lộng, châm biếm:

Ban trưởng nhà lao chuyên đánh bạc
Giải người, cảnh trưởng kiểm ăn quanh
Chong đèn huyện trưởng làm công việc
Trời đất Lai Tân vẫn thái bình.

Sau đó Hoàng Quảng Uyên đi đến
các huyện Điền Đông, Long An, Đồng
Chính... tới đâu cũng được đón tiếp nồng
hậu, chu đáo. Đó là nhờ nhân dân bạn
kính trọng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bộ sách Đi tìm Nhật ký trong tù
của Hoàng Quảng Uyên thuộc thể tài ký
sự xen lẫn nghiên cứu văn học cuốn hút
độc giả với nhiều chi tiết, sự kiện lịch sử
chân thực, những lý giải bình luận sắc
sảo. Đây còn là tư liệu quý cho các nhà
nghiên cứu, giảng dạy thơ Hồ Chí Minh.



NHÂN VẬT - SỰ KIỆN

NHỚ MÃI NHỮNG LẦN ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ KÍNH YÊU

Nguyễn Túc

Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ kính yêu của dân tộc, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa kiệt xuất của Việt Nam, người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta; người viết bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Được gặp Người là ước mong, niềm vinh dự của mọi người Việt Nam yêu nước. Tác giả là một trong số những người đã có được niềm vinh dự và hạnh phúc lớn lao đó.

Summary: President HO Chi Minh was our beloved leader of the nation, Hero of national liberation, Outstanding Vietnamese cultural celebrity, founder, leader, and trainer of our Party; The man who wrote the Declaration of Independence gave birth to the Democratic Republic of Vietnam. Meeting him is the wish and honor of all Vietnamese patriots. The author is one of those people who have had that great honor and happiness.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; anh hùng giải phóng dân tộc; danh nhân văn hóa kiệt xuất; thế kỷ XX.

Keywords: President Ho Chi Minh; hero of national liberation; outstanding cultural celebrity; twentieth century.

Nhận bài: 6/2/2020; *Sửa chữa:* 10/2/2020; *Duyệt đăng:* 28/2/2020.

Lần đầu tiên, tôi được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là khi tôi cùng các thầy cô giáo và sinh viên trường Đại học Bách khoa Hà Nội đón Người tại Trường. Hôm đó là ngày mùng một Tết Nguyên

đán năm 1958 - ngày Tết cổ truyền của dân tộc.

Chuyến đi thăm không báo trước của Bác giống như một người ông, người cha đến "xông nhà" và chúc Tết con cháu ngày đầu Xuân làm cho lãnh đạo Trường,

cũng như cán bộ, công nhân viên và sinh viên khá bất ngờ và lúng túng. Nơi Bác đến đầu tiên là khu ở của sinh viên. Hầu hết sinh viên ở lại ăn Tết hôm đó là con em đồng bào miền Nam tập kết. Do đêm trước đón giao thừa quá khuya và thao thức nhớ nhà, nên ở nhiều phòng, sinh viên vẫn đang say sưa giấc nồng. Tiếp đến, Bác xuống kiểm tra bếp ăn tập thể. May thay, bếp gọn gàng, bữa cơm đầu năm đã được chuẩn bị khá thơm tất. Bác khen tinh thần phục vụ của các bác, các chị cấp dưỡng.

Tin Bác đến thăm lay động toàn trường. Mọi người đổ xô ra đón và vây quanh Bác. Sau mấy lời chúc Tết, Bác căn dặn chúng tôi: "Giáo dục phải kết hợp với lao động sản xuất; lý luận phải gắn liền với thực tiễn; học phải đi đôi với hành; nhà trường phải gắn liền với xã hội".

Lời căn dặn đó của Bác đã trở thành phương châm giáo dục của Nhà trường. Bác cũng không quên nhắc nhở cán bộ, sinh viên cần gọn gàng, ngăn nắp trong sinh hoạt và cuộc sống. Đặc biệt, đối với con em đồng bào miền Nam, Bác nhấn mạnh: Phải học tập tốt hơn, rèn luyện tốt hơn và sẵn sàng trở lại miền Nam khi Tổ quốc cần.

Lần thứ hai, tôi gặp Người là ngày 17/6/1960 khi Bác cùng đoàn đại biểu Chính phủ Albania đến thăm trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điều làm tất cả chúng tôi bất ngờ là phong cách giản dị của một vị lãnh tụ cấp cao. Trong lúc đoàn bạn vào thăm phòng triển lãm của Trường, Bác đã dành cho chúng tôi những giây phút đầm ấm, thân thương. Bác ngồi ngay tại bậc lên xuống nhà triển lãm và vẫy gọi chúng tôi đến vây quanh Bác. Bác hỏi tình

hình của Nhà trường. Bác rất vui khi biết sau 2 năm, kể từ khi Bác đến thăm lần thứ nhất, Nhà trường đã có nhiều tiến bộ. Bác khen Trường đã bồi dưỡng, đưa được nhiều công nhân, nông dân, con em dân tộc thiểu số và các chiến sĩ quân đội vào đại học. Bác lưu ý, số các cháu gái vào Đại học Bách khoa còn ít. Các chú phụ trách nhà trường cần chú ý hơn về tình hình này.

Bác căn dặn chúng tôi: "Học để phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Thầy trò cần thi đua dạy tốt, học tốt". Cuộc vận động "dạy tốt, học tốt" trong ngành giáo dục của chúng ta ra đời bắt đầu từ ngày hôm đó.

Lần thứ ba, đó là khi Bác đến thăm trường Đại học Bách khoa Hà Nội là ngày 3/2/1962 cùng đoàn đại biểu Nhà nước Lào do Hoàng thân Xuvanna Phuma dẫn đầu. Khi mọi người đã vào hội trường, từ Đoàn Chủ tịch cuộc mít-tinh, Bác vẫy tay ra hiệu nhiều lần cho mọi người ngồi xuống. Nhưng tất cả đều đứng và hô vang: "Hồ Chủ tịch muôn năm". Tiếng hô không ngớt và kéo dài. Khi mọi người đã ổn định, Bác nói vui: "Các cô, các chú, các cháu giảng dạy tốt, học tập tốt, công tác tốt thì hãy hô: "Bác Hồ muôn năm"... Yêu Bác, quý Bác, các cô, các chú, các cháu hãy thi đua dạy tốt, học tốt và lao động tốt".

Kỷ niệm sâu sắc nhất của tôi trong những lần gặp Bác, đó là tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng diễn ra từ ngày 5 đến ngày 10/1960 tại Thủ đô Hà Nội.

Khi đó, tôi là cán bộ giảng dạy tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Một hôm, vào cuối tháng 6, tôi được lãnh đạo Nhà trường gọi lên thông báo quyết định bàn giao công việc đang làm, được nghỉ

phép một tuần để sau đó đi nhận công tác đặc biệt. Anh em trong bộ môn đoán già, đoán non, nhưng cuối cùng đành chịu, không ai biết công tác đặc biệt đó là gì.

Hết thời gian nghỉ phép, tôi khoác ba lô, đạp xe đến địa điểm đã quy định trong giấy triệu tập, đó là khu nhà số 8 và số 10 đường Chu Văn An hiện nay. Qua ít ngày ổn định tổ chức và học tập nội quy, mọi người chúng tôi mới biết là mình được triệu tập đi phục vụ Đại hội III của Đảng.

Sau đó, chúng tôi được chuyển về trường Tuyên huấn Trung ương để học tập chính trị, nhằm xác định thái độ phục vụ và bắt tay vào việc. Từ ngày chuyển về đây, mọi học viên chúng tôi phải thực hiện nghiêm túc lệnh cấm trại "nội bất xuất, ngoại bất nhập", nhằm đảm bảo bí mật tuyệt đối theo Chỉ thị của Trung ương. Mọi việc chỉ được phép tiến hành trong nội bộ trường. Không điện thoại, không thư từ, tạm thời cắt đứt mọi quan hệ cá nhân với thế giới bên ngoài; cắt tóc tại chỗ, mua sắm có người lo.

Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước lần lượt lên lớp tập huấn cho chúng tôi về tình hình thế giới và trong nước. Trong số những báo cáo viên có đồng chí Trần Quốc Hoàn, Bộ trưởng Bộ Công an nói về an ninh, quốc phòng và âm mưu của địch chống phá ta. Đồng chí "Sao Đỏ" tức Nguyễn Lương Bằng, nguyên Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Liên bang Xô-viết giới thiệu thành tựu mọi mặt của Liên Xô và phong cách tiếp đón, thái độ phục vụ khách quốc tế, cũng như một số thủ tục, nghi thức ngoại giao. Đại sứ nước ta tại Trung Quốc nói về quan hệ ta - bạn, về sự giúp đỡ to lớn của bạn đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta; đồng

chí Ung Văn Khiêm, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trình bày tình hình quốc tế và chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta...

Chúng tôi lên lớp buổi sáng, chiều thảo luận tổ và buổi tối viết thu hoạch. Gần một tháng miệt mài nghiên cứu và học tập trôi qua. Gần ngày kết thúc lớp học, đồng chí Lê Duẩn lên lớp về "Đề cương Cách mạng miền Nam" và "Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II" và tổng kết lớp học.

Sáng hôm sau, Bác Hồ đến. Đi cùng Bác có anh Lê Văn Lương, Trưởng Ban Tổ chức Đại hội III của Đảng. Vẫn bộ áo nâu sồng quen thuộc và đôi dép "Bình Trị Thiên khói lửa", Bác hòa vào giữa đám đông con cháu trong tiếng hô vang và những đợt vỗ tay không ngớt. Bác khen chúng tôi học tập tốt, Bác mong chúng tôi phục vụ Đại hội thật tốt vì Đại hội này là Đại hội của một nửa đất nước được giải phóng với số đại biểu đông nhất, cả đại biểu trong nước lẫn đại biểu nước ngoài. Đại hội sẽ tổng kết 30 năm xây dựng Đảng và quyết định những vấn đề trọng đại nhất của đất nước là đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước.

Bác nhắc nhở anh chị em chúng tôi phục vụ các đại biểu nói chung, khách nước ngoài nói riêng phải hết sức chu đáo, trọng thị và thân tình. Bác nói: Mới ra khỏi chiến tranh, đất nước ta còn nghèo về vật chất và thiếu hiểu biết, cũng như kinh nghiệm về lễ tân, Bác chắc chắn bạn sẽ thông cảm với ta.

Học tập chính trị xong, tôi được Ban Tổ chức phân công cùng anh Đậu

Ngọc Xuân và anh Trịnh Ngọc Thái phụ trách bộ phận phiên dịch các văn kiện và dịch hội trường. Vì vậy, chúng tôi có nhiều dịp được gặp Bác Hồ.

Bộ phận phiên dịch văn kiện được chia thành 5 tổ: tổ tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Trung và tiếng Tây Ban Nha. Trừ hai tổ (tiếng Pháp và tiếng Anh) gồm đa phần là những giáo sư hàng đầu, như: giáo sư Phạm Huy Thông, các giáo sư: Hoàng Xuân Nhị, Nguyễn Văn Chát, Nguyễn Văn Chương... còn các tổ tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha hầu hết là lớp trẻ, thâm niên trong nghề còn ít. Vì vậy, Trung ương đã mời và bổ sung cho những tổ này một số chuyên gia phiên dịch người Nga, Trung Quốc, Cu Ba giỏi tiếng Việt.

Vất vả nhất đối với đội ngũ phiên dịch là những ngày gần Đại hội và trong thời gian tiến hành Đại hội. Vì đến lúc đó, các đoàn đại biểu nước ngoài đến, mới có bài để dịch. Nhiều đoàn lại không đưa ngay, chờ nghe diễn văn khai mạc của chủ nhà, nghe tham luận của các đoàn bạn mới hoàn chỉnh bài phát biểu của mình và chỉ đưa cho bộ phận phiên dịch vào giờ chót (nghĩa là nếu phát biểu vào sáng hôm sau thì chiều hôm trước mới đưa). Thế là, guồng máy phiên dịch làm việc trắng đêm. Dịch từ tiếng bạn sang tiếng Việt và từ tiếng Việt sang các thứ tiếng khác. Công việc phiên dịch không phải một đêm, mà diễn ra trong suốt những ngày Đại hội.

Như đề động viên bộ phận phiên dịch, đêm mùng 6/9, một ngày sau khai mạc Đại hội, Bác bắt chọt đến thăm bộ phận chúng tôi. Cùng đi với Bác có các anh: Lê Văn Lương, Tố Hữu, Ung Văn Khiêm. Hôm đó, Bác rất vui. Câu đầu tiên là Bác khen các bản dịch chính xác,

diễn đạt sát ý, văn phong tốt. Bác thưởng cho các anh mỗi người một điều thuốc lá thơm. Bỗng Bác quay sang Giáo sư Phạm Huy Thông nói vui: "Đúng chú này mũi nhòm mồm thật"; nên Văn kiện viết: "Trong kế hoạch 5 năm 1961-1965 sẽ xây dựng 400 nhà máy, xí nghiệp thì chú lại dịch xây dựng 400 nhà bếp" (tiếng Pháp USINE là nhà máy, do đánh máy nhầm thành CUISINE là nhà bếp). Mọi người cười vui.

Bác lại hỏi anh Lương:

- Tiêu chuẩn ăn hàng ngày của các cô, các chú phiên dịch là bao nhiêu?

- Thừa Bác là 5 ký gạo - Anh Lương thưa

- Còn đại biểu Đại hội?

- Thừa Bác là 10 ký.

Bác góp ý ngay với anh Lương:

- Chính sách của chú như vậy là chưa xã hội chủ nghĩa, chưa thực hiện nguyên tắc: làm theo năng lực, hưởng theo lao động. Các đại biểu Đại hội ngày họp, tối nghỉ, còn các cô chú phiên dịch văn kiện phải làm ngày, làm đêm mà lại chỉ được hưởng bằng một nửa tiêu chuẩn của đại biểu là không công bằng. Bác đề nghị chú cần sửa ngay.

Và thế là từ hôm sau, ba bữa ăn chính của bộ phận phiên dịch được cải thiện. Ngoài ba bữa chính, anh Lương còn chỉ thị cho bộ phận hậu cần bổ sung thêm xuất "bồi dưỡng ca đêm" vào lúc 12 giờ khuya.

Một bài học sâu sắc, một kỷ niệm để đời về tôn trọng phụ nữ mãi mãi in đậm trong tôi, đó là khi Bác chụp ảnh với đoàn đại biểu quốc tế, đại biểu trong nước và cán bộ, nhân viên phục vụ. Để tiết kiệm thời gian, các đoàn cần tập hợp đội hình trước, để đến khi Bác đến là có thể chụp ngay. Tôi được phân công sắp xếp

khối phiên dịch. Khi bố trí, tôi đã có ý định trước là dành một chỗ khá rộng để Bác đến là mình có thể được đứng cạnh. Nhưng sự việc lại không như ý muốn. Khi đến, Bác nhắc tôi và một đồng chí khác đứng xuống hàng sau và Bác mời hai cô phiên dịch người Nga lên đứng cạnh Bác.

Đến lượt đoàn đại biểu các dân tộc, do nhiều đồng chí lần đầu được gần Bác, nên Bác vừa tới anh em bó hàng ngũ đã sắp xếp sẵn chạy đến vây quanh Bác. Anh Chu Văn Tấn lúc đó là Trưởng đoàn rất lúng túng. Anh Lê Văn Lương gọi tôi đến giúp một tay. Ổn định trật tự xong, tôi chạy đi thì được Bác gọi lại và báo anh Tấn nhích lại gần Bác để tôi đứng cạnh anh.

Chụp ảnh xong, Bác hỏi tôi:

- Cháu dân tộc nào?

- Thưa Bác, cháu dân tộc Kinh.

Tôi thưa.

Bác ồ lên một tiếng.

- Bác tưởng cháu là dân tộc thiểu số. Sao da cháu nâu vậy?

- Thưa Bác, mấy hôm nay cháu phải chạy nhiều việc ngoài trời nên da bắt nắng.

- Thế cháu làm việc ở đâu, đã có gia đình chưa?

- Thưa Bác, cháu dạy ở Trường Đại học Bách khoa và cháu đang có người yêu.

Bác rất vui và quay sang báo anh Lương cấp cho tôi giấy mời để tối hôm đó đưa người yêu đi dự Đại hội của nhân dân Thủ đô chào mừng thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng được tổ chức tại sân vận động Hàng Đẫy.

Bác Hồ đã đi xa, nhưng những hình ảnh về Bác, những điều Bác căn dặn và những tình cảm của Bác vẫn luôn in đậm trong trái tim tôi.*

Chú thích:

1. Sau này đồng chí Đậu Ngọc Xuân là Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch và Đầu tư. Đồng chí Trịnh Ngọc Thái là Phó ban Đối ngoại Trung ương, Đại sứ nước ta tại Cộng hòa Pháp.

2. Thời đó tính tiêu chuẩn bằng gạo. 1 ký gạo bằng 4 hào.



CHÍNH TRI - XÃ HỘI

BÁC HỒ ĐÓN TIẾP CHỦ TỊCH TRUNG QUỐC LƯU THIẾU KỲ

Trần Xuân Nhiễm

Cựu cán bộ Ngoại giao Việt Nam tại Trung Quốc



Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch ĐCS Trung Quốc Mao Trạch Đông, Chủ tịch TQ Lưu Thiểu Kỳ, Tổng Tư lệnh Chu Đức chụp ảnh nhân dịp Người sang dự lễ kỷ niệm 10 năm Quốc khánh Trung Quốc vào cuối tháng 9/1959

Năm 1954, cuộc kháng chiến chống Pháp giành thắng lợi, Hiệp định Giơ- ne-vơ được ký kết, miền Bắc sau khi được hoàn toàn giải phóng đã bắt tay ngay vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.

Sau chuyến thăm Trung Quốc của Bác Hồ (tháng 6/1955), Thủ tướng Trung Quốc Chu Ân Lai đã sang thăm Việt Nam (tháng 11/1956). Trong khi Việt Nam đang tích cực thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ Nhất thì Chủ tịch Trung Quốc Lưu Thiểu Kỳ đã sang thăm Việt Nam (tháng 5/1963). Những chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Chu Ân Lai, của Chủ tịch Lưu Thiểu Kỳ đã làm cho quan hệ Việt Nam - Trung Quốc càng gắn bó thân

thiết, thâm tình hữu nghị láng giềng, anh em!

Để biểu thị sự coi trọng chuyến thăm Việt Nam của Chủ tịch Lưu Thiểu Kỳ, Việt Nam đã thành lập ban đón tiếp do Bộ trưởng Bộ Văn hóa Hoàng Minh Giám làm Trưởng ban. Ban đón tiếp của Việt Nam đã sang Côn Minh, thủ phủ của tỉnh Vân Nam Trung Quốc để đón Chủ tịch Lưu Thiểu Kỳ. Trước khi sang thăm Việt Nam, ngày 8/5/1963, Chủ tịch Lưu Thiểu Kỳ đã thân mật tiếp Bộ trưởng Hoàng Minh Giám.

Ngày 10/5/1963, Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Trung Quốc do Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa - Phó Chủ tịch Ban Chấp hành Trung

ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Lưu Thiếu Kỳ đã đến Hà Nội. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng nhiều cán bộ cao cấp của Đảng và Chính phủ Việt Nam đã tới sân bay Gia Lâm đón Đoàn.

Trong diễn văn chào mừng Đoàn tại Sân bay Gia Lâm, Bác Hồ lấy một câu Kiều rất hay, đầy ý nghĩa: “Đến bây giờ mới thấy đây, mà lòng đã chắc có ngày hôm nay”. Câu thơ của Bác Hồ thể hiện tầm nhìn xa trông rộng, tình cảm hữu nghị chân thành của Bác và nhân dân Việt Nam đối với Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ và nhân dân Trung Quốc.

Sau khi Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Trung Quốc tới Hà Nội, ngay tối ngày 10/5 đã có hơn 10.000 cán bộ và công nhân Công ty Gang thép Thái Nguyên họp mít tinh chào mừng Đoàn.

Thời gian Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Trung Quốc ở thăm Việt Nam chỉ tròn một tuần, nhưng chương trình dày đặc, như: Đoàn đại biểu Hội Hữu nghị Việt - Trung do Chủ tịch Hoàng Quốc Việt dẫn đầu đã đến chào. Đoàn đại biểu Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam do Chủ tịch Nguyễn Thị Thập dẫn đầu, đến thăm bà Vương Quang Mỹ - phu nhân Chủ tịch Lưu Thiếu kỳ và bà Trương Khiêm - phu nhân Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Trần Nghị. Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ và Đoàn đại biểu Trung Quốc đến đặt vòng hoa tại Nghĩa trang Mai Dịch, mang dòng chữ: “Tình thân liệt sỹ cách mạng Việt Nam bất diệt”. Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ trồng cây lưu niệm tại Phủ Chủ tịch và Công viên Thống Nhất. Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Trần Nghị thăm Nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo và thăm Công viên Thống Nhất.

Bác Hồ đích thân đi cùng Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ thăm phong cảnh Hồ Tây. Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ đến thăm và nói chuyện tại Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc. Trong 2 ngày 11/5 và 14/5, Đoàn đại biểu Đảng Lao động Việt Nam và Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc hội đàm. Ngày 16/5, hai bên ký “Tuyên bố chung”, sau đó trao diễn văn và đáp từ cho nhau. Sau lễ ký kết, Đoàn đại biểu Trung Quốc ra sân bay Gia Lâm lên đường về nước kết thúc chuyến thăm tốt đẹp Việt Nam. Có một chuyện không thể nào quên được, là khi Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ và Đoàn đại biểu chuẩn bị rời Phủ Chủ tịch ra sân bay thì trời đổ mưa rất to. Các cán bộ của một số bộ, ban, ngành ở khu vực Ba Đình được huy động đứng hai bên đường, trước cổng Phủ Chủ tịch vẫn kiên trì chờ đợi để tiễn đoàn. Bác Hồ yêu cầu tất cả mọi người về cơ quan tiếp tục làm tiếp tục làm việc. Đến khi tạnh mưa, Đoàn mới lên xe ra sân bay.

Ở sân bay, Bác Hồ vui mừng nắm tay Chủ tịch Lưu Thiếu Kỳ và vịnh mấy câu thơ như sau:

“Tiễn đưa chẳng muốn chia tay,
Bạn về cố quốc nước mây nghìn trùng
Cầm tay lòng lại dặn lòng
Cùng nhau giương ngọn cờ hồng Mác - Lê”.

Mấy câu thơ của Bác Hồ đã thể hiện đầy đủ tình cảm và mối quan hệ hữu nghị sâu sắc giữa Việt Nam và Trung Quốc trong thập kỷ 60 của thế kỷ XX.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng, núi sông liền một dải, là đối tác hợp tác quan trọng của nhau. Chúng ta hy vọng, quan hệ hai nước Việt Nam - Trung Quốc sẽ được khôi phục như trước đây. Được như vậy sẽ là niềm hạnh phúc to lớn cho nhân dân cả hai nước Việt Nam và Trung Hoa.



SÀI GÒN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: NHỮNG KÝ ỨC VĂN HÓA

Song Hà

Ngày 5/6/1911, tại Bến Nhà Rồng, anh thanh niên Nguyễn Tất Thành xuống con tàu Amiral Latouche Treville, nhận việc làm phụ bếp để có điều kiện đi ra nước ngoài tìm đường cứu nước. Cho đến ngày “Bác đã lên đường, nhẹ bước tiên” (Tố Hữu – Bác ơi), trong tâm khảm của Người vẫn chỉ có một nỗi niềm, đến ngày đất nước hòa bình, thống nhất: “Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam – Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sĩ anh hùng; thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta” (Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh). Trong ký ức của Người, chắc hẳn Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) luôn luôn là một điểm sáng lung linh gắn với tuổi trẻ đầy ắp hoài bão sống, khát vọng tình yêu và niềm hi vọng thiêng liêng.



Bác Hồ với các cháu thiếu niên dũng sĩ miền Nam (1969). Ảnh tư liệu

Một tư tưởng - tình cảm lớn!

“Miền Nam luôn luôn trong trái tim tôi” là tư tưởng lớn, tình cảm lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân dân miền Nam đi trước về sau trong cuộc kháng chiến 10.000 ngày (1945 - 1975) của toàn dân tộc Việt Nam đánh bại hai đế quốc lớn của thế kỷ XX là Pháp và Mỹ. Chủ

tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định Nam Bộ là “máu của máu Việt Nam”, “thịt của thịt Việt Nam”, “sông có thể cạn núi có thể mòn, song chân lí đó không bao giờ thay đổi”.

Nhà thơ Tố Hữu là người có điều kiện gần gũi với Bác Hồ trong nhiều năm (từ thời kháng chiến chống Pháp, qua

chống Mỹ, đến ngày Bác đi xa). Nhà thơ đã viết trực tiếp và thành công về Lãnh tụ: “Hồ Chí Minh” (1945), “Sáng tháng năm” (1951), “Bác ơi” (1969), “Theo chân Bác” (1970). Trong một số bài thơ/trường ca khác nhà thơ đã viết về Bác Hồ: “Nước non ngàn dặm” (1973), “Toàn thắng về ta” (1975).

Trong sự cảm nhận của nhà thơ Tố Hữu, tình cảm của Bác Hồ với đồng bào miền Nam vô cùng rộng lớn, sâu sắc như biển rộng, như trời cao. Đó là mối tình cảm biền chứng giữa Lãnh tụ với nhân dân, giữa nhân dân với Lãnh tụ: “Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!

*Mùa Thu đang đẹp nắng xanh trời
Miền Nam thắng lớn mơ ngày hội
Rước Bác vào thăm,
thấy Bác cười!”.*

Không phải là từ năm 1946, Bác Hồ mới nói về miền Nam bằng những lời thiết tha, nó có gốc rễ sâu xa hơn, từ trước đó 35 năm, từ ngày Người ra đi tìm đường cứu nước khi tròn 21 tuổi (năm 1911). Vì thế:

*“Bác nhớ Miền Nam nỗi nhớ nhà
Miền Nam mong Bác
nỗi mong cha
Bác nghe từng bước
trên tiền tuyến
Lắng mỗi tin mừng, tiếng súng xa”.*
(Tố Hữu - Bác ơi).
“Cụ Hồ muôn tuổi”



*Bến cảng Nhà Rồng
nơi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước. Ảnh tư liệu*

Trong thời kháng chiến chống Mỹ, ở Nam Bộ lưu truyền một câu chuyện dân gian: Vào quãng những năm sau 1955, khi chính quyền Ngô Đình Diệm mở chiến dịch tổ/điệt Cộng (sản), chúng cầm nhân dân treo cờ Tổ quốc (Cờ đỏ sao vàng) và ảnh Lãnh tụ (Hồ Chí Minh). Một bữa bọn địch càn vào một làng. Chúng vào nhà đầu xóm. Tên chỉ huy nhìn thấy chính giữa nhà trên bờ tường cao treo một bức tranh vẽ chân dung một cụ già ngồi câu cá bên hồ sen (trông giống Bác Hồ) với bốn câu thơ đề tựa: “Cụ già thông thả buông cần trúc/ Hồ rộng trời in mặt nước hồng/ Muôn vạn đài sen hương bát ngát/ Tuổi già vui thú với non sông”.

Tên chỉ huy hạch sách, bắt cụ chủ nhà tháo gỡ bức ảnh. Cụ già không chịu và cãi lý rằng, đây là bức ảnh bình thường ca tụng sự an nhiên của tuổi già, ca tụng thú chơi câu cá. Tên chỉ huy sùng sộ: “Già đừng lấy vãi thừa che mắt thánh nhé. Cứ ghép bốn chữ đầu của bốn câu thơ thì thành câu khẩu hiệu: Cụ Hồ Muôn Tuổi!”. Cụ già cũng rất lý lẽ: “Đấy! Là chính ông nói ra câu Cụ Hồ Muôn Tuổi đấy nhé. Xin mọi người làm chứng cho tui!”. Bọn địch đuối lý đành kéo đi. Câu chuyện này tôi được nghe từ nhỏ, nó lưu mãi trong ký ức tuổi thơ.

Trong lời ăn tiếng nói của đồng bào Nam Bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh là Bác Hồ, là Cha già. Ngày Bác Hồ “Lên đường nhẹ bước tiên”, ở mảnh đất miền Nam bên kia vĩ tuyến 17, hàng triệu người đã khóc trong cái không khí đau thương chung của cả nước “Đời tuôn nước mắt trời tuôn mưa” (Tố Hữu – Bác ơi). Nhà thơ Thu Bồn ở cách xa Thủ đô hàng nghìn cây số đã xúc động viết bài thơ Gửi lòng con đến cùng cha (9/1969):

*“Có người thợ dựng Thành đồng
Đã yên nghỉ tận sông Hồng mẹ ơi!
Con đi dưới một vòm trời
Đau thương nhưng vẫn sáng ngời
niềm tin
Đã ngừng đập một trái tim
Đã ngừng đập một cánh chim
đại bàng
Niềm đau vô tận thời gian
Nhớ thương nhưng chớ lệ tràn
đẫm mi”.*

Cũng có thể chưa một lần nhà thơ được gặp Bác Hồ nhưng sự tưởng tượng, hình dung về Lãnh tụ không vì thế mà giảm sút:

*“Tiếc rằng trước lúc chia ly
Con chưa được thấy dáng đi
của Người
Hắn trong đôi mắt sáng ngời
Còn nguyên vẹn một khoảng trời
phương Nam”.*
*Cứ thế nhà thơ tiếp tục hình dung:
“Bác nằm lòng trải ven đê
Quả tim Bác đã đi về phương Nam
Bác đi dưới rặng dừa lam
Bác đi dưới những vườn cam
chín vàng
Cầu tre lắt lẻo Bác sang
Bác bước nhẹ nhàng như thươ
còn trai”.*

Hai chữ “phương Nam” ở đây không có ý nghĩa chỉ phương hướng. Nó chỉ động hướng tinh thần của Lãnh tụ. Nó nói về một kỷ niệm đã trở thành ký ức văn hóa của Người.

Sáng ngời tình cảm Bắc - Nam

Chúng ta sẽ càng hiểu thấm thía và sâu sắc hơn cội nguồn tình cảm lớn của Bác Hồ với đồng bào miền Nam ruột thịt khi đọc những lời Bác viết: “Ở Việt Nam có một câu nói phổ biến: Miền Nam đi trước về sau. Câu nói này có nghĩa là

miền Nam đấu tranh trước tiên chống quân xâm lược nước ngoài, nhưng miền Bắc lại được giải phóng trước, còn miền Nam sẽ được giải phóng sau (...).

Tôi nghĩ rằng, tôi chưa làm trọn nghĩa vụ cách mạng của tôi đối với đồng bào miền Nam; mặc dù như vậy, tôi biết rằng đồng bào miền Nam vẫn yêu quý tôi cũng như tôi luôn yêu quý đồng bào. Ở miền Nam, tôi không phải là Hồ Chủ tịch mà là Bác Hồ” (Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi, dẫn theo sách: Hà Minh Đức - Báo chí Hồ Chí Minh, Chuyên luận và tuyển chọn, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2017, trang 311 - 312).

Trong “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng bào cả nước đã cảm nhận tấm lòng của Bác Hồ đối với toàn thể nhân dân đất nước mình, nhưng trong đó đặc biệt sáng ngời lên tình cảm Bắc - Nam: “Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn. Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam – Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta”. Ước ao của Bác Hồ khi đất nước hòa bình, thống nhất vẫn là đi thăm miền Nam trước tiên. Đó là một canh cánh nỗi niềm của Người. Liên tục trong các bài thơ chúc Tết từ 1956 - 1969, hai tiếng “Miền Nam” luôn vang vọng, ngân rung trong thơ Người:

*“Thân ái mấy lời chúc Tết
Toàn dân đoàn kết một lòng
Miền Bắc thi đua xây dựng
Miền Nam giữ vững thành đồng
Quyết chí bền gan chiến đấu
Hòa bình thống nhất thành công”.*
(Chúc mừng năm mới, 1956)

“Nam Bắc như cội với cành
Anh em ruột thịt đấu tranh
một lòng
Rồi đây thống nhất thành công
Bắc Nam ta lại vui chung một nhà
Mấy lời thân ái nôm na
Vừa là kêu gọi, vừa là mừng xuân”.
(Chúc mừng năm mới, 1964)

“Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua
Thắng trận tin vui khắp nước nhà
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ
Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta”.
(Mừng xuân 1968)

“Năm qua thắng lợi vẻ vang
 Năm nay tiền tuyến
 chắc càng thắng to
 Vì độc lập, vì tự do
 Đánh cho Mỹ cút,
 đánh cho ngụy nhào
 Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào
 Bắc - Nam sum họp xuân nào
 vui hơn”.

(Mùng xuân 1969)

Thủ tướng Phạm Văn Đồng sinh thời đã xúc động viết về những ngày tháng cuối cùng của Bác Hồ: “Mấy tháng trước khi qua đời, lúc đó Bác đã mệt nhiều, tuy vậy Bác vẫn thiết tha bàn với chúng tôi điều mong muốn mãnh liệt của Bác là đi miền Nam. Lần này, chúng tôi trình bày với Bác sức khỏe của Bác không thể cho phép thực hiện điều ấy, và chúng tôi nói thêm rằng, cuộc chiến tranh đang diễn biến thuận lợi cho ta, không bao lâu nữa chúng ta sẽ giải phóng miền Nam, lúc đó Bác sẽ vào thăm đồng bào và chiến sĩ miền Nam. Nhưng ai có thể biết được Bác đã trả lời chúng tôi thế nào?

Bác bảo: “Lúc đó đi miền Nam thì còn phải nói làm gì. Chính bây giờ, lúc đồng bào và chiến sĩ miền Nam đang chiến đấu, hy sinh, thì đi miền Nam mới có ý nghĩa” (Hồ Chí Minh: Tác gia - Tác phẩm - Nghệ thuật ngôn từ, Nhà xuất bản Giáo dục, 2005, trang 65). “Miền Nam luôn luôn trong trái tim tôi” là một câu nói bất hủ khi hậu thế nghĩ, nhớ về Người. Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh là một điểm sáng trong nỗi nhớ, trong ký ức văn hóa của Người về miền Nam - Thành đồng Tổ quốc.

Ở bài thơ dài “Theo chân Bác” (1970), nhà thơ Tố Hữu cũng đã viết về hoàn cảnh và tâm trạng của anh thanh niên Nguyễn Tất Thành ra đi từ Bến Nhà Rồng (Sài Gòn), tìm đường cứu nước:

“Từ đó Người đi... những bước đầu
Lênh đênh bốn biển một con tàu
Cuộc đời sóng gió trong than bụi
Tay đốt lò, lau chảo thái rau
Mở mắt trông quanh, màu sắc mới
Những bờ bến lạ, nước nông sâu
Á, Âu đâu cũng lòng trong đục
Vàng máu chia hai cảnh khổ đau”.

Trong số những bộ phim truyện về Chủ tịch Hồ Chí Minh, không riêng tôi, nhiều khán giả yêu thích nhất Hẹn gặp lại Sài Gòn, công chiếu năm 1990, nhân Kỷ niệm 100 năm năm sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (kịch bản: Nhà văn Sơn Tùng, đạo diễn: Long Vân). Xin được ghi lại lời thoại cuối phim, khi cô Út Vân hỏi: “Bao giờ anh trở về?”. Câu trả lời của chàng thanh niên Nguyễn thật dài rộng suy tư: “Anh chưa lường được. Chắc chắn hẹn gặp lại Sài Gòn!”. Út Vân xúc động: “Sài Gòn sẽ đón anh!”.



TÌNH CẢM SÂU NẶNG CỦA BÁC HỒ VỚI ĐỒNG BÀO MIỀN NAM

Nam Phong

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta, vì hòa bình, tiến bộ xã hội trên thế giới. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh mãi là tấm gương sáng ngời cho lớp lớp thế hệ người Việt Nam học tập và noi theo. Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ còn mãi với non sông đất nước, sống mãi trong lòng mỗi chúng ta.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành tình cảm đặc biệt cho đồng bào miền Nam. Bác nói: “Miền Nam yêu quý luôn ở trong trái tim tôi”.

Năm 1911, từ bến cảng Nhà Rồng, Sài Gòn, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước với một quyết tâm cháy bỏng “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”.⁽¹⁾

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ đầy hy sinh gian khổ, Bác luôn theo sát từng bước đi của cách mạng miền Nam. Đặc biệt là sau Hiệp định Geneve được ký kết đất nước ta tạm thời chia cắt làm hai miền. Miền Bắc được giải phóng, từng bước khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa xã hội, tiến lên chủ nghĩa xã hội; miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng giải phóng để thống nhất đất nước. Bác viết thư gửi bộ đội và gia đình

cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc (tháng 9-1954): “Đến ngày hòa bình đã được củng cố, thống nhất được thực hiện, độc lập dân chủ đã hoàn thành, đồng bào sẽ vui vẻ trở về quê cũ. Lúc đó rất có thể tôi sẽ cùng đồng bào vào thăm miền Nam yêu quý của chúng ta”.⁽²⁾

Năm 1969, khi tiếp nhà báo Marta Rojas (Báo Granma - cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Cuba) Bác từng nói những câu xúc động: “Ở miền Nam, mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng. Gộp nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi”.⁽³⁾

Bác luôn trăn trở: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”.⁽⁴⁾

Tại Hội nghị Việt - Pháp ở Fontainebleau, Bác tuyên bố: “Nam Bộ là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi”.⁽⁵⁾

Trong lời tuyên bố với quốc dân khi từ Pháp về, Bác khẳng định: “Với quyết tâm của đồng bào, với quyết tâm của toàn thể nhân dân, Nam Bộ nhất định trở lại cùng thân ái chung trong lòng Tổ quốc”.⁽⁶⁾

Năm 1963, tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội Khóa 11, đúng vào dịp chuẩn bị sinh

nhật lần thứ 73 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đại biểu đã nhất trí đề nghị trao tặng Người Huân chương Sao Vàng - Huân chương cao quý nhất của Nhà nước Việt Nam. Bác đã cảm ơn Quốc hội và nói: “Trong khi miền Bắc ra sức thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội để ủng hộ đồng bào miền Nam, thì đồng bào miền Nam đã anh dũng chiến đấu để bảo vệ công cuộc xây dựng hòa bình ở miền Bắc. Cho nên nhân dân miền Bắc từng giờ từng phút nhớ đến đồng bào miền Nam. Gần 20 năm trường, hết đấu tranh chống thực dân Pháp, lại đấu tranh chống Mỹ - Diệm, đồng bào miền Nam thật là xứng đáng với danh hiệu Thành đồng Tổ quốc và xứng được tặng thưởng Huân chương cao quý này. Vì những lẽ đó tôi xin Quốc hội đồng ý thế này, chờ đến ngày miền Nam được hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hòa bình thống nhất. Bắc - Nam sum họp một nhà, Quốc hội cho phép đồng bào miền Nam trao tặng cho tôi Huân chương cao quý này. Như vậy toàn dân ta sẽ sung sướng vui mừng...”⁽⁷⁾

Năm 1967, Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô quyết định tặng Bác Huân chương Lênin - Huân chương cao quý của nhà nước Xô - Viết, nhưng Bác cũng hẹn ngày miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà. Nhưng tới ngày đi xa, trên ngực Người vẫn không một tấm huân chương!

Bác nhớ thương đồng bào miền Nam bao nhiêu Người lại càng cảm thấy vui bấy nhiêu khi được đón tiếp các đồng bào miền Nam ra thăm. Năm 1965, gặp đoàn anh hùng dũng sỹ miền Nam ra thăm miền Bắc. Khi cả đoàn khóc vì sung sướng, cảm động và vây quanh Bác,

Người xúc động nói: “Bác mong các cháu lắm, Bác nhớ đồng bào miền Nam lắm”.

Sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, Bác càng nung nấu ý muốn là phải vào bằng được Nam Bộ với đồng bào, đồng chí miền Nam đang chiến đấu. Như biết trước được sức khỏe của Bác có phần giảm sút đi nhiều, lo lắng ý định không thể thực hiện được, một lần nữa Bác lại đề nghị được vào miền Nam để gặp gỡ đồng bào, động viên chiến sỹ.

Ngày 10-3-1968, trong bức thư gửi đồng chí Lê Duẩn. Bác đã đề nghị ý định của mình, để thuyết phục các đồng chí trong Bộ Chính trị, Bác đã chuẩn bị kế hoạch sẵn sàng từ hình thức đi cho tới thời gian, lịch trình cụ thể.

Bác mong chờ được vào miền Nam. Cho đến tháng 8-1969, Bác nằm trên giường bệnh nhưng vẫn nghe báo cáo tình hình chiến trường, vẫn theo dõi bản đồ chiến sự miền Nam. Mỗi khi tỉnh dậy sau cơn mệt nặng, bao giờ Bác cũng hỏi tin tức về miền Nam. Chưa vào được miền Nam, Bác yêu cầu hễ có đồng chí, đồng bào nào từ miền Nam ra thì phải cho Bác biết và đưa vào gặp Bác.

Mỗi lần được gặp gỡ đại biểu từ miền Nam ra, Bác vui khỏe hẳn lên.

Trước lúc đi xa, trong Bản Di chúc, Bác đã dành tình cảm, niềm tin mãnh liệt cho đồng bào miền Nam, cho sự nghiệp giải phóng Tổ quốc. Người viết: “*Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn. Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sỹ anh hùng; thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh*

niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta”.⁽⁸⁾

Đáp lại tình cảm của Bác, nhân dân miền Nam, cùng với quân dân cả nước chiến đấu anh dũng, kiên cường, làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong vườn hoa Phủ Chủ tịch, từ Nhà sàn của Bác đến đình Hội Đồng có con đường nhỏ đã trở thành con đường mòn Bác đi bộ hằng ngày sau khi đi chữa bệnh về, và Người đặt tên là đường Trường Sơn. Khi Người qua đời mọi người mới hiểu Bác dùng con đường này tập luyện hằng ngày để có thể vượt Trường Sơn vào Nam thăm đồng bào, đồng chí. Cho tới những năm tháng cuối cùng của cuộc đời, Bác vẫn luôn âm thầm, bền bỉ rèn luyện sức khỏe, để chuẩn bị cho chuyến đi đặc biệt này.

Mỗi lần nhớ về Bác, nhớ những tình cảm thiêng liêng, bao la rộng lớn Bác dành cho dân tộc Việt Nam, cho miền Nam làm xúc động triệu triệu trái tim.

Chiến tranh đã lùi xa 45 năm, đất nước đang trên đà đổi mới, hội nhập và phát triển, khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế “sánh vai với các cường quốc năm châu” như Bác hằng mong muốn.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam: Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1975, tr.5,6

(2) Hồ Chí Minh toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, sdd, t.7, tr. 356

(3) Hồ Chí Minh toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.10, tr. 373

(4) , (6) Hồ Chí Minh toàn tập, sdd, t.4, tr. 419

(5) Sách “Giữ yên giấc ngủ của Người”, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005, tr.18.

(7) Hồ Chí Minh toàn tập, sdd, t.11, tr. 62

(8) Hồ Chí Minh toàn tập, sdd, t.12, tr. 509



HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19.5.1890 - 19.5.2020)

KÝ ỨC KHÔNG QUÊN VỀ BÁC HỒ QUA LỜI KỂ CỦA NGƯỜI CẬN VỆ GIÀ

Vương Trần - Phạm Đông

Nhiều năm trời là cận vệ của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch, ông Trần Viết Hoàn cảm nhận rõ sự giản dị, gần gũi, tình cảm ấm áp của Người. Những ngày tháng 5 đến, ký ức về vị Cha già kính yêu của dân tộc lại ùa về trong tâm trí của người cận vệ năm xưa.



*Ông Trần Viết Hoàn - cận vệ bên cạnh Bác Hồ những năm 1966-1969
nguyên Giám đốc Khu di tích Bác Hồ tại Phủ Chủ tịch.*

Ảnh: Vương Đông

Một con người vĩ đại mà giản dị

Đã gần 80 tuổi, mái tóc đã bạc trắng, sức khỏe yếu, nhưng khi kể những câu chuyện về Bác Hồ, ông Trần Viết Hoàn - cận vệ bên cạnh Bác Hồ những năm 1966-1969, nguyên Giám đốc Khu di tích Bác Hồ tại Phủ Chủ tịch lại trào dâng cảm xúc, giọng ông nhiều lúc nghẹn lại vì xúc động.

Sau ngày Bác mất, ông Hoàn là một trong số ít những người được giữ lại làm nhiệm vụ giữ gìn di sản của Bác. Trong suốt 38 năm công tác và trong suốt cuộc đời của mình, ông luôn lấy những lời chỉ dạy, những câu nói, hành động của Bác là bài học lớn cho mình.

Ông kể: Bác Hồ đã đi xa hơn 50 năm nhưng mỗi dịp tháng 5 về, nhân dân ta và cả thế giới lại đều nhớ tới Bác rất nhiều. Nhớ về Bác lại càng thấy hình bóng của một vị lãnh tụ thật vĩ đại nhưng cũng rất giản dị, thật gần gũi, luôn chân thành, quan tâm tới mọi người xung quanh. Một con người vĩ đại mà giản dị, giản dị nhưng cũng rất vĩ đại. Nơi ở của Bác là một căn nhà sàn, ở ngôi nhà nhỏ đó luôn có phảng phất hương thơm của hoa bưởi, thanh bạch, tao nhã.

Dưới mái nhà này, Bác Hồ đã nhiều đêm không ngủ, Bác không ngủ vì lo cho cách mạng Miền Nam. Cũng dưới mái nhà đó, Hồ Chủ tịch suốt đời chỉ có ý tưởng trồng cây, trồng người mà không màng châu báu, chỉ thấy nơi đây chân lý dựng nước và giữ nước, thấy tinh thần toàn tâm, toàn ý phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân.

Người cận vệ năm xưa vẫn còn nhớ như in những bữa cơm đạm bạc của Bác. Cũng như mọi nhà, mọi người, mâm cơm của Bác chỉ có bát canh, quả cà, có hôm thêm lát thịt kho hay lát cá kho. Điều đặc biệt, trong lúc ăn cơm, Bác không bao giờ để rơi một hạt cơm nào. Bởi lẽ, Bác biết một hạt cơm là một giọt mồ hôi của người nông dân. Trong lúc đời sống nhân dân còn thiếu thốn, cán bộ, nhân dân phải ăn cơm độn khoai, sắn cho đủ lương thực thì Bác cũng yêu cầu nhà bếp độn cơm cho giống mọi người. Vào chiều thứ 7 hàng tuần, Bác chỉ ăn bữa cháo. Ăn cháo để phân gạo nấu ăn bớt đi, để dành gạo, bớt thê chút gạo cho người nghèo, cho nhân dân.

“Nói điều này trước một cuộc hội thảo, một Giáo sư nghiên cứu về Bác Hồ

đã từng rơi nước mắt vì xúc động” - ông Hoàn nhớ lại.

Nhớ mãi lời Bác theo suốt cuộc đời

Nhìn lên di ảnh Bác Hồ treo trên tường, ông Hoàn bỗng xúc động, giọng nói ông có lúc như nghẹn lại. Rồi ông nói tiếp những kỷ niệm nhớ đời của ông khi làm cận vệ của Bác Hồ.

“Tôi có 2 kỷ niệm riêng với Bác đều là khi gánh nước để tưới rau. Lần thứ nhất, khi đang gánh nước, thấy Bác đi qua, tôi bèn lùi lại nhường đường cho Bác đi. Bác thấy vậy và liền bảo: “Này chú, việc của chú làm thì chú cứ làm, việc Bác đi Bác cứ đi, có ảnh hưởng gì đâu”. Lần thứ hai cũng là gánh nước tưới rau và gặp Bác ở bên nhà sàn, tôi cũng lùi lại và đặt gánh nước xuống để chào và nhường cho Bác. Bác liền bảo: “Lần trước Bác đã nói với chú, chúng ta không cần phải câu nệ, từ nay trở đi, các chú phải bình đẳng”. Và lần này Bác đã trực tiếp hỏi thăm gia đình, quê quán của bản thân tôi” - ông Hoàn kể lại.

Cũng theo ông Hoàn, câu chuyện của ông cũng giống nhiều anh em cận vệ trong Phủ Chủ tịch khi đạp xe, mỗi lần thấy Bác thì mọi người xuống dắt xe để chào Bác. Khi đó Bác cũng đã nói: “Chú có việc thì cứ đạp xe mà đi. Bác không phải cái đèn mà trước đó có đề chữ “hạ mã” mà khi thấy Bác lại phải xuống dắt xe. Chúng ta đều bình đẳng”. Bác âu yếm, thân tình như vậy. Đó cũng chính là những câu chuyện, những cử chỉ, hành động của Bác mà mọi người nhớ mãi.

Sau khi Bác đi xa, ông Trần Viết Hoàn lại được tin tưởng giao nhiệm vụ làm Giám đốc Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh để tiếp tục bảo vệ và trông nom di sản của Người. Đây cũng là những năm tháng ông có nhiều thời gian nghiên cứu về cuộc đời và sự nghiệp của Bác Hồ. Song sự chân thành, giản dị của Bác Hồ luôn là điều ông khắc cốt, ghi tâm.

Chính vì thế, từ khi làm việc bên Bác cho tới khi trông nom khu di tích Bác Hồ tại Phủ Chủ tịch, ông luôn toàn tâm toàn ý để bảo vệ sự an toàn cho Người cũng như trông nom di sản của Người. Với ông, đó là trách nhiệm nặng nề nhưng cũng rất đổi vinh quang.

Từ việc phục vụ cho Bác Hồ, giữ gìn nơi ở và làm việc của Bác, ông Trần Viết Hoàn đã viết cuốn sách “Đạo đức Bác Hồ - tấm gương soi cho muôn đời”, đây là tất cả những gì thể hiện tấm lòng tôn kính của người lính cận vệ năm xưa dành cho Bác. Ngoài ra còn có cuốn sách chuyên về bảo tàng “Giữ gìn và phát huy giá trị di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

“Tôi vinh dự được đón nhiều vị cán bộ, nguyên thủ quốc gia trong thời gian là cán bộ khu di tích. Nhớ về Bác, tôi luôn suy nghĩ phải làm nhiệm vụ đón khách thật chu đáo. Đây là những vị khách tới thăm Bác nên phải đón thật chu đáo, không để Bác phải phiền muộn điều gì. Giữ gìn di sản của Bác cho hôm nay và mai sau” - ông nói.



CỰU CHIẾN BINH 2 LẦN GẶP BÁC

Phong Vân

Hơn 50 năm trôi qua, nhưng ký ức về những lần được gặp Bác vẫn còn vẹn nguyên trong trái tim cựu chiến binh Lê Văn Hưng, 85 tuổi ở thôn Phú Văn Dưới, xã Phú Hòa (Lương Tài).

Sắp đến sinh nhật Bác 19-5, ông Lê Văn Hưng lại bồi hồi, xúc động khi lật từng trang nhật ký ngả màu thời gian. Đó là những ngày tháng không bao giờ quên khi ông 2 lần được gặp Bác Hồ. Ông Lê Văn Hưng cho biết: “Với người dân Việt Nam, những ai được gặp Bác, được nghe những lời căn dặn ân cần, ấm áp của Bác đều cảm thấy may mắn, vinh dự, tự hào. Lời của Bác giản dị, chân thành, sâu sắc như ngọn đuốc soi sáng đường cho chúng ta đi...”.

Lần đầu tiên ông Hưng được gặp Bác vào ngày 17-12-1955 ở Hội nghị tổng kết công tác cải cách ruộng đất Đoàn Bắc - Bắc tại Đình Bảng (Tứ Sơn). Khi ấy, ông Hưng làm cán bộ nông hội xã Phú Hòa. Ông Hưng nhớ lại: “Hội nghị chuẩn bị bắt đầu thì mọi người xôn xao, náo nức gọi “Bác Hồ, Bác Hồ”. Bác vẫy tay chào mọi người với nụ cười rạng rỡ. Bác biểu dương tinh thần vượt khó của cán bộ và nhân dân các địa phương trong công tác cải cách ruộng đất. Bác cũng nhẹ nhàng chỉ rõ những khuyết điểm cần kiên quyết khắc phục như chưa phân biệt thật rõ ai là địch, ai là ta, chưa đi đúng đường lối công tác quần chúng của Đảng... các cô, các chú phải giúp nhau sửa chữa cho bằng được những sai lầm, khuyết điểm...”.

phải gắn liền công tác cải cách ruộng đất với việc phát triển sản xuất nông nghiệp”.



CCB Lê Văn Hưng thường xuyên tìm hiểu chủ trương, đường lối chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước qua báo chí.

Mỗi lời Bác căn dặn, chúng tôi, ai cũng chăm chú lắng nghe và thấm thía, cải cách ruộng đất cũng giống như đi kháng chiến, tất cả là vì Tổ quốc, vì nhân dân”. Sau ngày gặp Bác, ông Hưng được tuyển vào trường cải cách ruộng đất tỉnh Bắc Ninh. Năm 1956, ông được phân công về làm cải cách ruộng đất tại xã Việt Đoàn (Tiên Du). Phong trào chia ruộng đất cho nhân dân ở đây diễn ra khẩn trương, tung bừng như ngày mở hội: Người cầm cờ, người cầm cuộc, người cầm biển khắp các cánh đồng.

Lần thứ 2, ông Hưng vinh dự gặp Bác vào ngày 24-9-1958 tại tỉnh Lào Cai. Lúc bấy giờ, ông là chiến sỹ thuộc Ban

10, Ty Công an Lào Cai. Ông Hưng kể: “Chiều 23-9-1958, đồng chí Trần Bộc, Trưởng ban 10 giao cho tôi nhiệm vụ ngay trong đêm xuống địa bàn Tân Ấp, cạnh sân bay An Lạc nắm tình hình di biến động của các đối tượng chính trị, hình sự, bố trí bảo vệ khu vực an toàn. Anh em chúng tôi trong tổ không ai biết, không được hỏi về lý do của nhiệm vụ. Lực lượng bố trí xong, sáng 24-9, tôi trở về Ban 10 thì được lệnh triệu tập lên Văn phòng Tỉnh ủy Lào Cai làm nhiệm vụ bảo vệ. 7 giờ sáng, nhìn thấy Bác Hồ trong bộ quần áo màu gụ, cổ quần khăn, bước vào trụ sở Tỉnh ủy, tôi mới biết nhiệm vụ bí mật từ tối hôm qua.

Trong lúc chờ đồng chí Hoàng Trường Minh, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai báo cáo về đời sống và phong tục của đồng bào các dân tộc, Bác lấy 1 điều thuốc để hút. Thấy vậy, đồng chí Phạm Ngọc Thạch, Bộ trưởng Bộ Y tế rút que diêm định đánh lửa cho Bác, thì Bác gạt tay rồi châm lửa từ điều thuốc của đồng chí Thạch. Sáng hôm ấy, Bác nói chuyện với cán bộ các cơ quan

dân chính đảng, đại diện các dân tộc tại sân Tỉnh ủy. Bác căn dặn: “Phải ra sức bồi dưỡng, giáo dục và cất nhắc cán bộ dân tộc và địa phương. Dù lúc đầu những cán bộ ấy trình độ còn thấp, kinh nghiệm còn ít, công tác chưa quen, cán bộ lãnh đạo phải chịu khó dìu dắt họ, giúp đỡ họ, lâu ngày chắc chắn họ sẽ tiến bộ...”. 2 lần gặp Bác là niềm hạnh phúc nhất đời ông Hưng. Những lời căn dặn của Bác đến bây giờ vẫn được ông ghi nhớ, răn dạy con cháu. Năm 1981, ông Lê Văn Hưng nghỉ hưu theo chế độ của Nhà nước. Từ đó đến nay, ông thường nhắc nhở gia đình, con, cháu phải sống có trách nhiệm, biết cống hiến cho xã hội, biết yêu thương, chia sẻ với mọi người. Mỗi dịp tháng 5 về, ông Hưng lại kể cho các cháu nghe câu chuyện được gặp Bác Hồ, về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và sự giản dị đời thường của Bác. Tất cả những kỷ niệm đó là niềm tự hào để ông giáo dục các thế hệ con cháu học tập vươn lên trong học tập, lao động sản xuất.

PHẦN 3: HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TÀI SẢN TÌNH THẦN VÔ GIÁ CỦA ĐẢNG VÀ DÂN TỘC TA

Hà Đăng

Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong lòng mỗi người chúng ta, dậy lên biết bao cảm nghĩ, biết bao nỗi nhớ, niềm tin yêu và tự hào về Bác.

Nhớ lời đồng chí Lê Duẩn năm xưa: “Hồ Chủ tịch là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, là người xây dựng nền Cộng hòa dân chủ Việt Nam và Mặt trận Dân tộc thống nhất, là người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Người là linh hồn, là ngọn cờ chói lọi, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết một lòng, chiến đấu anh dũng, viết nên những trang sử vẻ vang nhất của Tổ quốc ta”.⁽¹⁾

Nhớ những câu thơ sâu đậm ân tình của nhà thơ Tố Hữu:

*Người là Cha, là Bác, là Anh
Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ*

.....

*Bác sống như trời đất của ta
Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa
Tự do cho mỗi đời nô lệ
Sữa để em thơ, lụa tặng già*

Nhớ Bác rất nhiều. Nhưng nói sao cho hết công lao, sự nghiệp và phẩm chất con người của Bác?

Viết bài báo nhỏ này, với tiêu đề “*Tư tưởng Hồ Chí Minh - tài sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc ta*”, tôi mong được đóng góp một vài ý kiến để nhận thức rõ hơn về tư tưởng Hồ Chí

Minh và mối quan hệ với phong trào “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” mà Đảng ta đã phát động trong nhiều năm nay.

Vậy tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

Mấy thập niên qua, đã có hàng loạt cuộc hội thảo, mấy chục tác phẩm nghiên cứu có giá trị sâu sắc của nhiều tác giả nổi tiếng về tư tưởng Hồ Chí Minh đã được xuất bản. Cũng đã có nhiều bộ giáo trình về tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy ở các trường chính trị.

Ở đây, tôi chỉ xin nhắc lại một định nghĩa gần như kinh điển được nêu lên trong văn kiện Đại hội IX của Đảng ta (năm 2001): “*Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại*”.⁽²⁾

Có nghĩa: Tư tưởng Hồ Chí Minh là một học thuyết chính trị - cách mạng chứ hoàn toàn không phải là tập hợp những ý tưởng, những suy nghĩ cụ thể,

riêng lẻ. Chẳng những thế, đó còn là một học thuyết mang tầm thời đại. Bởi vậy, Đảng ta khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta”. Và chỉ rõ: “Khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động là bước phát triển quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta”.

Có câu hỏi đặt ra: Vậy 9 loại tư tưởng cơ bản nêu lên trong định nghĩa chung về tư tưởng Hồ Chí Minh phải chăng chỉ là những tư tưởng cụ thể hay có cả tư tưởng mang tính lý luận, quan điểm?

Xin trả lời: Cả hai, mà lý luận, quan điểm là cái nền. Thí dụ: Khi nói tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, hay tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại thì trước hết ta tìm thấy trong đó, quan điểm của Bác về cách mạng dân tộc giải phóng và về cách mạng vô sản hay cách mạng xã hội chủ nghĩa, tính tất yếu của các cuộc cách mạng đó trong thời đại mới và sự đòi hỏi phải vận dụng phù hợp với tình hình cụ thể của mỗi nước. Khi nói tư tưởng về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân, tư tưởng về phát triển kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, hay tư tưởng về đạo đức cách mạng cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, tư tưởng về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân thì Bác nói vừa có lý vừa có tình, lấy quan điểm, lý

luận hướng dẫn cho hành động thực tiễn. Ta thấy rõ điều đó khi đọc các tác phẩm của Bác về từng loại tư tưởng ấy. Và mỗi loại tư tưởng Bác nêu lên đều là đề tài nghiên cứu chuyên sâu của nhiều tác giả trong khi nghiên cứu tổng hợp về tư tưởng Hồ Chí Minh.

Một câu hỏi khác: Nếu tư tưởng Hồ Chí Minh là một học thuyết chính trị - cách mạng thì trách nhiệm của các lớp kế thừa là học tập và vận dụng, phát triển sáng tạo chứ sao lại đặt vấn đề “học tập và làm theo”?

Tôi nghĩ, có một sự hiểu lầm nào đó về phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nói học tập và làm theo tư tưởng ở đây là nói phải học tập và làm theo những lời chỉ dạy cụ thể của Bác. Thí dụ, Bác nói: Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ. Đảng ta là Đảng lãnh đạo, nghĩa là tất cả các cán bộ từ Trung ương đến khu, đến tỉnh, đến huyện, đến xã, bất kỳ ở cấp nào, ngành nào... đều phải là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Tất cả cán bộ đều phải một lòng một dạ phục vụ nhân dân... Bác còn nói: Mỗi cán bộ, đảng viên phải học tập lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào thực tế. Phải chữa cái bệnh kém lý luận, khinh lý luận, lý luận suông... Dù được xem hàng ngàn hàng vạn quyển lý luận, nếu không đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách. Xem nhiều sách để mà lờ, để làm ra *ta đây*, thế không phải là biết lý luận.

Vậy có lẽ gì cán bộ, đảng viên chúng ta lại không làm theo những lời chỉ dạy ấy?

Cũng cần nói thêm: Làm theo không có nghĩa là lặp lại nguyên xi, bất chúo c vụng về, ngay cả trong học tập và

làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách của Bác.

Ai cũng biết, cả cuộc đời mình, từ sau Cách mạng Tháng Tám thành công cho đến khi lên chiến khu Việt Bắc rồi về lại thủ đô giải phóng, Bác vẫn quần áo nâu sòng, mấy bộ ka ki cũ kỹ. Vẫn ăn uống đạm bạc. Vẫn *Một đời thanh bạch chẳng vàng son/Mong manh áo vải hồn muôn trượng...*

Thế nhưng, Bác không đòi hỏi mọi cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao, đều phải ăn mặc như Bác. Bác chỉ cần mọi người đều thực hành tiết kiệm. Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư là hồn cốt của tư tưởng của Bác về đạo đức cách mạng.

Ngay trong một số chuyến đi thăm nước ngoài, thay vì đi giày tây, Bác vẫn dùng đôi dép cao-su quen thuộc nhưng không để cán bộ tùy tùng làm như Bác. Bộ quần áo ka ki và đôi dép cao-su trở thành một trong những biểu tượng của nếp sống giản dị, được bạn bè nước bạn ngợi ca.

Tổ Hữu viết: *Nhớ đôi dép cũ nặng công ơn/ Yêu Bác, lòng ta trong sáng hơn.*

Để kết thúc bài báo này, tôi xin nêu lên sau đây hai sự đánh giá đặc biệt của Đảng ta đối với Hồ Chủ tịch và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ nhất, đó là Điều văn của Ban Chấp hành Đảng Lao động Việt Nam do Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lê Duẩn đọc tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969: “Hồ Chủ tịch đã qua đời! Nhưng Người để lại cho chúng ta một di sản vô cùng quý báu. Đó là thời đại HỒ CHÍ MINH, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc. Đó là kỷ nguyên độc lập, tự do của Tổ quốc, kỷ nguyên chủ nghĩa xã hội ở nước ta”.⁽³⁾

Thứ hai, đó là Nghị quyết Đại hội IX của Đảng (năm 2001) xác định tư tưởng Hồ Chí Minh là một học thuyết cách mạng. “Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta giành thắng lợi, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta”. Và Đảng ta kiên định “lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”.
Tự hào biết mấy!



Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

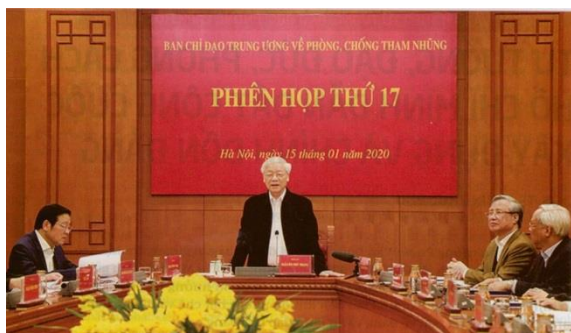
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH DẪN DẮT CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG

GS.TS. PHÙNG HỮU PHÚ

Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Lý luận Trung ương

Sinh thời, Thủ tướng Phạm Văn Đồng - người đồng chí gần gũi, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Hồ Chí Minh đã làm gương mẫu để xây dựng Đảng. Tấm gương của lãnh tụ được sự hưởng ứng tự

nguyện và nhiệt tình của toàn Đảng, đã tạo nên khuôn phép chặt chẽ và thiêng liêng, để lại truyền thông tốt đẹp về Đảng và sự lãnh đạo của Đảng”.



HỒ CHÍ MINH XÂY NỀN, ĐÁP MÓNG LÝ LUẬN XÂY DỰNG VÀ CHÍNH ĐÓN ĐẢNG

Điều Hồ Chí Minh quan tâm nhất trong suốt cuộc đời phấn đấu, hy sinh vì nước, vì dân là phải xây dựng cho được một bộ tham mưu cách mạng đủ phẩm chất, năng lực lãnh đạo dân tộc tiến hành cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng, bảo vệ chế độ xã hội mới thật sự vì nhân dân, vì con người. Nghiên cứu sâu sắc lý luận mác xít về xây dựng chính đảng vô sản kiểu mới; tổng kết nghiêm ngặt kinh nghiệm hoạt động, thành công và không thành công của các đảng cộng sản, công nhân quốc tế; phân tích hoàn cảnh, điều kiện, đặc điểm lịch sử và yêu cầu khách quan của cách mạng nước ta, Hồ Chí Minh đã dày công chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và luôn chăm lo xây dựng, chính đón Đảng. Người đã để lại cho Đảng ta di sản tư tưởng và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn vô giá, đặt nền tảng cho lý luận về đảng cách mạng, đảng cầm quyền, về xây dựng, chính đón đảng với hệ thống luận điểm khoa học đầy tính sáng tạo, nổi bật là:

Thứ nhất, Hồ Chí Minh khẳng định từ sớm và nhất quán quan điểm: Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định

hàng đầu đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi.

Trong tác phẩm Đường Cách mệnh (năm 1927), trả lời câu hỏi “Cách mệnh trước hết phải có cái gì?”, Người nhấn mạnh: “trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁽²⁾. Trong Di chúc, nhìn lại thành quả cách mạng sau gần 40 năm Đảng lãnh đạo, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”⁽³⁾.

Thứ hai, Hồ Chí Minh chỉ rõ quy luật hình thành và bản chất giai cấp, cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhận thức sâu sắc tính chất, đặc điểm của xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đã vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin về chính đảng vô sản kiểu mới ở một nước thuộc địa nửa phong kiến, khái quát thành quy luật: chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước dẫn tới việc thành lập Đảng Cộng sản; và vì, lợi ích của giai cấp công nhân với lợi ích của nhân dân lao động, lợi ích của dân tộc là thống nhất cho nên Đảng là Đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động cũng tức là Đảng của dân tộc Việt Nam⁽⁴⁾. Đây là công hiến lý luận đặc sắc của

Hồ Chí Minh định hướng cho toàn bộ sự nghiệp đấu tranh cách mạng và công cuộc xây dựng; chinh đồn Đảng, mà hạt nhân quan trọng nhất chính là tư tưởng Đảng phải luôn luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, là đội tiên phong, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của toàn dân tộc. Vai trò, vị trí, sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ nền tảng này.

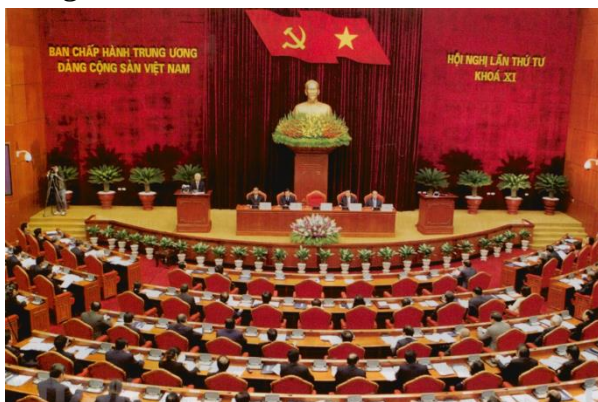
Thứ ba, Hồ Chí Minh xác định những nhân tố tạo nên năng lực, sức mạnh lãnh đạo của Đảng. Theo Người, Đảng muốn vững thì phải có lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin - “chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất”, “làm cốt”, làm nền tảng tư tưởng, “trong Đảng ai cũng phải hiểu, phải làm theo chủ nghĩa ấy”⁽⁵⁾. Đảng phải được xây dựng và hoạt động theo những nguyên tắc Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, nổi bật là các nguyên tắc: tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tự phê bình và phê bình; kỷ luật nghiêm minh và tự giác; đoàn kết, thống nhất. Theo Hồ Chí Minh, chính nền tảng tư tưởng khoa học, cách mạng và những nguyên tắc tổ chức, lãnh đạo, sinh hoạt, phát triển rất chặt chẽ, nghiêm minh hợp thành ưu thế chính trị vượt trội, sức mạnh to lớn của Đảng Cộng sản mà không đảng phái chính trị nào có thể so sánh được, giúp Đảng Cộng sản có thể hoàn thành sứ mệnh trọng đại trước giai cấp, dân tộc.

Thứ tư, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Đảng vừa là người lãnh đạo vừa là đầy tớ thật trung thành của nhân dân; lấy phục vụ nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân làm tôn chỉ; dựa vào dân để xây dựng Đảng. Theo

Hồ Chí Minh, tư tưởng của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân phải được “quán triệt trong toàn bộ sự nghiệp xây dựng cấu trúc thượng tầng của chế độ và thể chế của nhà nước ta”⁽⁶⁾. Người luôn căn dặn: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁽⁷⁾; “giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi”; “Chính phủ và Đảng chỉ mưu giải phóng cho nhân dân, vì thế, bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm và chịu trách nhiệm trước nhân dân” nhất là “sự lãnh đạo trong mọi công tác thiết thực của Đảng, ắt phải từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng”⁽⁸⁾. Người nhấn mạnh, trong toàn bộ quá trình công tác tổ chức, cán bộ trước hết phải dựa vào dân, phải từ phong trào cách mạng của quần chúng mà phát hiện, tuyển chọn cán bộ; đưa cán bộ thâm nhập vào hoạt động thực tiễn của quần chúng, thông qua sự giúp đỡ, kiểm soát của nhân dân để đào tạo, rèn luyện cán bộ, giúp cán bộ gột rửa, khắc phục các tật bệnh của chủ nghĩa cá nhân, vươn tới nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm theo quan điểm và lập trường cách mạng⁽⁹⁾.

Thứ năm, Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng phải thường xuyên chăm lo xây dựng và chinh đồn. Người chỉ rõ, Đảng không phải từ trên trời rơi xuống, Đảng ra đời và trưởng thành trong lòng xã hội, do vậy cũng bị lây nhiễm các tật bệnh có trong xã hội. Để xứng đáng là một Đảng cách mạng chân chính, xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân, Đảng phải thường xuyên chăm lo xây dựng và chinh đồn Đảng, nhất là ở những thời điểm cách mạng gặp khó khăn, thử thách hoặc

chuyển sang thời kỳ, giai đoạn mới. Xây dựng, chỉnh đốn là nhằm làm cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ cách mạng. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng có quan hệ mật thiết với nhau, trong đó xây dựng Đảng toàn diện, làm cho Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức, thật sự “là đạo đức, là văn minh”, tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc, thời đại là nhiệm vụ cơ bản, có ý nghĩa quyết định; chỉnh đốn Đảng nhằm hạn chế, ngăn chặn, đẩy lùi những tật bệnh, tệ nạn trong Đảng do thoái hóa, biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là trong điều kiện Đảng cầm quyền, là nhiệm vụ thường xuyên quan trọng.



HỒ CHÍ MINH - TẤM GƯƠNG SÁNG NGỜI VỀ ĐẠO ĐỨC PHONG CÁCH CỦA NGƯỜI CỘNG SẢN VĨ ĐẠI

Đồng thời với việc xây dựng nền tảng lý luận xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Hồ Chí Minh bằng cả cuộc đời hoạt động không mệt mỏi của mình đã nêu tấm gương lớn về đạo đức, phong cách của Người cộng sản chân chính. Đạo đức cộng sản của Người bắt nguồn, tỏa sáng từ tấm lòng yêu nước, thương dân, từ

nhận thức có tính nguyên lý: “Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác”⁽¹¹⁾; từ lẽ sống tận trung với Đảng, tận hiếu với dân, suốt đời phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phấn đấu vì hạnh phúc của con người; luôn đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết; kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng. Tư tưởng, đạo đức cộng sản thấm nhuần tự nhiên trong suy nghĩ, hành động của Người, được biểu hiện sinh động thành phong cách Hồ Chí Minh. Đó là phong cách tư duy khoa học, sáng tạo; phong cách lãnh đạo dân chủ, quần chúng, quyết đoán, nói đi đôi với làm; phong cách làm việc cụ thể, sâu sát, dứt điểm; phong cách sống giản dị, thanh cao; phong cách ứng xử tinh tế, nhân văn tràn đầy tình yêu thương con người.

Sinh thời, Thủ tướng Phạm Văn Đồng - người đồng chí gần gũi, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Hồ Chí Minh đã làm gương mẫu để xây dựng Đảng. Tấm gương của lãnh tụ được sự hưởng ứng tự nguyện và nhiệt tình của toàn Đảng, đã tạo nên khuôn phép chặt chẽ và thiêng liêng, để lại truyền thống tốt đẹp về Đảng và sự lãnh đạo của Đảng”^{<12>}.

ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Trong 90 năm lãnh đạo cách mạng, thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng ta thường xuyên chăm lo xây dựng, chỉnh đốn, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng

đầu quyết định thắng lợi của cách mạng nước ta. Bước vào thời kỳ đổi mới, nhất là những nhiệm kỳ đại hội Đảng gần đây, Đảng luôn xác định xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đại hội Đảng, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng các nhiệm kỳ đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; phát động và lãnh đạo nhiều cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, trước tác động của mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, có nơi, có lúc, một số tổ chức đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ có chức, có quyền, không nhận thức đầy đủ tầm quan trọng đặc biệt của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, không thực hiện nghiêm túc nghị quyết, quy định của Đảng và những chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sa vào chủ nghĩa cá nhân, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, làm tổn hại thanh danh, uy tín của Đảng, giảm sút niềm tin của nhân dân.

Nhận thức sâu sắc nguy cơ tha hóa trong nội bộ Đảng; yêu cầu bức thiết, cấp bách của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; quán triệt, kế thừa, phát huy những giá trị vô giá của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đại hội XII của Đảng đặt lên hàng đầu nhiệm vụ trọng tâm: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất, uy tín,

ngang tầm nhiệm vụ”⁽¹³⁾. Trong hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tập trung cao độ ban hành, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều nghị quyết quan trọng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; triển khai sâu rộng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh quyết liệt cuộc đấu tranh chống tham nhũng và những khuyết tật trong Đảng, trong đó đội ngũ cán bộ chủ chốt, trước hết là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng có trách nhiệm nêu gương.

Quyết tâm chính trị, hành động quyết liệt của toàn Đảng đang tạo ra những chuyển biến tích cực, quan trọng, từng bước củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, tạo động lực cho công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Trên thực tế, công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay và trong thời kỳ sắp tới thể hiện sinh động giá trị bền vững của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Học tập, làm theo tấm gương vĩ đại của Người, toàn Đảng và cán bộ, đảng viên cần thấm nhuần sâu sắc những quan điểm của Người, học theo đạo đức, phong cách của Người, trong đó đặc biệt chú trọng:

Thứ nhất, giữ vững bản chất giai cấp, bản lĩnh chính trị, thống nhất tư tưởng, tiếp tục vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp thu tinh hoa trong truyền thống dân tộc và văn minh của nhân loại, không ngừng hoàn thiện, lãnh đạo thực hiện thành công đường lối đổi mới, phấn đấu đưa đất nước trở thành quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, xây dựng Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức, trọng tâm là xây dựng văn hóa, đạo đức trong toàn Đảng, trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm gương xây dựng văn hóa, đạo đức xã hội. Thực hiện bằng được lời căn dặn của Hồ Chí Minh; “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽¹⁴⁾.

Thứ ba, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phong cách của cán bộ, đảng viên, lấy hiệu quả phụng sự phát triển đất nước, chăm lo hạnh phúc của nhân dân làm tiêu chí hàng đầu; thực hiện theo phương châm Hồ Chí Minh chỉ dạy: “Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. Phải phòng chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái⁽¹⁵⁾

Thứ tư, kiên quyết, kiên trì đấu tranh không khoan nhượng khắc phục nhưng yếu kém trong tổ chức đảng, ngăn chặn, đẩy lùi, tẩy trừ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự

diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đặc biệt là tình trạng tham nhũng, “lợi ích nhóm”, bè phái, cơ hội chính trị, chạy chức, chạy quyền, quan liêu, xa dân... trong cán bộ, đảng viên, làm cho Đảng thật sự liêm khiết, thật sự là Đảng của giai cấp, của dân tộc, được nhân dân tin yêu, ủng hộ.

(1) Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mac-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh: Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị Quốc gia, H, 2003, tr. 132-175.

(2),(5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, H, 2000, t.2, tr. 267-268, 268.

(3), (10), (14) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 12, tr. 510, 503, 503.

(4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 6, tr. 175.

(6) Hoàng Tùng: Quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị chỉ đạo đối với cách mạng Việt Nam, Tạp chí Cộng sản, số 4-1992, tr. 12-13.

(7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 8, tr. 276.

(8), (9), (11) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 229-306, 229-306, 230

(12) Phạm Văn Đồng: Hồ Chí Minh - tinh hoa và khí phách của dân tộc, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2019, tr. 179.

(13) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 217.

(15) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 10, tr. 314.



HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

PHÁT HUY SỨC MẠNH TINH THẦN YÊU NƯỚC VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

PGS. TS. Lưu Ngọc Tổ Tâm
Học viện Chính trị Khu vực II

Những nét đặc sắc trong tư tưởng yêu nước và tấm gương mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lòng yêu nước, hết lòng tận trung với nước, tận hiếu với dân không chỉ có ý nghĩa lịch sử sâu sắc mà còn mang ý nghĩa thời đại to lớn; là tấm gương sáng, bài học quý để mỗi người Việt Nam, mỗi cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện và noi theo.

LÒNG YÊU NƯỚC LÀ TRUYỀN THỐNG QUÝ BÁU

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra và lớn lên khi đất nước đang đắm chìm trong đêm dài nô lệ. Sức mạnh truyền thống yêu nước đã hun đúc quyết tâm cứu nước, cứu dân và thôi thúc Người rời Tổ quốc bốn bề tìm đường giải phóng đất nước và đó cũng chính là cơ sở dẫn Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với con đường cứu nước trong thời đại mới. Sau này, trong bài viết Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lúc đầu chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”... Từ khi ra đi tìm đường cứu nước cho đến khi từ biệt chúng ta trở về với thế giới người hiền, Người luôn khát khao và phấn đấu cho mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người; xây dựng đất nước Việt

Nam xã hội chủ nghĩa dân chủ và giàu mạnh, nhân dân Việt Nam được ấm no, tự do và hạnh phúc. Cuộc đời cách mạng của Người xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân và cũng vì nước vì dân mà tận tâm, tận lực phấn đấu.

Thấm nhuần sâu sắc rằng, lòng yêu nước là một giá trị truyền thống quý báu của dân tộc, được sinh dưỡng bởi những cư dân một nước nông nghiệp luôn gắn bó, cố kết, đùm bọc, che chở và giúp đỡ lẫn nhau để chống lại thiên tai, địch họa và cả dịch bệnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh rằng: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”⁽¹⁾ và “chủ nghĩa dân tộc là động lực

lớn của đất nước”. Trong tất cả những con dân đất Việt đó, chỉ “trừ một bọn rất ít đại Việt gian, đồng bào ta ai cũng có lòng yêu nước”⁽²⁾...

Trên suốt chặng đường cách mạng, Người luôn khơi dậy và phát huy nguồn sức mạnh của lòng yêu nước đó để lãnh đạo nhân dân ta từng bước giành thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Không phải ngẫu nhiên, vấn đề tập hợp lực lượng cách mạng trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng lại được ghi rõ: “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt, v.v. để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, trung tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập. Bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng thì phải đánh đổ”⁽³⁾; đồng thời, nhấn mạnh “trong cuộc cách mạng tư sản dân quyền, vô sản giai cấp và nông dân là hai động lực chính, nhưng vô sản có cầm quyền lãnh đạo thì cách mạng mới thắng lợi được”⁽⁴⁾. Sau đó, vấn đề tập hợp lực lượng được thể hiện trong việc thành lập và phát huy vai trò của Mặt trận Việt Minh, nhằm đoàn kết mọi người dân Việt Nam yêu nước trong một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi để cùng tranh đấu vì độc lập, tự do đã góp phần to lớn vào thành công của Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, sáng lập nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ...

Tư tưởng yêu nước của Hồ Chí Minh chính là yêu Tổ quốc và nhân dân, coi việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc, thực dân và ngoại bang, giải phóng

dân tộc, mang lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân là lòng yêu nước chân chính, sâu sắc và triệt để. Vì thế, khi thấu hiểu rằng “tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm”⁽⁵⁾, Người đã khơi dậy lòng yêu nước của mỗi người dân Việt Nam, coi đó là “chìa khóa vàng” để xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tổ chức họ, lãnh đạo họ thực hiện mục tiêu giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân.

KHOI DẠY VÀ PHÁT HUY LÒNG YÊU NƯỚC CỦA MỖI NGƯỜI DÂN

Lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người dân Việt Nam chính là nền tảng, cơ sở cho sự thống nhất trong khác biệt để Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tập hợp lực lượng, tạo thành sức mạnh tổng hợp của một dân tộc, đất không rộng, người không đông, tiềm lực kinh tế, quân sự không lớn, song đã đoàn kết, đồng lòng dưới sự lãnh đạo của Đảng đấu tranh giải phóng dân tộc thoát khỏi ách nô lệ thực dân, đế quốc, giành độc lập, tự do; tiếp tục tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Sau khi nước nhà giành được độc lập, trước hiểm nguy từ nạn “giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm” đe dọa nền độc lập, tự do mà nhân dân ta đã giành được sau hơn 80 năm trời nô lệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng: “Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập”⁽⁶⁾; đồng thời khơi dậy

tinh thần yêu nước của mọi người dân, mọi giai tầng trong xã hội trong các bức thư gửi cho các cụ phụ lão, cho các em nhỏ, cho một Việt kiều, cho các giám mục và đồng bào công giáo Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình và bao dung, vị tha với những người trót lầm đường, lạc lối: “Ai cũng có lòng yêu nước, chẳng qua có lúc vì lợi nhỏ mà quên nghĩa lớn. Nói lẽ phải họ tự nghe”⁽⁷⁾... để quy tụ, tập hợp và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở của lòng yêu nước chân chính, tiến hành sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc.

Trân trọng giá trị truyền thống quý báu của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi việc tuyên truyền về lòng yêu nước, tinh thần yêu nước cho mọi người dân, trong mọi thời điểm là một trong những nhiệm vụ quan trọng và yêu nước không chỉ dừng ở nhận thức mà chính là phải thể hiện ở hành động. Người yêu cầu các cấp, các ngành “phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến”⁽⁸⁾, vì “đành biết rằng từ đây đi đến cuộc toàn thắng, chúng ta còn phải kinh qua nhiều nỗi khó khăn. Nhưng chúng ta giàu lòng yêu nước, thì chúng ta quyết cứu được nước”⁽⁹⁾...

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Người, trong những năm tháng đấu tranh gian lao ấy, tinh thần yêu nước, ý chí độc lập, tự chủ, tự cường của mọi người dân Việt Nam đã được phát huy cao độ, tạo nên sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm nổi bật tinh thần, ý chí và trí tuệ Việt Nam. Đó chính là sức mạnh của lòng yêu nước được hun đúc suốt hàng ngàn năm lịch sử; không chỉ bồi đắp mà

còn phát triển lên một tầm cao mới, gắn với tinh thần quốc tế trong sáng. Đó chính là sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước quốc tế cao cả trên tinh thần đoàn kết, giúp đỡ, ủng hộ lẫn nhau trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội; là phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại đấu tranh để “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽¹⁰⁾ trong thời đại Hồ Chí Minh lịch sử. Đó cũng chính là hiển hiện của những tấm gương yêu nước, anh hùng mà khiêm nhường của biết bao quần chúng ở mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi; của đội ngũ cán bộ, đảng viên trên mọi lĩnh vực công tác ở cả tiền tuyến và hậu phương, v.v. đã kết thành “một làn sóng mạnh mẽ”, tạo thành sức mạnh tổng hợp, vô song, làm nên những chiến công của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX, đưa đất nước ta tới hòa bình, độc lập, thống nhất, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Vì thế, có thể nói, những giá trị tinh hoa truyền thống như tình yêu quê hương, đất nước, yêu thương giống nòi, phụng sự Tổ quốc, tinh thần sẵn sàng hy sinh vì dân, vì nước, v.v. đến Hồ Chí Minh, thời đại Hồ Chí Minh đã được nâng lên một tầm cao. Yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh có nội dung và hình thức mới, mang bản chất giai cấp, hòa quyện chặt chẽ giữa giai cấp, dân tộc và nhân loại mà cơ sở tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, là lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, là yêu nước chân chính gắn với tinh thần quốc tế vô sản, “khác hẳn tinh thần “vị quốc” của bọn đế quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế”... và chính Người là một mẫu mực của chủ nghĩa yêu

nước, tinh thần yêu nước Việt Nam hiện đại đúng như Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã khẳng định: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là hình ảnh của sự gặp nhau giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản”⁽¹¹⁾.

TIẾP TỤC NHÂN NGUỒN SỨC MẠNH CỦA LÒNG YÊU NƯỚC

Đất nước đang tiến hành đổi mới và hội nhập sâu rộng trong bối cảnh toàn cầu hóa. Hơn bao giờ hết, lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người gắn liền với trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Từ trong các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, rộng khắp ở mọi cấp, mọi ngành, khắp các địa phương trong cả nước đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu của các tầng lớp nhân dân, trong đó có các đoàn viên, thanh niên, các sinh viên thủ khoa, các doanh nhân giỏi, các chiến sĩ thi đua... trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. Gần đây nhất, những tấm gương của đội ngũ y, bác sĩ, chiến sĩ quân đội trong cuộc chiến chống dịch bệnh, sự chung tay góp sức của cả hệ thống chính trị và mỗi người dân cả nước trong cuộc chiến chống “giặc dịch COVID-19” để “không để một ai bị bỏ lại phía sau” chính là biểu hiện sinh động nhất của tinh thần yêu nước Việt Nam. Đó cũng chính là trái ngọt của việc phát huy sức mạnh tinh thần yêu nước Việt Nam, là kết quả việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TVV của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trở thành nhu cầu tự thân, nền nếp tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị.

Càng khó khăn, thử thách, truyền thống yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người dân Việt Nam được hun đúc từ bao đời, trở thành sức mạnh Việt Nam, biểu tượng Việt Nam càng được tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ, tỏa sáng để luôn chủ động, quyết tâm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa...

Để đất nước vững bước trên hành trình đã chọn và nhất là để phát huy tinh thần yêu nước của mỗi cá nhân, mỗi tập thể, cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành chức năng cùng cả hệ thống chính trị cần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về lòng yêu nước về lý tưởng cách mạng và sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; cụ thể hóa thành các chính sách và các phong trào thi đua yêu nước cụ thể, thiết thực. Theo đó, công tác tư tưởng không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền và kêu gọi lòng yêu nước của mỗi người mà cao hơn, quan trọng hơn là phải hướng dẫn lòng yêu nước, chỉ dẫn các hành động yêu nước đúng đắn, phát hiện và nhân rộng các nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị. Cùng với đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu nói riêng phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm trong thực thi công vụ, thực hiện công tác chuyên môn gắn với các phong trào thi đua yêu nước, để làm gương cho quần chúng.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống phải góp phần

làm cho mỗi người Việt Nam nhận thức rõ yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh và thực hành yêu nước là một trong những nhân tố quan trọng góp phần làm nên thắng lợi của sự nghiệp cách mạng 90 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng. Lòng yêu nước ấy, tinh thần yêu nước ấy rất cụ thể và sinh động, hiển hiện trong mỗi việc làm hằng ngày của mỗi người tại mỗi cơ quan, đơn vị, gia đình và trong cộng đồng. Đó chính là ý thức chấp hành pháp luật, là tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, nỗ lực góp sức dựng xây quê hương, đất nước, kiên quyết chống tham ô, tham nhũng, lãng phí, quan liêu; là lối sống giản dị, chan chứa tình yêu thương con người, không vô cảm trước khó khăn của đồng chí, đồng bào, sẻ chia và cùng chung sức giúp đỡ lẫn nhau khi gặp nguy nan, thử thách.

Cần thấm nhuần sâu sắc và chú trọng xây dựng lòng yêu nước, đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước; đồng thời, chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách... theo tinh thần Nghị quyết 33-NQ/TW về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Đó chính là lòng yêu nước, tinh thần yêu nước phải trở thành động cơ để trước hết gắn kết mọi người dân Việt Nam trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Yêu nước đồng nghĩa với yêu đồng bào và cao hơn chính là trân trọng truyền thống lịch sử cách mạng, gắn bó và bảo vệ chế độ, bảo vệ Đảng; trung thành với

sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Cùng với đó, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân, đổi mới và đa dạng hóa các phong trào thi đua yêu nước với nhiều hình thức, nội dung phong phú để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc mà nòng cốt là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức. Tiếp tục bồi đắp tinh thần yêu nước và nâng cao giác ngộ chính trị của nhân dân, làm cho nhân dân tuyệt đối tin tưởng ở vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, để mỗi người thực hành tinh thần yêu nước đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh; để càng khó khăn, thử thách, lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người càng cần phải được đặt đúng chỗ, được phát huy mà không bị hoang mang, dao động, không để kẻ xấu và các thế lực thù địch lợi dụng vào các hoạt động biểu tình, tung tin xấu độc trên mạng xã hội...

Đặc biệt, đối với thế hệ trẻ - lực lượng kế cận, rường cột của nước nhà, việc giáo dục lòng yêu nước phải thấm nhuần yêu cầu “cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ”⁽¹²⁾ để mỗi người trở thành người công dân có tài và có đức, kiên định và tiếp tục sự nghiệp cách mạng của cha anh, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hội nhập và phát triển bền vững trong xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.

(1), (5), (6)_HỒ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H, 2011, t.7,

tr.38,38

(2), (9), (12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.516, 219,120.

(3), (4) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.2, tr.4, 4.

(6), (7), (8), (10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.7, 471, 38- 39, 187.

(11) *Phạm Văn Đồng*: Tổ quốc ta, nhân dân ta, sự nghiệp ta và người nghệ sĩ, *Nxb. Văn học*, H, 1969, XX222.



KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19.5.1890 - 19.5.2020)

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - TÀI SẢN VÔ GIÁ CỦA DÂN TỘC

TS. Đặng Duy Báu

- Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng lớn. Tư tưởng của Người toát ra từ hành động, việc làm của một nhà cách mạng từ khi Người đi tìm đường cứu nước đến khi là Lãnh tụ Đảng, Chủ tịch Nước. Dù qua câu chữ, văn bản, hay qua việc làm và cách làm, ở Người đều toát lên sự sâu sắc mà giản dị, chân thật mà uyên bác của một nhà văn hóa, một nhà cách mạng có tầm thời đại. Tầm gương đạo đức, tư tưởng, phong cách của Người đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị, là ngọn đuốc soi đường để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vững tin tiếp bước theo con đường Người đã chọn.

Sâu sắc mà giản dị, chân thật mà uyên bác

Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng lớn. Tư tưởng của Người toát ra từ hành động, việc làm thông qua công việc của một nhà cách mạng từ khi Người còn đi tìm đường cứu nước, đến trên cương vị Lãnh tụ Đảng, Chủ tịch Nước. Và, phần nhiều được thể hiện ở những bài nói, bài viết ngắn gọn, ở những chỉ thị, lời khuyên bảo, dặn dò với cán bộ, đảng viên, trong các hoạt động lãnh đạo, quản lý, đối nội, đối ngoại, ở cách ứng xử của Người với quần chúng nhân dân, bạn bè, đồng chí và kẻ thù.

Nhưng dù qua câu chữ, văn bản, hay qua việc làm và cách làm đều toát lên sự sâu sắc mà giản dị, chân thật mà uyên bác của một nhà văn hóa, một nhà cách

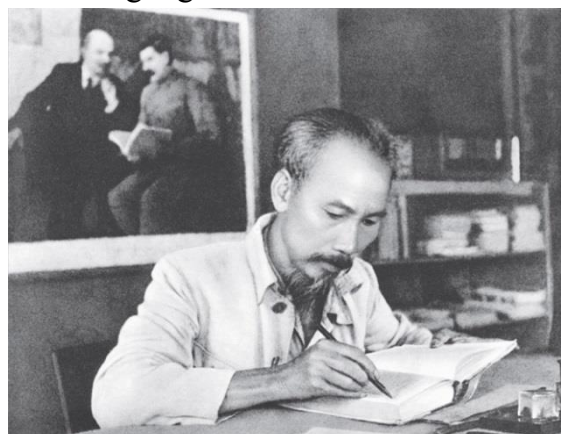
mạng có tầm thời đại. Mục tiêu cách mạng lớn lao mà Hồ Chí Minh chiến đấu suốt đời được Người nêu ra một cách rõ ràng, đầy đủ và có sức thuyết phục lạ thường: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”. Chỉ ngắn gọn thế thôi, mà ham muốn của Người tỏa ra thành ham muốn của muôn người và lớp lớp thế hệ tự nguyện chiến đấu cho ham muốn đó.

Tư tưởng Hồ Chí Minh ở tầm cao trí tuệ, nhưng gần gũi, gần bó với thực tiễn đời thường. Ở đó, có sự kết hợp tinh hoa của dân tộc và nhân loại, có tầm nhìn bao quát, nhưng lại rất cụ thể, trở thành những mệnh đề mang tính triết lý và cô

động, gần với ca dao, tục ngữ. Như, “Quan sơn muôn dặm một nhà/ Bốn phương vô sản đều là anh em”; hay “Chủ nghĩa thực dân là con đĩa hai vôi”; “Không có gì quý hơn độc lập tự do”; “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/ Thành công, thành công, đại thành công”, “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”; “Cần, kiệm, liêm, chính/ Chí công, vô tư”; “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”... Hầu như đọc đến đâu, nghiên cứu đến đâu cũng đều thấy những câu nói súc tích, cô đọng, chứa đựng chân lý phổ biến, mang tính khoa học nhưng lại rất dân dã, dễ hiểu, dễ nhớ.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự sáng tạo mang tính lịch sử mang tính thời đại. Xuất thân trong một gia đình nhà nho có nguồn gốc là nông dân, ra nước ngoài tìm đường cứu nước làm công việc của một công nhân, rồi ra sức học tập, nghiên cứu Người đã trở thành một trí thức lớn. Người đi khắp các châu lục và đến khoảng 30 nước, biết nhiều thứ tiếng nên có điều kiện tiếp xúc với nhiều nền văn hóa của nhân loại. Người được coi là một biểu tượng của sự kết hợp văn hóa Đông - Tây. Là một người hiểu sâu sắc về Nho giáo, nghiên cứu nhiều về Phật giáo và Công giáo, thấy hiểu thực tế của nhiều nước, sống với nhiều loại người, tiếp cận với nhiều loại chủ nghĩa, thế mà khi gặp được V.Lênin ở tác phẩm: “Sơ thảo lần thứ nhất Những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”, Người reo lên: “Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng của chúng ta”. Và, Người đi đến khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin”. Điểm nổi bật là từ chỗ nghiên cứu Chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa, Hồ Chí Minh

đã vận dụng vào thực tiễn Việt Nam để hình thành nên lý luận về độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Là một người chiến đấu vì độc lập dân tộc, nhưng không giống như Tôn Dật Tiên (Trung Quốc), Neru (Ấn Độ) hay Suharto (Indonesia), mà dân tộc của Hồ Chí Minh là: “Làm thuộc địa cách mạng để đi đến xã hội cộng sản”. Đây là sự gặp nhau giữa lý tưởng “ái quốc” với lý tưởng “cộng sản”; một sáng tạo lớn không chỉ về lý luận mang tính thời đại, mà đã được Người vận dụng thành công vào cách mạng Việt Nam để giành độc lập dân tộc, đánh thắng “hai đế quốc to” và ngày nay đang thực hiện đường lối Đổi mới theo con đường Người đã vạch ra.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh
Ảnh tư liệu*

Tư tưởng rộng lớn, bao la được cụ thể, cô đọng, hài hòa

Tư tưởng Hồ Chí Minh phát triển trong điều chỉnh để hoàn thiện. Xã hội vận động muôn hình muôn vẻ, nhận thức của con người thường lạc hậu hơn thực tế. Chính vì vậy, mà ta thấy Hồ Chí Minh luôn đặt tư duy của mình trong dòng chảy của thời đại và lấy thực tiễn làm tiêu chuẩn, luôn tự điều chỉnh cho phù hợp với thực tế “vạn biến”. Năm 1923, trong bài “Cuộc kháng chiến”, Người viết: “Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản mới giải phóng được dân tộc”. Nhưng sau khi về

nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng, ở Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5.1941), Người nêu quan điểm giải phóng dân tộc lên trước: “Có giải phóng dân tộc mới giải phóng được giai cấp”. Về vấn đề chính quyền, năm 1930, trong “Chính cương vắn tắt”, Nguyễn Ái Quốc viết: “Mục tiêu cách mạng là dựng ra chính quyền công nông binh”. Nhưng, đến năm 1941, ở Hội nghị Trung ương 8, Người lại chủ trương: “Không nên nói công nông liên hiệp và lập chính quyền Xô Viết mà phải nói toàn thể nhân dân liên hiệp và lập chính quyền dân chủ cộng hòa”...

Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh thấy vĩ đại ở chỗ, tư tưởng thì rộng lớn, bao la, mà được Người cụ thể đến cô đọng và hài hòa trong cuộc sống, được dân gian hóa vào đời thường, được đi vào lòng người, tạo nên sức mạnh vô song và mang đến thành công rực rỡ. Ngày nay, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng để Đảng ta vận dụng vào sự nghiệp Đổi mới của đất nước. Cả về góc độ lý luận và thực tiễn, có thể khẳng định, tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản vô giá về tinh thần của dân tộc ta và của nhân loại.

Tạp chí Cộng sản

THƯ VIỆN
TỈNH BẮC NINH

Số 939 (4-2020)

CƠ QUAN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

THỰC HÀNH DÂN CHỦ TRONG ĐẢNG THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - PHƯƠNG HƯỚNG QUAN TRỌNG TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY

Trần Thị Minh Tuyết

Với tầm nhìn của một nhà tư tưởng lớn và sự trải nghiệm thực tiễn của một lãnh tụ phong trào, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng dân chủ” và trong Đảng “phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình”. Kế thừa tư tưởng đó của Người, trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã coi mở rộng dân chủ trong Đảng vừa là giải pháp nâng cao sức mạnh của Đảng, vừa là một nội dung đổi mới về chính trị.

Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ trong Đảng

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, dân chủ nghĩa là dân là chủ và dân làm chủ. Vì thế, dân chủ trong Đảng thực chất cũng là quyền làm chủ của mỗi đảng viên

trong mọi hoạt động của Đảng, là sự bình đẳng của tất cả đảng viên trước Điều lệ và nghị quyết của Đảng. Nếu dân chủ là “của quý báu nhất của nhân dân” thì dân chủ trong Đảng cũng là “của quý báu nhất của Đảng”; thực hành dân chủ trong Đảng là “chìa khóa vạn năng” giúp Đảng giải quyết mọi khó khăn. Dân chủ có sức mạnh bao nhiêu thì mong muốn thực thi dân chủ trong Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng lớn bấy nhiêu. Bàn về vấn đề này, Người có những quan điểm chỉ đạo sau đây:

Thứ nhất, cần thiết phải mở rộng thực hành dân chủ trong Đảng, bởi lẽ nước ta là nước dân chủ, chế độ ta là chế độ dân chủ, nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân, vì dân; cho nên, lực lượng lãnh đạo tất yếu phải hoạt động theo nguyên tắc *tập trung dân chủ*, đảng viên của Đảng phải làm việc, lãnh đạo theo *phong cách dân chủ*. Hơn nữa, với sứ mệnh là lực lượng lãnh đạo, có trách nhiệm nêu gương cho nhân dân, sự dân chủ trong Đảng sẽ là điều kiện để thực thi dân chủ trong xã hội. Theo Người, “*dân chủ, sáng kiến, hăng hái*”, ba điều đó rất quan hệ với nhau”; mất dân chủ trong Đảng sẽ dẫn đến tình trạng mất đoàn kết và làm nảy sinh các thói xấu, như “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm”,... Sự cần thiết phải mở rộng dân chủ trong Đảng còn bắt nguồn từ một thực tế là “cách lãnh đạo của ta còn kém, thói quan liêu còn nặng”, ở trong Đảng còn không ít cán bộ “miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan” chủ”. Đoàn kết, sáng kiến và sự nhiệt huyết của cán bộ luôn là hệ quả của dân chủ. Bởi vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu phải sửa đổi lối làm việc,

“phải thật sự thi hành dân chủ trong Đảng và trong quần chúng”.

Thứ hai, với Chủ tịch Hồ Chí Minh, dân chủ trong Đảng không đơn thuần là việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng mà *mọi hoạt động của Đảng đều phải dựa trên nền tảng dân chủ và hướng tới mục tiêu dân chủ*.

Trước hết, tính dân chủ phải được thể hiện trong *mục tiêu, lý tưởng* của Đảng là vì nước, vì dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”. Đặc biệt, khi đã giành được chính quyền thì Đảng cầm quyền, nhưng dân là chủ, Đảng cầm quyền để dân làm chủ. Phụng sự nhân dân phải trở thành lẽ sống và động cơ phấn đấu của những người muốn đứng vào hàng ngũ của Đảng. Nhân dân là chủ nhân của xã hội nên vì dân, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân chính là thứ dân chủ đích thực nhất và điều đó làm nên sự vĩ đại của Đảng, tăng cường sự gắn kết giữa Đảng và nhân dân.

Tính dân chủ còn phải “thấm sâu” vào *các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt* của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ. Để cán bộ, đảng viên hiểu rõ quyền của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra các *biểu hiện của dân chủ trong Đảng*: Nghị quyết của Đảng phải được thảo luận, tranh luận thẳng thắn, góp ý và biểu quyết; các cơ quan lãnh đạo phải do đảng viên bầu ra; quyền lực của cơ quan lãnh đạo là do các đảng viên giao phó... Đặc biệt, quyền tự do bày tỏ ý kiến của mọi đảng viên nhất thiết phải được thực thi vì đó không chỉ là cách thức tốt nhất

để có đường lối đúng mà còn là tiền đề tốt để đường lối được triển khai có hiệu quả trong thực tiễn. Dân chủ trong Đảng còn là *sự bình đẳng* giữa cấp trên và cấp dưới; người lãnh đạo cần phải lắng nghe ý kiến của cấp dưới, kể cả các ý kiến trái chiều. Nếu có ý tưởng tốt thì người lãnh đạo cũng phải kiên trì, khéo léo biến nó trở thành ý chí của tập thể, không được phép áp đặt quan điểm cá nhân một cách thô bạo. Những ý kiến thuộc về thiểu số phải được bảo lưu, đệ trình lên cấp trên xem xét.

Khi Đảng trở thành đảng cầm quyền, *tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách* vừa là nguyên tắc lãnh đạo, vừa là biểu hiện của nguyên tắc tập trung dân chủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh lý giải: “Tập thể lãnh đạo là *dân chủ*, cá nhân phụ trách là *tập trung*. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách tức là dân chủ tập trung”. Thực thi nguyên tắc này giúp Đảng vừa tránh được sự chuyên quyền, độc đoán - kẻ thù của dân chủ, vừa phát huy được trí tuệ, kinh nghiệm của nhiều người, đồng thời cũng tránh được căn bệnh vô trách nhiệm hay thói “tranh công, đổ tội”.

Tính dân chủ trong Đảng còn phải được thể hiện trong việc thực thi *nguyên tắc tự phê bình và phê bình* - “vũ khí sắc bén nhất” giúp Đảng ngày càng mạnh. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “ai cũng cần tắm rửa cho mình mấy sạch sẽ, thì ai cũng cần *tự phê bình* cho tư tưởng và hành động được đúng đắn”. Người còn yêu cầu cán bộ lãnh đạo phải có thái độ khiêm tốn, cầu thị, không được thù hằn cá nhân khi tiếp nhận ý kiến phê bình của cấp dưới. Sự bình đẳng và thái độ tôn trọng cấp dưới của người lãnh đạo chính là thước đo “hàm lượng” dân chủ của tổ chức đảng.

Nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh tự giác cùng toát lên tinh thần dân chủ khi quy định tất cả mọi tổ chức đảng, không phân biệt cấp cao hay cấp thấp, tất cả mọi đảng viên, không phân biệt cán bộ lãnh đạo hay đảng viên bình thường, đều bình đẳng trước *Điều lệ Đảng*, trước mọi quyết định của Đảng và đều phải giữ vững kỷ luật của Đảng, phục tùng sự lãnh đạo của Đảng. Nguyên tắc đoàn kết, thống nhất trong Đảng cũng thấm nhuần tinh thần dân chủ. Mọi đảng viên đều có trách nhiệm giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng và người lãnh đạo phải là trung tâm của sự đoàn kết. Rõ ràng là, nếu mọi nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng đều được tuân thủ và thực hành triệt để thì dân chủ trong Đảng sẽ được nâng cao.

Không chỉ vậy, bản chất dân chủ của Đảng được thể hiện rõ nhất trong *cách lãnh đạo*. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *lãnh đạo đúng* trước hết là “*quyết định mọi điều cho đúng*” và Người chỉ dẫn “quy trình” làm chính sách hết sức dân chủ như sau: Đầu tiên, cán bộ phải thành tâm, chịu khó, khéo léo khơi gợi đề quần chúng nói lên ý kiến của mình; sau đó phải “khéo tập trung ý kiến của quần chúng, hóa nó thành cái đường lối để lãnh đạo quần chúng”; nếu nghị quyết nào mà dân chúng cho là không hợp thì đề nghị họ nêu phương án sửa chữa. Đề cao tinh thần dân chủ nên Hồ Chí Minh phê phán căn bệnh duy ý chí mà Người gọi là “đóng cửa lại mà đặt kế hoạch, viết chương trình rồi đưa ra cột vào cổ dân chúng, bắt dân chúng theo”.

Lãnh đạo đúng còn là “*tổ chức thi hành cho đúng*”; cho nên, bằng mọi cách, người cán bộ phải biến chủ trương của Đảng thành phong trào quần chúng. Do thực tiễn luôn phong phú hơn lý luận nên

nếu chính sách nào không phù hợp thì cán bộ “phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi và sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra. Nếu cần làm thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là được việc”. Việc cho phép cán bộ giải quyết công việc một cách linh hoạt, sáng tạo trên cơ sở lấy lợi ích của nhân dân làm thước đo chân lý cũng biểu hiện tính dân chủ trong Đảng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *lãnh đạo đúng* còn là “*kiểm soát đúng*”. Kiểm soát có hai cách, không chỉ là từ trên xuống mà còn là từ dưới lên; quần chúng nhân dân và cán bộ cấp dưới kiểm soát cán bộ cấp trên bằng sự góp ý, phê bình công tác lãnh đạo và bằng sự lựa chọn người lãnh đạo.

Khi *nêu gương* (chứ không phải quyền uy, mệnh lệnh thô bạo) được coi là một trong những phương thức lãnh đạo cơ bản của Đảng thì điều đó cùng thể hiện tinh thần dân chủ. Nói về trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết: “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Người còn nhấn mạnh: “Nhất là những người cán bộ và lãnh tụ, càng phải làm cho xứng đáng lòng tin cậy của Đảng, của dân tộc. Càng phải làm gương cho tất cả đảng viên, tất cả quần chúng noi theo”. Dân chủ không phải là sự ban ơn của Đảng hay cấp trên ban cho cấp dưới và nhân dân mà chính là yêu cầu nội tại của công tác lãnh đạo, thể hiện đạo lý và phong cách cần thiết của người lãnh đạo.

Sức mạnh của Đảng được tạo dựng bởi đội ngũ cán bộ nên muốn mở rộng

dân chủ trong Đảng thì *công tác cán bộ phải thực sự dân chủ*. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn, “Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu”, phải thực sự tôn trọng cán bộ. Tôn trọng cán bộ trước hết là *tôn trọng ý nguyện* của họ nên trước khi giao công tác, cần phải bàn kỹ với họ. Nếu họ cảm thấy quá sức, “gánh” không nổi thì không miễn cưỡng, nhưng nếu đã giao việc thì phải giao quyền, phải động viên để cán bộ “có gan phụ trách”, mạnh dạn phát huy năng lực sáng tạo. Tôn trọng cán bộ thì phải *giữ cho họ uy tín và sự tự tin* nên nếu việc gì thực sự quá sức thì “tốt nhất là đổi việc khác cho thích hợp với họ, mà không cần cho họ biết vì họ không làm nổi việc kia. Đó là để giữ lòng hăng hái của họ, để cho họ khỏi nản lòng”. Cách mạng là sáng tạo với vô vàn công việc mang tính khảo nghiệm nên khó tránh khỏi mắc sai lầm. Vì vậy, khi cán bộ cấp dưới mắc sai lầm thì cấp trên phải giải thích để cấp dưới tự nhận thức và tự nguyện sửa đổi, chứ không phải vì bị cưỡng bức mà sửa đổi. Và để bảo đảm dân chủ trong công tác cán bộ, Đảng cần phải ra sức chống căn bệnh hẹp hòi, địa phương chủ nghĩa, kéo bè, kéo cánh...

Xây dựng và chỉnh đốn Đảng là quy luật tồn tại, phát triển của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải “dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức ta”. Người cho rằng, “nếu quần chúng nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bổ ích”. Còn trong nội bộ Đảng, phải hết sức chú trọng công tác phê bình *từ dưới lên*. Tin cậy, tôn trọng ý kiến và sự lựa chọn của cấp dưới, của quần chúng nhân dân chính là dân chủ.

Thứ ba, mặc dù rất đề cao dân chủ nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng lưu ý: *Dân chủ nhất thiết phải đi đến tập trung và tập trung phải trên nền tảng dân chủ*. Giữa dân chủ và tập trung là sự hòa quyền hữu cơ, là sự “trương sinh” mật thiết nên nếu thiếu một trong hai yếu tố thì chẳng những Đảng sẽ rơi vào căn bệnh vô tổ chức hoặc độc đoán, chuyên quyền, mà bản thân yếu tố còn lại cũng không thể trở thành “chính nó”, đúng như bản chất của nó. Thấu hiểu quan hệ biện chứng đó, nên theo Người, mở rộng dân chủ trong Đảng nhất thiết phải đi đôi với tăng cường kỷ luật, phải tránh căn bệnh “dân chủ quá trớn”. Mặt khác, do dân chủ là “của quý báu nhất” nên nó phải được bảo vệ nghiêm cẩn bằng cách triệt tiêu những yếu tố phản dân chủ. Vì thế, Bác nhấn mạnh, “chống tham ô, lãng phí, quan liêu là dân chủ”. Thấu hiểu sức mạnh của dân chủ, nên Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn trong *Di chúc* rằng, “trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi”. Đây là sự đúc kết bao suy tư của Người về một vấn đề căn cốt của Đảng.

Là người “nói ít, làm nhiều”, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đề ra hệ thống quan điểm về dân chủ, mà bản thân Người còn là tấm gương ngời sáng về phong cách lãnh đạo dân chủ. Dù là lãnh tụ với uy tín tối cao, Người luôn tôn trọng tập thể, lắng nghe cấp dưới, cho phép cấp dưới tự do thể hiện quan điểm, khuyến khích cán bộ phê bình mình... Những quan điểm đúng đắn, sáng tạo và sự mẫu mực trong thực hành dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh là bài học lớn cho toàn thể cán bộ, đảng viên noi theo.

Thực hành dân chủ trong Đảng hiện nay - thực trạng và giải pháp

Thời gian qua, Đảng ta ra sức mở rộng thực hành dân chủ và đã đạt được những bước tiến đáng kể. Điểm mới nhất chính là sự ra đời của *Quy chế chất vấn trong Đảng* và việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng. Bên cạnh đó, công tác cán bộ đã được tiến hành theo những quy trình chặt chẽ, công khai; công tác bầu cử với những quy định mới bước đầu tạo ra sự công bằng về cơ hội cho mọi đảng viên. Tuy nhiên, nhìn chung dân chủ trong Đảng vẫn chưa được thực thi đầy đủ; căn bệnh độc đoán, chuyên quyền cũng như dân chủ hình thức trong Đảng vẫn tồn tại ở nơi này hay nơi khác. Thực tế cho thấy, hầu hết các tổ chức, cá nhân bị xử lý kỷ luật của Đảng trong thời gian vừa qua đều có chung một khuyết điểm là *vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ*, thiếu dân chủ trong công tác lãnh đạo, lợi dụng nguyên tắc tập trung dân chủ làm “bình phong” để áp đặt ý muốn vụ lợi của cá nhân. Thêm nữa, nạn tham nhũng hiện nay đang hết sức phức tạp, “núp bóng” dưới nhiều hình thức tinh vi,... Để xảy ra các vấn nạn đó, *trước hết* là do sự thiếu tu dưỡng của từng cá nhân nhưng *mặt khác*, cùng do nguyên tắc tập trung dân chủ trong nhiều tổ chức đảng bị buông lỏng. Tình trạng trên đặt ra yêu cầu cấp bách là phải tiếp tục mở rộng dân chủ trong Đảng và cần phải giải quyết tốt hơn nữa mối quan hệ giữa dân chủ và kỷ cương. Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như thực tế sinh động gợi mở một hệ thống giải pháp như sau:

Một là, nâng cao nhận thức của đảng viên, nhất là của người lãnh đạo các cấp về vấn đề dân chủ trong Đảng, cần phải làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để toàn bộ đảng viên của Đảng “thấm

đến ngọn ngành” sức mạnh của dân chủ và trách nhiệm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ một cách nghiêm túc, thiết thực, tự giác, phù hợp với vị thế của mình. Người lãnh đạo phải thực sự cầu thị, tôn trọng tập thể và cấp dưới; biết khơi gợi để cấp dưới nói lên ý kiến của mình; phải xem xét ý kiến của cấp dưới một cách công tâm; phải lựa chọn, tổng hợp những ý kiến riêng lẻ thành một chỉnh thể thống nhất và nâng nó lên một tầm cao mới, một “chất” mới bằng tầm nhìn và tư duy khoa học. Về phía đảng viên, cần phải đóng góp ý kiến, quan điểm của mình cho các công việc của tổ chức; tẩy bỏ tư tưởng “im lặng là vàng”; phải chống tư tưởng ngôi thứ, cấp bậc, gia trưởng. Tuy nhiên, dân chủ cao độ phải gắn với tập trung cao độ nên không được lợi dụng dân chủ để thực hiện các hành vi vô tổ chức, vô chính phủ. Đó là những nhận thức mang tính nguyên tắc mà mọi đảng viên của Đảng phải thực sự quán triệt trong hành động.

Hai là, nâng cao chất lượng công tác sinh hoạt Đảng, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ theo hướng hiệu quả, thiết thực, hấp dẫn. Ngày 30-3-2007, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 10-CT/TV/ về “*Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”, nhưng đến nay, ở không ít chi bộ, nội dung sinh hoạt còn nghèo nàn, việc thảo luận vẫn hết sức chiếu lệ. Thực trạng này có nhiều nguyên nhân, như do tâm lý cả nể, do suy nghĩ “dễ người dễ ta”, do sự “bao cấp về tư tưởng” trong một thời gian dài, do sự thiếu dân chủ của cấp ủy và người đứng đầu... Trong khi đó, công cuộc đổi mới lại đặt ra quá nhiều vấn đề mới mẻ, phức tạp cần phải thảo luận. Một cuộc thảo luận muốn đạt kết quả tốt không thể thiếu sự tranh luận,

phản biện sâu sắc, nên phát huy dân chủ trong sinh hoạt Đảng phải đi đôi với đề cao trách nhiệm đóng góp ý kiến của tất cả đảng viên. Muốn vậy, cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy phải chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức thảo luận và không được thành kiến, kỳ thị hay quy chụp vô lối đối với những ý kiến phản biện.

Ba là, cải cách mạnh mẽ công tác tổ chức và cán bộ. Chế độ bầu cử tại các đại hội cần phải tiếp tục được đổi mới theo hướng mở rộng dân chủ trực tiếp, bầu cử có số dư, mở rộng quyền ứng cử, đề cử thông qua việc xây dựng và bảo vệ chương trình hành động. Những người có quyền đề cử, đề cử cán bộ phải chịu trách nhiệm về sự đề cử của mình. Nâng cao chất lượng và tiến hành thường xuyên việc chất vấn và trả lời chất vấn trong Đảng (đặc biệt là chất vấn tại các kỳ họp Trung ương) và việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo chủ chốt. Do Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ trong toàn hệ thống chính trị nên muốn phát huy dân chủ, chống lại các tệ nạn tiêu cực trong công tác cán bộ thì mọi quy trình gắn với nó phải bảo đảm tính công khai, minh bạch và hướng tới sự hoàn thiện, đồng bộ. Khi đánh giá cán bộ đang là “khâu” yếu nhất thì lúc này phải nhanh chóng hoàn thiện hệ tiêu chí đánh giá cán bộ không chỉ về định tính mà còn gắn với định lượng, lấy hiệu quả công tác làm thước đo. Việc quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ phải căn cứ vào kết quả đó và sự tín nhiệm của tập thể. Sự cứng nhắc trong chủ trương “cơ cấu” không chỉ hạn chế tính đột phá, sự cạnh tranh công bằng, ý chí phấn đấu của những người ngoài “cơ cấu”, mà còn đẻ ra căn bệnh cơ hội, “chạy chức”, “chạy quyền”. Phải thực thi nghiêm túc Quy

định số 205-QĐ/TW, ngày 23-9-2019, của Bộ Chính trị, “*về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*”. Nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra, thanh tra, nhưng phải lựa chọn cho được những cán bộ kiểm tra, thanh tra có chuyên môn giỏi, liêm chính, vững vàng trước mọi sức ép và biết dựa vào nhân dân để thực hiện nhiệm vụ.

Bốn là, cần xây dựng quy chế dân chủ trong Đảng để dân chủ được thực thi mọi nơi, mọi lúc và trong mọi hoạt động của Đảng. Đây chính là sự cụ thể hóa Điều lệ Đảng với thể chế hóa Hiến pháp năm 2013. *Hiến pháp* năm 2013 quy định Đảng phải chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình và phải hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật nhưng đến nay, vẫn chưa có văn bản pháp luật nào cụ thể hóa những quy định đó. Để đường lối của Đảng đạt chất lượng tốt nhất thì cần phải có quy chế xây dựng đường lối theo hướng mở rộng sự phản biện khoa học. Cũng phải có quy chế buộc các tổ chức đảng phải phản hồi các ý kiến đóng góp, kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đảng yêu cầu người đứng đầu phát huy vai trò và trách nhiệm nêu gương thì cũng phải có cơ chế quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, cũng như sự ràng buộc, xử lý kỷ luật những cán bộ thiếu trách nhiệm nêu gương. Vì thế, phải đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để xây dựng và hoàn thiện cơ chế dân chủ trong Đảng sao cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Năm là, không ngừng nâng cao trách nhiệm nêu gương và noi gương phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy. Cán bộ lãnh đạo là *nguồn nhân sự đặc biệt*, là người đứng đầu tổ chức; cho nên sự thực hành dân chủ của họ quyết định rất lớn đến “hàm lượng” dân chủ trong Đảng. Tuy nhiên, quyền lực mà người lãnh đạo có được cũng chỉ là sự ủy quyền nên họ phải thực sự tôn trọng cấp dưới, tôn trọng tập thể và phải công khai, minh bạch trong công tác điều hành. Người đứng đầu tất yếu phải đi đầu trong việc noi gương phong cách lãnh đạo dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh và trong cuộc đấu tranh với các hiện tượng phản dân chủ, như tham nhũng, lãng phí, quan liêu, “lợi ích nhóm”, đặc quyền, đặc lợi... Điều đó đồng nghĩa với việc họ phải đấu tranh với chủ nghĩa cá nhân đang “ẩn náu” trong chính bản thân mình và tổ chức của mình; kiên quyết chống lại các hiện tượng, các thế lực lợi dụng dân chủ để chống phá Đảng, gây mất ổn định xã hội, chia rẽ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Mở rộng dân chủ trong Đảng không chỉ phát huy cao độ sức mạnh nội tại mà còn phải thúc đẩy tiến trình đổi mới hệ thống chính trị và quá trình dân chủ hóa đất nước, cho nên đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng, vừa lâu dài, vừa cấp bách của Đảng. Cuộc sống luôn phong phú và biến đổi nhanh chóng, vì thế, nghiên cứu, bổ sung các biện pháp giúp cho việc thực hành dân chủ trong Đảng “đi” đúng hướng là một yêu cầu thường trực và khách quan.



KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

**“KHÔNG CÓ ĐẠO ĐỨC
THÌ TÀI GIỎI MẤY CŨNG KHÔNG LÃNH ĐẠO ĐƯỢC...”**

Nguyễn Văn Công



Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm phải lấy đạo đức làm gốc trong đào tạo, rèn luyện cán bộ, đảng viên (Ảnh tư liệu)

Chuẩn mực đạo đức mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giáo dục, rèn luyện cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là phương hướng đúng đắn, bảo đảm cho cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, hiện vẫn còn nguyên giá trị.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là nâng cao phẩm chất đạo đức

cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Người nói: "Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém".

Trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, người cán bộ, đảng viên phải có đạo đức cách mạng, có tài mới hoàn thành nhiệm vụ. Trong bài nói chuyện với trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Người căn dặn: "Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng, đó là cái gốc rất quan trọng". Đức và tài là

hai mặt làm nên bản chất người cán bộ. Nhưng trong cuộc sống, không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay. Khẳng định như thế Bác căn dặn: "Trước khi trao công tác, cần phải bàn kỹ với cán bộ. Nếu họ gánh không nổi, chớ nên miễn cưỡng trao việc đó cho họ. Khi đã trao cho họ phải hoàn toàn tin họ. Không nên sớm ra lệnh này, trưa đổi lệnh khác".

Với nhận thức đúng đắn về vai trò của đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tự rèn luyện để có phẩm chất đạo đức cao quý của người cộng sản. Suốt thời gian bốn ba ở nước ngoài, "nằm gai, nếm mật" tìm đường giải phóng cho dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành người cộng sản có đạo đức sáng ngời. Người đã không ngừng giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng đạo đức cách mạng ấy cho lớp thế hệ cán bộ, đảng viên Việt Nam. Trong quá trình đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ, kể từ lớp huấn luyện đầu tiên vào những năm 1925-1927 tại Quảng Châu (Trung Quốc), Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú ý đến đạo đức của người cán bộ, đảng viên và coi đạo đức là gốc. Bài giảng đầu tiên của Người tại lớp huấn luyện này là bài "Tư cách người cách mạng" với 23 điều cụ thể về rèn luyện phẩm chất đạo đức cho người cán bộ cách mạng. Vào cuối năm 1940, trước khi về nước trực tiếp lãnh đạo cuộc cách mạng của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mở nhiều lớp huấn luyện các thanh niên yêu nước của tỉnh Cao Bằng tại Tỉnh Tây (Trung Quốc) để đào tạo đội ngũ cán bộ nòng cốt cho việc xây dựng Việt Minh. Trong những bài giảng của mình cho lớp học này, nội dung rèn luyện phẩm chất đạo đức người cán bộ cách mạng luôn được nhấn mạnh.

Nội dung đạo đức mà Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục cho cán bộ, đảng viên là cơ sở để các lớp cán bộ cách mạng Việt Nam rèn luyện, phấn đấu. Nhờ vậy, khi mới ra đời, lên 5.000 đảng viên, nòng cốt của cách mạng Việt Nam. Họ đã thức tỉnh triệu triệu người cùng giác ngộ cách mạng, đứng lên tự giải phóng mình, lập nên một kỳ tích vẻ vang - Cách mạng tháng Tám 1945 - dân tộc Việt Nam đã đập tan hai tầng xiềng xích là thực dân Pháp và phát xít Nhật; lật nhào chế độ quân chủ, lập nên Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, mở ra kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội cho dân tộc. Sau hai năm Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết cuốn sách "Sửa đổi lối làm việc". Người đã chỉ ra những ưu điểm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cách phòng tránh và sửa chữa những sai trái trong đạo đức, phong cách của người cán bộ, đảng viên nảy sinh, phát triển từ khi Đảng cầm quyền. Người cho rằng, khuyết điểm lớn nhất của người cán bộ, đảng viên là chủ nghĩa cá nhân. Nó là "Một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh nguy hiểm". Đó là bệnh tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, hiêu danh, thiếu kỉ luật, hẹp hòi, địa phương chủ nghĩa, óc lãnh tụ, kéo bè kéo cánh...

Nhân kỷ niệm 39 năm ngày thành lập Đảng (3.2.1930 - 3.2.1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân". Bài viết này của Bác gần như đó là một bản Di chúc dành cho cán bộ, đảng viên, thể hiện ba nội dung quan trọng: Nâng cao đạo đức cách mạng là nhân tố bảo đảm thắng lợi, tạo lòng tin của quần chúng với Đảng; chỉ ra những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân trong Đảng và ở

mỗi con người, cần quét sạch để nâng cao đạo đức cách mạng; nêu lên những biện pháp cụ thể, thiết thực, hiệu quả để thực hiện cuộc đấu tranh nhằm quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, điều quan trọng là phải vạch rõ căn nguyên sâu xa của những khuyết điểm, sai lầm mà cán bộ, đảng viên mắc phải và tìm ra phương cách sửa chữa.

Hiều được những sai lầm, khuyết điểm về mặt đạo đức của cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh xử lý một cách bình tĩnh, khoa học, kiên quyết và triệt để, nhưng đầy tính nhân ái. Người kiên trì giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên để họ có lòng bao dung, nhân ái, chí công, vô tư, sống vì mọi người, luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, của dân tộc lên trên lợi ích của cá nhân mình, rũ sạch chủ nghĩa cá nhân, thấm nhuần đạo đức cách mạng.

Chuẩn mực đạo đức mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giáo dục, rèn luyện cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là phương hướng đúng đắn, bảo đảm cho cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, hiện vẫn còn nguyên giá trị.

Cho đến hôm nay, chúng ta đã thu được nhiều thành tựu, song cũng còn không ít hạn chế khuyết điểm mà nguyên nhân là do mặt trái của nền kinh tế thị trường. Trong đó có những hạn chế, khuyết điểm trầm trọng về đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Những hạn chế khuyết điểm này biểu hiện bằng các hình thức trực tiếp và gián tiếp, dưới

nhiều tệ nạn như: quan liêu, vô trách nhiệm, tham nhũng, buôn lậu, lãng phí thời gian, tiền bạc của Nhà nước và nhân dân..., gây ra những hậu quả vô cùng lớn. Trong đó, điều đáng lo ngại là tâm trạng hoang mang trong xã hội, làm giảm lòng tin của nhân dân.

Trước tình hình đó, thái độ của Đảng và Nhà nước ta đối với những tệ nạn, căn bệnh nói trên là kiên quyết chữa trị. Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương, khoá VIII và các Nghị quyết tiếp theo của Đảng, cũng như văn kiện của Quốc hội, của Chính phủ thể hiện khá đầy đủ ở tầm vĩ mô về chiến lược xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay là: "Coi trọng cả đức và tài, đức là gốc". Đảng ta cũng đã nhấn mạnh các biện pháp giáo dục, răn đe, xử lý những cán bộ thoái hoá biến chất, khen thưởng những cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân có phẩm chất đạo đức tốt, có hành động dũng cảm chống lại những hiện tượng làm băng hoại đạo đức xã hội.

Ngày nay, trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đổi mới đất nước, chúng ta lại càng cần phải thực hiện tốt hơn nữa quan điểm lấy đạo đức làm gốc trong giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Trước những đòi hỏi cấp bách của xã hội, yêu cầu bức xúc của nhân dân, việc xây dựng, hoàn thiện và bổ sung hệ thống pháp luật là hết sức quan trọng và cần thiết, nhằm ngăn chặn, xử lý và đẩy lùi những hiện tượng tham nhũng, lãng phí, quan liêu và những biểu hiện tiêu cực khác.



302
2019

TẠP CHÍ Giáo dục lý luận

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC I

NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN

Lê Văn Kiện *

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống của nhân dân là tư tưởng lớn, chứa đựng tính nhân văn, khoa học và thực tiễn cao. Chăm lo đời sống của nhân dân theo quan điểm của Hồ Chí Minh chính là làm cho nhân dân được thực hiện nghĩa vụ và thụ hưởng đầy đủ quyền lợi chính đáng của mình trong một xã hội tiến bộ, công bằng, để nhân dân thực sự là người chủ trong xã hội mới. Thẩm nhuần tư tưởng đó, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta đã cụ thể hóa thành những đường lối, chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện thành công nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, góp phần tạo động lực mới cho cách mạng Việt Nam, nhất là trong điều kiện hiện nay.

Từ khóa: Chăm lo đời sống của nhân dân, Hồ Chí Minh, hạnh phúc.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề chăm lo đời sống nhân dân

Chăm lo đời sống nhân dân là mục tiêu, động lực của cách mạng Việt Nam; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Đảng, Nhà nước ta

Đời sống của các tầng lớp nhân dân trong xã hội bao gồm các nhu cầu thiết yếu về cái ăn, cái mặc, chỗ ở, điều kiện lao động sản xuất, phương tiện đi lại, việc học hành, nơi chăm sóc sức khỏe, vui chơi, giải trí... Những nhu cầu ấy gắn liền với môi trường sinh thái tự nhiên và xã hội cụ thể (nông thôn, thành thị, đồng bằng, miền núi, biên giới, hải đảo...). Do đó, để chăm lo đời sống của nhân dân,

Đảng và Nhà nước phải có những chủ trương, chính sách cụ thể trong từng thời kỳ nhằm phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, thực hiện công bằng xã hội, khai thác và phát huy thế mạnh của từng vùng miền, địa phương, cơ sở, hướng tới giải phóng sức sản xuất, đem lại cơm no, áo ấm cho người dân. Như vậy, việc chăm lo đời sống của nhân dân không chỉ là mục tiêu, động lực của cách mạng Việt Nam, mà còn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Đảng và Chính phủ.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, trong Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng (10-

1945), Người yêu cầu các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến làng xã phải là công bộc của dân, “Phải chấp đơn xử kiện cho dân... chăm lo cứu tế nạn nhân cho chu đáo, phải chú ý trừ nạn mù chữ cho dân”. Nói tóm lại, hết thảy những việc có thể nâng cao đời sống vật chất tinh thần của dân phải được ta đặc biệt chú ý¹. Khi nhấn mạnh, “chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân”², Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức đảng, Chính phủ, mà còn khẳng định mục tiêu phấn đấu, chăm lo cho nhân dân của các cơ quan Đảng, Nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, Nhà nước là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, không có lợi ích nào khác ngoài mục tiêu phấn đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân bởi: “Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”³. Vì vậy, trách nhiệm của Đảng, chính phủ là đảm bảo tự do, hạnh phúc cho nhân dân, vì “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁴; người dân chỉ hiểu giá trị của độc lập, tự do khi họ được ăn no, mặc ấm, được học hành, không bị áp bức bóc lột.

Trong Lời kêu gọi tại buổi lễ mừng Quốc khánh (2-9-1955), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Một trong số nhiệm vụ quan trọng của nhân dân và Chính phủ ta hiện nay, là “Khôi phục kinh tế, đặc biệt chú trọng nông nghiệp... Kiên quyết nâng cao dần mức sống của nhân dân, trước hết là của công nhân, bộ

đội và công chức, đồng thời giảm nhẹ dần sự đóng góp của nông dân”⁵.

Trong bài Nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ Hà Nội (ngày 1-2-1961), Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì? Nói một cách giản đơn và dễ hiểu là: Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; trước hết là nhân dân lao động”⁶. Muốn vậy, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên nói chung, thành viên của Chính phủ nói riêng, phải gần gũi với nhân dân, học hỏi, quan tâm đến đời sống hàng ngày của nhân dân; cụ thể hơn là “phải lãnh đạo tổ chức, giáo dục nhân dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Dân đủ ăn đủ mặc thì những chính sách của Đảng và Chính phủ đưa ra sẽ dễ dàng thực hiện”⁷. Ngược lại, “Nếu dân đói, rét, dốt, bệnh thì chính sách của ta dù có hay mấy cũng không thực hiện được”⁸. Nói cách khác, việc chăm lo đời sống của nhân dân là sứ mệnh của Đảng, ngay từ khi ra đời, “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”. Vì vậy, “Phải thật thà quan tâm đến đời sống của nhân dân”¹⁰. Trả lời các nhà báo nước ngoài sau khi Quốc hội giao quyền Chủ tịch nước, Người khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”¹¹.

Trăn trở về đời sống nhân dân, trước lúc đi xa, trong Di chúc, Người không quên nhắc nhở Đảng, Nhà nước quan tâm “đầu tiên là công việc đối với con người”; “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa,

nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”¹².

Chăm lo đời sống nhân dân là công việc thường xuyên của các cấp ủy đảng, chính quyền và được thực hiện trong mọi thời điểm, mọi hoàn cảnh

Thực tiễn sau Cách mạng Tháng Tám (1945), ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết, trong đó có nhiệm vụ chống "giặc đói", "giặc dốt" và các tệ nạn xã hội khác; xóa bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, thực hiện tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết... Ở khu vực nông thôn miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi các chính sách của Nhà nước chưa đến kịp, Người đã gửi thư động viên và mong đồng bào "đoàn kết chặt chẽ, phải tranh đấu đến kỳ cùng để mưu tự do hạnh phúc cho dân tộc... cùng nhau hăng hái đứng lên phấn đấu để củng cố nền độc lập của nước nhà và xây dựng nền hạnh phúc tự do cho dân chúng"¹³. Trong điều kiện vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, Người căn dặn cán bộ nông vận, dân vận: "Phải bồi dưỡng lực lượng cho nông dân" mà "Muốn nông dân có lực lượng dồi dào thì phải làm cho họ có ruộng cày, có cơm ăn, áo mặc, nhà ở"¹⁴. Khi bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, trong hoàn cảnh đất nước vừa có hòa bình, vừa có chiến tranh, Người nêu cao nguyên tắc hoạt động của Đảng và Nhà nước ta là: Mọi chính sách của Đảng và Nhà nước đều phải hướng tới mục tiêu từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Xây dựng và phát triển đất nước sau khi kết thúc chiến tranh, luôn là một nhiệm vụ to lớn, nặng nề và phức tạp, mà cũng rất vẻ vang. Để giành lấy thắng lợi, Đảng và Chính phủ chủ trương tiến hành

"khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế"; "phát triển công tác vệ sinh, y tế"; "sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân"; "củng cố quốc phòng"... đồng thời, động viên toàn dân, tổ chức, giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân và tạo điều kiện cho nhân dân tự xây dựng đời sống ấm no, hạnh phúc của mình.

Chăm lo đời sống nhân dân là thiết thực "làm cho dân có ăn", "có mặc", "có chỗ ở", "có học hành"

Luôn quan tâm, chăm lo đời sống của nhân dân nên ngay sau khi cách mạng Tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm chỉ đạo Chính phủ ban hành chính sách an sinh xã hội và các chính sách giảm thuế để tạo điều kiện cho nhân dân làm ăn thuận lợi. Trong tình thế cách mạng "nghìn cân treo sợi tóc", Người đã viết thư gửi đồng bào toàn quốc. Hồ hào nhân dân chống nạn đói, coi "cuộc chống nạn đói cũng như cuộc chống ngoại xâm". Người đặc biệt quan tâm đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Người đề nghị Hội đồng chính phủ phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất và mở cuộc lạc quyền cứu đói. Trong thư Gửi nông gia Việt Nam (ngày 7-12-1945), Người khẩn thiết kêu gọi: "Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa. Đó là khẩu hiệu của ta ngày nay. Đó là cách thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do, độc lập"¹⁵. Trong lúc tăng gia sản xuất chưa đến ngày thu hoạch, công việc khẩn cấp là phát huy truyền thống tương thân tương ái, đùm bọc nhau. Người khởi xướng phong trào "Hũ gạo cứu đói" và bản thân Người gương mẫu thực hiện: "Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một

bơ) để cứu dân nghèo”¹⁶. Với quan điểm, để thực sự được ấm no và hạnh phúc, người dân không chỉ cần nhu yếu phẩm thiết yếu là đủ, mà còn cần phải có tri thức, có đời sống tinh thần lành mạnh, được tự do tinh thần, tự do sáng tạo, tự do tạo lập cuộc sống, vì thế, ngay sau khi giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặc biệt chú trọng nhiệm vụ diệt “giặc đói” và giáo dục nhân dân...

Trong những năm chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, Người yêu cầu các cấp bộ, ban, ngành, địa phương phải xây dựng kế hoạch ăn khớp với tình hình chiến tranh, phải chuẩn bị cho hòa bình lập lại nên phải hết sức quan tâm đến đời sống của các tầng lớp nhân dân; phải làm tốt công tác phòng không sơ tán. Người gửi thư cho giáo viên, học sinh và cán bộ ngành giáo dục (16 - 10 - 1968) và yêu cầu: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”¹⁷.

Chăm lo đời sống nhân dân là tạo điều kiện để người dân ở các vùng miền đất nước và từng nhóm đối tượng xã hội được cống hiến và thụ hưởng thành quả do cách mạng đem lại

Đầu tháng 5-1945, khi rời khỏi căn cứ Cao Bằng về Tân Trào, Người đã chỉ thị thành lập Khu giải phóng và đề ra 10 chính sách để thực hiện trong Khu giải phóng, trong đó, Chính sách thứ 7, là "chia lại ruộng cày, giảm địa tô, hoãn nợ..." cho nông dân nghèo. Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, đặc biệt từ sau năm 1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm giải quyết vấn đề ruộng đất, đem lại cho nông dân ở vùng tự do nhiều quyền lợi thiết thực. Trong Chỉ thị 14 của Trung ương (ngày 15-8-1952) có đề cập tới việc chia ruộng công, ưu tiên cho các

đối tượng nghèo là thương binh, gia đình thương binh, tử sĩ... Trong Thông tư số 22 (ngày 19-10-1952) của Bộ Canh nông, nhắc nhở các cấp chính quyền cần tạo mọi điều kiện hướng dân nông dân sản xuất, tránh tình trạng dân nghèo bỏ ruộng không cày cấy sau khi được tạm cấp.

Để đáp ứng nguyện vọng của nhân dân, nhất là nông dân, ngày 19-12-1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 197/SL ban bố Luật Cải cách ruộng đất (gồm 5 chương, 38 điều), chủ trương giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày trong điều kiện cụ thể của Việt Nam. Khi miền Bắc bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước tình hình đời sống của người dân nông thôn có phần căng thẳng, Người đề nghị Chính phủ giảm một phần xây dựng, để giải quyết vấn đề cơm ăn, áo mặc cho nhân dân.

Từ thực tế của cách mạng Việt Nam những năm 50-60 của thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Đảng và Chính phủ phải lo tổ chức khai hoang, vỡ hóa, bồi đắp đê điều, mở mang thủy lợi nhằm tạo thêm ruộng đất cho dân cày. Các cấp chính quyền địa phương, ngoài việc tổ chức sản xuất, tạo công ăn việc làm cho người dân, còn phải mở mang, phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn; "phải làm cho nông nghiệp được phồn thịnh"; đồng thời, khích lệ sự tham gia của người dân.

Trong bản Di chúc lịch sử, Người căn dặn, phải chăm lo cho các đối tượng “cán bộ, binh sĩ, dân quân du kích, thanh niên xung phong...” để họ có nơi ăn chốn ở yên ổn đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người, để họ dần dần tự lực cánh sinh. Đặc biệt, nếu “cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu”

thì chính quyền địa phương phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét. Riêng đối với thanh niên xung phong và những chiến sĩ trẻ tuổi trong lực lượng vũ trang nhân dân đã được rèn luyện qua thực tiễn chiến đấu, thì Người khuyên nên “chọn một số ưu tú nhất... đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc” bởi đây là “đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”¹⁸.

Đối với phụ nữ, Người cho rằng, Đảng và Nhà nước ta cần “có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”. Người căn dặn: “Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”¹⁹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng dành sự quan tâm đặc biệt đến người nông dân - lực lượng đông đảo của cách mạng Việt Nam. Người đề nghị: “miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hỷ, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất”²⁰. Ngoài ra, Nhà nước và các cấp chính quyền phải vừa dùng giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo và giúp “những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu... trở nên những người lao động lương thiện”... Tư tưởng chỉ đạo trên của Người, không chỉ góp phần xây dựng chính sách đúng, đáp ứng nguyện vọng lớn lao của người dân, mà còn tạo động lực to lớn cho cách mạng Việt Nam trong từng thời kỳ cụ thể.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống của nhân dân trong điều kiện hiện nay

Chăm lo đời sống nhân dân về thực chất là làm cho nhân dân “có ăn, có mặc, được học hành”, là để người dân thực hiện nghĩa vụ và thụ hưởng đầy đủ quyền lợi chính đáng của mình trong một xã hội tiến bộ và công bằng.

Thực tế cho thấy, qua gần 35 năm đổi mới Đảng ta đã không ngừng hướng tới mục tiêu: “Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”²¹. Theo đó, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng; chính sách dân tộc, tôn giáo được quan tâm và đảm bảo với đích hướng tới là đem lại hạnh phúc cho nhân dân, bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước. Công cuộc xóa đói giảm nghèo của nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn. Tỷ lệ hộ nghèo đã giảm mạnh từ 59% năm 1993 (theo chuẩn nghèo cũ) xuống còn 3,0% năm 2016 (theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2011-2015). GDP trên đầu người đã vượt qua mức thu nhập trung bình thấp (2.215 USD/người/năm) vào năm 2016. Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, đã chú trọng tới việc tạo điều kiện cho người nghèo được tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin...) đặc biệt là đối với người dân ở các địa bàn nghèo, trong đó có các tỉnh Tây Bắc,

Tây nguyên, Tây Nam Bộ... Nhiều tổ chức quốc tế đã đánh giá Việt Nam có triển vọng tốt, đời sống vật chất và tinh thần của dân cư ở hầu hết các vùng nông thôn được cải thiện. Tuy nhiên, những

thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và chưa đồng đều giữa các vùng, miền... Để đảm bảo tính bền vững của việc không ngừng chăm lo, nâng cao đời sống của nhân dân, đẩy nhanh hơn nữa quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nhằm đáp ứng yêu cầu mới, cần tập trung giải quyết những vấn đề cốt lõi sau:

Một là, xây dựng nền kinh tế phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, đồng thời phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ phù hợp với đặc điểm từng địa bàn cụ thể

Ở Việt Nam, nông nghiệp là ngành kinh tế có tầm quan trọng sống còn, có vị trí trọng yếu trong cơ cấu nền kinh tế quốc dân, đảm bảo an ninh lương thực cho quốc gia, đồng thời là thị trường lớn tiêu thụ sản phẩm cho công nghiệp và dịch vụ. Hơn nữa, nông dân là lực lượng xã hội đông đảo, trực tiếp thực hiện vai trò quan trọng của nông nghiệp. Do đó, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn sẽ là điều kiện thuận lợi để nâng cao đời sống nhân dân. Trước mắt, cần phải tập trung rà soát, xây dựng quy hoạch đất đai, quy hoạch phát triển nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp, khu công nghiệp, khu dân cư và kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn. Bên cạnh đó, phát triển công nghiệp, dịch vụ ở các vùng nông thôn; ưu tiên chế biến nông - lâm - thủy hải sản gắn với vùng nguyên liệu và thị trường; đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp theo hướng “phát triển mỗi làng mỗi nghề”. Khuyến khích các thành phần kinh tế sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ nông sản hàng hóa...

Hai là, đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) của Đảng đã nêu rõ: “Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý; gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp; dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ”²². Để thực hiện mục tiêu trên, cần phải: (1) Phát triển giao thông nông thôn gắn với mạng lưới giao thông quốc gia; (2) phát triển thủy lợi theo hướng đa mục tiêu; (3) đầu tư nâng cấp hệ thống lưới điện, mạng lưới y tế cơ sở, xây dựng các trung tâm, nhà văn hóa - thể thao tại thôn, xã đạt chuẩn; (4) bố trí lại dân cư nông thôn gắn với quy hoạch xây dựng công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị và phòng tránh thiên tai; (5) tăng cường các biện pháp bảo vệ môi trường; tập trung giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường ở các làng nghề.

Ở địa bàn nông thôn, miền núi, cần xây dựng chính sách ưu tiên đầu tư, bảo hộ sản phẩm, mở rộng các hình thức huy động vốn, phát triển các loại hình hợp tác xã, các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhân rộng các mô hình liên kết kinh tế, bao tiêu sản phẩm, tăng giá trị hàng hóa nông - lâm sản, tăng nguồn thu nhập cho người dân.

Ba là, đẩy mạnh thực hành dân chủ với nội dung cốt lõi là thực hiện “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”

Dân chủ là của quý báu của nhân dân, khi dân chủ được thực thi sâu rộng sẽ tạo nên sự đồng thuận cao. Trong điều kiện hiện nay, cần để dân biết các chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; hiểu biết về luật pháp, chính sách; dân được bàn, được kiểm tra

và tham gia giám sát các hoạt động của chi bộ, chính quyền địa phương trong thực thi đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, trên thực tế là khẳng định vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của các cấp ủy đảng và chính quyền cơ sở trong phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống nhân dân.

Bốn là, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội

Trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cần chú trọng một số vấn đề như: (1) Tăng cơ hội có việc làm, bảo đảm thu nhập tối thiểu và giảm nghèo bền vững cho người lao động, thông qua hỗ trợ cá nhân và hộ gia đình phát triển sản xuất, hỗ trợ tín dụng, giải quyết việc làm và kết nối thông tin thị trường lao động. (2) Mở rộng cơ hội cho người lao động tham gia hệ thống chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để chủ động đối phó khi thu nhập bị suy giảm hoặc bị mất do các rủi ro, ốm đau, tai nạn lao động, tuổi già... (3) Hỗ trợ thường xuyên đối với người có hoàn cảnh đặc thù và hỗ trợ đột xuất cho người dân khi gặp các rủi ro không lường trước hoặc vượt quá khả năng kiểm soát (mất mùa, thiên tai, đói nghèo...) thông qua các khoản tiền mặt hoặc hiện vật từ ngân sách nhà nước. (4) Tăng khả năng tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ xã hội cơ bản: Giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch và vệ sinh môi trường, thông tin. Những biện pháp thiết thực nêu trên, sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và đảm bảo tính bền vững của việc chăm lo đời sống nhân dân theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*, thuvienphapluat.vn

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 14, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.

4. *Hiến pháp Việt Nam (năm 1946, 1959, 1980 và 1992)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.

5. *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, ngày 28/11/2013.

* Thạc sĩ, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

1. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.52.

2. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 4, tr.64

3. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 9, tr.518.

4. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 4, tr.64.

5. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 10, tr.103.

6. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 13, tr.30

7. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 9, tr.518.

8. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 9, tr.518

9. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 5, tr.289.

10. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 9, tr.520

11. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 4, tr. 187.

12. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 15, tr.622

13. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 4, tr.67.

14. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 8, tr.42.

15. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 4, tr. 135.

16. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 4, tr.33.

17. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 15, tr.507.

18. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 15, tr.617.

19. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 15, tr.617.

20. Hồ Chí Minh, Sdd, tập 15, tr.617.

21. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.76.

22. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, thuvienphapluat.vn



PHONG CÁCH QUẢN CHÚNG CỦA BÁC HỒ

Nguyễn Văn Thanh

Nói về phong cách Hồ Chí Minh, thì phong cách quản chúng là một trong những nội dung đặc sắc nhất. Phong cách quản chúng của Bác Hồ bắt nguồn sâu xa từ truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc: “Nước lấy dân làm gốc”, từ sự thấm nhuần sâu sắc quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin: “Quản chúng là người sáng tạo ra lịch sử, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”. Chính nguồn gốc sâu xa đó đã tạo nên sức mạnh vô biên của quần chúng nhân dân mà Bác Hồ đã khẳng định: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân...”.

Phong cách quản chúng của người cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh biểu hiện ở một số vấn đề cơ bản sau:

Trước hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải gần dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy, “Cán bộ là người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ để đặt chính sách cho đúng” (Hồ Chí Minh toàn tập, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội). Để hoàn thành trách nhiệm của mình, theo Bác, cán bộ, đảng viên phải được dân tin, dân phục, dân yêu. Muốn vậy, trước hết phải yêu dân, kính dân, phải thân dân, gần dân để hiểu dân. Phải gắn bó với cơ sở, với thực tiễn, phải hành động theo phương châm “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu đối với cán bộ, đảng viên, đồng thời, chính Người luôn là tấm gương mẫu mực về phong cách gần dân, có mối quan hệ gần gũi, thân thiết với quần chúng nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tận dụng mọi cơ hội có thể để đến với dân. Người thường tranh thủ đi thăm, chuyện trò thân tình với các cụ già, gặp gỡ chiến sĩ và đồng bào các địa phương, để nắm tình hình và tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Điều đó trở thành một nhu cầu, một nếp sống, thành điều tâm niệm suốt đời của Người, từ buổi đầu ra đi tìm đường cứu nước đến khi trở thành Chủ tịch nước, Chủ tịch Đảng, từ việc lớn đến việc nhỏ, Người đều thể hiện theo tư tưởng “Nước lấy dân làm gốc”, “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”. Theo tài liệu thống kê của Bảo tàng Hồ Chí Minh, chỉ trong 10 năm xây dựng CNXH ở miền Bắc (1955-1965), không quản tuổi cao, công việc bề bộn, Bác Hồ đã thực hiện trên dưới 700 lượt đi thăm các địa

phương, công trường, xí nghiệp, hợp tác xã, đơn vị bộ đội... từ miền núi đến hải đảo, để thăm hỏi chiến sĩ và đồng bào, xem xét tình hình, kiểm tra công việc. Tính ra, mỗi năm, có hơn 60 lượt Người đi xuống cơ sở, mỗi tháng, có khoảng 6 lần Người gặp gỡ quần chúng. Đó là một kỷ lục khó ai có thể vượt qua, nhất là đối với một lãnh tụ ở tuổi 70.

Hai là, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải đi đúng đường lối quần chúng

Ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấy rõ sức mạnh và vai trò quyết định của quần chúng nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng. Người thường nói: "Nước lấy dân làm gốc", "Gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân". Bác thường xuyên căn dặn các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải coi trọng mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng và phải thể hiện tinh thần phụ trách trước nhân dân. Người thường xuyên căn dặn các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải coi trọng mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng và phải thể hiện tinh thần phụ trách trước nhân dân. Phải sâu sát thực tế, gần gũi để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Nêu cao ý thức phục vụ nhân dân; làm việc với thái độ khách quan, công tâm, kịp thời giải quyết những lợi ích chính đáng của quần chúng nhân dân; đấu tranh với những biểu hiện vô cảm, quan liêu, cửa quyền, hách dịch và các hành vi những nhiễu, gây phiền hà nhân dân.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong cách quần chúng không chỉ là cần thiết của cán bộ, đảng viên trong quan hệ với dân, mà còn cần thiết trong quan hệ của cấp trên với cấp dưới, của cán bộ lãnh đạo với cán bộ, đảng viên bình thường.

Đối với người lãnh đạo cấp trên, hiểu dân và hiểu cấp dưới đều có tầm quan trọng đặc biệt. Hiểu dân là để hiểu cấp dưới được chính xác hơn, hiểu cấp dưới là để hiểu dân được đầy đủ hơn. Hiểu dân và hiểu cấp dưới, người lãnh đạo càng hiểu chính mình và càng rút ra được những điều bổ ích để bổ sung cho chủ trương, chính sách đã được đề ra.

Ba là, cán bộ, đảng viên phải biết phấn đấu, hy sinh vì lợi ích của tập thể, lợi ích của nhân dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng... Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không phù hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên bỏ đi hoặc sửa lại...".

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, điều gì có lợi cho nhân dân, cho dân tộc thì điều ấy là chân lý và với Người, phục vụ nhân dân chính là phục tùng chân lý; cán bộ, công chức phải làm "công bộc" cho dân và đó là một việc làm cao thượng. Người nhấn mạnh: "Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh". Người chỉ rõ: "Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ".

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở, cán bộ, đảng viên phải luôn ghi nhớ người dân chính là chủ nhân tối cao của chế độ mới: "Chính quyền dân chủ có nghĩa là chính quyền do dân làm chủ", "Nhiệm vụ của chính quyền dân chủ là phục vụ nhân dân; tổ chức, giáo dục, động viên nhân dân xây dựng cuộc sống mới". Dân chủ cũng có nghĩa là các cơ quan đảng

và Nhà nước là tổ chức được dân ủy thác làm công vụ cho dân, công chức nhà nước cũng là những người được dân ủy thác làm công vụ cho mình. Do vậy, họ phải vì lợi ích chung mà gánh vác việc dân, trung thành tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân giống như những người lính vâng lệnh quốc dân mà thi hành nhiệm vụ. Người viết: “Người xưa thường nói: Quan là công bộc của dân, ta cũng có thể nói: Chính phủ là công bộc của dân vậy. Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng đặt quyền lợi của nhân dân lên trên hết thảy”

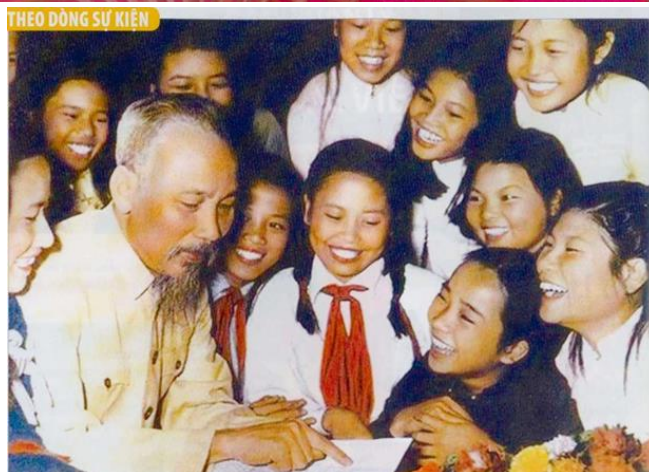
Bốn là, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường yêu cầu cán bộ, đảng viên phải “từ nơi quần chúng mà ra, trở lại nơi quần chúng” Người đã nhiều lần phê phán tệ xa rời quần chúng, lên mặt “làm quan cách mạng”, “quan nhân dân”, không thấy mình là đầy tớ, người học trò của nhân dân. Bác đã nêu ra một quan điểm rất rõ: Không phải cứ viết lên trán hai chữ “cộng sản” thì đương nhiên sẽ được mọi người quý trọng. Quần chúng nhân dân chỉ quý trọng những người có đức, có tài, hết lòng phụng sự nhân dân. Phải yêu dân, kính dân thì dân mới dành sự yêu kính cho mình.

Điều này có ý nghĩa rất quan trọng đối với cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Làm cho dân kính, dân yêu, dân tin, dân phục là vấn đề thuộc về lòng người. Nếu cứ ỷ vào quyền lực chỉ có thể

làm cho người ta sợ, ngại, xa lánh và khinh ghét chứ không thể giành được sự tin yêu, kính phục của người khác. Nhân dân từ già đến trẻ thuộc mọi tầng lớp, dân tộc, mọi thế hệ đều gọi Hồ Chí Minh bằng hai tiếng: Bác Hồ. Bởi, Bác đến với mọi người một cách rất tự nhiên và bình dị, mọi nghi thức đối với Người đều trở thành không cần thiết.

Với phong cách quần chúng, tác phong gần dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với mọi người một cách rất tự nhiên và bình dị. Tác phong đó đã làm cho vị lãnh tụ và quần chúng dễ dàng hòa nhập với nhau trong sự đồng cảm sâu sắc, tạo nên sức hút kỳ lạ. Vì vậy, mọi người có thể nói hết những trăn trở, suy nghĩ của mình với Người. Qua đó, Người có thể hiểu được thực tế cuộc sống của nhân dân để đưa ra những chủ trương đúng đắn, hợp với lòng dân, tạo nên sự phát triển của đất nước.

Phong cách quần chúng của Bác là bài học về sự chuẩn mực. Vì vậy, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là phong cách quần chúng, là bổn phận, danh dự của những người cán bộ, đảng viên tâm huyết với Đảng, với nhân dân. Đó là giải pháp hữu hiệu nhất để xây dựng người cán bộ cách mạng vừa “hồng”, vừa “chuyên”, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo toàn dân thực hiện thắng lợi, toàn diện công cuộc đổi mới và phát triển bền vững đất nước.



HỒ CHÍ MINH VỚI VẤN ĐỀ BỒI DƯỠNG THẾ HỆ CÁCH MẠNG CHO ĐỜI SAU

PHÚ THỌ

Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa kiệt xuất của nhân loại. Ngay từ lúc tuổi còn thanh niên, trong suốt quá trình đi tìm đường cứu nước, đấu tranh giải phóng dân tộc và lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn giành sự quan tâm đặc biệt đến thế hệ trẻ. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng cho thế hệ trẻ Việt Nam học tập và làm theo.

"Thanh niên là người chủ tương lai nước nhà"

Từ rất sớm, Người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã tin vào sức mạnh của thế hệ trẻ. Người nhận thấy "Muốn thức tỉnh một dân tộc thì trước hết phải thức tỉnh thanh niên, vì thanh niên là bộ phận quan trọng của dân tộc. Dân tộc bị nô lệ thì thanh niên bị nô lệ. Dân tộc được giải phóng thì thanh niên mới được tự do". Vì vậy, thanh niên phải hăng hái tham gia cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Cả cuộc đời Hồ Chí Minh hết lòng, hết sức quan tâm tới thế hệ trẻ, chăm lo rèn luyện đội ngũ thanh niên ngay từ khi

Hội Việt Nam thanh niên cách mạng thành lập. Người sáng lập Báo Thanh niên, cơ quan tuyên truyền của Hội nhằm chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam. Người đã cử nhiều thanh niên còn rất trẻ đưa sang Nga và Trung Quốc học tập, huấn luyện và đào tạo cán bộ.



Đội Thanh niên xung kích ra quân Chiến dịch hè



Bác Hồ luôn quan tâm đến thế hệ trẻ, phụ nữ dân tộc

Trong những năm chống thực dân Pháp xâm lược, với niềm tin vào sức mạnh của tuổi trẻ, Hồ Chí Minh cho rằng: “Chỉ có dựa vào thế hệ trẻ mới đủ sức làm nên sự nghiệp lớn là giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước”. Khi nước nhà được độc lập Người khẳng định vai trò, trách nhiệm của thế hệ trẻ: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên”. Người thường xuyên căn dặn, động viên thanh niên “Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên”.

Có thể thấy, Hồ Chí Minh luôn quan tâm bồi dưỡng cho thế hệ trẻ lý tưởng cách mạng, giáo dục cho thanh niên tinh thần sẵn sàng xung phong trong nhiệm vụ và công tác “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”. Hồ Chí Minh tin tưởng, kỳ vọng vào thế hệ trẻ Việt Nam trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong xây dựng đất nước. Người cho rằng: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân, một đời khởi

đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”.

Theo Hồ Chí Minh: “Nói chung thì các dân tộc Phương Đông đều giàu tình cảm và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Được sự lãnh đạo và giáo dục của Người, một thế hệ thanh niên anh hùng ra đời, lập nên biết bao nhiêu kỳ tích như: Lý Tự Trọng, La Văn Cầu, Cù Chính Lan, Nguyễn Viết Xuân, Nguyễn Văn Trỗi, Anh hùng Vai, Út Tịch, Lê Thị Hồng Gấm, Cù Thị Hậu... là những tấm gương cho thế hệ trẻ Việt Nam noi theo. Tại Đại hội III, Đoàn thanh niên lao động Việt Nam, Hồ Chí Minh kể lại: “Từ chỗ chỉ có một Lý Tự Trọng đến ngày nay chúng ta có 78 vạn đoàn viên Đoàn thanh niên lao động hăng hái ra sức giúp Đảng xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Tiến bộ đó làm cho Bác rất vui sướng và trẻ lại. Nó làm cho lòng Bác phơi phơi như hoa nở trong mùa xuân”.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự nghiệp đào tạo bồi dưỡng thế hệ trẻ có ý nghĩa sâu sắc và có tầm chiến lược “Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”. Chăm lo đào tạo thế hệ trẻ góp phần nâng lên sức mạnh và hiệu quả của con người trong sự nghiệp xây dựng chế độ mới, làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ công bằng và văn minh.

Thế hệ trẻ Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước Thấm nhuần lời căn dặn của Hồ Chí Minh “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”, trong các thời kỳ của cách mạng, Đảng ta đã quan tâm đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ về “Trí tuệ, đạo đức, tâm

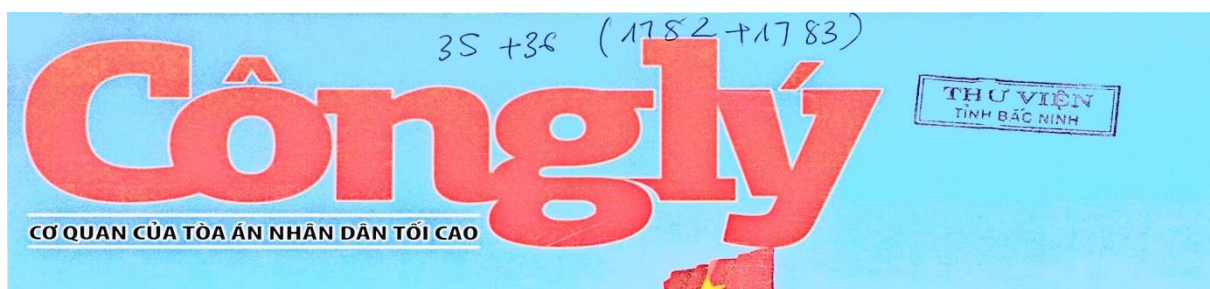
hồn, tình cảm, lối sống, có nhân cách tốt đẹp, có bản lĩnh vững vàng, ngang tầm sự nghiệp đổi mới, vì dân giàu nước mạnh, xã hội văn minh” (Nghị quyết Hội nghị BCH TW Đảng lần thứ 4, Khóa VII).

Thế hệ trẻ Việt Nam nhận thức rõ nhiệm vụ vẻ vang của mình trong việc bảo vệ thành quả cách mạng, thành quả của sự nghiệp đổi mới đất nước. Đi đôi với công tác giáo dục truyền thống về vẻ vang của Đoàn, chú trọng xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, để vững vàng trong hội nhập quốc tế là nhân tố quan trọng dẫn tới mọi thành công của đất nước.

Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX đã xác định “Người thanh niên của thời kỳ mới vừa biết giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, vừa biết làm giàu văn hóa dân tộc bằng giá trị, những tinh hoa văn hóa nhân loại, là hiện thân tiêu biểu của các giá trị văn hóa Việt Nam”. Để đạt được mục tiêu đó, các cấp bộ Đoàn trong cả nước đã chủ động, tích cực tổ chức nhiều hoạt động hiệu quả trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống như: Festival

thanh niên các dân tộc Việt Nam, Lễ hội văn hóa tuổi trẻ các dân tộc Tây Nguyên, Hành trình về cội nguồn, hành trình đến với các bảo tàng... triển khai nhiều hoạt động phong phú sáng tạo trong “Năm Thanh niên”, “Tháng Thanh niên”, “Tuổi trẻ sáng tạo xây dựng đất nước”, “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác” gắn với chương trình “Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam” và nhiều hoạt động khác có ý nghĩa thiết thực.

Để thực hiện được tâm nguyện cuối cùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp của cách mạng thế giới”; Thế hệ trẻ Việt Nam cần gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa, nâng cao kiến thức hiểu biết về văn hóa dân tộc, chủ động tiếp thu những giá trị văn hóa mới trong điều kiện hội nhập quốc tế, thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bảo vệ vững chắc chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, phấn đấu vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng và văn minh.



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, GIẢI PHÓNG GIAI CẤP, GIẢI PHÓNG CON NGƯỜI

Phương Nam

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người soi sáng con đường cách mạng Việt Nam, dẫn dắt Đảng và nhân dân ta

giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.



Chủ tịch Hồ Chí Minh

Không có gì quý hơn độc lập, tự do

Ra đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh mang theo hành trang truyền thống, bản lĩnh và trí tuệ của dân tộc. Người đã đến với chủ nghĩa Mác – Lênin, tìm hiểu thêm tư tưởng của một số nhà yêu nước lỗi lạc trên thế giới, nâng lên tầm cao mới của thời đại, gắn quyền thành tư tưởng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc là độc lập, tự do, là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc.

Thấm đượm tinh thần yêu nước truyền thống Việt Nam, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cái quý nhất trên đời là độc lập của Tổ quốc, tự do của nhân dân. Hồ Chí Minh nói: “Cái mà tôi cần nhất trên đời là: Đồng bào tôi được tự do, Tổ quốc tôi được độc lập...”. Trên đường tiếp cận chân lý cứu nước, Hồ Chí Minh đã tìm hiểu Tuyên ngôn độc lập 1776 của nước Mỹ, Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền 1791 của cách mạng Pháp, Người hiểu rõ chân lý bất di bất dịch về quyền cơ bản của các dân tộc: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống quyền sung sướng và quyền tự do.

Năm 1919, vận dụng nguyên tắc dân tộc tự quyết thiêng liêng đã được các đồng minh thắng trận trong chiến tranh thế giới thứ nhất thừa nhận, thay mặt cho những người Việt Nam yêu nước, Người gửi đến Hội nghị hòa bình Vécxây một bản yêu sách 8 điểm đòi các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam. Bản yêu sách đã không được dư luận chú ý đến. Người rút ra bài học: “Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào mình, trông cậy vào lực lượng của bản thân mình”.

Đầu năm 1941, Hồ Chí Minh về nước, chủ trì Hội nghị Trung ương 8 của Đảng, viết thư Kính cáo đồng bào, chỉ rõ: “Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy”. Hồ Chí Minh đã đúc kết ý chí đấu tranh cho độc lập, tự do của nhân dân ta trong một câu nói bất hủ: “Dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải quyết giành cho được độc lập!”....

Cách mạng Tháng Tám thành công, người thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập, long trọng khẳng định trước quốc dân đồng bào và thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do độc lập và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, thể hiện quyết tâm bảo vệ độc lập và chủ quyền dân tộc, Người ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến: “... thà hy sinh tất cả,

chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

Khi đế quốc Mỹ điên cuồng tiến hành chiến tranh cục bộ ở miền Nam, mở rộng chiến tranh miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định một chân lý bất hủ, có giá trị cho mọi thời đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” không chỉ là tư tưởng mà còn là lẽ sống, là học thuyết cách mạng của Hồ Chí Minh. Vì thế, Người không chỉ được tôn vinh là “anh hùng giải phóng dân tộc” của Việt Nam mà còn được thừa nhận là “Người khởi xướng cuộc đấu tranh giải phóng của các dân tộc thuộc địa trong thế kỷ XX”.



Dinh Thống Nhất, TP Hồ Chí Minh

Giải phóng dân tộc, mang lại hạnh phúc cho nhân dân

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề dân tộc và giải phóng dân tộc cần được tiến hành dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác – Lênin, giành độc lập dân tộc để tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đây là một vấn đề lý luận quan trọng, có ý nghĩa thực tiễn to lớn trong thời đại cách mạng vô sản của chủ nghĩa Mác – Lênin. Theo Người, chỉ đứng trên lập trường của giai cấp vô sản và cách mạng vô sản mới giải quyết được đúng đắn vấn đề dân tộc.

Xuất phát từ chủ nghĩa yêu nước, từ thương nước, thương nòi, Hồ Chí Minh luôn luôn gắn liền mục tiêu giải phóng

dân tộc với việc mang lại hạnh phúc cho nhân dân.

Người lựa chọn con đường giải phóng dân tộc trên lập trường vô sản chính vì cách mạng vô sản không chỉ giải phóng giai cấp công nhân mà còn giải phóng mọi giai cấp và tầng lớp khác thoát khỏi sự áp bức, bóc lột giai cấp. Người nói: Giành độc lập rồi phải xây dựng chủ nghĩa xã hội vì chủ nghĩa xã hội “làm cho dân giàu, nước mạnh”,... “làm cho mọi người được ăn no, mặc ấm, sung sướng, tự do”.

Quan điểm giải phóng con người của Hồ Chí Minh được nâng lên, trở thành tâm điểm của hoạt động cách mạng của Người. Khi chưa giành được độc lập, Người thể hiện ý chí độc lập bằng câu nói “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng quyết giành cho được tự do, độc lập”. Nhưng sau đó Người nói: “Nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”. Do đó, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, giải phóng dân tộc phải gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Hồ Chí Minh viết: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc,... đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.

Tư tưởng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người luôn luôn gắn chặt, hòa quyện với nhau trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Có thể nói, mục đích cao nhất trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người theo lập trường của chủ nghĩa Mác – Lênin, quan điểm nhân đạo cộng sản chủ nghĩa.

Trong tư tưởng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người của Bác bao trùm lên tất cả là chủ nghĩa nhân văn cao cả, thấm đậm tình thương yêu đồng bào, đồng chí và nhân loại bị áp bức, bóc lột. Cuộc đời của Bác là tấm gương tiêu biểu về lòng thương yêu nhân dân, thương yêu con người, nhất là với những người nghèo khổ, bị áp bức, bất công. Nhớ lại, ngay sau ngày Tuyên bố độc lập, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu sáu vấn đề cấp bách mà tất cả đều vì con người, cho con người: Đó là cứu đói, bảo đảm quyền được ăn để sống cho dân; chống nạn mù chữ; xây dựng Hiến pháp, thực hiện quyền tự do dân chủ; giáo dục tinh thần cần, kiệm, liêm, chính; chống

lối bóc lột vô nhân đạo, cấm hút thuốc phiện; tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết.

Tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và nói riêng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người soi sáng con đường cách mạng Việt Nam, dẫn dắt Đảng và nhân dân ta tiến hành tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, giành độc lập dân tộc; kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược thắng lợi, thu non sông về một mối, Tổ quốc thống nhất, cả nước quá độ đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới đất nước, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.



ĐÌNH NINH LỜI BÁC

“...QUÉT SẠCH CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN”

“Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” là tác phẩm được Bác Hồ viết và đăng trên Báo Nhân Dân số 5409, ra ngày 3-2-1969.

Trong tác phẩm có đoạn viết: “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Đó là một lời khen chân thành đối với đảng viên và cán bộ chúng ta... Song bên cạnh những đồng chí tốt ấy, còn có một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém... không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”.

“Muốn mọi người vì mình” là chủ nghĩa cá nhân-một tình trạng hủ hóa của

Nguyễn Việt Hà
việc mưu cầu hạnh phúc. Nói cách khác, mưu cầu hạnh phúc là quyền chính đáng của con người, nhưng khi sử dụng những con đường bất chính để tư lợi, làm hại đến lợi ích của cách mạng và nhân dân thì đó là chủ nghĩa cá nhân.

Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân” mà chính là hướng lợi ích cá nhân hòa vào lợi ích của tập thể, lợi ích dân tộc và tiến bộ nhân loại... theo lý tưởng chủ nghĩa cộng sản.

Trong thời kỳ đổi mới, trước tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCHN),

cùng cảm dỗ của lối sống “vị kỷ”, đã làm xói mòn lý tưởng, hủ hóa đạo đức và đẩy một số cán bộ, đảng viên sa vào chủ nghĩa cá nhân với các biểu hiện, như: Quan liêu, tham lam, kiêu ngạo, tị nạnh, xu nịnh-a dua, kéo bè-kéo cánh... Từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, biểu hiện chủ nghĩa cá nhân diễn ra ở nhiều nơi, buộc Trung ương và tổ chức đảng các cấp phải xử lý hàng loạt cán bộ, nhưng thực trạng này xem ra vẫn chưa thuyên giảm, đúng như đánh giá của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng: “Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp cao, thiếu gương mẫu, uy tín thấp, phẩm chất, năng lực chưa ngang tầm nhiệm vụ, vi phạm nguyên tắc... quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm”.

Thực tế đó cho thấy, chống chủ nghĩa cá nhân là nhiệm vụ cấp thiết, là yếu tố sống còn của Đảng đã được cụ thể hóa trong Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI và khóa XII) về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh. Cấp ủy đảng các cấp cần tăng cường hơn nữa công tác giáo dục truyền thống, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh để mỗi cán bộ, đảng viên nhìn nhận rõ bốn phạm “đầy tớ thật trung thành của nhân dân”, phòng và chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Đặc biệt, trong điều kiện mới, từng cấp ủy, tổ chức đảng cần làm tốt công tác quản lý cán bộ, đảng viên; coi trọng giám sát, quản lý việc kê khai tài sản của cán bộ chủ chốt các cấp; lãnh đạo làm tốt việc đánh giá, sàng lọc cán bộ, soi chiếu vào 27 biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ để kịp thời phát hiện chủ nghĩa cá nhân ở mọi góc cạnh, lĩnh vực đời sống xã hội. Trên cơ sở đó, đẩy mạnh giáo dục và kỷ luật Đảng để răn đe, ngăn ngừa, xử lý nghiêm cán bộ rơi vào cá nhân chủ nghĩa.

Cùng với đó, từng cán bộ, đảng viên phải tích cực trau dồi, bồi dưỡng đạo đức cách mạng; đặt lên hàng đầu nhiệm vụ đấu tranh không khoan nhượng với căn bệnh chủ nghĩa cá nhân, xem đó như việc “đánh răng, rửa mặt” hằng ngày.



ĐÌNH NINH LỜI BÁC

“... AI CÓ NĂNG LỰC VỀ VIỆC GÌ, TA ĐẶT NGAY VÀO VIỆC ẤY”

Nguyễn Tấn Tuân

Trong bài "Thiếu óc tổ chức-một khuyết điểm lớn trong các ủy ban nhân dân", đăng Báo Cứu Quốc, ra ngày 4-10-1945, Bác Hồ viết: “Việc dùng nhân tài, ta không nên căn cứ vào những điều kiện quá khắt khe... Tài to thì ta dùng vào việc

to, tài nhỏ ta cất làm việc nhỏ, ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy”.

Quá trình hoạt động cách mạng, Bác Hồ luôn có phương pháp phát hiện, đánh giá, sử dụng cán bộ một cách đúng đắn theo phương cách “dụng nhân như

dụng mộc”. Bởi chọn đúng, sử dụng khéo cán bộ nên Bác Hồ và Trung ương Đảng luôn quý trọng đội ngũ “hiền tài” ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng của từng giai đoạn lịch sử, lãnh đạo nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Khắc sâu lời Bác, Đảng ta luôn chú trọng đến công tác cán bộ (CTCB), xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ có đức có tài, xứng đáng là người lãnh đạo, người dày tớ thật trung thành của nhân dân. Trong bài phát biểu gần đây nhất, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng khẳng định: Sau gần 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới và sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, khóa VIII về chiến lược cán bộ, đội ngũ cán bộ các cấp ở nước ta đã có bước trưởng thành, phát triển nhiều mặt, chất lượng ngày càng được nâng cao, từng bước đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, CTCB vẫn còn không ít hạn chế, yếu khuyết: Công tác đánh giá, bố trí cán bộ chưa thật công tâm, khách quan, không vì yêu cầu công việc; quy hoạch cán bộ còn thiếu tính tổng thể, chưa bảo đảm phương châm “động” và “mở”. Cùng với đó, việc sắp xếp, bố trí, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử... vẫn còn tình trạng đúng quy trình nhưng chưa đúng người, đúng việc. Tình trạng bổ nhiệm cán bộ không đủ tiêu

chuẩn, điều kiện, xảy ra ở một số nơi, gây bức xúc dư luận, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Quán triệt sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” và “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”... nhiều nhiệm kỳ qua, Trung ương và toàn Đảng tập trung triển khai hệ thống giải pháp mới đồng bộ, quyết liệt nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng CTCB: Ban hành hệ tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể cho cán bộ từ Trung ương về cơ sở; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, huy động các nguồn lực làm CTCB; phát huy “tai, mắt” nhân dân phát hiện hiền tài và thanh lọc, sàng lọc cán bộ kém... Đặc biệt, công tác chuẩn bị, lựa chọn nhân sự cho đại hội đảng khóa mới đã và đang được tiến hành hết sức bài bản, chặt chẽ. Nhân sự Trung ương được phát hiện, giới thiệu bảo đảm đúng nguyên tắc, thủ tục, quy trình và thực hiện nghiêm túc yêu cầu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng là phải bằng mọi cách trọng dụng, không bỏ sót những người thật sự có đức, có tài, đủ tiêu chuẩn; đồng thời kiên quyết không để “con lươn, con chạch” lọt vào danh sách quy hoạch để chui sâu, leo cao... Do đó, người làm CTCB phải thật sự tỉnh táo, tỉnh tương: “Đừng nhìn gà hóa cuốc,” “đừng thấy đồ tưởng là chín”, đừng chỉ thấy “cái mã bên ngoài, nó che đậy cái sơ sài bên trong”...



HỒ SƠ - TƯ LIỆU

“CHÌA KHÓA VÀNG” BÁC HỒ TẶNG THANH NIÊN

Nhà văn Lê Xuân Đức



Sau chiến thắng Biên giới-1950, đường giao thông Thái Nguyên-Bắc Kạn-Cao Bằng được khôi phục. Quốc lộ số 3

là một trong những tuyến đường huyết mạch của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nối liền biên giới Việt-Trung

và liên thông với các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Con đường này đêm đêm hàng đoàn xe vận tải của ta nối đuôi nhau vận chuyển những thứ thiết yếu phục vụ các mặt trận. Giặc Pháp điên cuồng liên tục ngày đêm đánh phá. Để bảo vệ con đường chiến lược cực kỳ quan trọng, bảo đảm giao thông thông suốt, Đội Thanh niên xung phong (TNXP) trực thuộc Trung ương Đoàn vinh dự được nhận nhiệm vụ bố trí quân dọc suốt tuyến đường, bám trụ những nơi hiểm yếu, nhất là những đoạn đường phải vượt qua đèo cao, suối sâu.

Liên phân đội TNXP 312 được giao bảo vệ cầu Nà Cù nằm trên đường từ thị xã Bắc Kạn đi Cao Bằng đã vật lộn ngày đêm giữ cầu, vì cầu này không chỉ là mục tiêu ném bom của máy bay địch mà còn luôn bị thác lũ cuốn trôi. Các đội viên hằng ngày phải vượt lên gian khổ, bữa ăn thường không đủ no, nhiều khi lại bị đứt bữa vì gạo phía sau chưa lên kịp, phải ăn sắn khô, hoặc vào rừng đào củ mài, còn thức ăn chỉ có măng rừng, rau tàu bay, nhưng khổ nhất vẫn là thiếu muối và sốt rét rừng hoành hành.

Giữa những ngày chiến đấu gian khổ ấy, Bác Hồ đã đến thăm đơn vị, cùng đi có đồng chí Trần Đăng Ninh, Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp. Bác đến đột ngột, không ngờ, xúc động và vui quá, ai cũng muốn len lách lên phía trước để được nhìn rõ Bác. Bác tươi cười, tròng mền nhìn đàn cháu, Bác giơ tay ra hiệu và nói: “Các cháu ngồi cả xuống”. Thế là toàn Liên phân đội TNXP 312 rầm rập theo lời Bác. Bác ân cần thăm hỏi từ việc ăn, ở, sức khỏe đến việc chiến đấu bảo vệ cầu đường; rồi bằng những lời ngắn gọn, dễ hiểu, Bác kể cho các đội viên nghe về thành công của Đại hội Đảng lần thứ II.

Đồng chí Việt Thi cho biết: Trong buổi nói chuyện, Bác luôn luôn đặt câu hỏi. Các đội viên người trả lời câu này, người trả lời câu kia. Câu trả lời đúng Bác khen, câu trả lời sai Bác giải thích cặn kẽ. Trong không khí đầm ấm như một gia đình, đột nhiên Bác hỏi:

- Đèo núi có khó không?

Tất cả rào rào, người trả lời khó, người trả lời không khó. Bác hỏi thêm:

- Có ai dám đèo núi không?

Bác chỉ định một đội viên gái ngồi trước mặt. Đồng chí này đứng lên mạnh dạn thưa:

- Thưa Bác có ạ! TNXP chúng cháu hằng ngày vẫn đèo núi để bảo đảm cho giao thông ạ!

Bác gật đầu mỉm cười và hỏi tiếp:

- Có ai lấp biển không?

Câu hỏi này đối với các đội viên thật hóc búa. Từ thuở cha sinh mẹ đẻ, các đội viên TNXP ở đây chưa ai một lần thấy biển, chỉ biết biển qua sách báo hoặc chỉ được nghe câu “vá trời lấp biển”. Nhưng đã không vá được trời thì sao lấp biển được. Tất cả còn đang lúng túng thì Bác đã gỡ bí cho:

- Có chuyện con người dám đèo núi, thì cũng có chuyện con người dám lấp biển đấy! cảng Hải Phòng và nhiều cảng khác trên thế giới đều được con người lấp biển xây dựng nên.

Bác lại hỏi tiếp:

- Lấp biển có khó không?

Cũng như lần trước, người trả lời khó, người trả lời không khó. Bác cười:

- Nói không khó là không đúng, khó đấy nhưng con người vẫn làm được. Muốn làm được thì cần có cái gì?

Tất cả đội viên giơ tay xin nói, người trả lời cần quyết tâm cao, cần bền chí

kiên gan, người trả lời cần vượt khổ, cần xung phong dũng cảm...

Bác rất vui:

- Các cháu trả lời đều đúng cả. Tóm lại là việc gì khó đến mấy cũng làm được, chỉ cần quyết chí bền lòng. Tục ngữ ta có câu “có công mài sắt, có ngày nên kim”. Để các cháu dễ nhớ buổi nói chuyện của Bác hôm nay, Bác tặng các cháu 4 câu:

Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên

Tất cả đứng dậy vỗ tay. Bác đọc lại từng câu, Bác bảo tất cả đồng thanh đọc lại. Cuối cùng Bác chỉ định đồng chí Việt Thi đọc lại cả 4 câu. Bác và các đội viên cùng cười vỗ tay dài từng đợt, từng đợt.

Bốn câu Bác tặng Liên phân đội TNXP 312 đã nghiêm nhiên trở thành bài thơ tứ tuyệt hoàn chỉnh, cứ hai câu làm thành một cặp câu khẳng định. Khi hai cặp câu khẳng định này hợp lại thành một chỉnh thể thì tư tưởng lớn toát ra.

Cặp câu khẳng định thứ nhất: *Không có việc gì khó/ Chỉ sợ lòng không bền*, khẳng định một cách dứt khoát mọi việc trên đời không có việc gì khó, mà nếu như có khó, khó đến mấy đi chăng nữa đều làm được khi lòng bền chí quyết, vấn đề là ở con người, ở cách nhìn nhận. Từ trước đến nay, đã có nhiều người lý giải, kết luận sâu sắc về vấn đề này. Thước gĩa Nguyễn Bá Học có câu triết lý nổi tiếng “Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông”. Bác Hồ và Nguyễn Bá Học cùng nói về việc đời, luận về đường đời, cùng chỉ ra nguyên nhân tất thắng tất bại là do lòng người (chỉ sợ lòng không bền; lòng người ngại núi e sông) nhưng giữa hai người lại khác nhau ở cách nhìn nhận:

Một đường khẳng định khó (đường đi khó), một đường khẳng định không khó (không có việc gì khó) nếu quyết tâm làm. Triết lý của Nguyễn Bá Học nghiêng về xác định cái khó của đường đời, cái e ngại của lòng người và ông dừng lại ở cái e ngại ấy; còn Bác Hồ khẳng định mạnh mẽ cái không khó của mọi việc. Cách nhìn nhận của Bác Hồ xuất phát từ phía tích cực, phía chủ động của con người. Cách nhìn nhận này là sự tiếp thu, kế tiếp và phát triển trí tuệ, kinh nghiệm dân gian đã đúc kết: Có công mài sắt, có ngày nên kim; có chí thì nên; nước chảy đá mòn... Như vậy, cùng là triết lý, nhưng triết lý của Nguyễn Bá Học là triết lý của triết lý, dừng lại ở triết lý, không mở được hướng; còn triết lý của Bác Hồ là triết lý hành động, triết lý để hành động.

Triết lý hành động cũng được làm rõ, sáng tỏ ở cặp câu khẳng định thứ hai *Đào núi và lấp biển/Quyết chí ắt làm nên*. Cặp câu thứ hai cụ thể hóa vừa lý giải mệnh đề không có việc gì khó vừa khẳng định quyết chí của con người, nó được kết hợp từ hai nguồn mạch: Một là, từ thực tế Liên phân đội TNXP 312 đang ngày đêm đào núi san đường; và câu chuyện trong buổi Bác nói chuyện đã đề cập và dẫn chứng cụ thể: “Cảng Hải Phòng và nhiều cảng biển khác trên thế giới là do con người lấp biển xây dựng nên”; hai là, từ những truyện cổ dân gian đã khắc sâu vào tâm trí mọi người như chuyện về cha con Ngu Công san núi Thái Hàng, chim Tinh Vệ tha rom lấp biển, cũng như hình tượng thần thoại Nữ Oa đội đá vá trời đã thành những biểu tượng về ý chí và nghị lực của con người.

Vậy là chỉ với hai mươi chữ, từ lời khuyên, lời tặng đã thành bài thơ chứa đựng một triết lý đường đời, việc đời,

khẳng định một chân lý có giá trị phổ quát: Con người hoàn toàn cải tạo được hoàn cảnh nếu bền lòng, quyết chí: *Không có việc gì khó/ Chỉ sợ lòng không bền/Đào núi và lấp biển/ Quyết chí ắt làm nên.*

Bài thơ vang lên giữa rừng khuya trong ánh lửa bập bùng năm ấy là Bác đã trao cho thanh niên một “chìa khóa vàng”, trang bị cho tuổi trẻ một sức mạnh thần kỳ vượt qua những thử thách khó khăn, gian khổ. Không những thế, bài thơ đã nằm lòng, thành câu cửa miệng, thành câu châm ngôn của mỗi người dân Việt Nam trong cuộc sống thường ngày. Bài thơ như một sự nối tiếp, dựng nên thêm một tượng đài về ý chí và nghị lực con

người. Điều chắc chắn là bài thơ mãi mãi sống trong tâm trí mọi người, mãi mãi tồn tại cùng thời gian: *Quyết chí ắt làm nên.*

Sinh thời, Bác Hồ đặc biệt quan tâm đến thanh niên, chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng, động viên khích lệ thanh niên cống hiến tài năng, sức trẻ cho cách mạng, cho Tổ quốc. Đáp lại sự quan tâm và niềm tin của Bác, thế hệ thanh niên ngày nay đang tiếp bước thế hệ thanh niên các lớp trước trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, luôn xung phong và tiên phong đi đầu *Đâu cần thanh niên có/Đâu khó có thanh niên*, xứng danh là rường cột của quốc gia, là con cháu Bác Hồ.



VĂN HÓA - XÃ HỘI

BÀI HỌC TỪ VIỆC DÙNG NGƯỜI

Nhà văn Đắc Trung



Chính phủ đầu tiên của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có nhiều thành viên không phải là đảng viên mà là các nhân sĩ yêu nước

Năm 1038, Nùng Tồn Phúc thủ lĩnh châu Thăng Do nổi lên xưng đế chống triều đình, lập ra nước Trường Sinh ở vùng núi Tây Bắc. Năm sau vua Lý Thái Tông đích thân cầm quân đi đánh dẹp, bắt bọn Nùng Tồn Phúc về Thăng Long xử chém.

Nùng Trí Cao là con Nùng Tồn Phúc trốn thoát. Sau này Lý Thái Tông rộng lòng nhân ái, phủ dụ phong làm quan và Nùng Trí Cao trở thành dũng tướng trấn ải biên cương, kiên cường chống giặc Trung Hoa từ phương Bắc.

Bác Hồ đã kế thừa truyền thống của các bậc tiền bối trong việc dùng người. Chính phủ lâm thời do Bác làm Chủ tịch và Quốc Hội khóa đầu tiên đã thu hút nhiều hiền tài là nhân sĩ, trí thức nổi tiếng. Hầu hết họ không phải đảng viên cộng sản. Điều họ quan tâm là tích lũy đức tài để trọn đời cống hiến cho Tổ quốc và nhân dân chứ không phải được vào Đảng hay không. Bác Hồ đã từng nói: "Không cốt là đảng viên cộng sản hay không đảng, mà cốt là làm việc có tốt hay kém, có hiệu quả hay không hiệu quả. Điều đó mới quan trọng", ông Nguyễn Văn Tố, Trưởng Ban thường trực Quốc Hội (Chủ tịch Quốc hội), cùng các ủy viên Thường vụ Quốc hội như Bùi Bằng Đoàn, Hoàng Văn Đức, Nguyễn Tấn Gi Trọng, Hoàng Minh Giám, Dương Đức Hiền là những người như thế... Hoặc cụ Huỳnh Thúc Kháng được Bác mời giữ chức Bộ trưởng Bộ Nội vụ và khi Bác đi sang Pháp đàm phán, cụ được cử tạm quyền Chủ tịch nước. Luật sư Phan Anh đã từng tham gia Chính phủ Trần Trọng Kim cũng được Bác trọng dụng, bổ nhiệm làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng cùng ông Đặng Thai Mai (Bộ trưởng Bộ Giáo dục), Trần Đăng Khoa (Bộ trưởng

Giao thông - Công chánh), hoặc các ông Dương Đức Hiền, Nguyễn Mạnh Hà, Vũ Trọng Khánh, Vũ Đình Hòe, Phan Kế Toại, Đào Trọng Kim, Đặng Phúc Thông, Dương Bạch Mai, Hồ Đắc Liên, Chu Ba Phượng, Ngụy Như Kon Tum, Cao Xuân Huy, Nguyễn Mạnh Tường, Đào Duy Anh... ông Nguyễn Bình (Phạm Phương Thảo) trước đó từng là đảng viên Quốc Dân đảng được Bác phong hàm Trung tướng cử làm Tư lệnh chỉ huy lực lượng vũ trang cách mạng Nam Bộ. Tất cả họ đều là những cán bộ ưu tú.

Điều đó chứng minh xã hội rất nhiều nhân tài. "Hào kiệt thời nào cũng có" (Nguyễn Trãi). Họ không phải đảng viên nhưng tận trung với nước, với dân. Bởi thế Đảng cần có chủ trương, có thể chế, cơ chế, kể cả việc quy hoạch, đặc biệt mời nhân dân tham gia tuyển chọn cả đảng viên và không phải đảng viên vào bộ máy lãnh đạo. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nói: "Cán bộ tốt hay xấu cứ hỏi dân là biết". Cho nên dựa vào dân luôn là chân lý. Đó cũng chính là thực hiện tư tưởng Bác Hồ: "Khó vạn lần dân liệu cũng xong". Được thế thì đất nước chắc chắn sẽ phồn thịnh và hùng mạnh. Thời kỳ đồng chí Lê Khả Phiêu làm Tổng Bí thư, đã từng nói: "Bộ trưởng có thể không phải đảng viên". Rất tiếc cho đến nay vẫn chưa thực hiện được!

Nếu Lý Thái Tông dùng người nặng quan điểm giai cấp như người đời sau thì chắc bỏ qua mất đức tài của Nùng Trí Cao hoặc rất có thể Nùng trí Cao sẽ thành giặc.

Nếu không có cách dùng người sáng suốt như Bác Hồ thì bao nhiêu tài năng và tấm lòng tận trung với nước, với dân bị bỏ qua.

Mong sao những thực tế lịch sử trên sẽ được các đồng chí lãnh đạo cao nhất của Đảng, những tổ chức, cá nhân

tham mưu về nhân sự cho Đảng quan tâm, suy ngẫm, vận dụng, chắc sẽ không vô ích.



Sự kiện và Suy ngẫm

THẨM NHUẬN TƯ TƯỞNG CỦA BÁC TRONG CUỘC CHIẾN CHỐNG “GIẶC” COVID-19

PGS.TS Trần Vì Dân

Cả thế giới đang gồng mình chống lại đại dịch COVID-19. Tại hầu hết các quốc gia, vùng lãnh thổ, chính phủ và các thiết chế khác trong bộ máy Nhà nước đều đặt việc chống dịch là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách nhất.

Mặc dù vậy, những hậu quả mà dịch bệnh này mang lại cho đến thời điểm hiện nay thật đáng kinh hoàng với 1.854.117 người nhiễm bệnh, trong đó 114.291 người đã tử vong và hàng trăm nghìn người khác đang trong tình trạng nhiễm bệnh nặng.

Đáng lo ngại là dịch bệnh vẫn có chiều hướng lây lan rộng và chưa có giải pháp phòng, chống triệt để, cũng như chưa thể nói trước được điều gì trước diễn biến phức tạp của nó.

Trong “con bão” COVID-19 của thế giới, có những câu chuyện trở thành nổi ám ảnh với bất kể ai được nghe, được thấy. Mới đây, CNN, kênh truyền hình nổi tiếng thế giới đã đưa tin, đại ý là, trong quá trình cấp cứu cho bệnh nhân COVID-19 tại New York, Mỹ, Direct Smith, một y tá gây mê đã thực sự rất đau lòng, ám ảnh khi anh đưa máy thở vào cấp cứu một bệnh nhân.

Người thầy thuốc giàu lòng nhân ái này đã nhận được một câu hỏi của người bệnh: “Ai sẽ trả tiền điều trị bệnh cho tôi?”. Đó cũng là lời trăn trối cuối cùng của người bệnh trước khi chết. Câu hỏi này, có lẽ sẽ trở thành chủ đề mà sau đại dịch, chính phủ và nhân dân Mỹ cần phải bàn nhiều.

Cán bộ Công an đo thân nhiệt cho người dân tại điểm chốt chống dịch COVID-19. So với rất nhiều bệnh nhân COVID-19 trên thế giới, bệnh nhân COVID-19 ở Việt Nam là những người thật may mắn và hạnh phúc, vì luôn được sự quan tâm chăm sóc của Đảng, Nhà nước, của các ban, bộ, ngành, địa phương, đoàn thể và của cả xã hội với phương châm và hành động thực tiễn: Tính mạng, sức khỏe của con người là trên hết và quan trọng nhất; hy sinh lợi ích kinh tế để cứu người bệnh...

“Với tinh thần coi sức khỏe và tính mạng của con người là trên hết, tôi kêu gọi toàn thể đồng bào, đồng chí và chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài hãy đoàn kết một lòng, thống nhất ý chí và hành động, thực hiện quyết liệt, hiệu quả những chủ trương của Đảng và Nhà nước,

sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận phòng, chống dịch bệnh” - Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh trong Lời kêu gọi toàn thể đồng bào chung tay chống dịch COVID-19.

Đề bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người dân, vừa qua, Chính phủ đã kịp thời có các gói hỗ trợ kinh tế, tài chính đến những nhóm yếu thế trong xã hội, nhất là người nghèo, người lao động gặp khó khăn với nguyên tắc “không để ai bị bỏ lại phía sau”!

Cách nghĩ, cách làm nhất quán ấy ở nước ta đến nay đã, đang đem lại kết quả phòng, chữa bệnh rất đáng tự hào, mặc dù không ai được chủ quan, tự mãn về điều đó.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “... Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”. Khi đối mặt với dịch bệnh đặc biệt nguy hiểm này, một lần nữa lại cho chúng ta thấy tính chân lý, thời đại và sự tỏa sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong cuộc sống hôm nay.

Thực tiễn công cuộc chống đại dịch COVID-19 tiếp tục chứng minh sâu đậm bản chất của Đảng, Nhà nước ta là của Dân, do Dân và vì Dân. Những việc làm của đội ngũ các thầy thuốc, bác sĩ, cán bộ y tế, chiến sĩ Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ, các cán bộ ở cơ sở và của mỗi người dân trong suốt những ngày qua đang chứng minh rõ ràng, sinh động cho bản chất tốt đẹp và ưu việt của chế độ ta.



HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19.5.1890 - 19.5.2020)

HỌC TẬP THEO GƯƠNG BÁC HỒ TỪ NHỮNG VIỆC NHỎ, BÌNH DỊ NHƯNG CAO QUÝ

Vương Trần

Dẫn lại lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Một tấm gương sống có giá trị hơn cả trăm bài diễn văn tuyên truyền” - ông Nguyễn Túc - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho hay việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có thể bắt đầu từ những việc làm nhỏ bé, những hành động thiết thực.



Mẹ Việt Nam anh hùng 97 tuổi Ngô Thị Quýt (ngụ phường 5, quận Gò Vấp, TPHCM) may khẩu trang tặng người nghèo. Ảnh: Phương Nhân

Những câu chuyện xúc động

Những ngày qua, nhân dân, đồng bào cả nước đang cùng chung sức chống lại đại dịch COVID-19. Trong khó khăn, tinh thần đoàn kết, đồng lòng của người dân Việt Nam lại được thể hiện rõ hơn bao giờ hết. Trong đó có những tấm gương sáng bằng những việc làm cụ thể của mình cùng góp công, góp của vào cuộc chiến dịch bệnh này khiến nhiều người xúc động.

Để giúp mọi người cùng tham gia phòng, chống dịch COVID-19, ngày nào cũng vậy, Mẹ Việt Nam Anh hùng Ngô Thị Quýt (97 tuổi, ngụ phường 5, quận Gò Vấp, TPHCM) đều dành thời gian cần mẫn may khẩu trang vải tặng mọi người làm từ thiện. “Gia đình mẹ đã không tiếc máu xương cống hiến cho Tổ quốc trong kháng chiến giành độc lập, tự do. Hôm nay Đảng, Nhà nước kêu gọi toàn dân cùng chung tay chống dịch bệnh bằng khả năng của mình. Mẹ biết may nên mẹ góp sức bằng cách tham gia làm khẩu trang. Mẹ rất vui vì bản thân mình còn có thể giúp ích được cho mọi người”, Mẹ Quýt chia sẻ.

Hay như trường hợp của cụ bà Đỗ Thị Mơ (84 tuổi, ở Thanh Hóa) người từng đạp xe lên xã xin thoát nghèo, nay nghe lời kêu gọi của Chính phủ “Chống dịch như chống giặc”, để chung tay cùng cả nước chống dịch bà lại tiếp tục đạp xe lên xã ủng hộ 2 triệu đồng để phòng, chống dịch COVID-19. “Số tiền không được nhiều, nhưng đây là tấm lòng của bà, mong đóng góp cùng toàn Đảng, toàn dân để chống và đẩy lùi dịch bệnh. Tới đây, nếu gom góp được thêm, bà tiếp tục ủng hộ” - bà Mơ nói.

Nhiều người đã rất xúc động trước tấm gương của 5 cụ già ở Cà Mau hoàn cảnh neo đơn, không nơi nương tựa, già yếu, bệnh tật... nhưng đã gom hết tiền tiết kiệm dành lo “hậu sự” để ủng hộ nhà nước chống dịch COVID-19 và chống hạn mặn. Họ đã dùng số tiền dành dụm, tiết kiệm được bao năm để cùng chung tay vào cuộc chiến đẩy lùi bệnh tật này. Một trường hợp khác là bà mẹ liệt sĩ Nguyễn Thị Ba gần 90 tuổi ở huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh đã mang 5kg gạo cùng rau trong vườn đi bộ đưa tới điểm

cách ly để ủng hộ người dân đang ở bên trong khu cách ly.

Học Bác Hồ từ những việc làm nhỏ, bình dị nhưng cao quý

Trước những nghĩa cử cao đẹp và việc làm bình dị nhưng cao quý trên của các mẹ, các bà, trao đổi với Lao Động, ông Nguyễn Túc - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho hay, khi đất nước có những khó khăn, gặp phải thiên tai, dịch, họa, lòng yêu nước của mỗi người lại tỏa sáng bằng những việc làm hết sức cụ thể. Và đó cũng chính là sản phẩm của lịch sử dựng nước và giữ nước của ông cha ta.

“Bác Hồ ngày xưa thường gọi đó là làm cho tình yêu nước tiềm ẩn trong

mỗi con người chúng ta được bộc lộ ra một cách rõ nét hơn. Và thực hiện theo lời Bác dạy, mỗi khi khó khăn, tinh thần đoàn kết, đồng lòng của nhân dân lại được khơi dậy. Chính sự đoàn kết đó vượt qua được mọi khó khăn, thử thách” - ông Túc nói và cho hay trong những năm qua, chúng ta đang thực hiện và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc thực hiện làm theo lời Bác này đã được chuyển hóa bằng những việc làm, những hành động cụ thể và có sức ảnh hưởng rất lớn. Minh chứng cụ thể và gần nhất có thể thấy qua việc toàn dân đồng lòng, nhiều tấm gương sáng trong việc phòng, chống dịch COVID-19.



TỪ “HŨ GẠO BÁC HỒ” ĐẾN “ATM GẠO” HỖ TRỢ NGƯỜI NGHÈO

Vũ Cảnh

“Giặc” COVID-19 ập đến trong những ngày tháng qua đã khiến nhiều người dân nghèo càng trở nên khó khăn hơn gấp bội. Trong cơn bĩ cực ấy, một lần nữa chúng ta thấy truyền thống tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách tốt đẹp tự bao đời của dân tộc Việt Nam lại được nhân lên và lan tỏa. Những cây “ATM gạo” lần lượt xuất hiện ở nhiều nơi trên cả nước để hỗ trợ đồng bào. Phong trào “Hũ gạo tiết kiệm”, “Hũ gạo nuôi quân” của Bác Hồ kính yêu 75 năm trước lại được các thế hệ con cháu ngày nay tiếp nối và lan tỏa!



“ATM gạo” phát miễn phí cho những người lao động nghèo.

Ảnh: CTV

Chuyện về “hũ gạo Bác Hồ”

Như chúng ta đã biết, trong giai đoạn 1944 - 1945, đất nước ta khi ấy đã phải trải qua một nạn đói khủng khiếp khiến hàng triệu đồng bào không thể vượt qua được. Vì thế, ngay từ khi khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ lúc bấy giờ là diệt giặc đói.

Tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa diễn ra vào ngày 3/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra 6 vấn đề cấp bách, trong đó, theo Người, quan trọng nhất là: “phát động phong trào tăng gia sản xuất để chống nạn đói, mở ngay một cuộc lạc quyền gạo để giúp đỡ người nghèo”.

Người nói: “Nhân dân đang đói... Hơn hai triệu đồng bào chúng ta đã chết đói vì chính sách độc ác này (chính sách của phát xít Nhật – PV)... Những người thoát chết đói nay cũng bị đói. Chúng ta phải làm thế nào cho họ sống”. Người nêu ra biện pháp khắc phục: “Tôi đề nghị với Chính phủ là phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất... Tôi đề nghị mở một cuộc lạc quyền. Mười ngày một lần, tất cả đồng bào chúng ta nhịn ăn một bữa. Gạo tiết kiệm được sẽ góp lại và phát cho người nghèo”.

Tiếp đó, để cổ vũ tinh thần cứu đói, Người đã viết bài “Sẻ cơm nhường áo” đăng trên báo Cứu Quốc số 53 (28/9/1945). Bài viết có đoạn: “...Lúc chúng ta bưng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước và tôi xin thực hành trước. Cứ 10

ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Dem gạo đó để cứu dân nghèo. Như vậy thì những người nghèo sẽ có bữa rau, bữa cháo để chờ mùa lúa năm sau, khỏi đến nỗi chết đói. Tôi chắc rằng, đồng bào ta ai cũng sẵn lòng cứu khổ cứu nạn mà hăng hái hưởng ứng lời đề nghị nói trên...”.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu đói đã vận động tổ chức lạc quyền, tổ chức “ngày đồng tâm” nhịn ăn lập “hũ gạo cứu đói”... trở thành một phong trào quần chúng rộng lớn tại nhiều địa phương. Đến tận ngày nay, những hiện vật “hũ gạo cứu đói”, “hũ gạo tiết kiệm” vẫn được trưng bày tại nhiều bảo tàng lớn như: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Bảo tàng Phụ nữ,..., cũng như những bảo tàng ở nhiều tỉnh, thành phố khác trong cả nước.



Một cụ già nhận gạo từ cây “ATM gạo” ở Hà Nội.

Từ hũ gạo cứu đói, hũ gạo tiết kiệm, sau này, trong các cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của dân tộc, phong trào tiết kiệm gạo như “hũ gạo nuôi quân”; “hũ gạo Bác Hồ” tiếp tục được phát động và phát triển. Đó là những bao gạo được vận chuyển bằng xe thồ ngược lên vùng đồi, núi hiểm trở nuôi quân, góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng

lấy 5 châu, chấn động địa cầu. Rồi đến kháng chiến chống Mỹ cứu nước, từng hạt gạo vẫn được nhân dân quynh góp để vận chuyển vào miền Nam nuôi bộ đội đánh giặc... Sau này, nhân dân ta vẫn quen gọi một cái tên chung là “hũ gạo Bác Hồ” như một điển tích để nhắc nhớ về một phong trào nghĩa tình, một trong những biểu tượng về truyền thống tương thân tương ái quý báu của dân tộc Việt Nam.

Chỗ dựa vững chắc

Trong “cuộc chiến” chống dịch COVID-19, song song với công tác chỉ đạo quyết liệt chống dịch đêm ngày, Đảng, Nhà nước và Chính phủ cũng hết mực quan tâm đến các vấn đề khác như kinh tế, xã hội, trong đó trọng tâm là vấn đề bảo đảm an ninh lương thực, thực phẩm.

Khi công cuộc phòng chống COVID-19 bước vào giai đoạn quan trọng, đỉnh điểm là Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16 cách ly toàn xã hội trên phạm vi toàn quốc với phương châm ai ở đâu ở nguyên đó, không có việc cần thiết thì không ra ngoài đường, đóng cửa tất cả các cửa hàng dịch vụ không thiết yếu..., nhưng các cửa hàng bán lương thực, thực phẩm thì vẫn được phép mở cửa để phục vụ nhân dân. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng yêu cầu Bộ Công thương, các bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành bảo đảm tích trữ đủ lương thực, thực phẩm để phục vụ nhân dân.

Ngoài ra, Chính phủ đã có nghị quyết về gói hỗ trợ 62 nghìn tỉ đồng dành cho khoảng 20 triệu người dân, là các đối tượng có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động tự do (bán vé số, xe ôm, xe ba gác...) để góp phần giúp những người khó khăn vượt qua đại dịch.

Không chỉ có vậy, Chính phủ còn có nhiều chính sách và hành động cụ thể hỗ trợ các doanh nghiệp, các nhà đầu tư vượt qua khó khăn như giãn nợ, giảm lãi suất ngân hàng và cho doanh nghiệp vay tiền với giá ưu đãi bằng gói hỗ trợ gần 300 nghìn tỉ đồng...

Hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phát động chương trình “Toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19”. Kể từ đó, hàng triệu người dân cả nước đã chung tay ủng hộ với tổng số tiền lên đến hàng nghìn tỉ đồng.

“Hũ gạo” thời COVID

Ngày 6/4/2020, cả nước biết đến cây “ATM” gạo đầu tiên do anh Hoàng Tuấn Anh ở TP Hồ Chí Minh tạo ra. Sáng chế này ngay lập tức đã thu hút được sự quan tâm của người dân khắp cả nước. Thay vì cây ATM để rút tiền, người dân nghèo cần hỗ trợ sẽ đến xếp hàng, mỗi lượt, cây “ATM gạo” sẽ tự động phát ra 3kg gạo cho mỗi người đến lấy.

Sáng kiến này cũng đồng thời nhận được sự ủng hộ của nhiều mạnh thường quân, nhiều người đã tự nguyện chở gạo đến để góp vào cây “ATM gạo” phát cho người nghèo, làm cho nguồn cung cấp gạo ngày càng dồi dào hơn. Lan tỏa tinh thần thiện nguyện này, lần lượt ở TP Hà Nội, TP Đà Nẵng và nhiều tỉnh, thành khác, các cây “ATM gạo” lần lượt xuất hiện để phát gạo miễn phí cho nhân dân. Nhiều người khó khăn, nghèo khổ nhờ đó mà có gạo ăn, có sức chống dịch và từng ngày vượt qua dịch bệnh.



Nhân dân ủng hộ phong trào quyên góp gạo cứu đói theo lời phát động của Chủ tịch Hồ Chí Minh (ảnh: Tư liệu).

Mỗi tháng, cụ Lê Thị Xuân (98 tuổi, ở tổ Tân Ngọc, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An) chỉ được hưởng 270.000 đồng chế độ dành cho người cao tuổi. Tuy nhiên, khi dịch COVID-19 đến, hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, Nhà nước, ngày 5/4, cụ đã tự mình đến Ban công tác mặt trận của tổ dân phố Tân Ngọc, mang theo 1kg gạo và 50 quả trứng vịt ủng hộ Quỹ Phòng, chống dịch COVID-19.

Tiếp đó, ngày 16/4, cụ Vũ Văn Vy (96 tuổi, ở xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình) đã trao tặng món quà là 2 tấn gạo (khoảng 30 triệu đồng) để ủng hộ Quỹ Phòng, chống dịch COVID-19. Cụ Vy cho biết, cụ không còn sức khỏe để tham gia chống dịch, cụ gửi món quà trên với mong muốn góp phần chia sẻ khó khăn, chung tay cùng cả

nước chống dịch. Số tiền này là do cụ gom góp từ những đồng lương thương binh hàng tháng của mình.

Không thể kể hết được những tấm lòng thơm thảo, những sự giúp đỡ, chung tay của hàng triệu người dân trên khắp mọi miền của đất nước và bà con kiều bào ta ở nước ngoài đã đồng lòng cùng Đảng, Nhà nước, Chính phủ và nhân dân trong cuộc chiến chống “giặc” COVID-19. Đó có thể là những khoản đóng góp hàng trăm tỉ đồng của một tập đoàn lớn; hàng trăm triệu đồng của các doanh nghiệp hay thậm chí một cân gạo, một chục trứng gà, một mớ rau của các cụ già..., nhưng tất cả những sự chia sẻ ấy đã minh chứng cho một truyền thống tương thân tương ái quý báu của dân tộc.

Bác Hồ luôn nhấn mạnh về truyền thống và sức mạnh đoàn kết của dân tộc Việt Nam ta: “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Hi vọng với sự đồng lòng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, đất nước Việt Nam giàu truyền thống nhân ái sẽ sớm chiến thắng được “giặc” COVID-19 để sớm đưa cuộc sống của nhân dân, đưa nền kinh tế của đất nước trở lại đà tăng trưởng ổn định và từng bước tăng cao hơn những năm trước.



Bắc Ninh

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH BẮC NINH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN, NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP

THƯ VIỆN
TỈNH BẮC NINH

NĂM THỨ 58
BỘ MỚI
Số: 4829 (8542)
Thư Tư
Ngày 15-4-2020
23, tháng Ba, Canh Tý

TÒA SOẠN: ĐƯỜNG NGUYỄN PHÍ Y LAN,
PHƯỜNG SÚI HOA, THÀNH PHỐ BẮC NINH
ĐIỆN THOẠI: 3822333, 3822709, 3822357
FAX: 84-(0222) 3810896
E-mail: baobacninh@bacninh.gov.vn
Website: <http://www.baobacninh.com.vn>

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

NHỮNG CHUYỂN BIẾN QUA 4 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 05

Xuân Bình

Sau gần 4 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo sâu sát, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong việc triển khai thực hiện.

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc học và làm theo Bác, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 05 giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch triển khai thực hiện từng năm trong toàn Đảng bộ. Chỉ đạo các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc tập trung chỉ đạo sát sao, đưa việc học tập và làm theo Bác trở thành nền nếp; tạo sự chuyển biến trong mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân và được cụ thể hóa bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 05, các cấp ủy Đảng đã thực hiện nghiêm túc việc tổ chức học tập các chuyên đề hằng năm, quán triệt những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Đưa nội dung học và làm theo Bác theo từng chuyên đề vào sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị theo định kỳ và kiểm điểm đánh giá công tác cuối năm. Từ việc nắm vững và hiểu sâu các nội dung chuyên đề học

tập hằng năm, các địa phương, cơ quan, đơn vị đã xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về xây dựng chính đồn Đảng. Nhiều địa phương đã xác định nội dung mang tính đột phá gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng của Bác; lựa chọn một số công việc trọng tâm để đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM. Chỉ đạo, giải quyết dứt điểm những hạn chế, yếu kém, những vấn đề nổi cộm, tồn đọng trong nhiều năm..., góp phần củng cố niềm tin của nhân dân và tạo sự đồng thuận trong xã hội. Từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã xây dựng kế hoạch tu dưỡng và đăng ký những nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác một cách cụ thể, phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao.



Tạo đột phá trong học và làm theo Bác, huyện Gia Bình đã về đích xây dựng Nông thôn mới trước kế hoạch 2 năm.

Qua gần 4 năm thực hiện Chỉ thị số 05 đã tạo được sức lan tỏa sâu rộng. Ở các địa phương, đơn vị trong tỉnh xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu và nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong việc học và làm theo Bác. Điển hình như huyện Gia Bình đã lựa chọn thực hiện mô hình xây dựng Nông thôn mới (NTM) nhằm tạo bước đột phá trong học tập và làm theo Bác. Huyện đã lựa chọn bước đi và phương thức phù hợp để phát huy nội lực trong nhân dân. Theo đó, huyện xác định xây dựng NTM phải lấy địa bàn thôn xóm, cụm dân cư làm đơn vị tổ chức, nhằm phát huy vai trò chủ thể của mỗi cá nhân, hộ gia đình với phương châm “làm từ nhà ra xóm, từ thôn xóm lên xã”, “làm từ đồng về làng, từ làng lên xã”. Với bước đi đúng đắn, cách làm phù hợp đã tạo sự thống nhất, đồng thuận của

Từ năm 2016 đến nay, hệ thống chính trị các cấp của tỉnh đã tiếp hơn 8.000 lượt công dân, tiếp nhận mới gần 7.000 đơn thư khiếu nại, tố cáo; xử lý đơn đạt trên 80%; tổ chức hơn 1.700 cuộc đối thoại của các đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân. 100% cơ quan, đơn vị, 97,6% người đứng đầu cấp ủy, cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở, hơn 90% cán bộ, đảng viên đăng ký làm theo Bác.

các tầng lớp nhân dân trong toàn huyện,

năm 2018, Gia Bình về đích NTM, hoàn thành trước kế hoạch 2 năm, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

Ở Hội Phụ nữ tỉnh, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác rất thiết thực và có ý nghĩa nhân văn, đó là đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động xây dựng Quỹ phụ nữ nghèo. Từ thực tế trong tỉnh còn nhiều hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, học tập tinh thần “tương thân tương ái” của Bác, Hội Phụ nữ tỉnh đã phát động mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ tham gia ủng hộ, xây dựng Quỹ phụ nữ nghèo để có nguồn kinh phí giúp đỡ, hỗ trợ xây mới, sửa chữa “Mái ấm tình thương” cho những hội viên có hoàn cảnh khó khăn. Từ năm 2017 đến nay, từ nguồn quỹ vận động được, Hội Phụ nữ tỉnh hỗ trợ xây mới, sửa chữa được 47 mái ấm tình thương hội viên phụ nữ, trị giá 4 tỷ 950 triệu đồng; tặng 2.000 suất học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng giá trị gần 1,5 tỷ đồng. Xây dựng “Hũ gạo tiết kiệm”, “Hũ gạo tình thương” thu được 41.188 kg và 55.720.000 đồng, tặng cho 1.908 lượt hội viên, phụ nữ khó khăn hằng tháng... Đồng chí Trần Thị Vân, Chủ tịch Hội LHPN tỉnh chia sẻ: “Việc học tập và làm theo tinh thần “tương thân tương ái” và tiết kiệm của Bác thông qua cuộc vận động xây dựng Quỹ phụ nữ nghèo đã thu hút được sự hưởng ứng của đông đảo cán bộ, hội viên phụ nữ tham gia. Nguồn quỹ vận động được tuy chưa phải là nhiều nhưng phong trào đã mang lại hiệu quả thiết thực, khơi gợi được tinh thần “tương thân tương ái”, sự đoàn kết, trách nhiệm vì cộng đồng của cán bộ, hội viên phụ nữ”.

Còn rất nhiều những mô hình sáng tạo, những cách làm hay của các tập thể, cá nhân trên địa bàn toàn tỉnh trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã tạo động lực, sức bật mới động viên các tập thể, cá nhân nỗ lực phấn đấu vươn lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị luôn gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nhiều vấn đề nổi cộm, bức xúc tồn đọng, yếu kém kéo dài ở cơ sở đã được giải quyết. Từ đó, đã có tác động tích cực đến việc thực hiện nhiệm vụ

chính trị của cơ quan, đơn vị, góp phần quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hy vọng, thời gian tới, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục đi vào chiều sâu, tạo phong trào thiết thực, hiệu quả cụ thể, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch vững mạnh; xây dựng hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

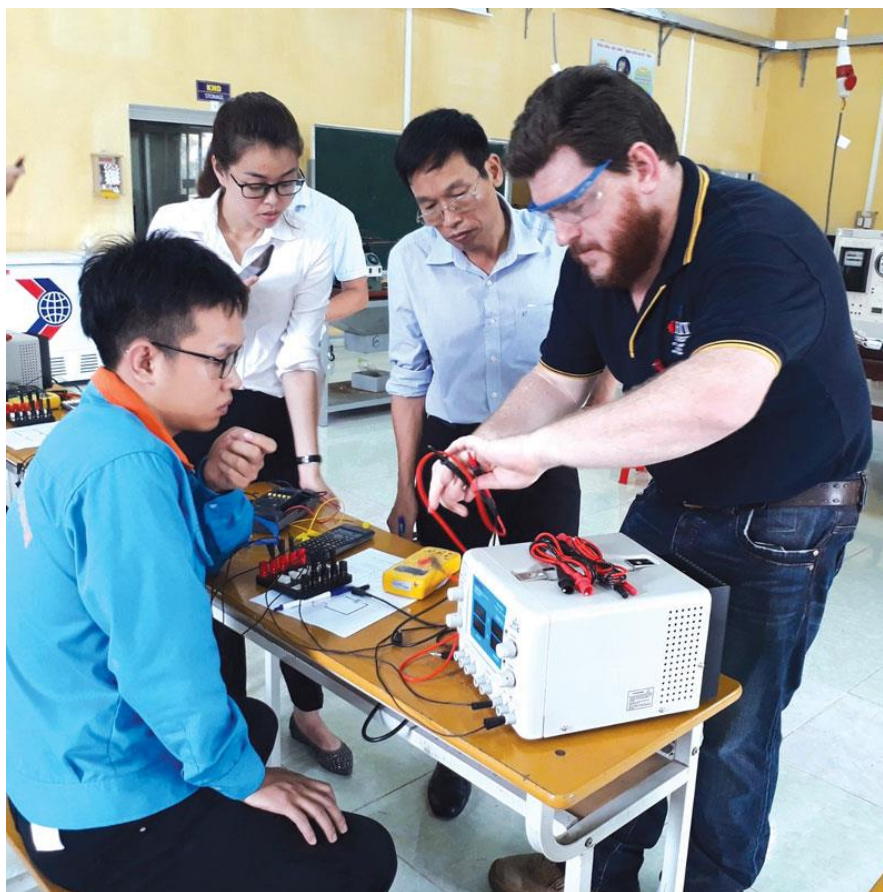


HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

LÀM THEO LỜI BÁC, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Thảo Nguyên

Những năm qua, chất lượng dạy và học của Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh không ngừng được nâng lên, đạt kết quả đáng ghi nhận. Một trong những yếu tố để đạt thành tích ấy chính là Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường không ngừng nâng cao vai trò, trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ đạo; tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.



Giờ thực hành của sinh viên Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí (tháng 6-2019).

Là cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp & PTNT, Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh hiện đang đứng chân trên địa bàn thành phố Bắc Ninh. Đảng bộ Nhà trường có 4 chi bộ với 90 đảng viên, trong đó 78 đảng viên chính thức, 12 đảng viên dự bị, 7 đảng viên là HSSV. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Đảng ủy Trường chỉ đạo các chi bộ tổ chức cho đảng viên đăng ký “làm theo” Bác bằng những hành động thiết thực gắn với nhiệm vụ chính trị, phù hợp với điều kiện và đặc điểm của từng phòng, khoa, tổ bộ môn. Đây cũng là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại đảng viên cuối năm và bình chọn, tôn vinh những tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách

Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, các chi bộ còn đẩy mạnh tuyên truyền, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, để nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ.

Một trong những việc Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tập trung thực hiện là lãnh đạo tốt hoạt động chuyên môn trong công tác đào tạo. Xác định đây là công tác trọng tâm nên Nhà trường không ngừng cải tạo cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị đào tạo đáp ứng nhu cầu dạy và học trong nền kinh tế hội nhập và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Quá trình giảng dạy, giảng viên đã mạnh dạn áp dụng phương pháp dạy học tích cực, đổi mới chương trình đào tạo theo hướng giảm lý thuyết, tăng thực hành và tiếp cận các chương trình đào tạo quốc tế. Nhà trường còn đưa HSSV đến các đơn

vị, doanh nghiệp liên kết để thực hành, thực tập, tạo môi trường làm việc thực tế trong thời gian học tại trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo... Vì vậy, chất lượng đào tạo của Nhà trường không ngừng nâng lên; hằng năm 100% HSSV tốt nghiệp, trong đó có trên 45% khá, giỏi. Qua khảo sát thực tiễn, HSSV sau khi tốt nghiệp ra trường, làm việc tại các nhà máy, cơ sở sản xuất đều có tay nghề vững, tác phong công nghiệp, được các nhà tuyển dụng lao động đánh giá cao.

Sinh viên Nguyễn Hai Nhị, lớp CD46, điện tử II chia sẻ: “Các thầy cô luôn tận tình hướng dẫn giúp chúng em dễ tiếp thu bài giảng; số giờ thực hành được tăng cường nhiều hơn cho HSSV năm cuối, đặc biệt Nhà trường rất quan tâm, tạo điều kiện, liên hệ với nhiều doanh nghiệp lớn cho sinh viên đi thực tập, tiếp cận thực tế, nâng cao tay nghề”.

Cùng với đó, công tác nghiên cứu khoa học, làm đồ dùng dạy học và bồi dưỡng HSSV tham gia các hội thi tay nghề giỏi được các giảng viên tham gia tích cực. Anh Đặng Đình Vệ, Trưởng khoa Xây dựng của Nhà trường cho biết: “Lãnh đạo trường, các khoa luôn quan tâm tạo điều kiện, hỗ trợ, động viên giảng viên, sinh viên tham gia nghiên cứu để tham dự các hội thi tay nghề, sáng tạo kỹ thuật. Chính sự quan tâm đó là động lực giúp tôi cùng các nhóm thực hiện nhiều mô hình đạt giải cao”. Trong 5 năm (2015-2020), tại cuộc thi tay nghề cấp Bộ, Nhà trường đạt 30 giải Nhất, 2 giải Nhì, 1 giải Ba và xếp thứ Nhất toàn đoàn năm 2018, xếp thứ Nhì toàn đoàn năm 2020. Thi tay nghề cấp tỉnh, đạt 8 giải Nhất, 4 giải Nhì, 2 giải Ba. Thi tay nghề Quốc gia có 5 giải Nhất, 4 giải Ba, 4 giải

Khuyến khích. Thi tay nghề Asean đạt 1 Huy chương Vàng, 2 chứng chỉ kỹ năng nghề xuất sắc. Thi mô hình, thiết bị đào tạo tự làm cấp tỉnh, đạt 4 giải Nhất, 3 giải Nhì, 2 giải Ba, 2 giải Khuyến khích. Thi mô hình, thiết bị đào tạo tự làm cấp quốc gia đạt 2 giải Nhất, 3 giải Nhì, 1 giải Ba, 2 giải Khuyến khích. Hội giảng cấp trường cũng được tổ chức hằng năm, thông qua hội giảng là dịp để giảng viên trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy cũng như sáng tạo làm các trang thiết bị, đồ dùng dạy học, 100% giảng viên đạt khá, giỏi; nhiều giảng viên đạt giải cao tại hội giảng cấp tỉnh, cấp bộ, cấp quốc gia.

Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Nhà trường Nguyễn Quốc Huy khẳng định: “Những năm qua, Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh thực hiện tốt công tác tuyển sinh đạt và vượt chỉ tiêu, đáp ứng quy mô đào tạo theo tiêu chí trường chất lượng cao. Đội ngũ nhà giáo thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề trong và ngoài nước. Từ năm 2015 đến nay, trường cử 52 cán bộ, giảng viên đi đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ; 10 cán bộ, giảng viên bồi dưỡng lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng an ninh; 577 lượt giảng viên bồi dưỡng kỹ năng nghề, chuyên môn nghề; 187 lượt cán bộ, giảng viên bồi dưỡng Tiếng Anh đạt chuẩn TOEIC 350 và tương đương; 225 lượt cán bộ, giảng viên bồi dưỡng Tin học đạt chuẩn IC3 và tương đương... Các đảng viên trong Đảng bộ Nhà trường luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; trong đó có nhiều mô hình làm theo Bác sáng tạo, mang lại hiệu quả thiết thực được tuyên dương khen thưởng. Đó là động lực để Đảng ủy,

Ban Giám hiệu Nhà trường tiếp tục triển khai và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05 -CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng những việc làm thiết thực trong thời gian

tới. Trong đó, tập trung phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên trong nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng Nhà trường nằm trong top 35 Trường chất lượng cao vào năm 2025”.



TIẾN TỚI KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890-19/5/2020)

NHÂN RỘNG NHỮNG MÔ HÌNH LÀM THEO GƯƠNG BÁC

Xuân Bình

Với 11 chi bộ, 323 đảng viên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị ở Đảng bộ xã Gia Đông (Thuận Thành) 4 năm qua đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng hơn về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.



**Đường giao thông ở thôn Ngọc Khám
được bê tông hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân phát triển kinh tế-xã hội.**

Dẫn chúng tôi đi thăm các tuyến đường thôn, rộng mở, Bí thư Chi bộ, kiêm Trưởng thôn Ngọc Khám Nguyễn Bá Tuấn cho biết: “Ngọc Khám là địa phương đi đầu của xã Gia Đông trong thực hiện các phong trào thi đua. Một trong những điểm nhấn là việc người dân tự nguyện hiến đất làm đường giao thông nông thôn. Toàn thôn có 27 hộ dân

hiến gần 300 m² đất ở cho địa phương mở rộng đường làng, ngõ xóm”. Nhờ sự chung tay, góp sức của người dân mà nhiều con đường ở thôn Ngọc Khám được mở rộng từ 2 m lên hơn 3 m, giúp người dân đi lại thuận lợi, an toàn, phát triển kinh tế. Ngoài ra, Ngọc Khám còn là thôn đi đầu trong việc huy động nhân dân góp công, góp của làm đường giao thông

nông thôn, kênh mương nội đồng, bảo đảm an ninh trật tự, xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp. Đây là những việc làm được cán bộ, nhân dân trong thôn cụ thể hóa, góp phần duy trì và giữ vững các tiêu chí của xã nông thôn mới.

Hưởng ứng lời kêu gọi “Toàn dân tham gia ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19” của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Đảng ủy xã Gia Đông phát động toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân chung tay đóng góp, ủng hộ. Tiêu biểu như: Gia đình ông Nguyễn Hồng Thái, thôn Tam Á đã ủng hộ 2 tấn gạo trị giá gần 30 triệu đồng; các phật tử chùa Phổ Quang, thôn Yên Nho ủng hộ 20 triệu đồng và 400 chiếc khẩu trang... Đó chỉ là vài điển hình có việc làm thiết thực, ý nghĩa trong việc học và làm theo Bác ở Gia Đông.

Để việc học và làm theo tấm gương của Bác ăn sâu vào nếp nghĩ, cách làm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, Đảng ủy xã Gia Đông đặc biệt chú trọng đến việc nêu gương của cán bộ chủ chốt, nhất là người đứng đầu cấp ủy. Bí thư Đảng ủy xã Gia Đông Trương Văn Hoàn cho biết: “Người đứng đầu phải tiên phong làm trước, thực hành trước, gương mẫu cả trong lời nói và việc làm. Hằng năm, cán bộ chủ chốt trong xã đều xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tấm gương của Bác với những việc làm cụ thể như: Đổi mới phương thức lãnh đạo, cải tiến lề lối, tác phong làm việc; dám nghĩ, dám làm, chủ động, linh hoạt trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ; nêu cao tinh

thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Việc học và làm theo Bác phải gắn với hiệu quả công việc, khắc phục được những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, giải quyết kịp thời những vấn đề nổi cộm, bức xúc kéo dài”.

Từ việc lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, việc học tập và làm theo Bác ở Gia Đông từng bước trở thành phong trào sâu rộng, thu hút được sự tham gia của đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Tại các đoàn thể, mỗi cán bộ, hội viên, đoàn viên đều đăng ký việc làm cụ thể, cam kết làm theo gắn với chủ đề của từng năm và nhiệm vụ cụ thể của từng tập thể, cá nhân. Tiêu biểu như Hội LHPN xã với phong trào phụ nữ đi chợ bằng làn, chống rác thải nhựa; trồng và chăm sóc đường hoa; Hội Cựu chiến binh với mô hình Câu lạc bộ ngô xóm an toàn; Hội Nông dân với mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi; Công an xã với mô hình bảo đảm an ninh trật tự, giảm thiểu tệ nạn xã hội; Đoàn thanh niên với công tác dọn vệ sinh môi trường làm sạch đồng ruộng...

Kinh tế phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện, (Thu nhập bình quân đầu người năm 2019 đạt hơn 46 triệu đồng/người/năm; hộ nghèo giảm còn 0,81%). Nông thôn mới được duy trì và ngày càng khởi sắc... chính là minh chứng cho hiệu quả từ thực hiện phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” ở Gia Đông.



TIẾN TỚI KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890-19/5/2020)

HỌC VÀ LÀM THEO BÁC BẰNG NHỮNG VIỆC LÀM THIẾT THỰC

Phong Vân

Thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, thời gian qua, Hội Cựu chiến binh (CCB) phường Phong Khê (thành phố Bắc Ninh) đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những mô hình, việc làm ý nghĩa, lan tỏa sâu rộng trong cuộc sống cộng đồng.

Ông Lê Văn Hiệp, Chủ tịch Hội CCB phường Phong Khê cho biết: “Hội CCB phường có 4 Chi hội với 336 hội viên. Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thời gian qua, Hội CCB phường tổ chức quán triệt tới 100% cán bộ, hội viên về chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị. Việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt được Hội CCB phường triển khai thường xuyên, gắn với chức năng, nhiệm vụ. Hằng năm, Hội tổ chức đăng ký thi đua và biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều thành tích trong các phong trào: “CCB gương mẫu”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị văn minh”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Nghĩa tình đồng đội”... bằng những cách làm cụ thể, bám sát thực tiễn địa phương, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, hội viên”.

Với vai trò là Chi hội trưởng, Chi hội CCB khu Dương Ổ, ông Nguyễn Xuân Quý luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, nhiệt tình và trách nhiệm trong các hoạt động, phong trào thi đua. Từ năm 2018 đến nay, ông Quý mạnh dạn đứng ra tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và các tập thể, cá nhân trên địa bàn quyền góp, ủng hộ được 700 triệu đồng, để đổ bê tông toàn bộ 2.000 m² sân trường trường THCS Phong Khê và lắp đặt đường dây điện, lợp 400 m² mái tôn lớp học ở trường Tiểu học Phong Khê. Thầy giáo Tống Ngọc Thắng, Hiệu trưởng trường THCS Phong Khê cho biết: “Nhờ sự quan tâm, góp sức của Chi hội CCB khu Dương Ổ, đến nay, sân trường không còn cảnh ngập úng. Thầy cô giáo và các em học sinh rất phấn khởi, nỗ lực vươn lên trong phong trào “Dạy tốt-Học tốt”.



***Ông Nguyễn Xuân Quý (đầu tiên bên phải)
chỉ về sân trường THPT Phong Khê
được đổ bê tông sạch đẹp.***

Những năm qua, phong trào “CCB giúp nhau làm kinh tế giỏi” được Hội CCB phường tích cực hưởng ứng, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, hội viên. Từ phong trào này, nhiều hội viên CCB đã vượt khó, vươn lên làm giàu trên mảnh đất quê hương bằng nghề sản xuất giấy. Hiện nay, toàn phường có 18 doanh nghiệp, xí nghiệp sản xuất giấy, 65 cơ sở dịch vụ vận tải và kinh doanh dịch vụ do hội viên CCB làm chủ... Tiêu biểu như CCB: Ngô Đức Thiện, Nguyễn Xuân Quý, Ngô Văn Minh, Nguyễn Đức Triệu (Chi hội CCB khu Dương Ổ); Nguyễn Văn Sàng, Nguyễn Văn Chí (Chi hội CCB khu Đào Xá); Nguyễn Trọng Bạc (Chi hội CCB khu Châm Khê)...

Kinh tế phát triển, lưu lượng phương tiện và người dân qua lại đông đúc, tiềm ẩn tai nạn giao thông, nhất là

khu vực giao cắt với đường sắt. Trước tình hình đó, năm 2018, Hội CCB phường chủ động thành lập tổ CCB tự quản với 12 thành viên (mỗi Chi hội có 3 thành viên tham gia). Tổ CCB tự quản duy trì 3 buổi/tuần, có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các hộ sản xuất, kinh doanh không tập kết hàng hóa, lấn chiếm hành lang giao thông; nhắc nhở người điều khiển các phương tiện vận chuyển hàng hóa đỗ xe đúng nơi quy định.

Hưởng ứng lời kêu gọi “Toàn dân tham gia ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19” của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Hội CCB phường Phong Khê phát động toàn thể cán bộ, hội viên CCB chung tay, đóng góp, ủng hộ được gần 70 triệu đồng mua 14.000 khẩu trang phát miễn phí cho người dân địa phương và học sinh các trường học trên địa bàn, góp phần phòng, chống dịch COVID-19.

Bằng những nghĩa cử, hành động thiết thực, mỗi cán bộ, hội viên CCB phường Phong Khê luôn phát huy truyền thống phẩm chất bộ đội Cụ Hồ, gương mẫu, đi đầu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xứng đáng với niềm tin của cấp ủy, chính quyền và nhân dân.

PHẦN 4:
THƯ MỤC SÁCH VỀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

1/. NGUYỄN ÁI QUỐC. **Đây "Công lý" của thực dân Pháp ở Đông - Dương!**
: Một số bài viết trong những năm từ 1921 đến 1926 / Nguyễn Ái Quốc. - H. : Sự thật, 1962. - 98tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu những bài báo, bài viết bóc trần một cách toàn diện những chính sách tàn bạo của đế quốc Pháp ở Đông Dương về phương diện: chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá và xã hội. Những nét chính về phong trào đấu tranh cách mạng ở Đông Dương chống chủ nghĩa thực dân Pháp của nhân dân Đông Dương. Phương hướng cơ bản của cách mạng Đông Dương.

+ Môn loại: 335.4346 / Đ126C

- Phòng Đọc: DVV 13110

2/. HỒ CHÍ MINH. **Về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp** / Hồ Chí Minh.
- H. : Sự thật, 1966. - 139tr; 19cm

Tóm tắt: Tập hợp những bài nói và viết chọn lọc của Hồ Chí Minh trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ từ tháng 9 năm 1945 đến tháng 7 năm 1954 về: Chống nạn thất học, nhiệm vụ kháng chiến, cải cách ruộng đất.

+ Môn loại: 335.4346 / V250C

- Phòng Đọc: DVV 13127

3/. NGUYỄN ÁI QUỐC. **Đường cách mệnh** / Nguyễn Ái Quốc. - H. : Chính trị Quốc gia, 2017. - 113tr.; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp những bài giảng của Bác về quan điểm trong thời kỳ chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức tiến tới việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, đặt cơ sở tư tưởng cho đường lối của cách mạng Việt Nam.

+ Môn loại: 335.4346 / Đ561C

- Phòng Đọc: DVL 22634

- Sách Luân chuyển: LC 36806-36809

- Phòng Mượn: MVL 23947-23949

4/. HỒ CHÍ MINH. **Về xây dựng Đảng** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1970. - 178tr.; 19cm

Tóm tắt: Bàn về vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam đối với CM nước ta; công tác xây dựng Đảng mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; vai trò của từng tổ chức cơ sở Đảng.

+ Môn loại: 324.2597075 / V250X

- Phòng Đọc: DVV 1483

- Phòng Mượn: MVV 1698-1699

5/. HỒ CHÍ MINH. **Mãi mãi đi theo con đường của Lê - Nin vĩ đại** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1970. - 82tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu những bài viết của Hồ Chủ tịch về Lenin từ năm 1924 đến 1969: Lenin và các dân tộc thuộc địa, các dân tộc phương đông, ... Cách mạng tháng Mười và ý nghĩa của nó với phong trào giải phóng dân tộc của thế giới và Việt Nam.

+ Môn loại: 335.43 / M103M

- Phòng Đọc: DVV 13260

6/. HỒ CHÍ MINH. **Quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1971. - 127tr.; 19cm

Tóm tắt: Một số bài nói, bài viết của Hồ Chủ tịch thể hiện sự quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc và tiến tới hòa bình thống nhất đất nước.

+ Môn loại: 335.43 / QU605T

- Phòng Đọc: DVV 13744

7/. HỒ CHÍ MINH. **Trách nhiệm của nhân dân và cán bộ đối với chính quyền cách mạng** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1971. - 54tr.; 19cm

Tóm tắt: Những bài nói và viết của Hồ Chủ tịch về trách nhiệm của nhân dân và cán bộ đối với chính quyền cách mạng.

+ Môn loại: 335.4346 / TR102NH

- Phòng Đọc: DVV 1094,13396

8/. TRƯỜNG CHINH. **Hồ Chủ tịch và những vấn đề quân sự của cách mạng Việt Nam** / Trường Chinh. - H. : Quân đội nhân dân, 1971. - 31tr; 19cm

Tóm tắt: Nêu lên một cách có hệ thống tư tưởng quân sự của Hồ Chủ tịch về mặt lý luận và thực tế, mang tính chỉ đạo, cổ vũ quân và dân ta ra sức kiên trì đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

+ Môn loại: 335.009597 / H450CH

- Phòng Đọc: DVV 1603-1604

- Phòng Mượn: MVV 12496

9/. HỒ CHÍ MINH. **Về mặt trận dân tộc thống nhất** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1972. - 131tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu những bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của mặt trận dân tộc thống nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

+ Môn loại: 335.4345 / V250M

- Phòng Đọc: DVV 13261

- Phòng Mượn: MVV 9949

10/. HỒ CHÍ MINH. **Bàn về công tác giáo dục** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1972. - 114tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu các bài viết của Bác Hồ từ năm 1945-1969 về mục đích, vai trò, tính chất, nguyên lý của nền giáo dục cách mạng Việt Nam và sự quan tâm, trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, nhân dân đối với nền giáo dục nước ta.

+ Môn loại: 335.4346 / B105V

- Phòng Đọc: DVV 12713-12714

- Phòng Mượn: MVV 9382

11/. HỒ CHÍ MINH. **Giai cấp công nhân Việt Nam và công đoàn** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1972. - 34tr; 19cm

Tóm tắt: Những bài nói chuyện của Hồ Chí Minh về giai cấp công nhân và công đoàn Việt Nam ở các Hội nghị và Đại hội công đoàn toàn quốc lần thứ hai; Hội nghị cán bộ công đoàn cơ sở toàn miền Bắc.

+ Môn loại: 331.8809597 / GI103C

- Phòng Đọc: DVV 12520-12521

12/. HỒ CHÍ MINH. **Dân tộc Việt Nam ta là một dân tộc anh hùng** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1974. - 135tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số bài nói chuyện, lời kêu gọi, lời chào mừng, thư gửi của chủ tịch Hồ Chí Minh động viên khen thưởng nhân dân cả nước trong công cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

+ Môn loại: 335.4346 / D121T

- Phòng Đọc: DVV 2027

13/. HỒ CHÍ MINH. **Tuyên ngôn độc lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa** : Có chú thích sự kiện và danh từ / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1975. - 41tr : 2 tờ ảnh; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu toàn văn bản Tuyên bố quyền độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

+ Môn loại: 335.4346 / T527NG

- Phòng Đọc: DVV 9234-9235

- Phòng Mượn: MVV 8768-8770

14/. HỒ CHÍ MINH. **Thống nhất nước nhà là con đường sống của nhân dân ta** / Hồ Chí Minh. - H. : Sự thật, 1976. - 98tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu những lời kêu gọi, bài viết thể hiện tư tưởng thống nhất đất nước của Bác Hồ.

+ Môn loại: 3K5H3 / TH455NH

- Phòng Mượn: MVV 12654

15/. TRƯỜNG CHINH. **Chủ tịch Hồ Chí Minh sự nghiệp vĩ đại gương sáng đời đời** / Trường Chinh. - H. : Sự thật, 1980. - 50tr.; 19cm

Tóm tắt: Diễn văn tại cuộc mít tinh trọng thể kỷ niệm lần thứ 90 ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong đó khái quát quá trình hoạt động cách mạng, công lao trời biển và sự nghiệp vĩ đại của Người.

+ Môn loại: 335.4346 / CH500T

- Phòng Đọc: DVV 4869-4870

- Phòng Mượn: MVV 4782-4783

16/. HỒ CHÍ MINH. **Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê-Nin** / Hồ Chí Minh. - In lần thứ 2. - H. : Sự thật, 1987. - 119tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung những văn bản mới nhất của Bác đã được công bố trong Hồ Chí Minh toàn tập và Hồ Chí Minh tuyển tập về con đường dẫn Bác tới chủ nghĩa Lê-Nin.

+ Môn loại: 335.43 / C430Đ

- Phòng Đọc: DVV 13270

- Phòng Mượn: MVV 5137

17/. NGUYỄN ÁI QUỐC. **Những bài đăng trên báo LeParia (Người cùng khổ)** / Nguyễn Ái Quốc. - H. : Sự thật, 1987. - 143tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu 37 bài báo của đồng chí Nguyễn Ái Quốc đăng trên báo "người cùng khổ" về tư tưởng chính trị, đường lối cách mạng giải phóng dân tộc theo quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin; Sự phê phán chủ nghĩa thực dân; Vấn đề dân tộc và thuộc địa.

+ Môn loại: 335.4346 / NH556B

- Phòng Đọc: DVV 11236-11238

18/. HỒ CHÍ MINH. **Về tư cách người Đảng viên cộng sản** / Hồ Chí Minh. - In lần thứ 2. - H. : Sự thật, 1988. - 102tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung một số bài nói và bài viết của Bác về tư cách người Đảng viên Đảng cộng sản.

+ Môn loại: 324.2597075 / V250T

- Phòng Đọc: DVV 11223-11225

19/. LÊ VĂN YÊN. **Hồ Chí Minh với chiến lược đoàn kết quốc tế trong cách mạng giải phóng dân tộc** / Lê Văn Yên. - H. : Quân đội nhân dân, 1998. - 186tr.; 19cm

Tóm tắt: Phân tích và chứng minh quá trình hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc xây dựng mối quan hệ đoàn kết giữa phong trào giải phóng dân tộc và phong trào cách mạng vô sản quốc tế nhằm mục tiêu độc lập, tự do cho nhân dân Việt Nam. Một số quan điểm cơ bản và giá trị thực tiễn của chiến lược đoàn kết quốc tế Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 323.1597 / H450CH

- Phòng Đọc: DVV 3301,6066

- Phòng Mượn: MVV 3061,6016

20/. HỒ CHÍ MINH. **Nhật ký trong tù** : Bản dịch trọn vẹn / Hồ Chí Minh; Người dịch: Nam Trân, Nguyễn Huệ Chi. - Đà Nẵng : Nxb.Đà Nẵng, 2002. - 304tr.; 19cm

+ Môn loại: 895.922132 / NH124K

- Phòng Đọc: DVV 15201

- Phòng Mượn: MVV 11751

21/. HỒ CHÍ MINH. **Về công tác Đảng, công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang nhân dân** / Hồ Chí Minh. - In lần thứ 2. - H. : Quân đội nhân dân, 2004. - 181tr; 19cm

Tóm tắt: Trình bày nội dung tư tưởng của Bác về công tác Đảng và công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

+ Môn loại: 324.2597075 / V250C

- Phòng Đọc: DVV 15947

22/. PHẠM CHÍ NHÂN. **Nhà chiến lược quân sự Hồ Chí Minh** / Phạm Chí Nhân. - H. : Chính trị quốc gia, 2004. - 225tr; 21cm

Tóm tắt: Trình bày có hệ thống những quan điểm, luận điểm sáng tạo, độc đáo của lãnh tụ Hồ Chí Minh về quân sự.

+ Môn loại: 335.4346 / NH100CH

- Phòng Đọc: DVL 5034

23/. LÊ QUỐC SỬ. **Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại : Hai mươi điểm vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Lê Quốc Sử. - H. : Công an nhân dân, 2005. - 95tr; 21cm

Tên sách ngoài bìa: Hai mươi điểm vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Trình bày và phân tích 20 điểm vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh: người yêu nước vĩ đại nhất, vị lãnh tụ của dân tộc, nhà quân sự thiên tài.

+ Môn loại: 170 / CH500T

- Phòng Đọc: DVL 5033

24/. HỒ CHÍ MINH. **Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân** / Hồ Chí Minh. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2005. - 55tr; 20cm. - (Di sản Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân làm trong sạch bộ máy của Đảng..

+ Môn loại: 172 / N122C

- Phòng Đọc: DVL 6374

- Sách Luân chuyển: LC 13360

- Phòng Mượn: MVL 6551

25/. HỒ CHÍ MINH. **Đời sống mới** / Hồ Chí Minh. - Tp. Hồ Chí Minh. : Nxb. Trẻ, 2005. - 40tr; 21cm

Tên khác của tác giả: Tân Sinh

Tóm tắt: Giới thiệu các bài viết của Bác dưới hình thức những câu hỏi và đáp với nội dung chỉ rõ mục đích của việc xây dựng đời sống mới trong các ngành, các cấp, các cơ quan...về việc thực hiện xây dựng đời sống mới.

+ Môn loại: 306.09597 / Đ462S

- Phòng Đọc: DVL 5079

26/. HỒ CHÍ MINH. **Về trí thức** / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2005. - 211tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số trước tác của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tầng lớp trí thức Việt Nam được trích ra từ toàn tập.

+ Môn loại: 305.55209597 / V250TR

- Phòng Đọc: DVV 15952

27/. **Chủ tịch Hồ Chí Minh từ tuyên ngôn độc lập đến lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.** - H. : Quân đội nhân dân, 2006. - 333tr.; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp chọn lọc những văn kiện, bài nói của Bác Hồ về những chủ đề củng cố chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp, những diễn biến chính của đất nước từ ngày 2-9-1945 đến cuối 1946. Một số tập hồi ức của học trò, cộng sự viết về Bác trong thời điểm lịch sử đó...

+ Môn loại: 335.4346 / CH500T

- Phòng Đọc: DVL 6186-6187

- Sách Luân chuyển: LC 11965-11966

- Phòng Mượn: MVL 6240-6241

28/. **105 lời nói của Bác Hồ** : Danh ngôn Hồ Chí Minh / Kim Dung tuyển chọn và biên soạn. - H. : Thanh niên, 2007. - 131tr; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu xuất xứ, năm, tháng, địa điểm và hoàn cảnh 105 lời nói của Bác Hồ về các lĩnh vực: giáo dục tư tưởng, đạo đức, tác phong, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, văn hóa...

+ Môn loại: 335.4346 / M458TR

- Sách Luân chuyển: LC 15092-15095

29/. TRẦN ĐƯƠNG. **Hồ Chí Minh nhà dự báo thiên tài** / Trần Đương. - In lần thứ 2. - H. : Thanh niên, 2007. - 171tr; 19cm. - (Tủ sách tuổi trẻ học tập và làm theo lời Bác)

Tóm tắt: Tập hợp và hệ thống hóa các tư liệu, sách báo viết về Bác nhằm làm nổi bật khả năng dự báo thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ khi lựa chọn con đường đi của cách mạng Việt Nam và dẫn dắt đất nước qua 2 cuộc kháng chiến.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Sách Luân chuyển: LC 15096-15099

30/. **Thư riêng của Bác Hồ** / Trần Quân Ngọc sưu tầm và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 2. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2007. - 190tr.; 21cm. - (Di sản Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu những thư từ viết riêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cho bạn bè, đồng chí trong nước và ngoài nước.

+ Môn loại: 335.4346 / TH550R

- Sách Luân chuyển: LC 17476-17480

31/. **Mãi mãi học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh** / Biên soạn: TS. Hoàng Anh, TS. Nguyễn Quốc Bảo, TS. Dương Minh Đức... - Xuất bản lần thứ 2, có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2008. - 335tr.; 21cm. - (Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng, nội dung tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, và những mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của Bác.

+ Môn loại: 170 / M103M

- Phòng Đọc: DVL 8068

- Sách Luân chuyển: LC 18686-18687

- Phòng Mượn: MVL 8549-8550

32/. PHẠM VĂN ĐỒNG. **Học Chủ tịch Hồ Chí Minh - Chúng ta học gì** / Phạm Văn Đồng. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 99tr; 21cm. - (Tủ sách Xã - phường - thị trấn)

Đầu bìa sách ghi: Hội đồng chỉ đạo xuất bản sách xã, phường, thị trấn

Tóm tắt: Tuyển chọn một số bài nói và viết của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng về quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng của Hồ Chủ tịch về con người, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần đoàn kết và những đạo đức cao thượng của Người mà chúng ta cần noi theo.

+ Môn loại: 335.4346 / H419CH

- Sách Luân chuyển: LC 25372-25373

33/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần 2. Tái bản lần 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.1 : 1919 - 1924. - 535tr.

Tóm tắt: Tập hợp những tác phẩm, bài nói, bài viết quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1919 đến năm 1924, phản ánh sự chuyển biến trong tư tưởng của người từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa xã hội khoa học...

+ Môn loại: 335.4346 / D450CH

- Phòng Đọc: DVL 8556

- Phòng Mượn: MVL 9350

34/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần 2. Tái bản lần 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.2 : 1924-1930. - 555tr

Tóm tắt: Những tác phẩm do Chủ tịch Hồ Chí Minh viết từ tháng 11/1924 đến đầu năm 1930 thể hiện tư tưởng Hồ Chí Minh và công lao to lớn của Người đối với dân tộc, giai cấp và phong trào cách mạng thế giới.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8557

- Phòng Mượn: MVL 9351

35/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần 2. Tái bản lần 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.3 : 1930-1945. - 654tr

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh viết từ năm 1930 đến ngày 2-9-1945, thể hiện những cống hiến lớn lao về tư tưởng, đường lối và tổ chức của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cách mạng thế giới....

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8558

- Phòng Mượn: MVL 9352

36/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.4 : 1945-1946. - 589tr

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm, bài viết, bài nói, điện văn, thư từ, tuyên bố, trả lời các nhà báo... của Hồ Chí Minh từ 2/9/1945 đến hết năm 1946 phản ánh những hoạt động sôi nổi đầy sáng tạo của Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8559

- Phòng Mượn: MVL 9353

37/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.5 : 1947-1949. - 810tr

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm, bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ đầu năm 1947 đến cuối năm 1949, phản ánh sâu sắc tư tưởng, đường lối chiến lược, sách lược của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp..

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8575

- Phòng Mượn: MVL 9369

38/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm
T.6 : 1950-1952. - 688tr.

Tóm tắt: Giới thiệu những bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 1/1/1950 đến cuối tháng 12/1952 thể hiện những tư tưởng, chủ trương, hoạt động rộng lớn của Hồ Chí Minh về đối nội, đối ngoại để lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân đẩy mạnh kháng chiến.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8576

- Phòng Mượn: MVL 9370

39/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm
T.7 : 1953-1955. - 635tr

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm, bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ 1/1/1953 đến cuối tháng 6/1955, phản ánh chủ trương đẩy mạnh cuộc kháng chiến làm chuyển biến cục diện chiến tranh giành thắng lợi quyết định cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ; Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế, xây dựng an ninh, quốc phòng trên miền Bắc, đấu tranh đòi đối phương thi hành hiệp định Giơnevơ, củng cố hoà bình...

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8577

- Phòng Mượn: MVL 9371

40/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm
T.8 : 1955-1957. - 661tr.

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm, bài viết, bài nói, điện văn, thư từ, tuyên bố, trả lời các nhà báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ cuối T6/1955 đến năm 1957.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8578

- Phòng Mượn: MVL 9372

41/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm
T.9 : 1958-1959. - 674tr.

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm, bài nói, bài viết, điện văn, thư từ của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ đầu năm 1958 đến hết năm 1959 thể hiện quan điểm và chủ trương đường lối của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc lãnh đạo nhân dân thời kì khôi phục kinh tế, xây dựng đất nước.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8579

- Phòng Mượn: MVL 9373

42/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.10 : 1960-1962. - 736tr.

Tóm tắt: Giới thiệu những bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ tháng 1/1962 - 12/ 1962, phản ánh tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên tất cả các lĩnh vực của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thống nhất nước nhà và các vấn đề quốc tế.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8580

- Phòng Mượn: MVL 9374

43/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.11 : 1963-1965. - 691tr

Tóm tắt: Giới thiệu những bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ tháng 1/1963 đến tháng 12/2965 thể hiện tư tưởng chỉ đạo của Người về cách mạng XHCN ở miền Bắc thời kì quá độ lên CNXH.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8581

- Phòng Mượn: MVL 9375

44/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 2. Tái bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 22cm

T.12 : 1966-1969. - 627tr

Tóm tắt: Giới thiệu những bài viết, bài nói, thư từ, điện văn... của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 1-1-1969 đến khi Người qua đời.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 8582

- Phòng Mượn: MVL 9376

45/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 24cm

T.13. - 613tr

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm, bài báo, bài nói chuyện, bài viết...của Bác trong giai đoạn từ 1961 – 1962.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 12092

46/. HỒ CHÍ MINH. **Hồ Chí Minh toàn tập** / Hồ Chí Minh. - Xuất bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 24cm

T.15 : 1966 - 1969. - 765tr.

Tóm tắt: Giới thiệu những tác phẩm, bài viết, bài nói, điện văn, thư từ... của Chủ tịch Hồ Chí Minh viết từ ngày 1-1-1966 đến khi người qua đời.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 12052

47/. **Những mẫu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh** / ThS. Trương Minh Tuấn chủ biên, Ngô Bá Toại, Nguyễn Đức Bình... - Xuất bản lần 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 442tr.; 21cm. - (Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh)

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo Trung ương. Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo

Tóm tắt: Giới thiệu những mẫu chuyện chân thực, đầy đủ, sâu sắc, phản ánh tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh qua những lời nói và hành động của Người.

+ Môn loại: 170 / NH556M

- Phòng Đọc: DVL 8058

- Sách Luân chuyển: LC 18671-18672

- Phòng Mượn: MVL 8530-8531

48/. VŨ KỲ. **Thư ký Bác Hồ kể chuyện** / Vũ Kỳ. - H. : Văn học, 2009. - 21cm
Khi người Việt Nam đầu tiên vào Kremli. - 111tr.

Tóm tắt: Hồi ức của tác giả về chuyến công tác đầu tiên của Bác và Đoàn đại biểu Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa tới Cộng hòa Liên bang Xô Viết.

+ Môn loại: 327.597047092 / TH550K

- Phòng Đọc: DVL 8844

- Sách Luân chuyển: LC 20099-20101

49/. HỒ CHÍ MINH. **Về đạo đức cách mạng** / Hồ Chí Minh; Tuyển chọn: PGS.TS. Lê Văn Yên, PGS.TS. Vũ Quang Vinh, TS. Nguyễn Duy Quang. - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 211tr; 21cm

ĐTTS ghi: Hội đồng chỉ đạo xuất bản sách xã, phường, thị trấn

Tóm tắt: Giới thiệu một số tác phẩm và bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện tư tưởng đạo đức cách mạng của Người về vấn đề đời sống mới, cần kiệm liêm chính, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu...

+ Môn loại: 172 / V450Đ

- Phòng Đọc: DVL 11770

- Phòng Mượn: MVL 12780

50/. TRẦN ĐÌNH BA. **Cuộc đời, sự nghiệp văn thơ và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh** : Những câu hỏi trắc nghiệm / Trần Đình Ba. - H. : Thanh niên, 2010. - 158tr; 21cm. - (Bộ sách kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu những thông tin cơ bản về cuộc đời hoạt động cách mạng và sự nghiệp văn thơ cũng như tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / C514Đ

- Phòng Đọc: DVL 10048

- Sách Luân chuyển: LC 22460-22461

- Phòng Mượn: MVL 10804-10805

51/. **THÀNH DUY. Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh trong lòng dân tộc Việt Nam** / Thành Duy. - Sách tái bản có thay đổi tên sách và bổ sung lời bạt. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 243tr.; 21cm. - (Bộ sách Kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

ĐTTS ghi: Viện Khoa học Xã hội Việt Nam

Tóm tắt: Nghiên cứu về nguồn gốc, nội dung, và quá trình phát triển của chủ nghĩa nhân văn của Hồ Chí Minh. Mối tương đồng và khác biệt của chủ nghĩa nhân văn với chủ nghĩa nhân văn Mác-xít. Bản chất chủ nghĩa nhân văn trong sáng tác và trong tương lai của dân tộc, nhân loại.

+ Môn loại: 335.4346 / CH500NGH

- Phòng Đọc: DVL 10080

- Sách Luân chuyển: LC 22526-22527

- Phòng Mượn: MVL 10868-10869

52/. **SƠN TÙNG. Bác Hồ biểu tượng mẫu mực của tình yêu thương con người** / Sơn Tùng. - H. : Thanh niên, 2010. - 282tr; 21cm. - (Bộ sách kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện về đạo đức, nhân cách Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 170 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 10043

- Sách Luân chuyển: LC 22450-22451

- Phòng Mượn: MVL 10794-10795

53/. **Giá trị di sản tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần xây dựng con người mới Việt Nam** / Nguyễn Văn Dương sưu tầm, biên soạn. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 243tr; 21cm. - (Bộ sách kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Gồm những bài viết của các giáo sư, tiến sĩ, cán bộ nghiên cứu bàn về tầm quan trọng của việc giáo dục, bồi dưỡng con người mới về các mặt tri thức, đạo đức, lối sống và phong cách theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 170 / GI100TR

- Phòng Đọc: DVL 10046

- Sách Luân chuyển: LC 22456-22457

- Phòng Mượn: MVL 10800-10801

54/. KAPFENBERGER, HELLMUT. **Hồ Chí Minh - Một biên niên sử** / Hellmut Kapfenberger; Người dịch: Đinh Hương, Thiên Hà. - H. : Thế giới, 2010. - 323tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những chặng đường đời của Hồ Chí Minh từ cậu bé Nguyễn Sinh Cung, anh thanh niên Nguyễn Tất Thành, hay Nguyễn Ái Quốc và cuối cùng là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuộc đời hoạt động sôi nổi của Người gắn với những giai đoạn phát triển quan trọng của lịch sử dân tộc Việt Nam, của Cách mạng Việt Nam, phong trào giải phóng dân tộc và phong trào cộng sản - công nhân quốc tế.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Sách Luân chuyển: LC 33509

55/. **Những cá nhân điển hình trong cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"**. - H. : Chính trị Quốc gia, 2010. - 662tr.; 21cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo Trung ương

Tóm tắt: Giới thiệu kinh nghiệm, những việc làm cụ thể của các cá nhân điển hình trên phạm vi toàn quốc đã học theo Bác và làm theo tấm gương đạo đức của Bác ở mọi lúc, mọi nơi, trong mọi công việc trong cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

+ Môn loại: 174 / NH556C

- Phòng Đọc: DVL 20478

56/. **Những câu chuyện về Bác Hồ trong hoạt động ngoại giao** / Biên soạn: TS. Nguyễn Đức Tài, Bùi Hồng Thúy, Lê Thanh Huyền. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 147tr; 21cm

Đầu bìa sách ghi: Hội đồng chỉ đạo Xuất bản Sách xã, phường, thị trấn

Tóm tắt: Gồm những câu chuyện ghi lại hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao.

+ Môn loại: 327.2092 / NH556C

- Phòng Đọc: DVL 11779

- Phòng Mượn: MVL 12789

57/. VŨ NGỌC KHÁNH. **Hồ Chí Minh và vận mệnh đất nước** / Vũ Ngọc Khánh. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 290tr; 21cm. - (Bộ sách kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh trong vấn đề đạo đức học. Bàn về Bác và tâm thức folklore Việt Nam. Nghiên cứu học thuyết tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh với tư cách là một minh triết. Vấn đề vận dụng tư tưởng minh triết của Người vào cuộc sống của dân tộc và trong đời thường.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 10049

- Sách Luân chuyển: LC 22462-22463

- Phòng Mượn: MVL 10806-10807

58/. **HỒ CHÍ MINH. 120 bức thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Hồ Chí Minh; Tuyển chọn: Nguyễn Sông Lam, Bình Minh. - H. : Thanh niên, 2010. - 303tr.; 21cm. - (Bộ sách Kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung các bức thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện quan điểm, tư tưởng của Người về chủ nghĩa cộng sản, chủ quyền lãnh thổ và cuộc đấu tranh của dân tộc Việt Nam chống lại thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

+ Môn loại: 335.4346 / M458TR

- Phòng Đọc: DVL 10077

- Sách Luân chuyển: LC 22520-22521

- Phòng Mượn: MVL 10862-10863

59/. **120 bức điện của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Nguyễn Sông Lam, Bình Minh tuyển chọn. - H. : Thanh niên, 2010. - 211tr.; 21cm. - (Bộ sách kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung các bức điện của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện quan điểm, tư tưởng của Bác về chủ quyền lãnh thổ và cuộc đấu tranh của dân tộc Việt Nam chống lại thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

+ Môn loại: 335.4346 / M458TR

- Phòng Đọc: DVL 10067

- Sách Luân chuyển: LC 22500-22501

- Phòng Mượn: MVL 10842-10843

60/. **HỒ CHÍ MINH. 120 bài trả lời phỏng vấn báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Hồ Chí Minh; Tuyển chọn: Nguyễn Sông Lam, Bình Minh. - H. : Thanh niên, 2010. - 347tr.; 21cm. - (Bộ sách Kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung các bài trả lời phỏng vấn báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thể hiện quan điểm, tư tưởng của Người về cách mạng Việt Nam và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam chống lại thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

+ Môn loại: 335.4346 / M458TR

- Phòng Đọc: DVL 10092

- Sách Luân chuyển: LC 22550-22551

- Phòng Mượn: MVL 10892-10893

61/. **CHU TRỌNG HUYỀN. Hồ Chí Minh, những cuộc gặp gỡ như định mệnh** / Chu Trọng Huyền. - Tái bản lần 1. - Huế : Nxb. Thuận Hoá, 2010. - 142tr.; 19cm

Tóm tắt: Viết về những tình cảm, ấn tượng của Hồ Chí Minh trong các cuộc gặp gỡ với những người thầy tài giỏi từ thời niên thiếu đã đưa Bác tới nền văn hoá phương Tây, gặp luận cương của Lê Nin, gặp bà Grúpckaia, Tôn Trung Sơn, Tống Khánh Linh hay các nhân vật quan trọng khác đã có ảnh hưởng tới cuộc đời cách mạng của Bác.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVV 21089

- Sách Luân chuyển: LC 27981

- Phòng Mượn: MVV 20435-20436

62/. **Tấm gương tự học của Bác Hồ** / Đặng Quốc Bảo biên soạn. - H. : Thanh niên, 2010. - 259tr; 21cm. - (Bộ sách kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề phát triển giáo dục dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh..

+ Môn loại: 335.4346 / T120G

- Phòng Đọc: DVL 10052

- Sách Luân chuyển: LC 22470-22471

- Phòng Mượn: MVL 10812-10813

63/. **Hồ Chí Minh - Nhà chiến lược quân sự thiên tài** : Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp... - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 667tr., 14tr. ảnh; 24cm
ĐTTS ghi: Bộ Quốc phòng. Viện lịch sử quân sự Việt Nam

Tóm tắt: Hệ thống quan điểm toàn diện, sâu sắc thể hiện tư tưởng quân sự của chủ tịch Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc, khởi nghĩa vũ trang toàn dân, chiến tranh nhân dân, tổ chức và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, khoa học và nghệ thuật quân sự, xây dựng nền quốc phòng toàn dân...

+ Môn loại: 355.009597 / H450CH

- Phòng Mượn: MVL 17831

64/. **Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam - Cuộc đời, sự nghiệp và đạo đức** / Đồng chủ biên: Đinh Xuân Lý, Trần Minh Trường. - H. : Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội, 2013. - 293tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số bài nghiên cứu về quan điểm của Hồ Chí Minh đối với một số lĩnh vực của đời sống cách mạng Việt Nam như xây dựng Đảng, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và giáo dục - đào tạo... Vài nét sơ lược về cuộc đời, sự nghiệp và đạo đức của Người.

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 15576

- Phòng Mượn: MVL 17379

65/. **Không có gì quý hơn độc lập tự do (giai đoạn 1960 - 1969)** / Đỗ Hoàng Linh biên soạn. - H. : Văn học, 2013. - 459tr.; 21cm. - (Tủ sách danh nhân Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu về tiểu sử, cuộc đời hoạt động cách mạng của chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc chiến đấu anh hùng, đầy gian khổ và hy sinh của nhân dân Việt Nam từ năm 1960 - 1969.

+ Môn loại: 959.704 / KH455C

- Phòng Đọc: DVL 20063

- Phòng Mượn: MVL 21252-21253

66/. **Người mang sứ mệnh lịch sử** : Giai đoạn 1954-1959 / Đỗ Hoàng Linh biên soạn. - H. : Văn học, 2013. - 431tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu về quá trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh thời kỳ 1954-1959.

+ Môn loại: 959.704092 / NG558M

- Phòng Đọc: DVL 25281

- Sách Luân chuyển: LC 42291

- Phòng Mượn: MVL 26994

67/. **Những chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh** / Nguyễn Thị Nhung, An Quân, Mỹ Hào... - H. : Phụ nữ, 2013. - 202tr.; 21cm

Tóm tắt: Những câu chuyện về Bác và về những chiến sĩ cách mạng, cán bộ, đảng viên... đã học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người.

+ Môn loại: 170 / NH556CH

- Phòng Đọc: DVL 17025

- Sách Luân chuyển: LC 31129-31132

- Phòng Mượn: MVL 18792-18794

68/. **HỒ CHÍ MINH. Tư cách người cách mạng** / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị Quốc gia, 2013. - 181tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu nội dung sáu tác phẩm quan trọng nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh viết về đạo đức cách mạng gồm: tư cách một người cách mệnh; sửa đổi lỗi làm việc; cần kiệm liêm chính; thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu; đạo đức cách mạng và nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.

+ Môn loại: 172 / T550C

- Phòng Đọc: DVL 15047

69/. **Bác Hồ người thầy vĩ đại của nền ngoại giao cách mạng Việt Nam** / Nhiều tác giả; Thanh Cao, Nguyễn Đức Gia biên soạn. - H. : Thanh Niên, 2014. - 499tr.; 21cm. - (Tủ sách tuổi trẻ học tập và làm theo lời Bác)

Tóm tắt: Giới thiệu về nghệ thuật ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh thông qua những bài viết, phát biểu, diễn văn, điện gửi, thư gửi, thư ngỏ, một số văn bản ký kết... của Người cùng những bài viết của những người làm công tác đối ngoại, các giáo sư, tiến sĩ, chuyên gia nghiên cứu về tư tưởng ngoại giao của Người.

+ Môn loại: 327.597 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 16636

- Sách Luân chuyển: LC 30697-30698

- Phòng Mượn: MVL 18405-18406

70/. **Lời Bác dạy** / Trần Đường tuyển chọn. - H. : Phụ nữ, 2014. - 303tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm những bài nói, bài viết, bài phát biểu, thư từ...của Bác về xây dựng Đảng, xây dựng con người cách mạng, đoàn kết dân tộc, thi đua ái quốc, bồi dưỡng thế hệ sau...

+ Môn loại: 335.4346 / L462B

- Phòng Đọc: DVL 17665

- Sách Luân chuyển: LC 31687-31690

- Phòng Mượn: MVL 19241-19243

71/. BÙI ĐÌNH PHONG. **Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp Hồ Chí Minh** / PGS.TS. Bùi Đình Phong. - H. : Lao động, 2014. - 392tr; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội: Đảng có vững cách mạng mới thành công; độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; đạo đức và pháp luật trong cấu trúc văn hoá; quan điểm Hồ Chí Minh về văn hoá và mối quan hệ giữa văn hoá với kinh tế, chính trị...

+ Môn loại: 335.4346 / Đ451L

- Phòng Đọc: DVL 16703

- Sách Luân chuyển: LC 30840-30842

- Phòng Mượn: MVL 18508-18509

72/. **Hồ Chí Minh - Võ Nguyên Giáp và Điện Biên Phủ** / Suu tầm, tuyển chọn và biên soạn: Đỗ Hoàng Linh, Nguyễn Văn Dương, Vũ Thị Kim Yến, Lương Thị Lan. - H. : Văn học, 2014. - 303tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày tóm tắt tiểu sử Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Giới thiệu biên niên hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp từ 1940 đến 1969; những chiến thắng lịch sử dưới sự chỉ huy của Đại tướng Võ Nguyên Giáp kết hợp với đường lối kháng chiến đúng đắn của Đảng và tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh. Một số huyền thoại trong mắt học giả trong nước và nước ngoài về Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 20060

73/. HÀ MINH ĐỨC. **Tác phẩm Hồ Chí Minh - Cẩm nang của cách mạng Việt Nam** / Hà Minh Đức. - H. : Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014. - 332tr; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu các tác phẩm kinh điển tiêu biểu, có giá trị lý luận và thực tiễn cao của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam.

+ Môn loại: 335.4346 / T101PH

- Phòng Đọc: DVL 16695

- Phòng Mượn: MVL 18499

74/. HỒ SĨ VỊNH. **Triết học văn hóa trong đạo đức Hồ Chí Minh** : Hưởng ứng cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh / GS.TS. Hồ Sĩ Vịnh. - H. : Dân trí, 2014. - 111tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số vấn đề về triết học văn hóa và những bài học về đạo đức trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 170 / TR308H

- Phòng Đọc: DVL 16688

- Sách Luân chuyển: LC 30815-30819

- Phòng Mượn: MVL 18451-18452

75/. PHẠM QUỐC THÀNH. **Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam** : Sách chuyên khảo / Phạm Quốc Thành. - H. : Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014. - 200tr; 24cm

Tóm tắt: Trình bày bối cảnh lịch sử khi Nguyễn Ái Quốc tìm đường giải phóng dân tộc Việt Nam theo khuynh hướng cách mạng vô sản; quá trình chuẩn bị tư tưởng chính trị, tổ chức, thống nhất các tổ chức cộng sản và sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam; nhận xét về quá trình sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc.

+ Môn loại: 324.2597075 / V103TR

- Phòng Đọc: DVL 16696

- Phòng Mượn: MVL 18500

76/. TRẦN VIỆT HOÀN. **Bác Hồ - Người soi sáng cho muôn đời** / Trần Việt Hoàn. - H. : Hồng Đức, 2015. - 283tr.; 19cm

Tóm tắt: Gồm những bài viết ngắn gọn, mộc mạc, chân thực nhưng hết sức sinh động về cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác cũng như những hoạt động đời thường của Người.

+ Môn loại: 335.4346 / B101H

- Phòng Đọc: DVV 21803

- Sách Luân chuyển: LC 32726-32727

- Phòng Mượn: MVV 21610-21611

77/. **Bác Hồ với miền Nam** / Sông Lam biên soạn. - H. : Thanh niên, 2015. - 203tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những bài nói, bài viết, tình cảm của Bác đối với đồng bào miền Nam.

+ Môn loại: 959.704092 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 17448

- Phòng Mượn: MVL 19065-19066

78/. **Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Việt Nam** / Vũ Thị Kim Yến biên soạn. - H. : Công an nhân dân, 2015. - 254tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số mẫu chuyện ngắn kể lại những kỷ niệm thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Bác Hồ với đồng bào các dân tộc Việt Nam.

+ Môn loại: 305.895922 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 17449

- Phòng Mượn: MVL 19067-19068

79/. **Chủ tịch Hồ Chí Minh với Trung Quốc.** - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 24cm

ĐTTS ghi: Ban Tuyên giáo Trung ương - Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước - Bảo tàng Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Giới thiệu gần 180 tài liệu, ảnh tư liệu giới thiệu khái quát về quê hương, gia đình của Chủ tịch Hồ Chí Minh và hoạt động của Nguyễn Ái Quốc cùng với các nhà lãnh đạo tiền bối của Trung Quốc như: Chu Ân Lai, Lưu Thiếu Kỳ, Trương Thái Lôi, Lý Phú Xuân... tại Pháp và Liên Xô (1919 - 1924); những hoạt động cách mạng của Người tại Trung Quốc (1924 - 1931) và những hoạt động cùng nhân dân Trung Quốc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít tại Trung Quốc (1938 - 1944) cũng như mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Việt - Trung.

+ Môn loại: 959.704092 / CH500T

- Phòng Đọc: DVL 17670

80/. **Con đường thiên lý: Từ bến nhà rồng đến quảng trường Ba Đình lịch sử** / Trần Thị Thu Hương, Nguyễn Huy Hoan, Trương Thị Bích Hạnh...; Lương Thị Lan s.t và b.s. - H. : Văn hoá thông tin, 2015. - 215tr. : Ảnh; 21cm. - (70 năm thành lập nước)

Thư mục: tr. 213

Tóm tắt: Ghi lại hành trình ra đi tìm đường cứu nước của chàng trai Nguyễn Tất Thành ra đi từ bến Nhà Rồng năm 1911 đến khi Người dẫn dắt cả dân tộc đến Cách mạng tháng Tám 1945 thành công cũng như giới thiệu những mẫu chuyện, những bài viết, nghiên cứu về Người trong giai đoạn này.

+ Môn loại: 959.703092 / C430Đ

- Phòng Đọc: DVL 17364

- Phòng Mượn: MVL 18900-18901

81/. **Sự ra đời của bản tuyên ngôn độc lập** / Vũ Kim Yến sưu tầm và biên soạn. - H. : Văn hoá Thông tin, 2015. - 195tr.; 21cm

Tóm tắt: Phân tích hoàn cảnh lịch sử khi Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bản tuyên ngôn độc lập năm 1945.

+ Môn loại: 959.7032 / S550R

- Phòng Đọc: DVL 17458

- Phòng Mượn: MVL 19085-19086

82/. **Sự ra đời của bản di chúc lịch sử** / Nguyễn Văn Dương sưu tầm và biên soạn. - H. : Văn hoá Thông tin, 2015. - 203tr.; 21cm

Tóm tắt: Tóm tắt tiểu sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Kể lại quá trình viết di chúc của Bác.

+ Môn loại: 335.4346 / S550R

- Phòng Đọc: DVL 17457

- Phòng Mượn: MVL 19083-19084

83/. NGUYỄN NHƯ Ý. **Sống - học tập - làm việc theo tư tưởng Hồ Chí Minh** / GS.TS. Nguyễn Như Ý, TS. Nguyễn An Tiêm, ThS. Nguyễn Nguyên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 391tr; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những lời dạy sâu sắc, toàn diện của Chủ tịch Hồ Chí Minh về các vấn đề cốt lõi của cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ đến cách mạng xã hội chủ nghĩa; tính chất tiên phong của Đảng và tư cách người đảng viên; bản chất của Nhà nước dân chủ của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; tự phê bình và phê bình...

+ Môn loại: 335.4346 / S455H

- Phòng Đọc: DVL 16698

84/. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng** / Sưu tầm, tuyển chọn: Bùi Mạnh Cường, Đỗ Thị Quyên. - H. : Hồng Đức, 2015. - 359tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm các bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện tư tưởng của Người về công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta trên cơ sở các bài báo được đăng trên báo Nhân dân kết hợp với bộ sách Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật và một số sách của Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

- Phòng Đọc: DVL 18441

- Sách Luân chuyển: LC 31989-31992

- Phòng Mượn: MVL 19977-19979

85/. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải quyết khiếu nại, tố cáo** / Sưu tầm, tuyển chọn: Bùi Mạnh Cường, Đỗ Thị Quyên. - H. : Hồng Đức, 2015. - 455tr.; 21cm

Tóm tắt: Gồm các bài nói, bài viết được tuyển chọn trên Báo Cứu Quốc, Báo Nhân dân, trong bộ sách Hồ Chí Minh toàn tập của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia và các tài liệu lưu tại Trung tâm lưu trữ Quốc gia I thể hiện tư tưởng của Người về vấn đề tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

- Phòng Đọc: DVL 18439

- Sách Luân chuyển: LC 31981-31984

- Phòng Mượn: MVL 19971-19973

86/. **Bác Hồ với sự nghiệp diệt giặc đói, giặc dốt.** - H. : Dân trí, 2016. - 255tr.; 19cm

Tóm tắt: Trình bày một số nội dung cơ bản trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sự nghiệp giáo dục và phát triển kinh tế thông qua những lời dạy của Người về vấn đề diệt giặc đói và giặc dốt.

+ Môn loại: 374.0124 / B101H

- **Phòng Đọc: DVV 21774**

- **Sách Luân chuyển: LC 32533-32536**

- **Phòng Mượn: MVV 21552-21554**

87/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Nguyễn Huy Hoan chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.1 : 1890-1929. - 368tr.

Tóm tắt: Giới thiệu biên niên tiểu sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1890 đến năm 1929.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- **Phòng Đọc: DVL 20259**

88/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Phan Ngọc Liên chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.2 : 1930-1945. - 288tr.

Tóm tắt: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh từ đầu năm 1930, khi thành lập Đảng đến tháng 9-1945, khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- **Phòng Đọc: DVL 20260**

89/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Lê Văn Tích chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.3 : 1945-1946. - 392tr.

Tóm tắt: Những hoạt động Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày đầu tiên nước Việt Nam giành lại độc lập 02-9-1945 đến ngày toàn quốc kháng chiến 19-12-1946.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- **Phòng Đọc: DVL 20261**

90/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Ngô Văn Tuyền chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.4 : 1946-1950. - 464tr.

Tóm tắt: Những hoạt động của chủ tịch Hồ Chí Minh trong bốn năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, từ ngày 19-12-1946 đến hết năm 1950.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 20262

91/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Nguyễn Thế Thắng chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.6 : 1955-1957. - 508tr.

Tóm tắt: Ghi lại các hoạt động của chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 1-1-1955 đến ngày 31-12-1957: Tham dự các cuộc họp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội và Hội đồng Chính phủ; dẫn đầu đoàn đại biểu Đảng, Nhà nước ta đi thăm Trung Quốc, Mông Cổ, Liên Xô...

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 20263

92/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Phạm Hồng Chương chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.7 : 1958-1960. - 512tr.

Tóm tắt: Ghi lại các hoạt động của chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1958 đến hết năm 1960 trên cương vị người đứng đầu Đảng và Nhà nước ta, nhà hoạt động trong phong trào cộng sản quốc tế, người chiến sĩ đấu tranh vì độc lập, tự do và hòa bình, hữu nghị giữa các dân tộc.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 20264

93/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Lê Văn Tích chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.8 : 1961-1963. - 442tr.

Tóm tắt: Những hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1961 đến năm 1963: Lãnh đạo nhân dân miền Bắc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) và phong trào đồng khởi của nhân dân miền nam, Thành lập Mặt trận nhân dân miền Nam, thành lập dân tộc giải phóng miền nam Việt nam.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 20265

94/. **Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử** / Đặng Xuân Kỳ tổng chủ biên, Song Thành phó tổng chủ biên, Phùng Đức Thắng chủ biên... - Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung. - H. : Chính trị Quốc gia, 2016. - 24cm

ĐTTS ghi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

T.9 : 1964-1966. - 496tr.

Tóm tắt: Ghi lại các hoạt động của chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1964 đến năm 1966 - Giai đoạn toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tập trung xây dựng hậu phương lớn miền Bắc và tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở cả hai miền đất nước.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 20266

95/. BÙI ĐÌNH PHONG. **Hồ Chí Minh đạo đức là gốc của người cách mạng** / Bùi Đình Phong. - H. : Dân trí, 2016. - 303tr.; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp các bài viết về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và về cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo chỉ thị 06 ngày 7-11-2006 và 03 ngày 14-5-2011 của Bộ Chính trị..

+ Môn loại: 170 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 18904

- Sách Luân chuyển: LC 32625-32626

- Phòng Mượn: MVL 20534-20535

96/. BÙI ĐÌNH PHONG. **Hồ Chí Minh - Văn hóa soi đường cho quốc dân đi** / Bùi Đình Phong. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2016. - 270tr.; 21cm

Tóm tắt: Tuyển chọn một số bài viết, bài nghiên cứu của tác giả về những cống hiến to lớn của Hồ Chí Minh về văn hoá và những đạo đức cao thượng của Người mà chúng ta cần noi theo..

+ Môn loại: 335.4346 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 18554

- Phòng Mượn: MVL 20145-20146

97/. **Nhân cách đạo đức Hồ Chí Minh - Giá trị và sức lan tỏa** / Phạm Ngọc Anh (ch.b.), Phạm Hồng Chương, Nguyễn Thị Kim Dung.... - H. : Dân trí, 2016. - 331tr.; 21cm

Tóm tắt: Khai thác những giá trị cốt lõi, những kiến thức phong phú nhất về nhân cách Hồ Chí Minh và sức lan tỏa của những giá trị này trong các đối tượng dân cư, trong sức sống hiện tại và tương lai.

+ Môn loại: 170 / NH121C

- Phòng Đọc: DVL 18891

- Sách Luân chuyển: LC 32607-32608

- Phòng Mượn: MVL 20516-20517

98/. ĐÀM ĐỨC VƯỢNG. **Những dấu ấn lịch sử về Hồ Chí Minh và Đảng do Người sáng lập** / PGS, TS. Đàm Đức Vượng. - H. : Thông tin và truyền thông, 2016. - 340tr.; 24cm

Tóm tắt: Trình bày có hệ thống về quá trình hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta; các tổ chức tiền thân của Đảng; hội nghị thành lập Đảng và toàn bộ quá trình hoạt động của Đảng qua 12 kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc.

+ Môn loại: 324.2597075 / NH556D

- Phòng Đọc: DVL 21185

99/. SƠN TÙNG. **Bác Hồ biểu tượng mẫu mực của tình yêu thương con người** / Sơn Tùng. - H. : Thanh niên, 2017. - 311tr.; 21cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện về đạo đức, nhân cách Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 170 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 21640

- Sách Luân chuyển: LC 35171-35172

- Phòng Mượn: MVL 23009-23010

100/. NGUYỄN VĂN KHOAN. **Bác Hồ - Viên ngọc quý của mọi thời đại** / TS. Nguyễn Văn Khoan. - H. : Thanh niên, 2017. - 367tr.; 24cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp những bài viết ngắn gọn, phản ánh tình cảm gắn bó của Bác Hồ với bộ đội, cán bộ, nhân dân; mối quan hệ mật thiết và cách ứng xử linh hoạt, có tình, có lý của Bác với mọi người qua những câu chuyện bình thường trong đời sống hàng ngày.

+ Môn loại: 959.704092 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 21638

- Sách Luân chuyển: LC 35167-35168

- Phòng Mượn: MVL 23005-23006

101/. **Chủ tịch Hồ Chí Minh và bản tuyên ngôn độc lập** / Suu tầm, biên soạn: Nguyễn Văn Dương, Vũ Kim Yển. - H. : Thanh niên, 2017. - 219tr.; 21cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Thư mục: tr. 216-217

Tóm tắt: Giới thiệu về quá trình Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bản Tuyên ngôn Độc lập, những câu chuyện kể, những hồi ức về các sự kiện lịch sử hào hùng của dân tộc; những bài viết, bài nghiên cứu có giá trị về ý nghĩa và sức sống trường tồn của bản Tuyên ngôn độc lập.

+ Môn loại: 959.704 / CH500T

- Phòng Đọc: DVL 21639

- Sách Luân chuyển: LC 35169-35170

- Phòng Mượn: MVL 23007-23008

102/. **Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh theo tư tưởng Hồ Chí Minh** / Thanh Huyền biên soạn. - H. : Dân trí, 2017. - 245tr.; 21cm

Tên sách ngoài bìa: Giáo dục đạo đức lối sống văn hóa, lý tưởng cách mạng cho học sinh theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Tuyển chọn những bài nói, bài viết, tác phẩm (trích hay toàn văn) của Hồ Chí Minh liên quan đến vấn đề giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 170.71 / GI108D

- Phòng Đọc: DVL 21141

- Sách Luân chuyển: LC 33998-33999

- Phòng Mượn: MVL 22467-22468

103/. **Hồ Chí Minh về xây dựng củng cố tổ chức Đảng** / Tuyển chọn: Nguyễn Thái Anh, THS. Nguyễn Thị Nhung Trang. - H. : Thanh niên, 2017. - 407tr.; 21cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp những bài nói, bài viết, phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vấn đề xây dựng củng cố tổ chức Đảng, nhằm giúp bạn đọc, các nhà nghiên cứu có cái nhìn hệ thống hơn về những quan điểm, tư tưởng của Người..

+ Môn loại: 324.2597075 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 21643

- Sách Luân chuyển: LC 35177-35178

- Phòng Mượn: MVL 23015-23016

104/. **Hồ Chí Minh với sự nghiệp đại đoàn kết** / Hải Nam biên soạn. - H. : Dân trí, 2017. - 115tr.; 19cm

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, về đoàn kết thống nhất trong Đảng. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong làm cách mạng trong thời đại. Nội dung tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 323.1597 / H450CH

- Phòng Đọc: DVV 22020

- Sách Luân chuyển: LC 33984-33985

- Phòng Mượn: MVV 21882-21883

105/. **Triết lý Hồ Chí Minh về phát triển Việt Nam** / PGS. TS. Bùi Đình Phong. - H. : Thanh niên, 2017. - 238tr; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp những bài viết về di chúc, văn hóa, đạo đức cách mạng, về Đảng Cộng sản, về nhân dân... nhằm khẳng định triết lý Hồ Chí Minh về phát triển xã hội Việt Nam độc lập, tự do, hạnh phúc.

+ Môn loại: 335.4346 / TR308L

- Phòng Đọc: DVL 23312

- Sách Luân chuyển: LC 38517-38518

- Phòng Mượn: MVL 24885-24886

106/. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của nhân dân trong sự nghiệp giữ gìn trật tự an ninh** : Sách chuyên khảo / Thượng tướng. GS.TS. Tô Lâm (ch.b.), Nguyễn Việt Hùng. - Xuất bản lần thứ hai. - H. : Chính trị quốc gia, 2017. - 257tr; 21cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành, phát triển và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của nhân dân trong sự nghiệp giữ gìn trật tự, an ninh và giá trị tư tưởng của Người trong sự nghiệp giữ gìn trật tự, an ninh ở nước ta hiện nay.

+ Môn loại: 355.0330597 / T550T

- Phòng Đọc: DVL 23611

- Sách Luân chuyển: LC 39170-39172

- Phòng Mượn: MVL 25356-25357

107/. **Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Những giá trị bền vững** : Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh / Hải Nam biên soạn. - H. : Dân trí, 2017. - 103tr.; 19cm

Tóm tắt: Giới thiệu cuộc đời, sự nghiệp và cơ sở hình thành tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Những nội dung cơ bản và giá trị bền vững về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

- Phòng Đọc: DVV 22021

- Sách Luân chuyển: LC 33986-33988

- Phòng Mượn: MVV 21884-21885

108/. **TRẦN ĐÌNH HUỖNH. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước, pháp luật và hành chính nhà nước** / PGS. TS. Trần Đình Huỳnh, PGS. TS. Lê Thị Thanh. - H. :

Hà Nội, 2017. - 354tr.; 24cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Thư mục: tr. 344-348

Tóm tắt: Trình bày khái lược tư tưởng về nhà nước, pháp luật của một số học giả từ phương Đông đến phương Tây, học thuyết Mác - Lênin, thực tiễn ở Việt Nam trước khi bị thực dân Pháp thống trị và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước, pháp luật và hành chính nhà nước.

+ Môn loại: 320.109597 / T550T

- Phòng Đọc: DVL 21637

- Sách Luân chuyển: LC 35165-35166

- Phòng Mượn: MVL 23003-23004

109/. **365 lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Quốc Văn tuyển chọn, giới thiệu.
- H. : Dân trí, 2018. - 119tr; 21cm

Tóm tắt: Ghi lại những lời dạy của Bác Hồ về công tác xây dựng Đảng, về vai trò của người cán bộ, đảng viên, thanh niên, về công tác giáo dục, đạo đức nghề nghiệp, về giao tiếp đối nhân xử thế trong cuộc sống hàng ngày... thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Người tới mọi thế hệ, mọi tầng lớp nhân dân.

+ Môn loại: 335.4346 / B100TR

- Phòng Đọc: DVL 23443

- Sách Luân chuyển: LC 38898-38899

- Phòng Mượn: MVL 25126-25127

110/. **Bác Hồ viết tài liệu tuyệt đối bí mật.** - H. : Thanh niên, 2018. - 219tr : Ảnh; 21cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu tóm tắt tiểu sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Quá trình viết di chúc của Người (từ 10/5/1965 đến 19/5/1969), và công bố bản di chúc; Ý nghĩa và sự trường tồn của bản di chúc.

+ Môn loại: 959.704092 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 23431

- Sách Luân chuyển: LC 38874-38875

- Phòng Mượn: MVL 25102-25103

111/. **Bác chỉ muốn các cháu được học hành lớn lên xây dựng đất nước** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển soạn. - H. : Dân trí, 2018. - 219tr.; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Gồm những câu chuyện nhỏ về tấm lòng yêu quê hương, đất nước sâu sắc, lòng nhân ái đối với con người của Bác Hồ; Những bài học giản dị, sâu sắc của Bác giúp chúng ta rút ra nhiều điều bổ ích trong quá trình rèn luyện nhân cách, đạo đức của bản thân mình, đặc biệt là thế hệ trẻ.

+ Môn loại: 959.704092 / B101CH

- Phòng Đọc: DVV 22331

- Sách Luân chuyển: LC 39681-39682

- Phòng Mượn: MVV 22350-22351

112/. **Bác Hồ tắm gương mẫu mực về sự giản dị** / Khánh Linh tuyển chọn. - H. : Lao động, 2018. - 195tr.; 21cm. - (Tủ sách rèn luyện nhân cách sống)

Tóm tắt: Tập hợp những câu chuyện kể về tắm gương mẫu mực về sự giản dị và tiết kiệm trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của Bác Hồ.

+ Môn loại: 170 / B101H

- Phòng Đọc: DVL 23563

- Sách Luân chuyển: LC 39090-39091

- Phòng Mượn: MVL 25266-25267

113/. **Bác Hồ với gương sáng về tiết kiệm** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển soạn. - H. : Dân trí, 2018. - 211tr.; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Gồm những câu chuyện nhỏ về đức tính giản dị, tiết kiệm của Bác Hồ; Những bài học đó của Bác giúp chúng ta rút ra nhiều điều bổ ích trong quá trình rèn luyện nhân cách, đạo đức của bản thân mình, đặc biệt là thế hệ trẻ.

+ Môn loại: 959.704092 / B101CH

- Phòng Đọc: DVV 22332

- Sách Luân chuyển: LC 39683-39684

- Phòng Mượn: MVV 22352-22353

114/. **Chuyện kể Bác Hồ: Những năm tháng hoạt động của Bác Hồ ở nước ngoài (1911-1941)** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển soạn. - H. : Dân trí, 2018. - 219tr.; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Gồm những câu chuyện về Bác từ khi rời bến Nhà Rồng qua các nước Mỹ, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc...

+ Môn loại: 959.704092 / CH527K

- Phòng Đọc: DVV 22333

- Sách Luân chuyển: LC 39685-39686

- Phòng Mượn: MVV 22354-22355

115/. **ĐÀO PHAN. Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc và danh nhân văn hóa** / Đào Phan. - H. : Văn học, 2018. - 1055tr.; 21cm

Tóm tắt: Tập hợp, giới thiệu bộ ba tác phẩm nghiên cứu về chủ tịch Hồ Chí Minh của tác giả Đào Phan: Hồ Chí Minh - Danh nhân văn hóa, Suy tưởng trước Ba Đình và Đạo Khổng trong văn Bác Hồ.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- Phòng Đọc: DVL 23778

- Sách Luân chuyển: LC 39533-39536

- Phòng Mượn: MVL 25570-25572

116/. **Hồ Chí Minh - những câu chuyện thành bài học lịch sử** / Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch sưu tầm, biên soạn. - H. : Thanh niên, 2018. - 323tr : Ảnh; 21cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu những câu chuyện, thông tin, tư liệu về cuộc đời hoạt động của chủ tịch Hồ Chí Minh, về đạo đức, lối sống, trí tuệ siêu việt và tài năng lỗi lạc của Hồ Chí Minh. Những sự kiện lịch sử chính trong cuộc đời và sự nghiệp của lãnh tụ cách mạng Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- **Phòng Đọc: DVL 23432**

- **Sách Luân chuyển: LC 38876-38877**

- **Phòng Mượn: MVL 25104-25105**

117/. **SONG THÀNH. Hồ Chí Minh - Nhà yêu nước vĩ đại** / GS. Song Thành. - H. : Chính trị quốc gia, 2018. - 380tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu các bài nghiên cứu, phân tích của tác giả về cuộc đời và sự nghiệp cứu nước vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh như: Nguyễn Tất Thành với cuộc trường chinh tìm đường cứu nước; Hồ Chí Minh "tôi vẫn là tôi ngày trước - một người yêu nước", "huyền thoại kép" Hồ Chí Minh người cộng sản yêu nước...

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- **Phòng Đọc: DVL 23814**

118/. **Hồ Chí Minh tên người sống mãi** / Hoài Quốc, Trần Dân Tiên, Mai Thanh Hải... ; Khánh Linh tuyển chọn. - H. : Lao động, 2018. - 258tr.; 21cm. - (Tủ sách Rèn luyện nhân cách sống)

Tóm tắt: Tập hợp những mẫu chuyện cảm động của những nhân vật từng có dịp được tiếp xúc với Bác Hồ, những năm tháng Bác hoạt động ở nước ngoài, sự quan tâm, hết lòng với chiến sĩ, bạn bè quốc tế, với thế hệ trẻ của Bác và lòng kính yêu Bác Hồ của thiếu niên, nhi đồng.

+ Môn loại: 959.704092 / H450CH

- **Phòng Đọc: DVL 26649**

- **Sách Luân chuyển: LC 45795-45796**

- **Phòng Mượn: MVL 28957-28958**

119/. **Ngày Bác trở về (1941 - 1969)** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển soạn. - H. : Dân trí, 2018. - 218tr.; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Bác đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế;

+ Môn loại: 959.704092 / NG112B

- Phòng Đọc: DVV 22335
- Sách Luân chuyển: LC 39689-39690
- Phòng Mượn: MVV 22358-22359

120/. NGUYỄN VĂN KHOAN. **Những chặng đường lịch sử Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh** / Nguyễn Văn Khoan. - H. : Hồng Đức, 2018. - 215tr.; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Kể về từng chặng đường lịch sử của Bác, từ khi còn thơ ấu cho đến khi ra đi tìm đường cứu nước, bốn ba qua biết bao quốc gia trên khắp thế giới như Pháp, Trung Quốc, Xiêm... rồi quay trở về quê hương để dẫn dắt, lãnh đạo đưa cả dân tộc Việt Nam đến với độc lập, tự do. Qua đây, hy vọng chúng ta sẽ càng hiểu thêm về cuộc đời Bác, học hỏi và càng thấm thía hơn những ý nghĩa trong lời dạy của Người.

+ Môn loại: 959.704092 / NH5567CH

- Phòng Đọc: DVV 22365
- Sách Luân chuyển: LC 40334-40335
- Phòng Mượn: MVV 22385-22386

121/. **Những câu chuyện nhỏ bài học lớn từ Bác Hồ** / Đoàn Huyền Trang sưu tầm, tuyển soạn. - H. : Hồng đức, 2018. - 227tr.; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu những câu chuyện nhỏ và những bài học to lớn từ tư tưởng của Bác.

+ Môn loại: 959.704092 / NH556C

- Phòng Đọc: DVV 22336
- Sách Luân chuyển: LC 39691-39692
- Phòng Mượn: MVV 22360-22361

122/. **Phong cách lãnh đạo của Bác Hồ** / Sưu tầm, tuyển chọn: Phan Tuyết, Mai Quý Dân. - H. : Hồng đức, 2018. - 250tr; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nói, bài viết, thư hay các câu chuyện sâu sắc thể hiện phong cách lãnh đạo của Bác.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C

- Phòng Đọc: DVV 22228
- Sách Luân chuyển: LC 38002-38003
- Phòng Mượn: MVV 22153-22154

123/. **Phong cách nêu gương của Bác Hồ** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển chọn. - H. : Hồng đức, 2018. - 275tr; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nói, bài viết các câu chuyện sâu sắc như: Học và làm theo Bác về phong cách nêu gương, nói đi đôi với làm, Bác Hồ và các thiếu niên dũng sĩ,... và những lời Bác dạy về phong cách nêu gương.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C

- Phòng Đọc: DVV 22229

- Sách Luân chuyển: LC 38004-38005

- Phòng Mượn: MVV 22155-22156

124/. **Phong cách làm việc của Bác Hồ** / Suu tầm, tuyển chọn: Phan Tuyết, Vũ Thị Thủy, Nguyễn Hoàng Anh. - H. : Hồng đức, 2018. - 250tr; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nói, bài viết, các câu chuyện và đặc biệt là tác phẩm "Sửa đổi lỗi làm việc" thể hiện phong cách làm việc của Bác.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C

- Phòng Đọc: DVV 22227

- Sách Luân chuyển: LC 38000-38001

- Phòng Mượn: MVV 22151-22152

125/. **Phong cách diễn đạt của Bác Hồ** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển chọn. - H. : Hồng đức, 2018. - 263tr; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nói, bài viết: Phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh, Khi Bác Hồ "xung phong phê bình" báo chí...; thư và các câu chuyện như: Gửi anh em văn hóa và tri thức Nam Bộ, Tài ứng khẩu của Bác...thể hiện phong cách diễn đạt của Bác.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C

- Phòng Đọc: DVV 22226

- Sách Luân chuyển: LC 37998-37999

- Phòng Mượn: MVV 22149-22150

126/. **Phong cách tư duy của Bác Hồ** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển chọn. - H. : Hồng đức, 2018. - 250tr; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nói, bài viết, thư và các câu chuyện sâu sắc thể hiện phong cách tư duy của Bác Hồ như: Tư duy hài hoà, uyển chuyển, có lý, có tình... giúp chúng ta hiểu, học hỏi và vận dụng tốt hơn những ý nghĩa trong lời dạy của Người.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C

- Phòng Đọc: DVV 22230

- Sách Luân chuyển: LC 38006-38007

- Phòng Mượn: MVV 22157-22158

127/. **Phong cách ứng xử của Bác Hồ** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển chọn. - H. : Hồng đức, 2018. - 250tr; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nói, bài viết, thư và các câu chuyện thể hiện phong cách ứng xử của Bác.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C

- Phòng Đọc: DVV 22231

- Sách Luân chuyển: LC 38008-38009

- Phòng Mượn: MVV 22159-22160

128/. **Phong cách quần chúng của Bác Hồ** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển chọn. - H. : Hồng đức, 2018. - 287tr; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Tập hợp các bài nói, bài viết, thư và các câu chuyện thể hiện phong cách quần chúng của Bác Hồ.

+ Môn loại: 335.4346 / PH431C

- Phòng Đọc: DVV 22232

- Sách Luân chuyển: LC 38010-38011

- Phòng Mượn: MVV 22161-22162

129/. **Sổ tay bút danh của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Hà Lam Danh sưu tầm, biên soạn. - H. : Thanh niên, 2018. - 247tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu 131 bút danh của Chủ tịch Hồ Chí Minh được sắp xếp theo vần chữ cái.

+ Môn loại: 959.704092 / S450T

- Phòng Đọc: DVL 24043

- Sách Luân chuyển: LC 39875-39878

- Phòng Mượn: MVL 25943-25945

130/. **Trường học của Bác Hồ** / Phan Tuyết sưu tầm, tuyển soạn. - H. : Dân trí, 2018. - 215tr.; 19cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu những câu chuyện của những người từng được gặp và tiếp xúc với Người, kể lại những kỷ niệm và tư tưởng, tinh thần học tập của Bác...

+ Môn loại: 959.704092 / TR561H

- Phòng Đọc: DVV 22337

- Sách Luân chuyển: LC 39693-39694

- Phòng Mượn: MVV 22362-22363

131/. **Tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần xây dựng con người mới ở Việt Nam** / Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh

tại Phủ Chủ tịch sưu tầm, biên soạn. - H. : Thanh niên, 2018. - 258tr; 21cm. - (Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh)

Tóm tắt: Giới thiệu những bản báo cáo khoa học bàn về tầm quan trọng của việc giáo dục, bồi dưỡng con người mới về các mặt tri thức, đạo đức, lối sống, phong cách theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 301.09597 / T527TR

- Phòng Đọc: DVL 23433

- Sách Luân chuyển: LC 38878-38879

- Phòng Mượn: MVL 25106-25107

132/. **Thực hiện di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Vũ Kỳ, Hùng Văn, Đức Lượng... ; Khánh Linh tuyển chọn. - H. : Lao động, 2018. - 195tr.; 21cm. - (Tủ sách Rèn luyện nhân cách sống)

Tóm tắt: Giới thiệu nguyên văn bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1965, 1968 và 1969; các bài viết thực hiện theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / TH556H

- Phòng Đọc: DVL 26650

- Sách Luân chuyển: LC 45797-45798

- Phòng Mượn: MVL 28959-28960

133/. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, hội nhập và phát triển** : Sách chuyên khảo / Đồng chủ biên: PGS. TS. Phạm Ngọc Anh, PGS.TS. Bùi Đình Phong. - H. : Lao động, 2018. - 360tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu cơ sở hình thành và nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, hội nhập và phát triển.

+ Môn loại: 338.9597 / T550T

- Phòng Đọc: DVL 24053

- Sách Luân chuyển: LC 39913-39915

- Phòng Mượn: MVL 25973-25975

134/. **Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Thị Tố Uyên (ch.b.), Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Văn Giang... - H. : Lý luận chính trị, 2018. - 171tr.; 21cm

Tóm tắt: Giới thiệu những vấn đề cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo và sự vận dụng vào thực tiễn, thực trạng, nguyên nhân, kinh nghiệm vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo từ năm 1945 đến nay; phương hướng và những giải pháp chủ yếu tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo từ nay đến năm 2025.

+ Môn loại: 320.1509597 / V121D

- Phòng Đọc: DVL 23678

- Sách Luân chuyển: LC 39303-39304

- Phòng Mượn: MVL 25426

135/. **50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019) = 50 years of implementing president Ho Chi Minh's testament.** - H. : Thông tấn, 2019. - 276tr.; 25cm

Tóm tắt: Giới thiệu bút tích Di tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một văn bản có ý nghĩa lịch sử, giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc; những thành tựu to lớn của cách mạng Việt Nam qua 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / N114M

- Phòng Đọc: DVL 25870

- Phòng Mượn: MVL 27518

136/. **Chủ tịch Hồ Chí Minh với Bắc Ninh** / Biên soạn: Nguyễn Đăng Túc, Nguyễn Văn Hùng, Lê Thị An... - H. : Chính trị quốc gia, 2019. - 373tr.; 24cm

ĐTTS ghi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh

Tóm tắt: Ghi lại 18 lần Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Bắc Ninh cùng một số bài viết, bài nói, hình ảnh, tư liệu của Người với mảnh đất này.

+ Môn loại: 959.704092 / CH500T

- Phòng Địa chí: DCVL 2518

- Phòng Đọc: DVL 25750

- Sách Luân chuyển: LC 43276-43277

- Phòng Mượn: MVL 27494

137/. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và sự vận dụng trong xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay** / Lê Khả Phiêu chủ biên, Thượng tướng, PGS. TS. Nguyễn Văn Thành, PGS. TS. Vũ Trọng Lâm... - H. : Chính trị quốc gia, 2019. - 367tr.; 24cm

Tóm tắt: Hệ thống hóa di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Đảng và xây dựng Đảng; tổng quan thực trạng đạo đức trong Đảng và công tác xây dựng Đảng về đạo đức trong thời gian qua; luận giải yêu cầu của sự cần thiết phải vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong xây dựng về đạo đức hiện nay; từ đó đề xuất nhiệm vụ và các giải pháp vận dụng tư tưởng của Người nhằm xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh, xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân cả nước.

+ Môn loại: 324.2597075 / T550T

- Phòng Đọc: DVL 25733

THƯ VIỆN TỈNH BẮC NINH